

KIM DUNG

Tiểu ngạo giang hồ



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

2

*Tiểu ngạo
giang hồ*

Tập 2

Original Chinese Edition Written by JIN YONG (Real name: LOUIS CHA).

All Rights Reserved © LOUIS CHA

Original Chinese Edition Published by MING HO Publications Corporation Limited, HK, Vietnamese Translation Right Arranged with JIN YONG and Phuong Nam Manufacturing & Trading Cultural Goods Corporation.

*Nguyên bản tiếng Hoa của Kim Dung (tên thật: Tra Lương)
Đã đăng ký bản quyền © TRA LƯƠNG
Nguyên bản tiếng Hoa do Công ty Minh Hà - Hồng Kông
xuất bản. Được sự đồng ý của Kim Dung, bản dịch tiếng
Việt do Công ty Văn hóa Phương Nam giữ bản quyền.*

KIM DUNG

Tiểu ngạo giang hồ

Tập 2

Tái bản lần thứ hai

Người dịch:

Vũ Đức Sao Biển

Trần Hải Linh - Lê Thị Anh Đào

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Hà Nội - 2004

Hồi 21

Tử hà công cứu mạng thiếu tiêu đầu

Dư Thương Hải quay đầu lại thấy một người đứng bên cửa sổ. Đó chính là Lệnh Hồ Xung.

Dư Thương Hải càng tức giận nhưng tám chữ “Ỗ lớn hiếp nhỏ, cái đồ mặt mâm!” lại chính là câu nói khích bác hoàn toàn đúng. Võ công của hai tên này kém lão rất xa, nếu muốn giết chúng thì chỉ cần giơ tay lên một cái là xong, nhưng bốn chữ “Ỗ lớn hiếp nhỏ” dù thế nào lão cũng không tránh khỏi. Mà đã là “Ỗ lớn hiếp nhỏ” thì bốn chữ sau “cái đồ mặt mâm” ráp vào rất thuận miệng. Nhưng nếu bỏ quá thì nổi tức giận này làm sao nuốt trôi được? Lão cười khẩy nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Chuyện của người sau này ta sẽ tìm sư phụ của người tính sổ.

Lão quay sang Lâm Bình Chi nói:

- Tiểu tử, người là người của môn phái nào?

Lâm Bình Chi cả giận quát:

- Cầu tặc, ngươi đã hại ta nhà tan cửa nát, bây giờ còn bày đặt hỏi ta ư?

Dư Thương Hải lấy làm lạ hỏi:

- Ta có bao giờ biết một người xấu xí như ngươi đâu? Cái gì mà nhà tan cửa nát, chuyện đó ở đâu ra?

Nhưng ở chỗ này đông người, có nhiều tai mắt, lão không muốn hỏi tiếp, bèn quay qua bảo Hồng Nhân Hùng:

- Nhân Hùng, ngươi giết tiểu tử này trước rồi hãy bắt Lệnh Hồ Xung.

Lão sai đệ tử phái Thanh Thành ra tay thì không ai nói được là "Y lớn hiệp nhỏ".

Hồng Nhân Hùng đáp dạ rồi rút kiếm xông lên.

Lâm Bình Chi giờ tay định rút thanh kiếm sau lưng, nhưng vừa nhấc tay thì trường kiếm sáng loáng của Hồng Nhân Hùng đã đâm tới trước ngực chàng. Lâm Bình Chi la to:

- Dư Thương Hải, Lâm Bình Chi ta...

Dư Thương Hải giật mình kinh hãi, tay trái vội phóng chuông, chuông phong làm thanh kiếm của Hồng Nhân Hùng bị chấn động bay chéo ra ngoài rồi văng đi.

Dư Thương Hải hỏi:

- Ngươi nói sao?

Lâm Bình Chi nói:

- Lâm Bình Chi ta có chết thành ma quỷ thì cũng phải tìm người đòi mạng.

Dư Thương Hải nói:

- Người... người là Lâm Bình Chi của Phước Oai tiêu cục ư?

Lâm Bình Chi biết mình không còn cách nào giấu mặt được nữa, chàng muốn ngang nhiên nhận lấy cái chết oanh liệt cho thỏa chí. Hai tay chàng xé hết những miếng thuốc dán trên mặt rồi nói to:

- Đúng vậy, ta là Lâm Bình Chi của Phước Oai tiêu cục ở Phúc Châu. Nhi tử của lão chọc ghẹo gái nhà lành là do ta giết đấy. Lão hại ta nhà tan cửa nát; gia gia và má má của ta lão... lão... lão đem giam giữ ở đâu?

Chuyện phái Thanh Thành khiêu chiến với Phước Oai tiêu cục đã lan truyền khắp giang hồ. Chuyện Trường Thanh Tử trước kia thất bại dưới kiếm của Lâm Viễn Đồ, trong võ lâm không ai không biết. Người ta đều nói phái Thanh Thành quyết chí muốn cướp đoạt Tịch tà kiếm phổ nhà họ Lâm. Lệnh Hồ Xung đã nghe qua chuyện này, nên lúc trên Hội Nhạn lâu mới dự được La Nhân Kiệt khom người xuống nghe và lượm kiếm đâm chết hắn. Mộc Cao Phong cũng biết được tin này, bấy giờ lại nghe gã lưng gù già này nói là "Lâm Bình Chi ở Phước Oai tiêu cục" khiến Dư Thương Hải vừa nghe gã xưng tên ra đã vội phát chuông gạc thanh trường kiếm của Hồng Nhân Hùng đi, vẻ mặt lại vô cùng quan tâm. Xem ra Tịch tà kiếm phổ đích xác ở trong tay chàng thanh niên này.

Dư Thương Hải đưa tay trái ra nắm chặt lấy cổ tay phải của Lâm Bình Chi, kéo Lâm Bình Chi qua hướng lão. Mộc Cao Phong quát:

- Khoan đã!

Dư Thương Hải nói:

- Người... người là Lâm Bình Chi của Phước Oai tiêu cục ư?

Lâm Bình Chi biết mình không còn cách nào giấu mặt được nữa, chàng muốn ngang nhiên nhận lấy cái chết oanh liệt cho thỏa chí. Hai tay chàng xé hết những miếng thuốc dán trên mặt rồi nói to:

- Đúng vậy, ta là Lâm Bình Chi của Phước Oai tiêu cục ở Phúc Châu. Nhi tử của lão chọc gheo gái nhà lành là do ta giết đấy. Lão hại ta nhà tan cửa nát; gia gia và má má của ta lão... lão... lão đem giam giữ ở đâu?

Chuyện phái Thanh Thành khiêu chiến với Phước Oai tiêu cục đã lan truyền khắp giang hồ. Chuyện Trường Thanh Tử trước kia thất bại dưới kiếm của Lâm Viễn Đồ, trong võ lâm không ai không biết. Người ta đều nói phái Thanh Thành quyết chí muốn cướp đoạt Tịch tà kiếm phổ nhà họ Lâm. Lệnh Hồ Xung đã nghe qua chuyện này, nên lúc trên Hồi Nhạn lâu mới dụ được La Nhân Kiệt khom người xuống nghe và lượm kiếm đâm chết hắn. Mộc Cao Phong cũng biết được tin này, bấy giờ lại nghe gã lưng gù già này nói là "Lâm Bình Chi ở Phước Oai tiêu cục" khiến Dư Thương Hải vừa nghe gã xưng tên ra đã vội phát chuông gát thanh trường kiếm của Hồng Nhân Hùng đi, về mặt lại vô cùng quan tâm. Xem ra Tịch tà kiếm phổ đích xác ở trong tay chàng thanh niên này.

Dư Thương Hải đưa tay trái ra nắm chặt lấy cổ tay phải của Lâm Bình Chi, kéo Lâm Bình Chi qua hướng lão. Mộc Cao Phong quát:

- Khoan đã!

Lão phồng người ra, đưa tay nắm chặt cổ tay trái của Lâm Bình Chi kéo ngược về phía mình.

Hai cánh tay của Lâm Bình Chi bị hai lão dùng kinh lực mạnh kéo ra hai bên; các khớp xương kêu lên rắc rắc. Chàng đau quá, muốn ngắt xiù.

Dư Thương Hải biết nếu mình tăng thêm kinh lực thì Lâm Bình Chi lập tức chết như chơi. Trường kiếm trong tay phải lão giơ lên nhằm Mộc Cao Phong đâm tới rồi quát:

- Mộc huynh buông tay ra!

Tay trái Mộc Cao Phong vung lên, choang một tiếng, gạt trường kiếm ra. Trong tay của lão đã cầm một thanh loan đao sáng.

Dư Thương Hải triển khai kiếm pháp, phát ra những âm thanh ve veo veo không ngắt, trong khoảnh khắc đã liên tiếp tấn công Mộc Cao Phong bảy tám chiêu. Lão nói:

- Mộc huynh, huynh với ta không thù không oán, hà tất vì tên tiểu tử này mà làm tổn thương hòa khí hai bên?

Tay của Dư Thương Hải vẫn nắm chặt tay phải của Lâm Bình Chi, không chịu buông ra.

Mộc Cao Phong sử loan đao gạt đỡ từng đường kiếm của Dư Thương Hải, miệng nói:

- Vừa rồi ở trước mặt nhiều người, tiểu tử này đã đập đầu lạy ta, gọi ta là "gia gia", mọi người đều nghe thấy cả. Tại hạ và Dư quán chủ tuy xưa nay chưa có thù oán gì, nhưng Dư quán chủ bắt giết người gọi tại hạ bằng "gia gia" là làm cho tại hạ mất mặt. Làm gia

gia mà không thể che chở được cho tôn tử thì sau này còn có ai gọi tại hạ là gia gia nữa?

Hai người vừa nói vừa đánh nhau, tiếng đao kiếm loảng choảng không ngừng, càng lúc càng nhanh.

Dư Thương Hải cả giận nói:

- Mộc huynh, tên này đã giết con của ta, mối thù giết con, sao có thể không trả?

Mộc Cao Phong cười ha hả nói:

- Được, tại hạ nể mặt Dư quán chủ, giúp Dư quán chủ báo thù. Nào, nào, nào! Các hạ kéo hấn về phía trước còn tại hạ lùi hấn về phía sau. Một, hai, ba! Chúng ta cùng xé tiểu tử này ra làm hai mảnh.

Nói xong lão lại hô to:

- Một, hai, ba!

Tiếng "ba" vừa ra khỏi miệng, lão liền gia tăng kinh lực, xương cốt toàn thân Lâm Bình Chi kêu lên rắc rắc.

Dư Thương Hải sợ vô cùng. Lão nghĩ rằng để báo thù thì không nên nóng ruột, kiếm phổ còn chưa lấy được, quyết không thể làm tổn thương tính mạng Lâm Bình Chi. Lão lập tức buông tay ra. Lâm Bình Chi bị lùi qua phía Mộc Cao Phong.

Mộc Cao Phong cười ha hả rồi nói:

- Đa tạ, đa tạ! Dư quán chủ thật là một hảo bằng hữu, giao tình tốt, nể mặt Mộc đà tử đến nỗi ngay cả mối thù giết con cũng bỏ qua. Trên giang hồ trọng nghĩa như vậy thật hiếm có người thứ hai.

Dư Thương Hải lạnh lùng nói:

- Mộc huynh biết vậy thì tốt rồi. Lần này tại hạ nhường một bước nhưng sau này sẽ không có lần thứ hai đâu.

Mộc Cao Phong cười hà hà nói:

- Cũng chưa chắc đâu. Dư quán chủ nghĩa khí cao tận mây xanh, không chừng lần thứ hai lại có thể nhường nhin nữa đó.

Dư Thương Hải hừ lên một tiếng, khoát tay nói:

- Chúng ta đi thôi!

Nói xong, lão thống lãnh đệ tử bốn môn lập tức rút lui.

Lúc này Định Dật sư thái vì nóng lòng cứu Nghi Lâm, cùng với quần ni phái Hằng Sơn qua hướng Tây lục lạo tìm kiếm. Lưu Chính Phong thống lãnh bọn đệ tử qua hướng Đông. Bọn phái Thanh Thành đã đi khỏi, bên ngoài Quán Ngọc viện chỉ còn lại Mộc Cao Phong và Lâm Bình Chi.

Mộc Cao Phong cười hì hì nói:

- Người không phải gù lưng mà là một tiểu tử tuấn tú. Tiểu tử, người không cần gọi ta là gia gia nữa. Đà tử này rất mến người, muốn thu nhận người làm đồ đệ, người thấy sao?

Vừa rồi, Lâm Bình Chi bị hai lão dùng nội lực chưởng thừa lôi kéo, toàn thân đau đớn vô cùng. Chàng nghe Mộc Cao Phong nói vậy, bèn nghĩ bụng: Võ công của lão gù này cao thâm hơn gia gia mình gấp mười lần, Dư Thương Hải đối với lão cũng có phần kiêng kỵ. Mình muốn báo thù tuyết hận phải bái lão làm sư phụ thì mới có hy vọng. Nhưng lão thấy tên đệ tử

phái Thanh Thành đó vung kiếm giết mình mà cứ lơ đi như không thấy gì hết, khi vừa nghe đến lai lịch của mình đã lập tức ra tay tranh đoạt với Dư Thương Hải. Bây giờ lão lại muốn nhận mình làm đệ tử, hiển nhiên không phải là có lòng tốt rồi.

Mộc Cao Phong thấy vẻ mặt chàng do dự, lại nói:

- Võ công, thanh danh của Tái Bắc minh đã người đã biết rồi đó. Cho đến hôm nay, ta chưa từng thu nhận một tên đệ tử nào. Người bái ta làm sư phụ thì sư phụ sẽ đem hết võ công tài nghệ truyền thụ cho người; lúc đó, đừng nói bọn tiểu tử phái Thanh Thành quyết không phải là đối thủ của người mà giả tỷ như người muốn đánh bại Dư Thương Hải nào có khó gì? Tiểu tử, sao lại chẳng khẩu đầu bái sư phụ?

Lão nói càng thiết tha bao nhiêu thì Lâm Bình Chi lại càng nghi ngờ bấy nhiêu. Chàng nghĩ: Nếu lão thật sự thương ta tại sao vừa rồi lại nắm chặt tay ta, dùng hết sức mà kéo, không có chút gì thương xót? Ác tặc Dư Thương Hải biết ta là kẻ đại thù sẽ giết lão về sau, mà vẫn không muốn kéo cho ta chết luôn. Rõ ràng bọn chúng vì Tịch tà kiếm phổ gì gì đó. Trong Ngũ Nhạc kiếm phái có biết bao nhiêu kẻ sĩ chân chính, võ nghệ cao cường. Ta quyết không bái lão gù này làm sư phụ.

Mộc Cao Phong thấy chàng vẫn còn chần chừ thì nổi bực tức trong lòng bốc lên, nhưng ngoài mặt vẫn cười giả lả, nói:

- Sao? Người chê võ công của đà tử này quá thấp, không đáng làm sư phụ của người sao?

Lâm Bình Chi thấy Mộc Cao Phong trong phút chốc nét mặt xám đen, thần sắc thật là đáng sợ.

Nhưng lão chỉ giận lên một chút lại tỏ ra hiền hòa thân thiện ngay. Chẳng biết mình đang ở trong hoàn cảnh vô cùng nguy hiểm, nếu không bái lão làm sư phụ, không chừng lão sẽ nổi giận, lập tức giết chết mình. Chẳng liên nói:

- Mộc đại hiệp, đại hiệp chịu nhận văn bối làm đồ đệ, đó là điều mà văn bối có cầu cũng không được. Chỉ vì văn bối học võ công gia truyền, nếu như khấu đầu nhận mình sư khác thì phải được gia phụ ưng thuận. Điều đó một là gia pháp, hai là quy củ trong võ lâm.

Mộc Cao Phong gật đầu nói:

- Người nói cũng có lý, nhưng chút võ nghệ của người chỉ để chơi thôi chứ không thể nói là công phu được. Gia gia của người xem ra võ công cũng có giới hạn; lão nhân gia ta hôm nay nhất thời hứng khởi trong lòng, muốn nhận người làm đồ đệ, chứ sau này ta chưa chắc đã có hứng như vậy đâu. Cơ duyên này tự nhiên gặp chớ không phải cầu mà được. Tiểu tử, ta thấy người dường như có vẻ lạnh lợi mà sao lại hồ đồ vậy? Thôi người cứ khấu đầu bái sư trước, sau này ta sẽ nói với gia gia người, chắc lão cũng không dám không thuận đâu.

Lâm Bình Chi đáp:

- Mộc đại hiệp, phụ mẫu của văn bối rơi vào tay phái Thanh Thành, chưa rõ sống chết ra sao. Văn bối cầu xin Mộc đại hiệp cứu phụ mẫu ra; lúc đó văn bối sẽ cảm ân báo đáp, Mộc đại hiệp có điều chi dạy bảo thì văn bối cũng xin tuân theo.

Mộc Cao Phong cả giận nói:

- Cái gì? Người mặc cả với ta à? Tiểu tử, người có cái gì nào, ta còn chưa nhận người làm đồ đệ mà

người đã ra yêu sách với ta ư? Có lý nào như vậy, có lý nào như vậy?

Lão chợt nhớ lại Dư Thương Hải trước mặt mọi người còn nhượng bộ, không chịu xé đôi kẻ thù giết con mình, tất nhiên là có mưu đồ trọng đại khác. Dư Thương Hải là một con người như vậy, sao có thể dễ dàng bỏ qua mối thù cho được? Chắc có lẽ lời truyền tụng trên giang hồ không sai. Tịch tà kiếm phổ nhà họ Lâm xác thực là rất quý báu, chỉ cần thu nhận tiểu tử này làm đồ đệ thì bộ võ học bí truyền này sớm muộn gì cũng lọt vào tay ta.

Lão nói:

- Mau dập đầu lạy ba lạy. Khi người đã là đệ tử của ta, Dư Thương Hải bắt phụ mẫu của đệ tử ta thì ta cứ đến mà bắt lão thả người ra, danh chánh ngôn thuận. Ta mà đến, lão dám không thả phụ mẫu người ra ư?

Lâm Bình Chi dốc lòng muốn cứu cha mẹ, chàng nghĩ bụng: Gia gia, má má đang ở trong tay gian tặc, sống một ngày bằng cục nhục cả năm. Nói gì đi nữa cũng phải mau cứu cha mẹ ra. Ta nhất thời chịu khuất phục, bái lão làm sư phụ, chỉ cần lão cứu được gia gia má má thì dù có gặp chuyện tày trời ta cũng cam chịu.

Chàng lập tức quỳ xuống toan dập đầu lạy. Mộc Cao Phong sợ chàng đổi ý, liền đưa tay đặt lên đầu chàng ấn xuống.

Lâm Bình Chi vốn đã muốn cúi đầu bái lạy nhưng bị lão dùng lực đè như vậy thì chàng lại phát sinh ý thức trái ngược, cổ của chàng cứng ngắt, không để cho lão đè xuống tiếp. Mộc Cao Phong cả giận nói:

- Hừ, người không chịu đập đầu lạy sao?

Lão tăng thêm kinh lực. Lâm Bình Chi vốn là người tâm cao khí ngạo, làm thiếu tiêu đầu đã quen, bình thường chỉ có người phụng thờ, trước giờ chưa chịu khuất phục ai. Giờ vì nóng lòng muốn cứu phụ mẫu nên chàng quyết ý khấu đầu bái sư nhưng Mộc Cao Phong lại ra chiều ức hiếp, khiến cho bản tính quật cường của chàng nổi lên. Chàng nói lớn:

- Khi nào tiền bối cứu được cha mẹ của vân bối ra thì vân bối mới bái tiền bối làm sư phụ. Bây giờ muốn vân bối khấu đầu thì vạn lần cũng không được.

Mộc Cao Phong nói:

- Vạn lần không được ư? Thử xem, có quả thật là vạn lần không được chăng?

Lão tăng thêm một phần kinh lực. Lâm Bình Chi cố sức ngay lưng ra muốn đứng dậy nhưng trên đầu như có tảng đá ngàn cân đè xuống làm sao có thể đứng dậy được? Hai tay chàng chống xuống đất, ra sức cựa quậy. Mộc Cao Phong lại tăng thêm một phần kinh lực nữa. Lâm Bình Chi nghe xương cốt của mình kêu lên rắc rắc. Mộc Cao Phong cười ha hả nói:

- Người có chịu lạy hay không? Ta mà tăng thêm một phần kinh lực nữa thì cái cổ của người gãy ngay.

Đầu của Lâm Bình Chi bị lão ấn xuống từng tấc, còn cách đất không quá nửa thước. Chàng cố sức la lên:

- Ta không lạy là không lạy!

Mộc Cao Phong nói:

- Để xem người có lạy hay không?

Lão ấn tay xuống, trán của Lâm Bình Chi bị lão đè sát đất thêm hai tấc nữa.

Bỗng nhiên, Lâm Bình Chi cảm thấy trên lưng mình có luồng hơi nóng, một lực đạo ôn hòa truyền vào người chàng khiến áp lực trên đầu chàng nhẹ hẳn đi. Hai tay đang chống dưới đất dùng sức bật mạnh, đứng dậy được.

Chuyện này vượt ra ngoài sự tiên liệu của Lâm Bình Chi, riêng Mộc Cao Phong lại càng kinh hãi. Vừa rồi, một luồng kinh lực xông đến tay lão, dường như là Tử hà công của phái Hoa Sơn nổi tiếng trong võ lâm. Nghe nói môn nội công này khó luyện vô cùng, nó mềm mại như mây tím nhưng lại tiềm ẩn một kinh lực vô cùng thâm hậu, về sau bao phủ cả trời đất, thế lực cực mạnh không thể ngờ được. Hai chữ Tử hà cũng từ đó mà ra.

Mộc Cao Phong vô cùng kinh ngạc. Lão lại đưa tay rất nhanh đặt lên đầu Lâm Bình Chi; lòng bàn tay vừa đụng đến đỉnh đầu Lâm Bình Chi thì trên đỉnh đầu của chàng xông ra một luồng nội công ôn hòa. Hai luồng kinh lực đụng nhau làm cho cánh tay của Mộc Cao Phong phát tê, ngực lão cũng ngấm ngấm đau nhức. Lão lùi ra sau hai bước, cười ha hả rồi nói:

- Nhạc huynh phái Hoa Sơn phải không? Sao lại lên núp bên chân tường đùa giỡn với đà tử?

Ở sau góc tường có tiếng cười to, một thư sinh mặc áo bào màu xanh nhẹ nhàng bước ra; tay phe phẩy cây quạt lông, tinh thần rất thoải mái, cười nói:

- Mộc huynh, nhiều năm không gặp, dáng vẻ vẫn như xưa. Thật đáng mừng!

Mộc Cao Phong thấy người trước mặt quả nhiên là Quân tử kiếm Nhạc Bất Quần, chưởng môn phái Hoa Sơn. Trước giờ đối với Nhạc Bất Quần, lão rất úy kỵ. Bây giờ vừa lúc lão ra tay uy hiếp gã tiểu bối võ công bình thường này thì lại gặp mặt Nhạc Bất Quần ra tay cứu hần. Bất giác lão lúng túng, giả bộ tươi cười, nói:

- Nhạc huynh, huynh càng ngày càng trẻ ra, đà tử thật muốn bái huynh làm sư phụ để học cái thuật Âm dương thái bổ của huynh.

Nhạc Bất Quần "hử" một tiếng rồi cười nói:

- Đà tử ăn nói càng ngày càng tế nhị, gặp mặt cổ nhân không nói chuyện tâm tình mà lại nói những lời văn vở. Tiểu đệ có biết gì về công phu tà môn ấy đâu!

Mộc Cao Phong cười nói:

- Huynh nói là không biết công phu thái bổ, không ai tin đâu. Tại sao huynh đã gần sáu mươi tuổi rồi mà bỗng nhiên phản lão hoàn đồng, xem ra giống như thuộc hàng con cháu của đà tử này vậy?

Lúc Mộc Cao Phong buông tay ra, Lâm Bình Chi liền nhảy lùi mấy bước, nhìn thấy một vị thư sinh có năm chòm râu dài, vẻ mặt như ngọc, đầy vẻ chính khí, lòng chàng ngưỡng mộ vô cùng. Chàng biết vừa rồi người này đã ra tay cứu mình. Nghe Mộc Cao Phong gọi người này là Nhạc huynh phái Hoa Sơn, chàng nghĩ thầm trong bụng: Nhân vật này trông như thần tiên, phải chăng là Nhạc tiên sinh, chưởng môn phái Hoa Sơn? Nhưng nhìn lão lại không quá bốn mươi tuổi, thì xem ra không phải vậy. Gã Lao Đức Nặc kia là đệ tử của lão nhưng lại già hơn lão nhiều.

Khi nghe Mộc Cao Phong khen lão có thuật trụ nham, chàng mới nghĩ ra: Mình đã từng nghe mẫu thân nói qua, những cao thủ trong võ lâm luyện nội công đến mức tinh thâm thì không những trường thọ bất lão mà còn có thể phản lão hoàn đồng. Vị Nhạc tiên sinh này có lẽ đã luyện được công phu đến mức đó.

Lâm Bình Chi nghĩ đến đây, không kìm được sự khâm phục.

Nhạc Bất Quần mỉm cười nói:

- Mộc huynh vừa gặp mặt đã chẳng có lời nào hay ho. Mộc huynh, chàng thiếu niên này là một hiếu tử, lại đầy lòng hiệp nghĩa, tất có ngày thành danh, chẳng trách Mộc huynh yêu thích hắn. Ngày nay, hắn gặp nhiều hoạn nạn cũng chỉ vì ngày trước ở Phúc Châu đã trượng nghĩa cứu giúp tiểu nữ Linh nhi mà ra. Tiểu đệ không thể không ra tay giúp hắn, mong Mộc huynh hãy nể mặt tiểu đệ mà nương tay cho hắn.

Mộc Cao Phong lộ vẻ kinh ngạc nói:

- Cái gì? Tiểu tử này bản lĩnh có chút xiu như vậy mà có thể cứu được Linh nhi diệt nữ ư? Những lời này phải nói ngược lại mới đúng, Linh nhi diệt nữ có con mắt tinh đời như nam tử...

Nhạc Bất Quần biết lão gù này ăn nói thô tục, để lão nói tiếp nữa thì chẳng có lời hay ho nào nên chặn họng lão lại, bèn nói:

- Đồng đạo trên giang hồ gặp lúc nguy nan, ai cũng nên ra tay tương trợ, dù thịt nát xương tan cũng là cứu mà một lời nói đỡ cũng là cứu, không màng đến võ công cao hay thấp. Mộc huynh, nếu huynh quyết ý nhận hắn làm đồ đệ thì nên để cho thiếu niên này bám lại

phụ mẫu rõ, rồi đến quy đầu làm môn hạ của quý phái, há không vẹn toàn cho cả hai bên sao?

Mộc Cao Phong thấy Nhạc Bất Quần đã nhúng tay vào thì chuyện hôm nay khó đạt như ý nguyện bèn lắc đầu nói:

- Đà tử nhất thời hứng khởi muốn nhận hấn làm đồ đệ, bây giờ thì đã mất hứng rồi. Tiểu tử này có dập đầu lay một vạn cái thì tiểu đệ cũng không nhận nữa đâu.

Lão nói xong liền phóng chân trái đá bốp một cái, Lâm Bình Chi lộn nhào văng ra mấy trượng. Chuyện này vượt ra ngoài sự phỏng đoán của Nhạc Bất Quần, lão hoàn toàn không ngờ Mộc Cao Phong nhắc chân lên là đá, lại không có một chút dấu hiệu báo trước nên không kịp ra tay cản trở.

Lâm Bình Chi ngã nhào về phía sau rồi lập tức đứng dậy, dường như chưa bị thương tích gì.

Nhạc Bất Quần nói:

- Mộc huynh sao lại cư xử như bọn trẻ con? Tiểu đệ phải nói huynh là phản lão hoàn đồng mới đúng.

Mộc Cao Phong cười nói:

- Nhạc huynh yên tâm, đà tử này có to gan đến đâu cũng không dám đắc tội với vị... vị của huynh... ha ha... Tiểu đệ cũng không biết vị này là cái gì của Nhạc huynh. Tam biệt, tam biệt, thật không ngờ uy danh lừng lẫy như phái Hoa Sơn mà vẫn còn thèm khát Tịch tà kiếm phổ. Lão vừa nói vừa vung tay thoái lui.

Nhạc Bất Quần tiến lên, lớn tiếng nói:

- Mộc huynh, huynh nói cái gì vậy?

Gương mặt lão hiện lên sắc tía, nhưng chỉ trong khoảnh khắc những sắc tía vừa xuất hiện lại tàn đi ngay, sắc mặt trở lại như cũ.

Mộc Cao Phong thấy mặt lão đầy sắc tía, lòng không khỏi hồi hộp, nghĩ bụng: Quả nhiên là Tử hà công của phái Hoa Sơn rồi. Kiếm pháp của Nhạc Bất Quần đã cao minh, lại luyện được môn nội công thần kỳ này, hà tử ta không thể đắc tội với lão được.

Lão lập tức cười hi hi nói:

- Tiểu đệ không biết Tịch tà kiếm phổ là cái thứ gì, chỉ thấy lão Dư Thương Hải phái Thanh Thành bất chấp tính mệnh mà tìm mọi cách để chiếm đoạt nên thuận miệng nói càn vài câu. Nhạc huynh bất tất để bụng làm chi.

Lão nói xong liền xoay người vọt đi.

Nhạc Bất Quần nhìn theo Mộc Cao Phong cho đến lúc bóng y mất hút. Lão thở dài, lắc đầu:

- Trong võ lâm, những người có công phu như hần rất là hiếm thấy. Vậy mà y cam tâm làm thứ...

Lão nén lại hai chữ "hạ lưu" không nói ra rồi lại lắc đầu thở dài.

Bỗng nhiên Lâm Bình Chi chạy đến, quỳ hai gối xuống đất, dập đầu lia lịa, nói:

- Kính xin sư phụ thu nhận vào môn tường. Đệ tử nguyện tuân theo lời giáo huấn, nghiêm giữ môn quy, quyết không dám có một chút phản bội sư mệnh.

Nhạc Bất Quần mỉm cười nói:

- Nếu ta thuê nhận người làm đồ đệ thì khó tránh khỏi bị Mộc đà tử nói lên sau lưng rằng ta cướp đoạt đồ đệ của lão.

Lâm Bình Chi khẩu đầu nói:

- Đệ tử vừa thấy sự phụ lòng đã vô cùng ngưỡng mộ. Đệ tử thành tâm thành ý cầu khẩn. Chàng nói xong, lại dập đầu liên tục.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Được rồi. Ta thuê nhận người làm đệ tử thì không khó; có điều người chưa nắm rõ với phụ mẫu, không biết hai vị có bằng lòng hay không.

Lâm Bình Chi nói:

- Nếu được ân sư thu nạp đệ tử vào môn tường thì gia phụ, gia mẫu sẽ rất vui mừng, quyết không có lý do gì mà không đồng ý. Gia phụ, gia mẫu đang bị bọn ác tặc Thanh Thành giam cầm, xin sư phụ ra tay cứu giúp.

Nhạc Bất Quần gật đầu nói:

- Đúng lên đi! Được, chúng ta đi tìm song thân của người ngay.

Lão quay đầu lại gọi:

- Đức Nặc, A Phát, San nhi! Tất cả ra đây!

Từ sau góc tường, một đám đông đi ra, chính là bọn đệ tử của phái Hoa Sơn. Thì ra những người này đã đến đây từ lâu rồi; Nhạc Bất Quần bảo họ núp ở sau cho đến lúc Mộc Cao Phong bỏ đi mới xuất hiện để Mộc Cao Phong khỏi cảm thấy bẽ bàng khi gặp quá nhiều người. Bọn Lao Đức Nặc hớn hờ chúc tụng:

- Chúc mừng sư phụ thu nhận thêm đệ tử.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Bình Chi, đây là những sư ca mà người đã gặp trong quán trà nhỏ rồi. Người hãy làm lễ ra mắt các vị sư ca đi.

Lão già là nhị sư huynh Lao Đức Nặc; hán tử tướng mạo cao lớn là tam sư huynh Lương Phát; gã ăn mặc như phu khuân vác là tứ sư huynh Thi Đới Tử; gã lúc nào cũng cầm bàn tính là ngũ sư huynh Cao Căn Minh. Còn lục sư huynh Lục Đại Hữu là nhân vật đặc biệt, ai thấy một lần cũng sẽ khó quên. Ngoài ra, còn có thất sư huynh Đào Quân, bát sư huynh Anh Bạch La là hai đệ tử còn rất trẻ. Lâm Bình Chi lần lượt đến bái kiến mọi người. Bỗng nhiên sau lưng Nhạc Bất Quần vang lên một tràng cười trong trẻo:

- Gia gia, hài nhi là sư tỷ hay là sư muội của y?

Lâm Bình Chi ngẩng người ra, nhận ra đó là tiếng nói của thiếu nữ bán rượu ở thành Phúc Châu mà các môn hạ phái Hoa Sơn đều gọi cô ta là "tiểu sư muội". Thì ra cô ta là con gái của sư phụ. Chỉ thấy phía sau áo bào xanh của Nhạc Bất Quần lộ ra nửa khuôn mặt trái soan trắng như tuyết; con mắt bên trái đen tròn lúng liếng nhìn chàng từ đầu đến chân rồi lại ẩn vào phía sau lưng Nhạc Bất Quần. Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Thiếu nữ bán rượu dung nhan thật xấu xí, mặt đầy vết sẹo đậu mùa, tại sao lại trở thành xinh đẹp như vậy? Cô ta lộ đầu ra rồi lại thụt vào, trời lại còn tối, trăng sáng mờ mờ nên không cách nào nhìn rõ được. Nhưng thiếu nữ này dung nhan xinh đẹp là điều không thể nghi ngờ gì nữa.

Chàng lại nghĩ: Cô ta nói là cô ta cải trang đến ngoại thành Phúc Châu bán rượu; Định Dật sư thái

lại nói cô ta cải trang thành một người xấu xí. Vậy thì cái bộ dạng xấu xí đó là do cô ta cố ý cải trang mà ra.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Các vị sư huynh nhập môn sau hài nhi đều gọi hài nhi là tiểu sư muội. Số phận làm sư muội của hài nhi đã được định rồi, vậy thì tất nhiên hài nhi cũng là tiểu sư muội thôi.

Thiếu nữ cười nói:

- Hài nhi không chịu đâu. Từ nay về sau, hài nhi phải làm sư tỷ. Gia gia, Lâm sư đệ phải gọi hài nhi là "sư tỷ"; sau này gia gia có thu nhận thêm một hay hai trăm đệ tử nữa cũng đều phải gọi hài nhi là sư tỷ hết.

Cô vừa nói vừa cười, từ sau lưng Nhạc Bất Quần đi ra. Dưới ánh trăng mờ ảo, Lâm Bình Chi thấy thấp thoáng khuôn mặt vô cùng khả ái, đôi mắt đen láy nhìn đắm đắm vào mặt chàng. Lâm Bình Chi xá dài rồi nói:

- Nhạc sư tỷ, tiểu đệ hôm nay được ân sư mở lòng thu nhận làm môn hạ. Người nào vào môn hạ trước là lớn, tiểu đệ tất nhiên là sư đệ của sư tỷ rồi.

Nhạc Linh San vui mừng quay người lại phụ thân nói:

- Gia gia, y tự nguyện gọi hài nhi là sư tỷ chứ không phải do hài nhi ép buộc đâu.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Người ta mới nhập môn mà hài nhi lại nói đến hai chữ "ép buộc". Nếu người nào trong môn hạ ta đều giống như hài nhi, ý lớn hiếp nhỏ, há không làm cho y sợ sao?

Nghe lão nói vậy, bọn đệ tử cùng cười rần lên. Nhạc Linh San nói:

- Gia gia, đại sư ca ẩn vào nơi này để dưỡng thương lại bị lão đạo sĩ thối tha Dư Thương Hải đánh cho một chuồng e rằng vô cùng nguy hiểm. Chúng ta mau đi xem đại ca ra sao.

Nhạc Bất Quần chau mày, lắc đầu nói:

- Căn Minh, Đới Tử! Hai người đi khiêng đại sư ca ra đây.

- Cao Căn Minh và Thi Đới Tử cùng đồng thanh dạ một tiếng rồi nhảy qua cửa sổ vào phòng. Lát sau cả hai gã đều nói:

- Sư phụ, đại sư ca không có ở đây, phòng trống trơn.

Tiếp theo, ánh sáng xuyên qua cửa sổ. Hai người đã đốt đèn lên. Nhạc Bất Quần cau tít cặp chân mày. Lão không muốn bước vào kỹ viện là nơi ô uế bẩn thỉu, bèn bảo Lao Đức Nặc:

- Người vào trong xem sao.

Lao Đức Nặc đáp:

- Dạ!

Rồi nhảy vào cửa sổ.

Nhạc Linh San nói:

- Hải nhi cũng đi xem sao.

Nhạc Bất Quần xoay tay nắm chặt cổ tay Nhạc Linh San, nói:

- Đừng quấy rầy! Hải nhi không được phép vào những nơi như thế này.

Nhạc Linh San sốt ruột đến muốn khóc, nói:

- Nhưng... nhưng đại ca đang bị trọng thương... e rằng tính mạng của đại ca nguy hiểm.

Nhạc Bất Quần nói nhỏ:

- Đừng đau lòng. Hắn đã được bồi Thiên hương đoạn tục giao của phái Hằng Sơn, không chết đâu mà lo.

Nhạc Linh San vừa sợ hãi vừa vui mừng, hỏi:

- Gia gia! Gia gia làm sao mà biết được?

Nhạc Bất Quần nói:

- Nói nhỏ thôi, đừng có nhiều lời.

Lệnh Hồ Xung đã bị trọng thương, lại bị thêm một chưởng của Du Thương Hải khiến vết thương càng thêm đau đớn. Hắn hộc ra hai ngụm máu, nhưng thần trí vẫn còn tỉnh táo. Hắn nghe Mộc Cao Phong và Du Thương Hải giao đấu với nhau, rồi khi mọi người ra đi, lại biết được có sư phụ tới. Lệnh Hồ Xung không sợ trời không sợ đất, chỉ sợ có sư phụ thôi. Hắn nghe tiếng Mộc Cao Phong và sư phụ đối đáp với nhau, liền nghĩ: Mình đã gây thù oán với nhiều người, không biết sư phụ sẽ trách phạt ra sao.

Nhất thời quên đi vết thương đang đau nhức, hắn quay người về phía giường nói khẽ:

- Đại họa rồi! Sư phụ ta đến, chúng ta phải trốn cho mau.

Hồi 22

Dạ ngọc không đứng nổi sóng lòng

Lệnh Hồ Xung nói xong lập tức vịn tường đi ra khỏi phòng.

Khúc Phi Yên kéo Nghi Lâm từ từ chui ra khỏi chần đi theo Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung lão đảo, hai người vội chạy lại đỡ. Lệnh Hồ Xung cắn chặt răng, đi xuyên qua dây hành lang, thăm nghĩ tai mắt của sư phụ rất linh mẫn, chỉ cần đi ra thì lập tức sư phụ phát giác ngay.

Hắn thấy bên mé phải có một gian phòng lớn, lập tức lên vào rồi nói:

- Đóng... đóng cửa sổ lại.

Khúc Phi Yên nghe lời đi đóng cửa sổ. Lệnh Hồ Xung không gắng gượng được nữa liền ngã người lên giường, thở dồn dập.

Cả ba người im thin thít. Một lúc sau, mới nghe giọng nói của Nhạc Bất Quần từ xa:

- Hắn không có ở đây, chúng ta đi thôi.

Lệnh Hồ Xung thở phào nhẹ nhõm, lòng cảm thấy yên ổn.

Lại qua một lúc nữa, bỗng nghe có tiếng bước chân người từ trong sân đi tới, gọi khẽ:

- Đại sư ca, đại sư ca!

Đó là Lục Đại Hữu. Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Xét cho cùng, chỉ có Lục hầu nhi là tốt với ta nhất.

Lệnh Hồ Xung muốn lên tiếng đáp lại, chợt thấy tám màn trên giường rung động. Thì ra Nghi Lâm nghe tiếng có người gọi tìm, sợ hãi run lên. Lệnh Hồ Xung nghĩ bụng: Ta lên tiếng trả lời thì sẽ làm liên lụy đến thanh danh của vị tiểu sư muội này.

Nghĩ vậy, hắn không lên tiếng, lắng tai nghe Lục Đại Hữu đi ngang qua cửa sổ, vừa đi vừa gọi khẽ: "Đại sư ca, đại sư ca". Tiếng gọi xa dần, xa dần rồi không còn nghe thấy nữa.

Khúc Phi Yên bỗng nói:

- Chao ôi, Lệnh Hồ Xung đại ca chết chưa?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Ta làm sao có thể chết được? Nếu ta chết thì sẽ làm tổn thương danh dự của phái Hằng Sơn, rất có lỗi với họ.

Khúc Phi Yên lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao vậy?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Linh dược trị thương của phái Hằng Sơn ta đã được trong uống ngoài thoa. Nếu trị không hết, Lệnh

Hồ Xung này vô cùng có lỗi... có lỗi với vị sư muội của hái Hằng Sơn.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Đúng vậy, nếu đại ca mà chết đi thì quá tội lỗi với người ta đấy.

Nghi Lâm thấy Lệnh Hồ Xung bị thương nặng như vậy mà còn nói đùa được, cô khâm phục sự gan dạ của hắn và cũng an tâm hơn một chút. Cô nói:

- Lệnh Hồ đại ca, lão Dư quán chủ lại đánh đại ca một chưởng. Để tiểu muội xem lại vết thương của đại ca ra sao.

Lệnh Hồ Xung chống tay muốn ngồi dậy. Khúc Phi Yên nói:

- Không cần khách khí, đại ca cứ nằm đi.

Lệnh Hồ Xung hoàn toàn kiệt sức, có muốn ngồi dậy cũng không nổi, đành phải nằm dài trên giường.

Khúc Phi Yên thấp ngọn nến lên. Nghi Lâm thấy áo của Lệnh Hồ Xung đầy máu. Không kiêng kỵ gì nữa, cô nhẹ cởi trường bào của Lệnh Hồ Xung ra, lấy chậu rửa mặt và khăn tay treo trên giá giặt cho sạch sẽ rồi lau chùi vết máu trên người của Lệnh Hồ Xung. Cô lấy Thiên hương đoạn tục giao trong người ra bôi hết lên vết thương. Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Linh dược quý báu này đem dùng một cách lãng phí cho tại hạ, thật là đáng tiếc.

Nghi Lâm nói:

- Lệnh Hồ đại ca vì tiểu muội mới bị trọng thương như vậy, đừng nói dược vật nhỏ nhoi này, mà cả... mà cả...

Cô nói đến đây thì cảm thấy khó nói hết được, ấp úng một lúc rồi nói tiếp:

- Ngay cả sư phụ của tiểu muội cũng khen đại ca là thiếu niên anh hùng, có nghĩa khí, đừng cảm cho nên sư phụ mới sinh sự với Dư quán chủ.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tại hạ không muốn được khen ngợi, chỉ mong sự thái lão nhân gia tha thứ, không trách mắng tại hạ thì đã cảm ơn trời đất lắm rồi.

Nghi Lâm nói:

- Sư phụ của tiểu muội sao... sao lại trách mắng đại ca được. Đại ca nên tịnh dưỡng mười hai canh giờ, vết thương không bị chấn động thì không có gì đáng lo nữa.

Cô lại lấy ra ba viên Bạch vân hùng đảm hoàn đưa cho Lệnh Hồ Xung uống. Khúc Phi Yên bỗng nhiên nói:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ ở đây chăm sóc đại ca, đề phòng có người xấu đến hãm hại. Gia gia đang đợi tiểu muội, tiểu muội phải đi đây.

Nghi Lâm vội nói:

- Đừng, đừng! Tiểu muội đừng đi. Một mình ta ở đây làm sao được?

Khúc Phi Yên cười nói:

- Lệnh Hồ Xung không phải đang ở đây sao? Đâu phải chỉ một mình tỷ tỷ.

Cô nói xong liền quay người đi ngay. Nghi Lâm hốt hoảng nhảy lên phía trước, chụp tay trái Khúc

Phi Yên lại. Cô sử cấm nã thủ của phái Hàng Sơn, nắm chặt tay Khúc Phi Yên rồi nói:

- Tiểu muội đừng đi!

Khúc Phi Yên cười nói:

- Chao ôi! Tỷ tỷ muốn động võ ư?

Nghi Lâm đỏ mặt, buông tay ra rồi năn nỉ:

- Hảo tiểu muội, tiểu muội ở lại đây với ta đi.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Được rồi, được rồi. Tiểu muội ở lại đây với tỷ tỷ được chưa. Lệnh Hồ Xung đâu phải là người xấu, tỷ tỷ làm sao sợ đại ca đến như vậy?

Nghi Lâm an tâm một chút nói:

- Xin lỗi Khúc muội muội. Ta chụp tiểu muội có đau không?

Khúc Phi Yên nói:

- Tiểu muội đâu có đau, nhưng Lệnh Hồ Xung thì đau lắm đó.

Nghi Lâm nghe vậy kinh hãi, chạy đến mở màn ra xem, thấy hai mắt Lệnh Hồ Xung nhắm lại, đã ngủ từ lúc nào. Cô đưa tay lên mũi Lệnh Hồ Xung, cảm thấy hơi thở đều đặn, nên rất yên tâm. Bỗng nghe Khúc Phi Yên cười khanh khách rồi có tiếng cửa sổ mở. Nghi Lâm vội quay người lại thì Khúc Phi Yên đã phóng qua cửa sổ đi rồi.

Nghi Lâm vô cùng kinh hãi, nhất thời không biết làm thế nào, bèn chạy đến trước giường gọi:

- Lệnh Hồ đại ca! Lệnh Hồ đại ca! Cô ấy... cô ấy đi rồi.

Nhưng lúc này được lực đang phát tác, Lệnh Hồ Xung hôn mê ngủ li bì, không trả lời được. Toàn thân Nghi Lâm run cầm cập, sợ hãi khôn xiết. Một hồi lâu, cô mới đi đóng cửa sổ lại, nghĩ bụng: Đại ca bị trọng thương nguy hiểm như vậy, bây giờ chỉ một đứa nhỏ cũng có thể giết chết đại ca. Tại sao ta không ở lại chăm sóc đại ca mà định bỏ đi?

Trong đêm tối, chỉ nghe tiếng chó sủa từ những ngõ hẻm xa xa vọng lại, rồi tất cả lại chìm trong tĩnh mịch. Mọi người trong kỹ viện đã trốn hết rồi. Cô tưởng chừng như trên thế gian này, ngoài Lệnh Hồ Xung đang ngủ trong màn ra thì không còn người nào khác nữa.

Nghi Lâm ngồi trên ghế không dám nhúc nhích, một lúc lâu sau nghe tiếng gà gáy vang lên bốn phía. Trời sắp sáng, Nghi Lâm lại sốt ruột, thầm nghĩ: Trời sáng rồi sẽ có người đến, ta biết làm sao đây?

Cô xuất gia từ thuở nhỏ, tất cả mọi việc đều do Định Dật sư thái lo liệu hết nên cô không có một chút kinh nghiệm ứng biến. Bây giờ, ngoài sự sốt ruột ra, cô không nghĩ được cách nào khác. Trong cơn hoảng loạn, cô bỗng nghe có tiếng bước chân người đi qua đường hẻm. Tiếng bước chân nghe rất rõ vì bốn bề rất yên ắng, tĩnh mịch. Mấy người này đi đến trước cửa Quần Ngọc viện thì dừng lại.

Một người nói:

- Hai người tìm kiếm phía Đông, ta và hai người tìm kiếm phía Tây. Nếu thấy Lệnh Hồ Xung thì bắt

sống hấn; hấn bị trọng thương không chống cự nổi bọn ta đâu.

Lúc đầu, Nghi Lâm nghe có tiếng người đến đã vô cùng hoảng sợ, giờ lại nghe hấn nói đến chuyện bắt Lệnh Hồ Xung, lập tức cô nảy ra ý nghĩ: Bằng mọi cách ta phải bảo vệ Lệnh Hồ đại ca chu toàn, quyết không để đại ca rơi vào tay bọn bất lương này.

Quyết định chủ ý rồi, nỗi sợ hãi của cô vụt tan biến, đầu óc cô hoàn toàn tỉnh táo. Cô chạy đến bên giường, kéo cái chăn đơn quấn lấy Lệnh Hồ Xung rồi ôm xóc lên, thổi tắt ngọn nến, nhẹ nhẹ mở cửa phòng trốn ra ngoài.

Cô không cần phân biệt phương hướng, cứ chạy ngược hướng với nơi phát ra tiếng người. Trong khoảnh khắc, cô đã vượt qua vườn rau đến cửa sau. Cánh cửa khép hờ, thì ra mọi người trong Quần Ngọc viện hết hoảng chạy đi, mở cửa sau rồi quên không đóng lại. Cô ôm ngang Lệnh Hồ Xung chạy ra khỏi cửa, chạy hết đường hẻm thì đến bên tường thành. Nghi Lâm nghĩ thầm: Ta phải ra khỏi thành vì trong thành Hành Sơn này, Lệnh Hồ đại ca có rất nhiều kẻ thù.

Cô men theo tường thành chạy thật nhanh, đến cửa thành liền vội chạy ra ngoài.

Nghi Lâm chạy một mạch bảy tám dặm rồi rẽ vào một vùng hoang sơn cho đến khi không còn đường đi nữa thì đã đến trước một sơn động. Lòng an định lại, cô cúi xuống nhìn Lệnh Hồ Xung thì thấy Lệnh Hồ Xung đã tỉnh, mặt hấn lộ vẻ tươi cười đang nhìn mình đắm đắm. Thấy vẻ mặt tươi cười của Lệnh Hồ Xung, lòng cô đột nhiên hoang mang, hai tay phát run lên,

sẩy tay đánh rơi Lệnh Hồ Xung xuống. Cô kêu lên "chao ôi!" một tiếng rồi vội sử chiêu Kính phụng bảo kinh cúi mình xuống đưa tay nâng Lệnh Hồ Xung lên.

Cô sử chiêu thức này rất nhanh, không để Lệnh Hồ Xung rơi xuống đất. Nhưng hạ bàn cô không vững, người loạng choạng, liền chạy về phía trước mấy bước rồi mới đứng lại được. Cô nói:

- Xin lỗi đại ca, vết thương đại ca có đau không?

Lệnh Hồ Xung mỉm cười đáp:

- Không đau! Tiểu sư muội nghỉ một chút đi!

Vừa rồi Nghi Lâm vì phải chạy trốn sự truy nã của bọn đệ tử phái Thanh Thành, tâm ý của cô chỉ nghĩ làm sao cho Lệnh Hồ Xung thoát nạn, không lọt vào bàn tay độc ác của đối phương nên cô hoàn toàn không thấy mệt nhọc. Giờ cô đã định thần, cảm thấy tứ chi rã rời, nhẹ nhẹ đặt Lệnh Hồ Xung xuống trên đám cỏ rồi đứng không vững nữa. Cô ngồi phịch xuống đất, thở hồng hộc.

Lệnh Hồ Xung mỉm cười nói:

- Tiểu muội chỉ có lo chạy, lại quên không điều vận hơi thở. Đó là điều... điều... đại... đại kỵ của người học võ. Cứ như thế thì rất dễ... dễ bị tổn thương lắm.

Nghi Lâm đôi má ửng hồng, nói:

- Đa tạ Lệnh Hồ đại ca chỉ dạy. Sư phụ tiểu muội cũng đã có dạy qua rồi nhưng tiểu muội nhất thời hoang mang nên quên mất.

Cô ngưng lại một chút rồi hỏi:

- Vết thương của Lệnh Hồ đại ca thế nào rồi?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không còn đau nữa, chỉ thấy hơi ngứa ngứa thôi.

Nghi Lâm vui mừng nói:

- Hay quá, hay quá! Vết thương bị ngứa là hiện tượng thuyên giảm, thật không ngờ lại mau lành như vậy.

Lệnh Hồ Xung thấy cô vui mừng thì lòng cũng có chút cảm động, bèn cười nói:

- Đó là nhờ sự công hiệu từ linh dược của quý phái.

Bỗng nhiên Lệnh Hồ Xung thở dài, nói với giọng đầy tức giận:

- Chỉ đáng tiếc là ta bị trọng thương để cho bọn chuột nhất khinh nhờn. Vừa rồi, nếu ta bị lọt vào tay mấy tên tiểu tử phái Thanh Thành thì chết cũng không sợ, chỉ sợ bị chúng làm nhục.

Nghi Lâm nói:

- Thì ra đại ca nghe thấy hết rồi ư?

Cô nghĩ đến việc mình đã ôm Lệnh Hồ đại ca chạy lâu như vậy mà cũng không biết đại ca mở mắt nhìn mình từ lúc nào, bất giác mặt cô lại đỏ lên như ráng chiều.

Lệnh Hồ Xung không biết tại sao cô lại mắc cỡ. Hắn cho là vì cô chạy quá lâu, hao tổn nhiều sức lực, bèn nói:

- Sư muội, sư muội ngồi xuống đây một chút, dùng tâm pháp của quý phái điều hòa nội tức để khỏi bị nội thương.

Nghi Lâm dạ một tiếng, lập tức ngồi xếp bằng rồi vận dụng tâm pháp. Sư phụ đã truyền cho cô tâm

pháp để điều hòa nội tức, nhưng tâm ý cô bồn chồn, không có cách nào an tĩnh được. Không bao lâu, cô mở mắt liếc nhìn Lệnh Hồ Xung, xem thương thế của y biến chuyển ra sao, rồi lại xem đại ca có nhìn mình không. Khi Nghi Lâm liếc nhìn lần thứ tư thì đúng lúc Lệnh Hồ Xung mở mắt nhìn cô. Cô giật nảy người, vội vàng nhắm mắt lại. Lệnh Hồ Xung cười lên ha hả.

Nghi Lâm hai má ửng hồng, bẽn lẽn hỏi:

- Tại... tại sao cười?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không có gì. Sư muội còn nhỏ tuổi, công phu còn non nớt, nhất thời không định thần được, bất tất phải miễn cưỡng. Định Dật sư bá nhất định đã dạy cho tiểu muội lúc luyện tập mà tinh tiến dũng mãnh quá thì cũng đáng ngại. Việc điều hành nội tức nên bình tâm tĩnh trí mới thực hiện được.

Lệnh Hồ Xung nghĩ một chút rồi nói tiếp:

- Tiểu muội an tâm, nguyên khí của ta đang từ từ hồi phục, bọn tiểu tử phái Thanh Thành có đuổi theo đến đây, chúng ta cũng không sợ chúng nữa. Ta sẽ cho bọn chúng từng tên một Thí cổ hương hậu...

Nghi Lâm mỉm cười nói:

- Từng tên phái Thanh Thành bình sa lạc nhận.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đúng vậy. Thật là tuyệt diệu. Cái gì Thí cổ hương hậu... nói ra thì hơi bất nhã. Chúng ta gọi nói là Bình sa lạc nhận thức của phái... Thanh Thành nghe hay hơn.

Lệnh Hồ Xung nói những tiếng sau cùng thì nổi lên một cơn ho dài, dường như muốn nghẹt thở.

Nghi Lâm nói:

- Đại ca đừng nói nhiều, hãy ngủ thêm một chút nữa đi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Sư phụ của ta đã đến thành Hành Sơn rồi. Ta hận mình không đứng dậy đi được để đến phủ Lưu sư thúc xem cuộc náo nhiệt này.

Nghi Lâm thấy đôi môi Lệnh Hồ Xung khô rang, hai mắt ráo hoảnh. Cô biết Lệnh Hồ Xung mất máu quá nhiều, cần phải uống nhiều nước, bèn nói:

- Tiểu muội đi tìm một ít nước cho đại ca uống. Nhất định đại ca khát nước lắm phải không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta thấy trên đường ở mé trái đám ruộng có nhiều dưa hấu. Tiểu muội đi hái mấy trái đi!

Nghi Lâm đáp dạ một tiếng rồi đứng dậy sờ lên người. Một đồng cũng không có. Cô liền hỏi:

- Lệnh Hồ đại ca, đại ca có tiền không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Để làm gì?

Nghi Lâm nói:

- Để đi mua dưa.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Mua cái gì? Tiện tay thì hái. Gần đó không có

người, người trồng dưa nhất định ở rất xa, tiểu muội hỏi ai mà mua?

Nghi Lâm chần chừ rồi nói:

- Không cho mà lấy là... trộm cắp rồi. Đây là giới cấm thứ hai trong ngũ giới, không được đâu. Nếu không có tiền thì xin một trái, chắc họ cũng cho.

Lệnh Hồ Xung cảm thấy khó chịu nói:

- Tiểu...

Lệnh Hồ Xung định mắng cô ta là "Tiểu ni cô lẩn trốn" nhưng nghĩ đến cô vừa tận lực cứu mình, nên vừa nói ra chữ "Tiểu" thì lập tức nín lại.

Nghi Lâm thấy sắc mặt Lệnh Hồ Xung không vui, nên cô không dám nói nữa. Cô đành nghe lời đi tìm. Cô đi hơn hai dặm quả nhiên thấy mấy đám dưa hấu, từng dây lúc lỉu những trái. Trên ngọn cây, tiếng ve kêu râm ran, bốn bề không có một bóng người. Cô nghĩ thầm: Lệnh Hồ đại ca muốn ăn dưa hấu, nhưng vật có chủ, làm sao ta có thể tùy tiện trộm cắp của người ta được.

Nghi Lâm đi thêm hơn một dặm nữa, đứng bên một gò cao rồi nhìn bốn phía vẫn không thấy một bóng người; ngay cả một ngôi nhà của nông dân cũng không có. Cô đành quay về đứng trong ruộng dưa. Chần chừ một lúc, toan đưa tay hái một trái nhưng lại thụt tay về. Nghi Lâm nhớ lại giới luật sư phụ đã dạy, quyết không thể ăn trộm đồ của người khác. Cô đã muốn bỏ đi nhưng trong đầu lại hiện lên vẻ mặt tiểu tụy, miệng đắng môi khô của Lệnh Hồ Xung. Nghi Lâm bặm miệng, chấp hai tay lâm râm khấn nguyện:

- Bỏ Tắt từ bi xin chúng giám cho đệ tử. Đệ tử không dám có ý ăn trộm nhưng vì Lệnh Hồ đại ca... Lệnh Hồ đại ca muốn ăn dưa hấu...

Nhưng rồi cô chợt nghĩ lại tám chữ "Lệnh Hồ đại ca muốn ăn dưa hấu" không phải là lý do chính đáng, lòng cô rất nóng nảy, hai dòng lệ tự nhiên tuôn trào. Cô cúi xuống, hai tay ôm trái dưa lên; cuống dưa đứt lìa. Cô thầm nghĩ: Người ta đã cứu tính mạng người thì người có vì người ta mà dọa xuống địa ngục, vĩnh viễn chịu đau khổ trong luân hồi cũng chẳng hề hấn gì. Chuyện ta làm thì ta chịu. Nghi Lâm này đã phạm vào giới luật chứ Lệnh Hồ đại ca không có liên can gì đến cả.

Nghi Lâm ôm trái dưa hấu chạy về bên Lệnh Hồ Xung.

Trước nay, Lệnh Hồ Xung chẳng hề để ý đến lễ pháp giáo điều của thế tục, thấy Nghi Lâm đi một lúc lâu mới hóa duyên trái dưa hấu của người ta, hấn chỉ cho rằng tiểu ni cô này còn nhỏ tuổi không hiểu việc đời. Hấn không ngờ rằng cô ta vì hái trộm một trái dưa mà trong thâm tâm đã nổi lên một cuộc đấu tranh tư tưởng dữ dội, phải chịu đựng nhiều điều ảm ức. Thấy cô ôm trái dưa về, hấn vui mừng cất tiếng khen:

- Hảo sư muội, sư muội thật là một cô nương ngoan ngoan.

Nghi Lâm thỉnh lĩnh nghe Lệnh Hồ Xung khen mình như vậy, lòng chấn động, suýt làm rơi trái dưa. Cô vội túm trái dưa vào trong vạt áo. Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Sao sư muội lại hoang mang như vậy? Tiểu muội ăn trộm dưa bị người ta rượt theo ư?

Má Nghi Lâm lại đỡ lên, nói:

- Không, không ai rượt theo tiểu muội cả.

Cô nói rồi từ từ ngồi xuống.

Trời vừa sáng, mặt trời mọc lên ở phía Đông. Lệnh Hồ Xung và Nghi Lâm vẫn ngồi trong bóng núi, ánh mặt trời không thể chiếu tới được. Sau cơn mưa cây cối quanh núi cành lá xanh tươi, ngọn gió thanh lương thật dễ chịu.

Nghi Lâm đã định thần lại, rút cây kiếm gãy sau lưng ra, nhìn chỗ đầu kiếm bị gãy, nghĩ thầm: Tên ác nhân Điện Bá Quang võ công thật lợi hại. Nếu hôm đó không có Lệnh Hồ đại ca xả thân cứu ta thì bây giờ làm sao ta có thể bình yên mà ngồi ở đây.

Cô liếc nhìn Lệnh Hồ Xung, thấy hai mắt hấn sâu hoắm, khuôn mặt trắng bệch không còn giọt máu. Cô tự nhủ: Vì đại ca, dẫu ta có phạm thêm nhiều đại ác nghiệp cũng không hề hối hận, chỉ mới ăn trộm một trái dưa thì có sao đâu?

Cô nghĩ đến đây thì những điều bất an trong lòng sau khi phạm giới vụt tan biến hết. Cô dùng vạt áo lau sạch lưỡi kiếm gãy rồi xé trái dưa ra; mùi thơm man mác xông lên mũi.

Lệnh Hồ Xung ngửi thấy mùi thơm, kêu lên:

- Dưa ngon quá!

Rồi hấn nói:

- Sư muội, ta chợt nhớ ra một câu chuyện vui. Rằm nguyên tiêu năm nay, bọn sư huynh sư muội ta tụ tập để uống rượu. Linh San sư muội đưa ra một câu đố, có

nói: “Bên trái là một con chó, bên phải là một trái dưa, hãy đoán xem đó là chữ gì?”. Lúc đó ngồi bên trái cô ta là Lục Đại Hữu Lục sư đệ, người sư đệ tới hôm qua đã vào kỹ viện tìm ta; còn ta thì ngồi bên phải cô.

Nghi Lâm mỉm cười nói:

- Cô ta đưa ra câu đố là để trêu đại ca và vị Lục sư huynh kia rồi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy. Câu đố này không khó đoán, đó là chữ “Hô” trong cái tên Lệnh Hồ Xung của ta. Cô ta đưa ra câu đố vui như vậy là do lấy từ sách mà ra. Hay là chỗ Lục Đại Hữu ngồi ở bên trái còn ta thì ngồi ở bên phải. Thật là trùng hợp, bây giờ bên cạnh một bên ta là con chó nhỏ, bên kia là một quả dưa to.

Lệnh Hồ Xung vừa nói vừa chỉ vào trái dưa rồi chỉ vào Nghi Lâm, nét mặt tươi cười. Nghi Lâm mỉm cười, nói:

- Hiểu rồi, đại ca nói vòng vo là để ám chỉ tiêu muội là một con chó nhỏ.

Nghi Lâm cắt trái dưa ra thành từng miếng, bỏ vỏ rồi lần lượt đưa cho Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung nhận dưa cắn một miếng, cảm thấy mùi dưa thơm ngọt, bèn ăn hết một miếng lớn. Nghi Lâm thấy đại ca ăn một cách ngon lành, lòng cô rất vui sướng, lại thấy hấn nằm ăn khiến nước dưa nhỏ ướt cả vạt áo trước, nên cô cắt miếng dưa sau ra thành từng cục nhỏ, đặt vào tay hấn. Lệnh Hồ Xung cho gọn vào miệng, nước dưa không nhỏ lên áo nữa. Thấy đại ca ăn dưa, mỗi lần đưa tay lên không tránh khỏi làm

động đến vết thương, cô không đành lòng, bèn dứt từng miếng dưa nhỏ vào miệng Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung ăn gần hết nửa trái dưa mới nghĩ đến Nghi Lâm chưa ăn miếng nào, bèn nói:

- Tiểu muội nên ăn một chút đi.

Nghi Lâm nói:

- Đợi đại ca ăn no xong, tiểu muội mới ăn.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta ăn đủ rồi, tiểu muội ăn đi.

Nghi Lâm cảm thấy khát nước từ lâu, lại dứt thêm cho Lệnh Hồ Xung vài miếng nữa rồi mới cất một miếng nhỏ ăn. Cô thấy Lệnh Hồ Xung nhìn mình không chớp mắt, mắc cỡ quay người lại, lưng hướng về Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung đột nhiên khen:

- A! Thật là đẹp!

Giọng nói của Lệnh Hồ Xung đầy ý tán thưởng. Nghi Lâm mắc cỡ, không hiểu tại sao đại ca bỗng nhiên khen mình đẹp. Cô muốn đứng dậy chạy trốn nhưng nhất thời lại bỏ ý định đó, chỉ cảm thấy toàn thân nóng ran. Cô mắc cỡ đến nổi ngay cả cái cổ cũng đỏ lên.

Lệnh Hồ Xung lại nói:

- Tiểu muội nhìn kìa, thật là đẹp! Tiểu muội có thấy gì không?

Nghi Lâm từ từ xoay người nhìn theo hướng tay Lệnh Hồ Xung đang chỉ về phía Tây, thấy xa xa có một cầu vồng xuất hiện phía sau rừng cây với bảy sắc

màu biển ảo vô cùng rực rỡ. Bấy giờ, cô mới biết Lệnh Hồ Xung nói "Thật là đẹp" là để khen cầu vồng. Vừa rồi cô đã hiểu lầm, bất giác cô lại mắc cỡ. Nhưng lần mắc cỡ này hàm chứa một chút thất vọng, so với lúc trước là cái tâm tình thẹn thùng ngấm ngấm vui sướng thì có chỗ bất đồng.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu muội lắng tai thử có nghe thấy gì không?

Nghi Lâm nghiêng tai lắng nghe. Từ nơi xa xa hương cầu vồng mọc vọng lại tiếng nước chảy. Cô nói:

- Dường như có thác nước.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy. Trời mưa mấy ngày liền, trong khe núi nhất định có thác nước. Chúng ta đi đến đó xem đi.

Nghi Lâm nói:

- Đại ca... đại ca còn phải tịnh dưỡng thêm nhiều nữa.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Chỗ này toàn là đá lởm chởm, phong cảnh không đẹp chút nào. Chúng ta đi xem thác nước hay hơn.

Nghi Lâm không nỡ làm trái ý đại ca, bèn đỡ hấn đứng dậy. Khuôn mặt cô lại bỗng nhiên đỏ bừng. Cô nghĩ: Ta đã ôm đại ca hai lần rồi, lần thứ nhất đại ca đã chết, lần thứ hai thì đang bị trọng thương nguy hiểm đến tính mạng nên ta phải ôm chạy. Lúc này, đại ca tuy đang bị trọng thương nhưng thần trí rất tỉnh táo, ta làm sao dám ôm đại ca thêm một lần nữa? Ý đại ca muốn đến bên thác nước đó, phải chăng... phải chăng... muốn ta...

Trong lúc cô ta do dự thì Lệnh Hồ Xung đã lượm một khúc cây làm gậy, chống xuống đất, chậm chậm bước đi về phía trước. Thì ra cô đã nghĩ sai.

Nghi Lâm vội chạy đến, đưa tay dìu Lệnh Hồ Xung, lòng tự trách: Ta làm sao vậy? Lệnh Hồ đại ca là một chính nhân quân tử, hôm nay sao tâm trí ta lại thất thường, ý nghĩ lại chao đảo như vậy? Dù sao, một mình ta ở bên cạnh một nam tử thì cũng phải đề phòng cẩn thận. Nhưng đại ca và Điền Bá Quang tuy cùng là nam tử lại khác nhau một trời một vực. Sao ta có thể ghép cả hai người một được như nhau?

Lệnh Hồ Xung tuy bước không vững nhưng vẫn cố tự chống chọi mà đi. Được một quãng, thấy một tảng đá to, Nghi Lâm dìu Lệnh Hồ Xung đến đó ngồi xuống nghỉ ngơi. Cô nói:

- Ở đây cũng đẹp vậy. Đại ca nhất định muốn đi xem thác nước ư?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu muội nói ở đây đẹp thì ta với tiểu muội ở đây ngắm cảnh một chút.

Nghi Lâm nói:

- Được rồi. Phong cảnh ở bên kia đẹp, đại ca muốn tới đó thưởng thức, lòng khoan khoái thì vết thương sẽ lành nhanh hơn.

Lệnh Hồ Xung mỉm cười, đứng lên.

Hai người đi chậm chậm đến một thung lũng thì nghe tiếng nước chảy róc rách; lại đi thêm một đoạn nữa, tiếng nước chảy nghe càng rõ hơn. Sau khi đi xuyên qua một rừng tùng, họ thấy một thác nước giống

như con bạch long từ vách núi đổ xuống. Lệnh Hồ Xung vui mừng nói:

- Bên Ngọc Nữ phong của Hoa Sơn ta cũng có một thác nước lớn hơn thác nước này, hình dạng cũng gần giống như vậy. Linh San sư muội và ta thường đến bên thác nước luyện kiếm. Có lúc cô ấy nghịch ngợm, còn chui vào trong thác nước nữa.

Nghi Lâm nghe Lệnh Hồ Xung nhắc đến “Linh San sư muội” lần thứ hai bỗng nhiên cô tỉnh ngộ: Đại ca bị trọng thương, lại nhất định muốn đến bên thác nước không phải để thưởng ngoạn phong cảnh mà là để nhớ đến Nhạc Linh San sư muội của đại ca.

Không hiểu sao, tim cô nhói đau giống như bị ai đánh một chùy thật mạnh. Lệnh Hồ Xung lại nói:

- Có một lần luyện kiếm bên thác nước, cô ấy bị sẩy chân trượt ngã suýt chút nữa té xuống dòng nước sâu. May mà ta chụp được y lại, thật là nguy hiểm.

Nghi Lâm lạnh lùng hỏi:

- Đại ca có nhiều sư muội không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Phái Hoa Sơn ta tổng cộng có bảy nữ đệ tử; Linh San sư muội là con gái của sư phụ. Bọn chúng ta đều gọi y là tiểu sư muội; còn sáu người kia đều là đệ tử của sư mẫu.

Nghi Lâm nói:

- Ồ. Thì ra cô ta là tiểu thư của Nhạc sư bá. Cô ta... cô ta... cô ta và đại ca thân nhau lắm phải không?

Lệnh Hồ Xung từ từ ngồi xuống, nói:

- Ta là một đứa bé côi cút không cha không mẹ, mười lăm năm về trước được ân sư và sư mẫu thâu nhận làm môn hạ. Lúc đó, tiểu sư muội mới có ba tuổi. Ta lớn tuổi hơn nhiều, thường ẩm tiểu sư muội đi hái trái rừng, đi bắt thỏ, sống chung một nhà từ nhỏ đến lớn. Sư phụ sư mẫu không có con trai nên coi ta như con ruột, tiểu sư muội chẳng khác nào em ruột của ta.

Nghi Lâm ồ một tiếng rồi một lúc sau mới nói:

- Tiểu muội cũng là một đứa bé côi cút không cha không mẹ, từ ấu thơ được ân sư nuôi dưỡng nên xuất gia từ nhỏ.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc!

Nghi Lâm quay đầu nhìn Lệnh Hồ Xung, ánh mắt lộ vẻ hoài nghi. Lệnh Hồ Xung nói:

- Nếu như tiểu muội không phải là môn hạ của Định Dật sư bá thì ta sẽ cầu xin sư mẫu nhận tiểu muội làm đệ tử. Sư huynh, sư đệ, sư muội, sư tỷ của chúng ta rất đông, có đến hai mươi mấy người; mọi người rất vui vẻ. Sau giờ luyện công, bọn ta cùng nhau kết bạn đi chơi; sư phụ sư mẫu cũng không quản lý. Tiểu muội mà gặp tiểu sư muội của ta nhất định sẽ rất thích và có thể hai người sẽ trở thành đôi bạn thân.

Nghi Lâm nói:

- Đáng tiếc là tiểu muội không có được cái phước như vậy, nhưng sống trong Bạch Vân am, sư phụ và các sư tỷ đối với tiểu muội rất tốt. Tiểu muội... tiểu muội... tiểu muội cũng sống rất vui.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Phải, phải. Ta nói sai rồi. Kiếm pháp của Định Dật sư thái rất thần diệu. Lúc sư phụ và sư mẫu ta bàn luận đến kiếm pháp của các phái, đối với sư phụ của tiểu muội thì hai vị rất khâm phục kiếm pháp của lão nhân gia. Phái Hằng Sơn đâu có thua gì phái Hoa Sơn ta?

Nghi Lâm nói:

- Lệnh Hồ đại ca, hôm đó đại ca nói với Điền Bá Quang là đánh đứng thì Điền Bá Quang đứng thứ mười bốn trong thiên hạ, còn Nhạc sư bá đứng thứ tám. Vậy thì sư phụ của tiểu muội đứng hàng thứ mấy?

Lệnh Hồ Xung cười lên rồi nói:

- Đó là ta nói gạt Điền Bá Quang, làm gì có chuyện ấy? Võ công mạnh hay yếu đều thay đổi mỗi ngày, có người ngày càng tiến bộ, có người tuổi già sức yếu thì ngày càng suy thoái, làm sao có thể sắp đặt thứ bậc trong thiên hạ được? Điền Bá Quang tuy võ công cao cường nhưng nói là đứng thứ mười bốn trong thiên hạ thì chưa chắc. Ta cố ý xếp hắn vào hạng cao một chút cốt để hắn vừa lòng.

Nghi Lâm nói:

- Thì ra đại ca gạt hắn.

Nghi Lâm nói xong, ngẩn ngơ nhìn thác nước một lúc rồi lại hỏi:

- Đại ca thường nói gạt người ta lắm sao?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Còn phải tùy tình hình chứ không phải “thường” đâu. Có những người có thể gạt được, có những người

không thể gạt được. Sư phụ và sư mẫu hỏi chuyện gì, ta tất nhiên không dám lừa dối.

Nghi Lâm ồ lên một tiếng rồi nói:

- Vậy còn trong sư huynh, sư đệ, sư tỷ, sư muội đồng môn của đại ca thì sao?

Ý cô muốn hỏi: “Đại ca có lừa dối Linh San sư muội của đại ca không?” nhưng không hiểu sao cô lại không dám hỏi thẳng ra như vậy. Lệnh Hồ Xung cười đáp:

- Điều đó còn phải tùy người tùy việc. Bọn ta thường đùa giỡn với nhau, nói chuyện mà không bịp nhau thì còn chi là thú vị nữa?

Cuối cùng Nghi Lâm hỏi:

- Ngay cả Linh San tỷ tỷ, đại ca cũng gạt ư?

Lệnh Hồ Xung từ trước tới giờ chưa nghĩ qua chuyện này. Hắn chau mày, trầm ngâm một lúc, nghĩ lại trong cuộc đời mình từ trước đến giờ có việc nào đã lừa gạt cô ấy, rồi nói:

- Nếu là việc quan trọng thì dĩ nhiên không thể gạt y được, nhưng lúc giỡn chơi, nói dối để làm trò cười thì thế nào cũng phải có.

Nghi Lâm sống trong Bạch Vân am, sư phụ giữ giới luật rất nghiêm, không cho phép đùa giỡn bao giờ; các vị sư tỷ ai cũng lạnh nhạt ít nói. Tuy mọi người rất thương yêu đùm bọc nhau nhưng không ai nói đùa lấy một câu, chuyện vui nhộn thì càng rất hiếm thấy. Môn hạ của hai vị sư bá Định Tinh và Định Nhân có không ít đệ tử tục gia còn trẻ, nhưng họ cũng hiếm khi cùng với người xuất gia đồng môn nói cười. Từ lúc còn nhỏ, Nghi Lâm đã sống nơi tịch

mịch lạnh lẽo này, ngoài giờ luyện võ ra là gõ mõ tụng kinh. Bây giờ nghe Lệnh Hồ Xung nói bọn đồng môn phái Hoa Sơn náo nhiệt như vậy, cô bất giác cao hứng, nghĩ bụng: Nếu mình có thể cùng với đại ca đi đến Hoa Sơn chơi thì thích thú biết mấy.

Nhưng cô lập tức nghĩ lại: Ra khỏi Bạch Vân am lần này ta đã gặp phong ba như vậy, chắc chắn sau khi trở về am thì sư phụ không cho phép xuất môn nữa. Ta đến Hoa Sơn vui chơi cái gì, sao lại si tâm vọng tưởng như vậy được?

Lòng cô bỗng nhiên se lại, mắt đỏ lên suýt nữa rơi lệ.

Lệnh Hồ Xung hoàn toàn không để ý đến cô, nhìn thác nước rồi nói:

- Ta và tiểu muội đang nghiên cứu một bộ kiếm pháp mượn sức mạnh của thác nước mà thi triển chiêu thức. Sư muội, sư muội biết có hiệu dụng gì không?

Nghi Lâm lắc đầu đáp:

- Tiểu muội không biết.

Giọng nói của cô đã có một chút ghen ngạo nhưng Lệnh Hồ Xung vẫn không để ý đến điều đó. Hắn tiếp tục nói:

- Chúng ta cùng với người động thủ, nếu người đó nội công rất thâm hậu thì đao kiếm và quyền cước thường đi đôi với nội lực. Nội lực vô hình hữu chất, có thể đánh vỡ kiếm của chúng ta đi. Ta và tiểu sư muội luyện kiếm trong thác nước, mong có thể dùng lực nước để xung kích nội lực của đối phương mà còn dùng chính lực của đối phương để đánh lại đối phương.

Nghi Lâm thấy Lệnh Hồ Xung nói rất hứng khởi bèn hỏi:

- Hai vị đã luyện thành kiếm pháp ấy chưa?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Chưa, chưa được. Tự sáng chế ra một bộ kiếm pháp đâu dễ dàng như vậy? Vả lại, chúng ta đâu có sáng chế ra chiêu kiếm nào đâu mà chỉ nghĩ ra từ kiếm pháp bốn môn đã được sư phụ truyền dạy rồi chế ra thôi. Cứ coi như có một chút sáng chế mới, đó cũng chỉ để vui chơi, lúc gặp địch thủ thì chẳng hiệu dụng chút nào. Nếu không thì ta làm sao lại bị Điền Bá Quang đánh cho te tua, không còn sức chống đỡ?

Lệnh Hồ Xung đưa tay ra vạch một đường xuống đất, hớn hờ nói:

- Ta lại nghĩ ra được một chiêu, đợi sau khi vết thương lành rồi, trở về sẽ cùng với tiểu sư muội chiết giải thử.

Nghi Lâm dụi dụi mắt hỏi:

- Hai vị gọi bộ kiếm pháp này là gì?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ta đã nói rồi, bộ kiếm pháp này không thể đặt cái tên khác. Nhưng tiểu sư muội nhất định phải đặt cho nó một cái tên; gọi là Hồ - Linh kiếm pháp vì bộ kiếm pháp này do ta và sư muội cùng chế ra.

Nghi Lâm nói:

- Hồ - Linh kiếm pháp, Hồ - Linh kiếm pháp. Ôi, trong kiếm pháp này có tên đại ca và tên của cô ta, truyền đến đời sau, ai ai cũng biết là hai vị... hai vị đã cùng sáng chế ra.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu sư muội của ta tính như con nít nên mới gọi như vậy thôi chứ chúng ta một chút bản lĩnh cũng không có, chẳng có tư cách gì, làm sao tự chế ra kiếm pháp được? Tiểu muội đừng có nói với ai, nếu mà người ta biết thì chắc họ cười chúng ta đến tởm quai hàm mất.

Nghi Lâm nói:

- Dạ, tiểu muội quyết sẽ không nói cho ai biết.

Cô ngừng lại một chút rồi mỉm cười:

- Chuyện đại ca tự sáng chế ra kiếm pháp, người ta đã biết cả rồi.

Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi hỏi:

- Sao? Linh San sư muội đã nói với người ta ư?

Nghi Lâm cười nói:

- Chính đại ca nói với Điền Bá Quang mà. Đại ca không phải nói là tự mình sáng chế ra một bộ kiếm pháp ngời đêm ruồi nhặng sao?

Lệnh Hồ Xung cười lớn nói:

- Ta nói vợ nói vắn với hần mà tiểu muội cũng nhớ được ư?

Lệnh Hồ Xung cười lớn làm động đến vết thương; hần đau quá phải chau mày lại. Nghi Lâm nói:

- Chao ôi, tiểu muội thật ngớ ngẩn đã làm cho vết thương của đại ca đau. Thôi đừng nói nữa, đại ca nên nằm ngủ một chút đi.

Lệnh Hồ Xung nhắm mắt lại, nhưng chỉ một lúc thì lại mở mắt ra nói:

- Ta chỉ biết phong cảnh ở đây đẹp nhưng bên thác nước lại không thấy cầu vồng đâu.

Nghi Lâm nói:

- Thác nước thì có cái đẹp của thác nước; cầu vồng có cái đẹp của cầu vồng.

Lệnh Hồ Xung gật đầu nói:

- Tiểu muội nói thật không sai, trên đời này nào có chuyện thập toàn thập mỹ. Có người chịu trăm đắng ngàn cay để đi cầu tìm một vật, khi được vật đó rồi thì không chừng lại muốn liệng đi.

Nghi Lâm mỉm cười nói:

- Lệnh Hồ đại ca, những câu nói của đại ca ẩn chứa Thiên cơ, nhưng đáng tiếc tiểu muội tu còn nông cạn, không hiểu rõ đạo lý trong đó. Nếu sư phụ nghe được, nhất định sẽ giải thích cho tiểu muội rõ.

Lệnh Hồ Xung thở dài nói:

- Cái gì là Thiên cơ với không Thiên cơ, ta không hiểu gì hết. Ủi chao, ta mệt quá!

Lệnh Hồ Xung nói xong từ từ nhắm mắt lại, dần dần hơi thở trầm xuống. Hắn đã chìm vào trong giấc mộng.

Nghi Lâm ngồi cạnh bên. Cô bẻ một cành cây, nhẹ nhàng xua ruồi muỗi cho đại ca ngủ yên. Cô ngồi hơn một canh giờ, cảm thấy hơi mệt mỏi, mơ hồ nhắm mắt muốn ngủ; bỗng nhiên lại nghĩ: Đợi lúc đại ca tỉnh dậy, nhất định rất đói bụng mà ở đây lại không có gì ăn. Ta đi hái thêm mấy trái dưa nữa, để có thể vừa giải khát vừa ăn cho no.

Thế là cô nhanh bước chạy về hướng đám dưa, hái thêm một trái. Cô sợ lúc mình đi khỏi có người hay đã thú đến xâm phạm Lệnh Hồ Xung nên vội vàng chạy nhanh về. Thấy đại ca vẫn còn an giấc, cô mới yên tâm, nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung mở mắt ra, mỉm cười nói:

- Ta tưởng tiểu muội về rồi.

Nghi Lâm lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu muội về đâu?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Sư phụ và các sư tỷ của tiểu muội đang tìm kiếm tiểu muội đó. Họ nhất định rất nhớ tiểu muội.

Nghi Lâm không hề nghĩ đến chuyện này, nghe đại ca nói như vậy, cô sốt ruột vô cùng, lại nghĩ: Sáng mai về gặp sư phụ, không biết sư phụ lão nhân gia có trách phạt mình không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu muội, đa tạ tiểu muội đã chăm sóc cho ta nửa ngày. Cái mạng của ta đã được tiểu muội cứu sống rồi, tiểu muội nên đi về sớm một chút đi!

Nghi Lâm lắc đầu nói:

- Không, nơi hoang sơn dã lĩnh để đại ca ở một mình, không có người bên cạnh chăm sóc thì làm sao được?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu muội đến phủ Lưu sư thúc ở thành Hành Sơn, nói nhỏ với các sư đệ của ta, bọn họ sẽ đến đây chăm sóc ta.

Nghi Lâm xót xa, nghĩ bụng: Thì ra đại ca chỉ muốn tiểu sư muội của đại ca chăm sóc thôi, nên muốn đuổi ta về nhanh để mau gọi cô ta đến.

Nghi Lâm cảm lòng không được, nước mắt rơi xuống từng giọt. Lệnh Hồ Xung thấy cô ta bỗng nhiên rơi lệ, lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu muội... tiểu muội... sao lại khóc. Tiểu muội sợ về bị sư phụ trách mắng phải không?

Nghi Lâm lắc đầu. Lệnh Hồ Xung lại nói:

- A, phải rồi, tiểu muội sợ trên đường lại đụng phải tên Điền Bá Quang. Không phải sợ, từ nay về sau hần mà thấy tiểu muội thì chuồn ngay, không dám gặp mặt tiểu muội nữa đâu.

Nghi Lâm lại lắc đầu, nước mắt càng rơi xuống nhiều hơn. Lệnh Hồ Xung thấy cô ta càng khóc nhiều, lòng dâng trào cảm xúc, bèn nói:

- Được rồi, được rồi. Ta đã nói sai rồi, ta xin lỗi tiểu muội. Tiểu sư muội, sư muội đừng giận nữa.

Nghi Lâm nghe giọng nói của Lệnh Hồ Xung rất dịu dàng, lòng cô vui bớt tủi buồn. Nhưng cô lại nghĩ: Đại ca nói những lời dịu dàng này rõ ràng là thói quen thường dùng để xin lỗi tiểu sư muội, lúc này y thuận miệng nói ra thôi.

Bỗng nhiên cô khóc oà lên, một lát sau mới nói:

- Tiểu muội đâu phải là tiểu sư muội của đại ca... Đại ca... lòng của đại ca chỉ nhớ đến tiểu sư muội của đại ca thôi!

Câu nói vừa thốt ra thì cô lập tức nghĩ lại: Mình là người xuất gia, sao lại có thể nói với đại ca những lời như vậy, quá trớn lắm rồi. Bất giác, mặt cô thẹn đỏ lên, quay đi hướng khác.

Lệnh Hồ Xung thấy cô bỗng nhiên đỏ mặt mà nước mắt chưa dứt, cứ tuôn rơi như những giọt nước lấp lánh nhỏ bé văng tung tóe bên thác nước, yêu kiều tươi đẹp không sao tả xiết, nghĩ thầm: Cô ta thật đẹp, không thua kém gì Linh San tiểu sư muội.

Lệnh Hồ Xung ngăn người ra một lát rồi dịu dàng nói:

- Tiểu muội nhỏ tuổi hơn ta nhiều. Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta đồng khí liên chi, mọi người đều là sư huynh, sư đệ, sư tỷ, sư muội của nhau. Tiểu muội tất nhiên là tiểu sư muội của ta rồi, ta có chỗ nào làm lỗi với tiểu muội, tiểu muội nói cho ta nghe có được không?

Nghi Lâm đáp:

- Đại ca không có điều gì làm lỗi với tiểu muội cả. Tiểu muội biết đại ca muốn tiểu muội mau mau rời khỏi đây để đại ca khỏi nhìn thấy thêm bực mình, làm đại ca bị xui xẻo. Đại ca đã nói rồi mà hễ gặp ni cô thì đánh bạc...

Cô nói đến đây lại oà lên khóc tiếp. Lệnh Hồ Xung không nhịn được tức cười, nghĩ bụng: Thì ra cô chiêu này còn ăm ức những câu mình nói trên Hối Nhạn lâu. Kiểu này không xin lỗi thì không xong rồi. Hấn bèn nói:

- Lệnh Hồ Xung ta thật là đáng chết, ăn nói không biết lựa lời. Ngày hôm đó ở Hối Nhạn lâu, ta đã nói

năng bảy bọ, đắc tội cùng toàn thể quý phái từ trên xuống dưới, thật đáng đánh đòn, đáng đánh đòn.

Lệnh Hồ Xung nói xong liền giơ tay tự tát vào mặt mình hai cái bốp bốp. Nghi Lâm vội quay người lại nói:

- Đứng... đừng đánh... tiểu muội... không trách đại ca. Tiểu muội... tiểu muội chỉ sợ làm liên lụy đến đại ca.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Thật là đáng đánh!

Bốp một tiếng, hấn lại tát vào mặt mình một cái tóe lửa. Nghi Lâm vội nói:

- Tiểu muội đâu có giận. Lệnh Hồ đại ca, đại ca... đại ca đừng đánh nữa.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu muội nói là không giận ta nữa ư?

Nghi Lâm lắc đầu. Lệnh Hồ Xung lại nói:

- Tiểu muội không cười, đó không phải là còn đang giận ta ư?

Nghi Lâm đành miễn cưỡng cười lên, nhưng bỗng nhiên không hiểu sao lòng cô quặn đau không tả xiết. Cô không cầm được nữa, nước mắt chảy dài trên má, lại vội quay người đi. Lệnh Hồ Xung thấy cô cứ khóc hoài, liền buông tiếng thở dài. Nghi Lâm từ từ nín khóc, sụt sùi hỏi:

- Đại ca... sao đại ca lại thở dài?

Lệnh Hồ Xung cười thâm trong bụng: Quả nhiên con cừu non này đã trúng kế mình rồi.

Lệnh Hồ Xung làm bạn với Nhạc Linh San từ nhỏ. Nhạc Linh San thỉnh thoảng hay giở tính trẻ con, lúc bực mình là oà lên khóc, khóc dai ơ là dai, bất luận nói gì hay dở đành thế nào cô ta cũng không nín. Những lúc như vậy, Lệnh Hồ Xung bèn làm "khổ nhục kế" giống khi nãy, khiến cô ta tò mò quay lại hỏi. Nghi Lâm từ tấm bé chưa hề có thói nhờn nhèo với ai, nên lại càng dễ rơi vào mưu kế của Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung lại thờ dài, quay người đi không nói.

Nghi Lâm hỏi:

- Lệnh Hồ đại ca, đại ca giận rồi sao? Vừa rồi tiểu muội có lỗi với đại ca, đại ca... đại ca đừng để bụng.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đâu có, tiểu muội đâu có lỗi lầm gì với ta.

Nghi Lâm thấy nét mặt Lệnh Hồ Xung vẫn u sầu, nào biết trong bụng hắn đang cảm thấy tức cười mà ngoài mặt làm ra bộ buồn bã. Cô sốt ruột nói:

- Tiểu muội đã hại đại ca phải tự đánh mình, tiểu muội... tiểu muội phải đền cho đại ca.

Cô nói xong liền nhấc tay lên bóp một tiếng, tự tát vào má phải của mình một cái, cái tát thứ hai toan đánh thì Lệnh Hồ Xung vội quay người lại, giơ tay nắm chặt lấy cổ tay cô, nhưng hắn dùng lực mạnh khiến vết thương trên người đau nhói, chịu không được khê lên rên một tiếng. Nghi Lâm vội nói:

- Ui chao! Mau... mau nằm xuống, đừng làm vết thương bị đau.

Cô nói xong liền đỡ Lệnh Hồ Xung nằm xuống, rồi tự trách:

- Tiểu muội thật là ngu ngốc, chuyện gì làm cũng không đúng. Lệnh Hồ đại ca, đại ca... đại ca đau lắm phải không?

Hồi 23

Ngàn công chúa không ai bằng tiểu muội

Cỗ vết thương của Lệnh Hồ Xung đau đến quặn người, nếu bình thường thì hắn quyết không thừa nhận, nhưng lúc này hắn lại nghĩ ra một kế: Chỉ có như vậy thì cô ta mới chịu nín khóc mà cười lên.

Hắn liền chau mày lại, rên hừ hừ mấy tiếng. Nghi Lâm vô cùng hoảng, nói:

- Chỉ cần không... không để máu chảy nữa mới được.

Cô đưa tay sờ lên trán đại ca. May thay, hắn không sốt. Qua một lúc sau, cô nhẹ nhàng hỏi:

- Có bớt đau chút nào không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Còn đau lắm.

Nét mặt Nghi Lâm rầu rĩ, không biết nên làm thế nào. Lệnh Hồ Xung lại la lên:

- Ủi chao đau quá! Lục... Lục sư đệ có ở đây thì đỡ biết mấy.

Nghi Lâm nói:

- Sao? Y có thuốc giảm đau ư?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Phải đấy, cái miệng của hần chính là liều thuốc giảm đau. Trước đây ta cũng từng bị thương, đau đớn vô cùng. Lục sư đệ nói chuyện khôi hài, ta nghe rất vui, nên quên hết mọi đau đớn. Nếu hần có ở đây thì tốt biết mấy. Trời ơi... sao mà đau thế này... đau quá... Trời ơi là trời!

Nghi Lâm vô cùng khó xử. Là môn hạ của Định Dật sư thái, người nào cũng nghiêm mật tụng kinh niệm Phật hay ngồi luyện công luyện kiếm, trong Bạch Vân am e rằng cả tháng hiếm khi nghe được một hai câu nói đùa. Muốn có nói đùa một câu thì thật khó quá. Cô nghĩ bụng: Lục đại hữu sư huynh không có ở đây. Lệnh Hồ đại ca lại muốn nghe chuyện cười thì chỉ có mình ta kể cho đại ca nghe thôi, nhưng... nhưng... một mẩu chuyện cười ta cũng không biết.

Bỗng nhiên linh cơ xúc động, cô nghĩ ra một câu chuyện, bèn nói:

- Lệnh Hồ đại ca, nói đùa thì tiểu muội không biết nói nhưng trong Tàng kinh các, tiểu muội đã đọc qua một quyển kinh rất thú vị gọi là Bách dụ kinh. Đại ca đọc qua chưa?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu đáp:

- Chưa đọc, cái gì ta cũng không đọc, kinh Phật lại càng không đọc.

Má Nghi Lâm từ từ ửng hồng, nói:

- Tiểu muội thật là ngu, hỏi toàn lời ngớ ngẩn. Đại ca không phải là đệ tử của Phật môn, tất nhiên không hề đọc kinh sách rồi.

Cô ngừng một chút rồi nói tiếp:

- Bộ Bách dụ kinh đó là do một cao tăng ở nước Thiên Trúc soạn ra, trong đó có rất nhiều cố sự vui.

Lệnh Hồ Xung vội nói:

- Hay quá, ta thích nghe những cố sự vui. Tiểu muội hãy kể vài chuyện cho ta nghe đi.

Nghi Lâm tủm tỉm cười. Trong Bách dụ kinh có vô số cố sự, bây giờ, từng câu chuyện lại hiện ra trong đầu cô. Cô nói:

- Được rồi, để tiểu muội kể câu chuyện "Dĩ lễ đã phá đầu dụ" (chuyện lấy lưỡi cày đánh lên đầu). Ngày xưa có một người đầu bị hói ngay từ lúc sơ sinh, trên đầu không có một sợi tóc. Người hói đầu này và một người cày ruộng khác không biết tại sao lại tranh cãi với nhau. Người cày ruộng cầm lưỡi cày trong tay liền giơ lên đánh xuống đầu người đầu hói khiến y bị thương, chảy máu. Nhưng người đầu hói đó ngậm miệng chịu đau, không né tránh mà còn phát cười lên. Những người chứng kiến thấy vậy lấy làm kỳ lạ, hỏi sao lão không né tránh mà lại cười. Người đầu hói nói: "Tên cày ruộng này là một người ngu, thấy trên đầu ta không có sợi tóc nào cho là đầu ta cứng như đá, nên hắn dùng lưỡi cày đập lên.

Nếu ta né tránh, há không phải là dạy cho hắn trở thành thông minh ư?”.

Cô kể đến đây, Lệnh Hồ Xung cười to lên, rồi khen:

- Câu chuyện hay quá! Gã đầu hói này thật là thông minh, thông minh đến nỗi bị người ta đánh bất luận thế nào cũng không né tránh.

Nghi Lâm thấy Lệnh Hồ Xung cười rất tự nhiên, lòng cô cũng rất vui, bèn nói:

- Tiểu muội kể tiếp câu chuyện “Y dữ ngọc nữ được lệnh xuất trường đại dụ” (chuyện ông thầy thuốc dùng thuốc khiến một cô gái mau lớn). Ngày xưa có một ông vua sinh một cô công chúa. Ông vua rất nóng tính, thấy cô ta còn bé quá, muốn cho cô ta lớn nhanh lên bèn gọi ngự y vào, truyền ngự y điều chế ra một loại linh dược cho công chúa uống để công chúa lập tức mau lớn. Ngự y tâu: “Linh dược thì có thể chế được nhưng phải tìm rất nhiều loại dược thảo, lại phải luyện chế rất công phu. Bây giờ thần xin đưa công chúa về nhà, đồng thời gấp rút bào chế thuốc, xin bệ hạ đừng nên thúc bách”. Quốc vương nói: “Rất tốt, quả nhân không thúc khanh đâu”. Ngự y liền bẩm công chúa về nhà, mỗi ngày bẩm báo với quốc vương rằng linh dược đang được luyện chế. Qua hai mươi năm sau, ngự y tâu: “Muôn tâu bệ hạ, linh dược đã luyện chế xong rồi, hôm nay đã cho công chúa uống”. Thế rồi ngự y dẫn công chúa đến trước mặt quốc vương. Quốc vương thấy cô công chúa bé nhỏ năm xưa giờ đã lớn thành một thiếu nữ thướt tha, long tâm hớn hở, khen ngự y y đạo tinh thông, uống một liều linh dược mà có thể khiến cho ái nữ của ngài mau lớn, bèn ra lệnh ban thưởng cho ngự y vô số vàng bạc châu báu.

Lệnh Hồ Xung lại cười ha hả rồi nói:

- Tiểu muội nói quốc vương này tính tình nóng nảy nhưng kỳ thực lão không nóng nảy chút nào. Không phải lão ta đã đợi được hai mươi năm sao? Nếu ta là viên ngự y đó, ta chỉ cần một ngày công phu thì có thể đem công chúa bé nhỏ biến thành một thiếu nữ công chúa thướt tha mười bảy mười tám tuổi ngay.

Nghi Lâm mở to mắt hỏi:

- Đại ca dùng phương pháp gì?

Lệnh Hồ Xung mỉm cười nói:

- Bên ngoài thì bôi Thiên hương đoạn tục giao, trong thì cho uống Bạch vân hùng đảm hoàn.

Nghi Lâm cười nói:

- Đó là dược vật để trị thương, làm sao có thể khiến cho con người ta mau lớn được?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Trị hay không trị được vết thương ta không cần biết, chỉ cần tiểu muội bằng lòng giúp ta là được rồi.

Nghi Lâm cười nói:

- Đại ca muốn tiểu muội giúp ư?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Đúng vậy, sau khi ta ẵm cô công chúa bé nhỏ về nhà, ta sẽ mời bốn người thợ may...

Nghi Lâm càng ngạc nhiên hỏi:

- Mời bốn người thợ may để làm gì?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Để may một bộ xiêm y mới. Ta muốn họ đo kích cỡ người của tiểu muội, trong một đêm phải may xong bộ xiêm y cho công chúa để sáng sớm hôm sau tiểu muội mặc vào; đầu đội mũ Linh lung phụng, mình mặc Bách hoa cẩm y, chân đi hài thêu chỉ vàng. Dáng vẻ lộng lẫy, nhưng nhan yêu kiều-diễm lệ, tiểu muội đi tới trước Kim loan điện, tung hô vạn tuế ba lần, cúi người xuống bái lạy rồi thưa: “Muôn tâu phụ vương, sau khi hài nhi uống linh đan diệu dược của ngự y Lệnh Hồ Xung, trong một đêm đã cao lớn như thế này đây”. Quốc vương thấy công chúa vô cùng xinh đẹp, khả ái như vậy, lòng sẽ vui sướng, đâu còn hỏi công chúa thật hay giả. Ngự y Lệnh Hồ Xung ta tất nhiên sẽ được trọng thưởng.

Nghi Lâm không nhịn được, nghe hần nói xong là cười đến lộn cả ruột, vẹo cả người, một lúc sau mới nói:

- Đại ca quả nhiên thông minh hơn vị ngự y trong Bách dụ kinh nhiều, nhưng đáng tiếc tiểu muội... tiểu muội xấu như thế này, chẳng giống công chúa chút nào.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nếu tiểu muội mà xấu thì trong thiên hạ này không còn ai đẹp cả. Từ xưa đến nay, hàng ngàn hàng vạn công chúa đâu có thấy ai đẹp như tiểu muội đâu?

Nghi Lâm nghe hần cứ khen ngợi mình, lòng rất vui. Cô cười nói:

- Đại ca đã thấy được hàng ngàn hàng vạn công chúa rồi sao?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tất nhiên rồi, ở trong mộng ta đều gặp qua từng người.

Nghi Lâm cười nói:

- Đại ca là người gì mà sao nằm mơ chỉ thấy toàn là công chúa vậy?

Lệnh Hồ Xung cười sảng khoái, rồi nói:

- Ngày nghĩ sao, đêm chiêm bao...

Nhưng hắn lập tức nghĩ lại, không nói nữa. Nghi Lâm là một nữ ni nhỏ tuổi trong trắng hồn nhiên, hắn cứ nói đùa hoài là đã phạm vào giới luật sư môn của cô ta, sao còn dám nói với cô ta những lời cợt nhả? Hắn nghĩ đến đây, bỗng sắc mặt nghiêm nghị giả bộ ngáp dài một cái.

Nghi Lâm nói:

- Lệnh Hồ đại ca, đại ca mệt rồi, nhắm mắt ngủ một lúc đi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Hay quá, câu chuyện vui của tiểu muội thật hiệu nghiệm, vết thương của ta quả nhiên không đau nữa.

Hắn muốn Nghi Lâm nói chuyện vui để cô nín khóc mà cười lên. Bây giờ, cô đã nói cười vui vẻ, xem như hắn đã thành công, liền từ từ nhắm mắt lại.

Nghi Lâm ngồi bên cạnh Lệnh Hồ Xung, cầm cành cây nhẹ nhẹ phe phẩy xua ruồi nhặng. Tiếng ếch nhái kêu vang từ trong khe núi xa xa vọng lại giống như khúc nhạc ru. Đến lúc này Nghi Lâm đã rất mệt, cảm thấy đôi mắt nặng trĩu mở lên không được nữa; cô mơ màng đi vào cõi mộng.

Trong giấc mộng, cô thấy mình mặc xiêm y rực rỡ của công chúa, bước vào một cung điện nguy nga tráng

lệ, bên cạnh là một thanh niên tuấn tú dắt tay mình. Chàng thanh niên này tựa tựa như Lệnh Hồ Xung. Ở dưới chân họ có đám mây nâng hai người nhẹ bay lên không trung, cô cảm thấy hạnh phúc không sao nói được. Bỗng nhiên, có một lão ni chống gậy đuổi đến, trùng mắt giận dữ, đó là sư phụ của cô. Nghi Lâm giật mình sợ hãi khi nghe tiếng sư phụ quát:

- Tiểu súc sinh, ngươi không giữ thanh quy giới luật, lại to gan dám đi làm công chúa, còn kể cặn với tên lãng tử này nữa.

Lão ni nắm chặt cánh tay cô, dùng lực kéo mạnh một cái. Lúc này trước mắt cô tối đen, Lệnh Hồ Xung biến đâu mất, sư phụ cũng chẳng thấy đâu, chỉ còn mình trong đám mây tối đen đang rơi lộn nhào xuống. Nghi Lâm sợ quá la to:

- Lệnh Hồ đại ca! Lệnh Hồ đại ca!

Cô cảm thấy toàn thân mềm nhũn, tay chân không sao nhúc nhích được.

Cô thét lên vài tiếng, giật mình tỉnh dậy, thì ra chỉ là một giấc mơ. Cô thấy Lệnh Hồ Xung đang mở to mắt nhìn mình.

Nghi Lâm thẹn đỏ cả hai má, ấp úng nói:

- Tiểu muội... tiểu muội...

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu muội nằm mơ phải không?

Mặt Nghi Lâm lại đỏ lên, cô đáp:

- Tiểu muội cũng không biết có phải là nằm mơ không.

Bỗng nhiên, cô thấy thân sắc của Lệnh Hồ Xung vô cùng kỳ lạ; dường như hắn đang kìm chế sự đau đớn. Cô vội hỏi:

- Đại ca... vết thương của đại ca đau lắm phải không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không sao!

Hắn nói vậy nhưng giọng lại run run, những giọt mồ hôi lớn như hạt đậu lấm tẩm trên trán. Hắn có vẻ vô cùng đau đớn, không cần hỏi cũng đã biết rồi.

Nghi Lâm hoảng sợ, nói lắp bắp:

- Làm sao bây giờ? Làm sao bây giờ?

Cô lấy khăn ra lau mồ hôi trên trán của Lệnh Hồ Xung, ngón tay của cô đụng lên trán hắn cảm thấy nóng như lửa. Cô nghe sư phụ nói sau khi người bị thương bởi đao kiếm, nếu phát sốt thì tình thế vô cùng nguy hiểm, trong lúc hoảng hốt này, cô không tự chủ được nữa, bèn cất tiếng niệm kinh:

- Nếu có vô lượng trăm ngàn muôn ức chúng sanh chịu khổ não, nghe Quán Thế Âm Bồ Tát này một lòng xưng danh. Quán Thế Âm Bồ Tát tức thời xem xét tiếng tăm kia, đều đặng giải thoát. Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát này, dầu vào trong lửa lớn, lửa cháy chẳng đặng. Vì do sức oai thần của Bồ Tát này đặng như vậy. Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ Tát, tức thời liền đặng chỗ cạn...

Cô niệm Diệu pháp Liên hoa kinh Quán Thế Âm Bồ Tát phổ môn phẩm lúc đầu giọng còn run run, nhưng niệm một lúc thì tinh thần dần dần trở lại ổn định.

Lệnh Hồ Xung nghe tiếng niệm kinh của Nghi Lâm trong trẻo mà thanh thoát, cô càng niệm càng hòa mình vào an tĩnh, dường như đẩy tín tâm đối với thần thông của kinh văn. Chợt nghe Nghi Lâm niệm tiếp:

- Nếu có người sắp bị hại, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời đao gậy của người cầm liền gãy từng đoạn, mà được giải thoát. Nếu có quỷ Dạ xoa, La sát đây trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát thì các quỷ dữ đó còn không có thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống làm hại được? Dẫu lại có người có tội hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thấy đều đứt rã, liền được giải thoát.

Lệnh Hồ Xung càng nghe càng thấy buồn cười, cuối cùng không nín được nữa, bèn hà một tiếng rồi phát cười lên.

Nghi Lâm lấy làm lạ hỏi:

- Đại ca cười... cười cái gì?

- Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta mà sớm biết như vậy thì hà tất học võ công làm chi cho mệt. Nếu có kẻ thù muốn đến giết hại ta, ta... ta chỉ cần xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thì đao gậy của ác nhân đó sẽ gãy thành từng đoạn, há không phải là bình yên... bình yên cát tường ư?

Nghi Lâm nghiêm sắc mặt nói:

- Lệnh Hồ Đại ca, đại ca không được khinh thường Bồ Tát, nếu tâm không thành thì niệm kinh cũng vô ích thôi.

Nói xong cô tiếp tục cất tiếng:

- Hoặc thú dữ vây quanh.

Nanh vuốt nhọn đáng sợ.

Do sức niệm Quán Âm.

Vội vàng bỏ chạy thẳng.

Rắn độc cùng bò cạp.

Hơi độc khói lửa đốt.

Do sức niệm Quán Âm.

Theo tiếng tự bỏ đi.

Mây sấm nổ sét đánh.

Tuôn giá xối mưa lớn.

Do sức niệm Quán Âm.

Liền đăng tiêu tan cả.

Chúng sanh bị khổ ách.

Vô lượng khổ bức thân.

Quán Âm sức trí diệu.

Năng cứu khổ thế gian...

Lệnh Hồ Xung nghe Nghi Lâm niệm với cả tấm lòng thành, tiếng niệm kinh tuy nhỏ nhưng biểu thị toàn tâm toàn ý cầu xin Đức Quán Thế Âm Bồ Tát. Đường như toàn bộ tâm linh của cô đều hướng về Bồ Tát tha thiết khẩn cầu, muốn Bồ Tát hiển đạt thần thông để giải thoát nỗi khổ đau của mình. Hình như cô đang nói:

- Quán Thế Âm Bồ Tát! Cầu xin ngài giải bỏ sự đau khổ trên người Lệnh Hồ đại ca, đem tất cả sự đau khổ

của đại ca chuyển sang người đệ tử. Đệ tử có biến thành súc sinh hay vào địa ngục cũng cam lòng, chỉ cầu xin Bồ Tát giải thoát cho Lệnh Hồ Xung đại ca tai qua nạn khỏi...

Đến lúc sau Lệnh Hồ Xung không còn nghe được ý nghĩa của kinh văn, chỉ nghe thanh âm từng câu từng câu cầu nguyện rất thành khẩn, rất thiết tha. Không hiểu sao mắt hắn đầm lệ. Hắn từ nhỏ đã mồ côi cha mẹ, tuy sư phụ sư mẫu có ân sâu với hắn nhưng hắn quá bướng bỉnh nên bị trách phạt hơn là yêu thương; các sư huynh sư đệ, sư tỷ sư muội đều tôn kính hắn là đại sư huynh nên không ai dám trái ý hắn. Tuy hắn và sư muội Nhạc Linh San có mối giao tình nhưng trước nay, Linh San vẫn không lần nào quan tâm đến hắn như vậy, lại không thể tình nguyện đem ngàn vạn nỗi khổ của thế gian đặt lên người mình để cho hắn được bình yên, khoái lạc.

Bất giác máu nóng trong ngực Lệnh Hồ Xung như muốn dâng tràn, trong ánh mắt hắn, dường như toàn thân Nghi Lâm ẩn hiện một vùng hào quang tinh khiết.

Tiếng niệm kinh của Nghi Lâm càng lúc càng nhẹ nhàng thanh thoát. Trước mắt cô dường như đang có một Bạch y đại sĩ tay cầm nhánh dương vậy nước Cam lồ, cứu khổ cứu nạn. Mỗi câu niệm "Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát" đều hướng về Bồ Tát thành khẩn cầu nguyện cho Lệnh Hồ Xung.

Lòng Lệnh Hồ Xung vừa căm kích vừa được an ủi. Tiếng niệm Phật dịu dàng của Nghi Lâm đã đưa hắn đi vào giấc mộng không biết tự bao giờ.

Hồi 24

Bọn Tung Sơn uy hiếp Lưu gia

Sau khi Nhạc Bất Quần thu nhận Lâm Bình Chi vào môn tường liền dẫn đệ tử đi thẳng đến Lưu phủ phò hội. Lưu Chính Phong nghe được tin này, vừa ngạc nhiên vừa vui mừng. Quân tử kiếm chưởng môn phái Hoa Sơn tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm lại thân hành giá lâm đến phủ. Lão vội ra ngoài xa nghênh đón, miệng không ngớt lời cảm tạ. Nhạc Bất Quần rất khiêm tốn hòa nhã, vẻ mặt tươi cười nói những lời chúc mừng rồi cùng Lưu Chính Phong nắm tay nhau đi vào cổng. Thiên Môn đạo nhân, Định Dật sư thái, Dư Thương Hải, Văn tiên sinh, Hà Tam Thất... cùng xuống thềm nghênh tiếp.

Dư Thương Hải lòng dạ đen tối, nghĩ bụng: Chưởng môn phái Hoa Sơn thân hành đến đây chắc không phải nể mặt Lưu Chính Phong mà vì ta mà đến. Ngũ Nhạc kiếm phái của lão người đông thế mạnh, ta không nên gây sự với lão. Nếu Nhạc Bất Quần nói

những lời không khiêm nhường thì ta sẽ hỏi trước vụ đệ tử Lệnh Hồ Xung của lão ngừ với kỹ nữ trong kỹ viện là hành vi gì? Nếu lão trở mặt thì bây giờ đành phải động thủ.

Nào ngờ khi thấy Dư Thương Hải, Nhạc Bất Quần vòng tay xá dài rồi cung kính nói:

- Dư quán chủ, đã lâu không gặp, quán chủ ngày càng khang kiện hẳn ra.

Dư Thương Hải cung tay trả lễ rồi nói:

- Nhạc tiên sinh! Kính chào Nhạc huynh!

Mọi người nói với nhau mấy câu xã giao. Trong Lưu phủ lại có các vị tân khách từ các lộ lục tục kéo đến. Hôm nay là ngày chính thức “rửa tay gác kiếm” của Lưu Chính Phong. Đến giờ Tý hai khắc, Lưu Chính Phong quay vào nội đường; các đệ tử môn hạ của lão lo chiêu đãi tân khách.

Gần đến giờ Ngọ, năm sáu trăm vị tân khách từ xa kéo đến như nước chảy. Phó bang chủ cái Cái bang Trương Kim Ngao; Hạ lão phụng sư trong Lục hợp môn ở Trịnh Châu dẫn theo ba người con rể; Thiết lão lão trên đỉnh Thần Nữ dầy Tam Hạp Xuyên Ngạc; bang chủ Phan Hồng bang Hải Sa, Đông Hải; Khúc Giang, Nhi Hưu, Thần đạo Bạch Khắc và Thần bút Lô Tây Tư... lần lượt kéo đến. Trong những người này, có người đã từng quen biết, có người chỉ hâm mộ danh tiếng mà trước nay chưa từng gặp qua Lưu Chính Phong. Lúc này, trên đại sảnh, mọi người chào hỏi nhau, làm quen với nhau, không khí rất huyền ảo.

Thiên Môn đạo nhân và Định Dật sư thái vào nghỉ trong sương phòng riêng biệt, không muốn chào hỏi mọi

người. Cả hai cùng nghĩ bụng: Trong những vị tân khách đến hôm nay, có người cố nhiên là có danh vị trên giang hồ, cũng có những người chẳng ra sao cả. Lưu Chính Phong là cao thủ phái Hành Sơn, sao lại không biết tự trọng mà kết giao bừa bãi như vậy, há chẳng làm bại hoại thanh danh của Ngũ Nhạc kiếm phái?

Tên của Nhạc Bất Quần tuy gọi là “Bất Quần” (không thích kết bạn) nhưng lại rất thích kết giao bằng hữu. Trong những vị tân khách đến có nhiều người vô danh tiểu tốt hoặc những đồ đệ danh tánh không rõ ràng, chỉ cần chủ động đến nói chuyện với lão thì Nhạc Bất Quần cũng nói cười vui vẻ chứ không chút gì lộ vẻ ta đây là chủ môn của phái Hoa Sơn, một cao nhân nhất đẳng trên giang hồ.

Bọn đệ tử Lưu phủ chỉ huy nhà bếp phục dịch, trong ngoài sắp đặt hai trăm bàn tiệc. Thân thích của Lưu Chính Phong là Môn Khách, Trương Phong và bọn đệ tử của Lưu môn là Hương Đại Niên, Mễ Vi Nghĩa cung kính mời các vị tân khách nhập tiệc. Theo địa vị và danh vọng trong võ lâm thì Thiên Môn đạo nhân, chủ môn phái Thái Sơn lên ngồi ghế chủ tiệc. Nhưng Ngũ Nhạc kiếm phái đã kết minh với nhau; Thiên Môn đạo nhân, Nhạc Bất Quần, Đinh Dật sư thái đều có một nửa tư cách chủ nhân nên không ai tiện ngồi trên. Các vị tiền bối đều nhường nhau, không ai chịu ngồi vào ghế chủ tiệc.

Bỗng nghe hai tiếng công chiêng xèng xèng, tiếp theo là tiếng nhạc xập xình, tiếng loa thét oang oang dẹp đường, hiển nhiên là có quan nha gì đó đến trước cổng. Quần hùng lấy làm ngạc nhiên, chợt thấy Lưu Chính Phong mình mặc trường bào

mới toanh, vội vàng từ nội đường chạy ra. Quần hùng hoan hô chúc mừng nhưng Lưu Chính Phong cung tay vái chào qua loa rồi đi thẳng ra ngoài cổng. Một lúc sau, lão cung kính đón tiếp một vị quan viên mình mặc công phục đi vào. Quần hùng cảm thấy kỳ lạ, tự hỏi:

- Lê nào viên quan này, cũng là một cao thủ trong võ lâm?

Họ thấy viên quan này tuy mang phẩm phục của triều đình, nhưng hai mắt lơ đãng, mặt đầy tử khí, hiển nhiên không phải là người có võ công. Nhạc Bất Quần nghĩ bụng:

- Lưu Chính Phong là đại thân sĩ ở thành Hành Sơn, lão thường kết giao với bọn quan nha. Hôm nay là ngày đại hỷ của lão, quan viên địa phương đến mừng cũng không có gì là lạ.

Viên quan ngang nhiên đi thẳng vào, bệ vệ đứng ở giữa, nha đầu quỳ xuống phía sau gã, hai tay giơ cao trình lên một cái khay có phủ gấm vàng, trong khay đặt một cuốn tròn. Viên quan cúi người tiếp lấy cuốn tròn đó rồi lớn tiếng nói:

- Thánh chỉ đến, Lưu Chính Phong hãy tiếp chỉ!

Quần hùng vừa nghe đều giật mình sợ hãi, nghĩ:

- Hôm nay là ngày rửa tay vào chậu vàng của Lưu Chính Phong. Treo kiếm quy ẩn là chuyện trên giang hồ, đâu có liên can gì đến triều đình, sao hoàng đế lại hạ thánh chỉ? Lê nào Lưu Chính Phong có mưu đồ đại nghịch, bị triều đình phát hiện? Nếu lão có gì nguy nan, bọn ta phải ra tay tương trợ.

Mọi người không hẹn mà đều có chung ý nghĩ, đứng dậy không nói gì, tay cầm sẵn đao kiếm. Họ liệu đoán viên quan đã đến đây tuyên chỉ thì nhất định có bọn quan binh bí mật bố trí bốn phía Lưu phủ, một trận đại chiến khó tránh khỏi xảy ra. Bọn họ và Lưu Chính Phong là chỗ thâm giao, quyết không thể khoanh tay đứng nhìn được. Bọn họ đã đến Lưu phủ dự tiệc tức nhiên cũng là người trong bọn nghịch đảng, có thể thờ ơ sao được? Bọn họ chỉ đợi Lưu Chính Phong biến sắc quát mắng thì cùng nhảy vào, bầm nát tên quan chó má này nát như tương.

Nào ngờ Lưu Chính Phong vẫn rất bình tĩnh. Lão quỳ gối xuống, hướng về phía viên quan khấu đầu lạy ba lạy rồi lớn tiếng nói:

- Kê vi thân là Lưu Chính Phong xin nghe thánh chỉ, kính chúc hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

Quần hùng thấy vậy vô cùng kinh ngạc.

Viên quan mở cuộn vải tròn ra, tuyên đọc:

- Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết: "Theo Tuần phủ tỉnh Hồ Nam tấu, thứ dân Lưu Chính Phong ở huyện Hành Sơn chăm lo việc nghĩa, giỏi về cung mã; ở quê nhà kham tài đại dũng. Vậy phong chức tham tướng để từ nay vì triều đình gắng sức báo đáp, không phụ lòng trăm. Khâm thử".

Lưu Chính Phong lại khấu đầu đáp:

- Vi thân Lưu Chính Phong bái tạ hồng ân, kính chúc hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Rồi lão đứng dậy hướng về viên quan khom người nói:

- Đa tạ Trương đại nhân đã chiếu cố đề bạt.

Viên quan vuốt râu mỉm cười nói:

- Chúc mừng, chúc mừng! Lưu tướng quân, từ nay tướng quân và ta đều cùng là bề tôi, hà tất phải khách khí như vậy.

Lưu Chính Phong đáp:

- Tiểu tướng nguyên là kẻ thảo dân thất phu, hôm nay được triều đình phong quan là nhờ ân trạch sâu dày của hoàng thượng, khiến cho tiểu tướng rạng rỡ tổ tông. Đó cũng là nhờ tuần phủ đại nhân và Trương đại nhân đã hết dạ tiến cử.

Viên quan cười nói:

- Không dám, không dám!

Lưu Chính Phong quay lại hỏi Phương Thiên Câu:

- Phương hiền đệ, lễ vật phụng kính Trương đại nhân đâu?

Phương Thiên Câu đáp:

- Tiểu đệ đã chuẩn bị sẵn cả rồi.

Gã nói xong liền quay người bưng ra một chiếc mâm, trên mâm đựng một bọc gấm.

Lưu Chính Phong giơ hai tay nhận lấy rồi cười nói:

- Chút lễ mọn này không đủ tỏ lòng thành, kính mong Trương đại nhân nhận cho.

Gã Trương đại nhân cười nói:

- Là huynh đệ với nhau, Lưu đại nhân đừng đa lễ như vậy.

Gã nói rồi đưa mắt ra hiệu cho tên sai đầu bên cạnh tiếp lấy. Lúc sai đầu nhận chiếc mâm, hai tay hấn trĩu xuống, rõ ràng lễ vật trong mâm không nhẹ, không phải bạc mà là vàng. Trương đại nhân cười híp mắt nói:

- Tiểu đệ đang thi hành công vụ, không ở lại lâu được. Nào, nào, nào; hãy rót ba bát rượu, chúc mừng Lưu tướng quân hôm nay được phong quan nhận chức. Chẳng bao lâu tướng quân lại được thăng quan tấn tước, ân trạch của hoàng thượng rộng lớn không biết bao nhiêu mà lường.

Tả hữu rót rượu mang đến. Trương đại nhân liên tiếp uống cạn ba bát rượu rồi cung tay chào, quay người đi ra cửa. Lưu Chính Phong nét mặt hớn hở tiễn đưa ra tận cổng lớn. Tiếng chiêng trống lại vang lên, Lưu phủ ngưng lễ tiễn khách.

Màn kịch này vượt ra ngoài ý nghĩ của quần hùng. Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, không biết nói thế nào, vẻ mặt vừa bẽn lẽn vừa kinh ngạc.

Các vị tân khách đến Lưu phủ tuy không phải là người trong hắc đạo, cũng không phải là người tác loạn phạm thượng, nhưng họ đều có danh vọng trong võ lâm, là những nhân vật tự coi mình rất cao. Đối với quan nha, họ đã không coi ra gì; giờ thấy Lưu Chính Phong xu phụ quyền thế, được hoàng đế phong chức tham tướng, chẳng qua chỉ là chức quan võ nhỏ bằng hạt mè hạt đậu mà lão đã cảm kích vô cùng, làm những điều bộ hành vi trăng tráo, lại ngang nhiên đưa hối lộ thì lòng họ rất coi thường lão. Có người không nhìn được, vẻ khinh khi lộ rõ trên mặt. Còn những vị tân khách lớn tuổi thì nghĩ: Xem tình hình

này thì áo mũ của lão nhất định là dùng vàng bạc mà mua rồi, không biết lão xài hết bao nhiêu mới mua được việc tiến cử của quan tuần phủ. Lưu Chính Phong xưa nay là người chính trực, không hiểu sao đến lúc già còn tham danh vọng, lại dùng thủ đoạn dè hèn để mua một chức quan?

Lưu Chính Phong đi đến trước quần hùng, mặt mày đầy vẻ hân hoan, chào mời các vị tân khách. Không có ai ngồi thủ tọa, chiếc ghế thái sư đó vẫn để trống, ghế đầu bên trái là Hạ lão quyền sư ở Lục hợp môn là người cao niên nhất, ghế đầu bên phải là phó bang chúa Cái bang Trương Kim Ngao. Trương Kim Ngao tuy không phải là người võ nghệ cao cường nhưng Cái bang là bang hội lớn nhất trên giang hồ. Bang chủ Cái bang là Giải Phong võ công danh vọng rất cao, nên ai cũng kính nể.

Quần hùng lục tục ngồi xuống, người của Lưu phủ đến rót rượu. Hương Đại Niên đưa lên một trà kỷ trên phủ gấm hoa. Rồi hân hưng một cái chậu bằng vàng sáng loáng dài khoảng nửa thước, đựng đầy nước để lên trà kỷ. Bỗng nghe ngoài cổng vang lên ba tiếng công bong bong bong, tiếp theo là tám tiếng nổ đùng đùng của pháo đại. Bọn hậu bối đệ tử đang ở hậu sảnh hay ngồi trong hoa sảnh đều chạy đến xem rất náo nhiệt.

Lưu Chính Phong cười hoan hỉ đi vào sảnh đường cung tay vái chào một vòng. Quần hùng đều đứng lên đáp lễ.

Lưu Chính Phong lớn tiếng nói:

- Thưa các vị tiền bối anh hùng, thưa các vị hảo hán bằng hữu, thưa các vị thanh niên bằng hữu! Các vị đã

chẳng ngại đường xa đến đây, Lưu Chính Phong này hân hạnh vô cùng, cảm kích khôn xiết. Hôm nay tiểu đệ rửa tay chậu vàng, từ nay không còn hối hận đến những chuyện trên giang hồ nữa như các vị đã biết. Huynh đệ đã chịu ân điển của triều đình, làm một chức quan nho nhỏ. Người ta thường nói: "Hưởng lộc của vua thì phải hết đạo trung quân". Hành vi trên giang hồ xét cho cùng là vì nghĩa; còn việc quốc gia là việc công, phải tuân giữ phép nước để báo ân vua; hai con đường này gần như mâu thuẫn với nhau làm cho Lưu Chính Phong này rất lấy làm khó nghĩ. Từ nay về sau, Lưu mở ra khỏi võ lâm, môn hạ đệ tử của Lưu mỗ nếu muốn gia nhập vào môn phái khác đương nhiên vẫn là bạn tốt của Lưu mỗ. Bao nhiêu ân oán thị phi trong võ lâm, Lưu mỗ sẽ không hối hận tới nữa.

Lão nói xong lại cung tay vái xuống.

Quần hùng đã liệu đoán trước là lão sẽ nói như vậy, bèn nghĩ: Thâm tâm của lão muốn làm quan; người đã có ý chí như vậy thì miễn cưỡng sao được? Dù sao thì lão cũng không có lời gì với bọn mình. Vậy thì từ nay trong võ lâm, cứ xem như không có tên của lão mà thôi.

Có người lại nghĩ: Những năm gần đây, trên giang hồ, Ngũ Nhạc kiếm phái luôn luôn hành hiệp trượng nghĩa, được mọi người ngưỡng mộ khâm phục. Lưu Chính Phong lại bày ra chuyện này, đương nhiên trước mặt người ta không dám nói, nhưng sau lưng thì không tránh khỏi sự chê cười.

Người khác lại nghĩ: Người ta nói Ngũ Nhạc kiếm phái là môn phái hiệp nghĩa, nay vừa gặp thăng quan phát tài đã vội khép nép khấu đầu trước bọn quan nha thì còn đề cao hai chữ "hiệp nghĩa" làm gì nữa?

Mỗi người đều có những suy nghĩ khác nhau, trên đại sảnh yên lặng không một tiếng động. Đáng lý ra trước tình cảnh này thì mọi người đều hỏi thăm chúc mừng Lưu Chính Phong, nào là “Phúc thọ toàn quy”; “Cấp lưu dũng thoái”; “Đại trí đại dũng”... mới phải, nhưng hơn một ngàn người trên sảnh đường không ai nói một lời.

Lưu Chính Phong quay người nhìn ra ngoài rồi lớn tiếng nói:

- Đệ tử Lưu Chính Phong được ân sư thụ nhận làm môn hạ, truyền thụ võ nghệ, chưa làm rạng rỡ được môn phái Hành Sơn, đệ tử vô cùng xấu hổ. May thay có Mạc sư ca chủ trì bốn môn, Lưu Chính Phong này bất tài vô dụng, thì có thêm một Lưu mỗ cũng không phải nhiều, mà bớt đi một Lưu mỗ cũng không phải ít. Từ nay về sau, Lưu mỗ đã rửa tay chậu vàng, chuyên tâm làm quan, quyết không dùng võ nghệ ân sư truyền cho để cầu thăng quan tiến chức; những ân oán thị phi trên giang hồ hoặc tranh chấp môn phái Lưu mỗ quyết không hỏi tới, nếu trái lời thì xin như lưỡi kiếm này.

Lão xoay tay phải rút thanh trường kiếm trong tay áo ra khỏi vỏ, hai tay bẻ “cách” một tiếng, thanh kiếm gãy thành hai đoạn. Lão bẻ trường kiếm rồi thuận tay liệng hai đoạn kiếm xuống thềm, leng keng hai tiếng nhẹ, hai phần kiếm gãy đã cắm hút vào viên gạch xanh.

Quần hùng vô cùng kinh hãi khi nghe tiếng hai đoạn kiếm gãy cắm sâu vào viên gạch xanh. Lưỡi kiếm này hiển nhiên là một loại khí giới nát ngọc tan vàng, Lưu Chính Phong vận kinh lực của ngón tay bẻ gãy kiếm không có gì lạ. Đàng này lão bẻ gãy bảo

kiếm một cách nhẹ nhàng, không phí một chút sức lực thì công phu nội lực của lão thật là lợi hại, xứng đáng là cao thủ số một về chỉ pháp trong võ lâm.

Văn tiên sinh thở dài nói:

- Đáng tiếc, thật là đáng tiếc!

Chẳng biết Văn tiên sinh tiếc cho lưỡi bảo kiếm hay tiếc cho Lưu Chính Phong, một vị cao thủ lại cam tâm đi làm quan cho hoàng đế.

Lưu Chính Phong vẻ mặt hớn hở, xắn hai tay áo toan nhúng vào chậu vàng. Bỗng nghe có người ngoài cổng lớn lên tiếng:

- Dừng lại! Khoan đã!

Lưu Chính Phong hơi giật mình kinh hãi, ngừng đầu lên nhìn thấy ngoài cổng lớn có bốn gã hán tử mình mặc áo vàng. Bốn gã vừa vào đến cửa đã chia ra đứng hai bên, lại có một hán tử dáng người rất cao, mình mặc áo vàng hiên ngang đi vào. Trong tay hán tử cầm một lá cờ gấm thêu ngũ sắc, trên cờ điểm tuyết đầy trăn châu bảo thạch, bay phấp phới phát ra những tia sáng rực rỡ. Rất nhiều người đã nhận ra lá cờ vàng, sợ hãi la lên:

- Cờ lệnh của minh chủ Ngũ Nhạc kiếm phái đã đến!

Gã hán tử cao người đi đến trước mặt Lưu Chính Phong, giơ cờ lên rồi nói:

- Lưu sư thúc, đệ tử phụng mệnh minh chủ cấm cờ lệnh của Ngũ Nhạc kiếm phái đến đây, mong đại lễ rửa tay chậu vàng của Lưu sư thúc tạm thời dừng lại.

Lưu Chính Phong khom người đáp:

- Không biết hiệu lệnh của mình chủ có dụng ý gì?

Gã hán tử đó nói:

- Đệ tử phụng mệnh hành sự, quả thật không biết ý chỉ của mình chủ là gì. Xin Lưu sư thúc thứ tội cho.

Lưu Chính Phong mỉm cười nói:

- Bất tất phải khách khí như vậy. Hiền đệ là Thiên tượng tông Sử hiền đệ phải không?

Mặt lão tuy lộ vẻ tươi cười nhưng giọng nói run run, rõ ràng chuyện này đến quá đột ngột. Dù lão là người đã cầm kiếm xông pha trăm trận nhưng cũng không tránh khỏi bị chấn động tâm thần.

Gã hán tử đó chính là Thiên tượng tông Sử Đăng Đạt, đệ tử của phái Tung Sơn. Gã nghe Lưu Chính Phong biết tên tự và ngoại hiệu của mình thì vô cùng đắc ý, khom lưng nói:

- Đệ tử Sử Đăng Đạt xin bái kiến Lưu sư thúc.

Gã bước lên trước vài bước hướng về Thiên Môn đạo nhân, Nhạc Bất Quần, Định Dật sư thái... hành lễ rồi nói:

- Đệ tử môn hạ phái Tung Sơn bái kiến các vị sư bá, sư thúc.

Bốn gã hán tử áo vàng cùng cúi người hành lễ.

Định Dật sư thái rất vui mừng, nghiêng người đáp lễ rồi nói:

- Sư phụ của người đứng ra ngăn cản việc này thật không có gì hay bằng. Theo ta, chúng ta là người

học võ, lấy nghĩa hiệp làm trọng, giao du tự tại trên giang hồ, việc gì phải nhọc sức ra làm quan? Nhưng ta thấy Lưu Chính Phong hiền đệ đã an bài tất cả, quyết không thềm nghe lời khuyên của lão ni này nên ta cũng không rườm lời làm gì cho mỗi miệng.

Lưu Chính Phong trình trọng nói:

- Năm xưa Ngũ Nhạc kiếm phái chúng ta kết minh, ước định tương trợ, bảo vệ chính khí trong võ lâm, gặp việc có liên quan đến năm phái, mọi người phải nghe theo hiệu lệnh của minh chủ. Lá cờ ngũ sắc này do năm phái cùng chế ra, thấy cờ lệnh như thấy minh chủ, dĩ nhiên là như vậy. Nhưng hôm nay, rửa tay chậu vàng là chuyện riêng của Lưu mỗ, đã không vi phạm quy chế đạo nghĩa của võ lâm, càng không liên can gì đến Ngũ Nhạc kiếm phái, nên không thể nhận sự ràng buộc của cờ lệnh minh chủ. Xin Sử hiền đệet bấm lại với tôn sư, Lưu mỗ không tuân theo cờ lệnh, mong Tả sư huynh miễn tội cho.

Lão nói xong liền đi về phía chậu vàng.

Sử Đăng Đạt lặng người một cái, vọt lên đứng chắn trước chậu vàng. Tay phải gĩa giờ cao lá cờ, nói:

- Lưu sư thúc, sư phụ của đệ tử dặn đi dặn lại, cố xin sư thúc hoãn việc rửa tay chậu vàng. Sư phụ của đệ tử nói Ngũ Nhạc kiếm phái đồng khí liên chi, mọi người vẹn tình huynh đệ. Sư phụ của đệ tử truyền cờ lệnh này là muốn vẹn toàn tình nghĩa của Ngũ Nhạc kiếm phái và cũng vì để duy trì chính khí trong võ lâm, muốn mọi điều tốt đẹp cho sư thúc.

Lưu Chính Phong nói:

- Ta không sao hiểu nổi. Thiệp Lưu mỗ báo tin vui rửa tay gác kiếm đã sớm cung kính phân công người đem đến phái Tung Sơn; ngoài ra Trương Hàm cũng đã bẩm cáo với Tả sư huynh. Nếu như Tả sư huynh thật sự có hảo ý, sao không sớm can ngăn chuyện này? Đến giờ phút này mới phát cờ lệnh ra ngăn cản không phải là muốn ta nói lời rồi lại nuốt lời trước mặt các vị anh hùng trong thiên hạ khiến cho hảo hán trên giang hồ chế nhạo ta ư?

Sử Đăng Đạt nói:

- Sư phụ đệ tử đã dặn dò rằng Lưu sư thúc là hảo hán tử lừng danh của phái Hành Sơn, nghĩa hiệp cao ngất trời xanh, đồng đạo trong võ lâm trước nay đối với Lưu sư thúc rất tôn kính. Sư phụ của đệ tử cũng vô cùng khâm phục, dặn đệ tử vạn lần không được thất lễ, nếu trái lời sẽ trừng trị nghiêm khắc không tha thứ. Đại danh của Lưu sư thúc vang dội khắp giang hồ, về chuyện này sư thúc bất tất phải lo.

Lưu Chính Phong mỉm cười nói:

- Đó là Tả minh chủ quá khen thôi, Lưu mỗ có danh phận gì đâu?

Định Đạt sư thái thấy hai người cứ giằng co không dứt khoát, không nhịn được nữa, bèn nói xen vào:

- Lưu hiền đệ, việc này tạm gác lại có sao đâu. Hôm nay mọi người ở đây đều là hảo bằng hữu, thì có ai mà cười sư đệ nữa? Giả sử có một hai kẻ không biết gì, nói lời giễu cợt dù hiền đệ không trách họ nhưng bản ni sẽ không buông tha chúng đâu.

Lưu Chính Phong gật đầu nói:

- Định Dật sư thái cũng nói vậy thì xin hoãn việc rửa tay chậu vàng, đến giờ Ngọ ngày mai sẽ cử hành lại. Xin các vị bằng hữu đừng ai bỏ đi, hãy ở lại Hành Sơn hàn huyên thêm một ngày, chờ tại hạ giải thích tận tường cho các vị hiền đệ phái Tung Sơn rõ.

Lúc này bỗng nghe có tiếng con gái ở hậu đường la lên:

- Ủi chao, người làm gì vậy? Ta thích chơi với ai thì mặc kệ ta, người quản được ta à?

Quần hùng sững sốt vì nghe giọng nói cô ta. Thì ra cô bé này chính là Khúc Phi Yên, ngày hôm qua đã công kích Dư Thương Hải.

Lại nghe tiếng nói của một nam tử:

- Người làm ơn ngồi yên ở đây cho ta nhờ, đừng chạy qua chạy lại lung tung, đợi một chút nữa, ta sẽ thả người đi chơi.

Khúc Phi Yên nói:

- Thật là kỳ cục, đây đâu phải là nhà của người, ta muốn theo Lưu ty ty đến hậu viên sao người lại cản không cho ta đi?

Người đó nói:

- Thôi được! Người muốn đi thì đi một mình, xin Lưu cô nương nán lại đây một chút.

Khúc Phi Yên nói:

- Lưu ty ty thấy bộ mặt người là đã phát ghét; người mau tránh xa ra cho ta đi. Lưu ty ty lại không biết người là ai, ai khiến người ở đây gây rắc rối.

Lại nghe giọng nói một cô gái khác:

- Muội muội, chúng ta đi, đừng lý luận với hân nữa.

Gã đó nói:

- Lưu cô nương, xin cô nán lại đây một chút.

Lưu Chính Phong càng nghe càng tức mình. Lão nghĩ bụng:

- Tên cuồng đồ to gan nào dám đến phủ ta mà sỗ sàng, lại vô lễ với Tinh nhi của ta?

Đệ tử thứ hai của Lưu môn là Mễ Vi Nghĩa nghe vậy vội chạy ngay vào hậu đường, thấy sư muội và Khúc Phi Yên dắt tay nhau đứng ở trong sân, một gã thanh niên áo vàng giang hai tay ra ngăn chặn hai cô. Mễ Vi Nghĩa vừa thấy sắc phục người đó thì biết ngay là đệ tử phái Tung Sơn. Không dẫn được tức giận, hắng giọng một cái rồi lớn tiếng nói:

- Vị sư huynh môn hạ của phái Tung Sơn, sao không vào đại sảnh ngồi chơi?

Gã đó ngạo nghễ nói:

- Không cần đâu. Ta phụng mệnh mình chủ đứng đây canh chừng quyền thuộc của Lưu gia, không cho một người nào trốn thoát.

Câu nói dù thanh âm không lớn nhưng lại kiêu căng khác thường; quần hùng trên đại sảnh đều nghe thấy và biến đổi sắc mặt.

Lưu Chính Phong cả giận, nhìn Sử Đăng Đạt hỏi:

- Các ngươi làm trò gì vậy?

Sử Đăng Đạt nói:

- Vạn sư đệ ra đây đi, ăn nói cẩn thận một chút.
Lưu sư thúc đã đồng ý không rửa tay rồi.

Hán tử ở hậu đường đáp:

- Dạ! Vậy thì hay biết mấy.

Gã nói xong, từ hậu đường đi ra, hướng về Lưu Chính Phong khẽ khom lưng nói:

- Đệ tử Vạn Đại Bình, môn hạ phái Tung Sơn, tham kiến Lưu sư thúc.

Lưu Chính Phong giận đến run người, lớn tiếng nói:

- Phái Tung Sơn có bao nhiêu đệ tử đến đây, xin mời ra mặt hết đi!

Lão vừa nói dứt lời, trên nóc nhà, ngoài cổng lớn, trong góc sảnh, trong hậu viện, trước sau trái phải, mấy chục người đồng thanh đáp:

- Đệ tử phái Tung Sơn tham kiến Lưu sư thúc.

Giọng nói của mấy chục người đồng thời cất lên, âm thanh vang dội lại rất bất ngờ khiến quần hùng đều giật mình kinh hãi. Phía trên nóc nhà có hơn mười người mình mặc áo vàng canh giữ. Những người trong đại sảnh đều ăn mặc đủ kiểu, hiển nhiên là bọn chúng đã sớm trà trộn vào trong hơn một ngàn tân khách ngấm ngấm theo dõi Lưu Chính Phong, nên không ai phát giác được.

Định Dật sư thái là người đầu tiên không kìm được tức giận, lớn tiếng quát:

- Đây... đây là ý đồ gì? Các người khinh người quá lắm!

Sử Đăng Đạt đáp:

- Xin Định Dật sư bá thứ tội cho. Sư phụ đệ tử đã truyền hiệu lệnh dù bất cứ giá nào cũng phải khuyên răn cho được Lưu sư thúc, không thể để Lưu sư thúc rửa tay gác kiếm. Sư phụ sợ Lưu sư thúc không tuân phục hiệu lệnh nên mới đắc tội như vậy.

Tiếp đó, mười mấy người từ hậu đường đi ra, gồm phu nhân của Lưu Chính Phong, hai người con cùng với bảy tên đệ tử của Lưu phủ. Sau lưng mỗi người đều có một tên đệ tử phái Tung Sơn cầm trùy thủ chìa vào lưng từng người.

Lưu Chính Phong to tiếng nói:

- Thưa các vị bằng hữu, không phải Lưu mỗ tự ý hành động. Hôm nay, Tả sư huynh lại uy hiếp như vậy, nếu Lưu mỗ khuất phục uy lực thì còn mặt mũi nào đứng trong trời đất nữa? Tả sư huynh không cho Lưu mỗ rửa tay gác kiếm, hà hà, Lưu mỗ đâu có thể rơi nhưng ý chí không thể khuất phục.

Lão nói xong bước lên một bước, hai tay toan nhúng vào chậu vàng.

Sử Đăng Đạt liền thét to:

- Dừng lại!

Gã cầm cờ lệnh phát ra, chắn trước mặt lão. Lưu Chính Phong phóng song chỉ, đâm thẳng vào hai mắt của gã. Sử Đăng Đạt giơ tay gạt ra, Lưu Chính Phong rút tay trái lại, song chỉ tay phải lại đâm thẳng vào hai mắt của gã. Sử Đăng Đạt không sao đỡ được đành phải thối lui. Lưu Chính Phong bức gã phải lùi lại, hai tay tiếp tục nhúng xuống chậu vàng. Bỗng nghe sau lưng

có tiếng gió, có hai người xông đến. Lưu Chính Phong vẫn không quay đầu lại, chân trái đá ngược về sau. Bốp một tiếng, một tên đệ tử phái Tung Sơn đã bị đá văng xa ra. Tay phải của lão chụp ngực của một tên đệ tử khác của phái Tung Sơn rồi thuận thế nhắc bổng lên ném về hướng Sử Đăng Đạt. Chân trái lão phản cước, tay phải chụp lấy người, hai động tác này diễn ra chỉ trong nháy mắt, vị trí chuẩn xác, động tác lại nhanh nhẹn, lão đích thực là một nội gia cao thủ phi thường.

Bọn đệ tử phái Tung Sơn sửng sốt, nhất thời không ai dám tiến lên. Tên đệ tử phái Tung Sơn đứng phía sau con trai của lão la lên:

- Lưu sư thúc, nếu sư thúc không dừng tay, đệ tử sẽ giết công tử của sư thúc ngay.

Lưu Chính Phong quay đầu lại liếc nhìn con trai rồi lạnh lùng nói:

- Anh hùng thiên hạ ở đây, người dám to gan đụng đến một cọng lông của hài nhi ta thì mấy chục tên đệ tử phái Tung Sơn các người sẽ bị băm nát như tương.

Lão nói lời này không phải chỉ là lời hăm dọa. Nếu bọn đệ tử phái Tung Sơn thực sự làm tổn thương đến con trai của lão thì nhất định sẽ gây nên sự công phẫn; quần hùng sẽ nổi lên đánh lại thì bọn đệ tử phái Tung Sơn khó mà chạy thoát. Lão quay người, hai tay đưa về phía chấu vàng, những tưởng lần này không ai có thể cản ngăn. Bỗng nhiên, loé sáng một cái, một ám khí nhỏ xíu bay vút đến. Lưu Chính Phong lùi hai bước, chỉ nghe keng một tiếng nhỏ, ám khí đã đánh vào thành chấu vàng. Chiếc chấu vàng bị nghiêng rồi đổ lật úp xuống đất, nước chảy ra lênh láng.

Trên nóc nhà thấp thoáng một cái bóng vàng, một người nhảy xuống, giơ chân phải đạp lên chiếc chậu khiến chậu vàng bẹp dí. Gã này khoảng bốn mươi tuổi, dáng người tầm thước, thân thể gầy đét, hai chòm râu trên môi như râu chuột, cung tay nói:

- Lưu sư huynh; tiểu đệ phụng mệnh mình chủ không cho sư huynh rửa tay gác kiếm!

Lưu Chính Phong nhận ra gã này là tứ sư đệ Phí Bàn của Tả Lãnh Thiên, cường môn phái Tung Sơn. Y là một cao thủ nổi danh trong võ lâm, có ngoại hiệu là Đại tung dương thủ. Lưu Chính Phong biết trong tình hình này, phái Tung Sơn trước sau gì cũng đối phó với lão, không chỉ riêng gì gã đệ tứ đại đệ tử này. Chậu vàng đã bị hấn đạp dẹp, việc rửa tay gác kiếm không thể cử hành được nữa. Trước mắt chỉ có hai con đường là tận lực chiến đấu hay cam chịu nhẫn nhục. Lão lại nghĩ: Phái Tung Sơn đang nắm giữ Ngũ Nhạc minh kỳ. Bọn chúng uy hiếp người như vậy, lẽ nào hơn một ngàn anh hùng hảo hán ở đây lại không ai đứng lên nói được một câu công bằng?

Lão cung tay đáp lễ, nói:

- Phí sư huynh đến đây sao không uống một bát rượu nhạt mà lại núp trên nóc nhà để phải khổ vì trời nắng thế này? Phái Tung Sơn đã đưa nhiều cao thủ bậc nhất khác đến đây, xin mời hiện thân hết đi. Nếu đối phó với Lưu mỗ thì một mình Phí sư huynh cũng đã thừa sức rồi; còn nếu muốn đối phó với các anh hùng hào kiệt ở đây thì e rằng phái Tung Sơn không đủ sức đâu.

Phí Bân mỉm cười nói:

- Lưu sư huynh sao lại nói ra những lời khiêu khích dễ xa nhau như vậy? Cứ coi như tại hạ là địch thủ của Lưu sư huynh, tại hạ cũng không chống lại được một chiêu Tiểu lạc nhận thức vừa rồi của Lưu sư huynh. Phái Tung Sơn quyết không dám gây hấn với các vị anh hùng hảo hán ở đây, thậm chí ngay cả Lưu sư huynh cũng không dám đắc tội. Nhưng chỉ vì tính mệnh thân gia và hàng vạn đồng đạo trong võ lâm nên tại hạ cầu mong Lưu sư huynh không nên rửa tay gác kiếm.

Gã vừa nói xong, tất cả quần hùng trên sảnh đều kinh ngạc, nghĩ thầm: Lưu Chính Phong có rửa tay gác kiếm hay không thì tại sao lại có liên can đến tính mệnh của các thân gia và hàng vạn đồng đạo trong võ lâm?

Lưu Chính Phong đáp:

- Phí sư huynh nói như vậy, chẳng phải là đã quá đề cao tiểu đệ ư? Lưu mỗ chỉ là một kẻ tầm thường trong phái Hành Sơn, con cái còn nhỏ, môn hạ cũng chỉ thu được tám chín tên đệ tử không thành tài, thực sự không đủ để đánh giá hơn thua. Nhất cử nhất động của Lưu mỗ làm sao có thể liên quan đến tính mệnh thân gia và hàng vạn đồng đạo trong võ lâm?

Định Dật sư thái nói xen vào:

- Đúng vậy! Lưu hiền đệ rửa tay gác kiếm để đi làm một chức quan nhỏ như hạt đậu, thực sự mà nói, bản ni cũng thấy rất uổng phí. Nhưng mỗi người đều có chí hướng riêng, hiền đệ muốn thăng quan phát tài, chỉ cần không làm hại đến trăm họ, không làm

bại hoại nghĩa khí đồng đạo võ lâm thì người ngoài cũng không thể can trở được. Ta thấy Lưu hiền đệ cũng không có bản lĩnh to tát để có thể làm hại nhiều đồng đạo trong võ lâm.

Phí Bân nói:

- Định Dật sư thái, sư thái là người tu hành trong Phật môn tất nhiên không hiểu rõ được mách lới ma giáo của người khác. Nếu cái mưu đồ lớn lao này mà trót lọt, không những đồng đạo trong võ lâm bị hại vô số kể mà trăm họ lương thiện trong thiên hạ còn bị vạ lây. Xin các vị nghĩ xem, Lưu tam gia phái Hành Sơn là một bậc anh hùng hào kiệt lừng danh trên giang hồ, tại sao có thể cam tâm hạ mình đi làm một cầu quan hẹp hòi bẩn thỉu như vậy? Gia sản của Lưu tam gia lắm của nhiều tiền, còn muốn thăng quan phát tài nữa làm gì? Trong chuyện này, tất còn có nguyên nhân không thể nói cho người khác biết được.

Quần hùng nghĩ bụng: Gã nói cũng có lý. Ta đã sớm hoài nghi một con người như Lưu Chính Phong lại đi làm chức quan võ nhỏ bé như vậy thật là chẳng ra trò trống gì cả.

Lưu Chính Phong chẳng những không giận mà còn cười, nói:

- Phí sư huynh, sư huynh muốn ngậm máu phun người cũng nên xem lời nói có đúng vậy không. Các vị sư huynh khác của phái Tung Sơn xin mời hiện thân ra đi.

Chỉ nghe phía Đông, phía Tây, trên nóc nhà đồng loạt có tiếng người đáp:

- Được!

Hai cái bóng vàng thoảng qua, hai người đã đứng trước cửa sảnh đường, công phu khinh thân của họ cũng giống như Phí Bân nhảy xuống vừa rồi. Gã đứng phía Đông là một người mập mạp, cao to bệ vệ. Bọn Đinh Dật sư thái nhận ra gã là nhị sư đệ Thác tháp thủ Định Miễn của trường môn nhân phái Tung Sơn. Gã đứng phía Tây gầy nhom như cây tre là Tiên hạc thủ Lục Bách, ngôi ghế thứ ba trong phái Tung Sơn. Hai người cùng cung tay nói:

- Xin chào Lưu tam gia, xin chào các vị anh hùng.

Hai gã Đinh Miễn và Lục Bách trong võ lâm uy danh vang lừng, quần hùng đều đứng dậy đáp lễ. Họ thấy các tay cao thủ của phái Tung Sơn lần lượt đến thì trong lòng ngấm ngấm lo ngại, biết chuyện hôm nay không dễ gì êm xuôi được, chỉ sợ Lưu Chính Phong khó lòng tránh khỏi thất bại.

Đinh Dật sư thái nói với giọng tức giận:

- Lưu hiền đệ, hiền đệ không cần phải sợ hãi. Chuyện thiên hạ không thể qua được chữ "lý", đừng nhìn người ta có thể đông người mà sợ. Lẽ nào bằng hữu các phái Thái Sơn, Hoa Sơn, Hằng Sơn đến đây lại để mặc ai muốn làm gì thì làm sao?

Lưu Chính Phong cười với vẻ khổ não, nói:

- Đinh Dật sư thái, chuyện này vốn là chuyện của phái Hành Sơn, nói ra thật xấu hổ, lại làm cho các vị bằng hữu phải bận tâm. Bây giờ, Lưu mỗ đã hiểu rồi. Chắc là Mạc Đại sư ca của Lưu mỗ đã đưa cáo trạng lên Tả minh chủ phái Tung Sơn, nói Lưu mỗ làm nhiều chuyện không hay không phải, để các huynh đệ phái Tung Sơn đến đây hỏi tội. Được lắm, được lắm,

Lưu mỗ thất lễ nhiều với Mạc sư ca, để Lưu mỗ nhận tội với Mạc sư ca là xong.

Phí Bân đưa mắt đảo khắp đại sảnh một lượt, ánh mắt của gã tạo thành một làn tinh quang sáng chói, rõ ràng là nội công rất thâm hậu. Gã nói:

- Việc này tại sao lại có liên quan đến Mạc Đại tiên sinh? Xin mời Mạc Đại tiên sinh ra đây để cho mọi người hiểu rõ.

Gã nói mấy câu này xong, đại sảnh lặng yên như tờ, một lúc sau cũng không thấy Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh xuất hiện.

Lưu Chính Phong cười nhạo nói:

- Sư huynh sư đệ Lưu mỗ bất hòa, các vị bằng hữu trong võ lâm đều biết rồi thì cũng không nên giấu giếm làm chi nữa. Tiểu đệ nhờ di sản của tiên nhân để lại, nên trong phủ tương đối sung túc, còn Mạc sư huynh thì gia cảnh lại bần hàn. Đã là bằng hữu với nhau thì tiền tài là chuyện bình thường, huống hồ lại là sư huynh sư đệ? Nhưng Mạc sư ca lại tỵ hiềm điều này, tuyệt đối không bước chân đến nhà tiểu đệ. Sư huynh sư đệ Lưu mỗ đã nhiều năm không qua lại, không gặp nhau thì hôm nay Mạc sư ca dĩ nhiên không quang lâm rồi. Lòng Lưu mỗ không phục ở chỗ là Tả minh chủ chỉ nghe lời nói một bên của Mạc sư ca mà phái nhiều vị sư huynh đến để đối phó với tiểu đệ; ngay cả hiền thê và nhi tử của Lưu mỗ cũng đều trở thành tù nhân dưới thềm kia. Vậy... vậy đây không phải là chuyện nhỏ mà xé ra to ư?

Hồi 25

Vì tình bạn, toàn gia bị giết

Phí Bân nhìn Sử Đăng Đạt nói:

- Giờ cao cờ lệnh lên!

Sử Đăng Đạt đáp dạ rồi giờ cao cờ lệnh đi đến đứng bên cạnh Phí Bân. Phí Bân nghiêm nghị nói:

- Lưu sư huynh, chuyện hôm nay không có liên can gì đến Mạc Đại tiên sinh, chúng môn phái Hành Sơn; sư huynh không nên kéo Mạc Đại tiên sinh vào. Tả minh chủ dặn dò bọn tiểu đệ đến điều tra để biết giữa Lưu sư huynh và Ma giáo giáo chủ Đông Phương Bất Bại có ngấm ngầm câu kết với nhau không, có bày ra âm mưu gì để đối phó với Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta cũng như với các chính phái đồng đạo võ lâm không?

Gã vừa nói xong, quần hùng đều sững sốt biến sắc, không ít người có ý sợ hãi la thảm trong bụng. Ma giáo và anh hùng trong bạch đạo xưa nay không

đội trời chung với nhau, hai bên đã kết oán thù mấy trăm năm, những chuyện tranh đấu với nhau diễn ra không ngừng và mỗi bên đều có thắng có bại. Có thể nói ít nhất trong hơn một ngàn người trên đại sảnh thì một nửa đã bị bọn Ma giáo làm hại; có người phụ huynh bị giết, có người sư trưởng bị hại, nên vừa nghe đề cập đến hai chữ “Ma giáo”, ai ai cũng nghiêng răng căm phẫn. Ngũ Nhạc kiếm phái kết minh với nhau mục đích lớn nhất cũng là để đối phó với bọn Ma giáo. Ma giáo thế mạnh người đông, võ công cao cường; các danh môn chính phái tuy mỗi phái đều có võ nghệ tuyệt luân nhưng cũng không phải là đối thủ của họ. Ma giáo giáo chủ Đông Phương Bất Bại được tôn xưng là cao thủ đệ nhất đương thời, tên của lão gọi là Bất Bại bởi vì từ khi luyện thành tuyệt nghệ đến nay, lão chưa hề thất bại lần nào. Lão thật là một nhân vật phi thường. Quần hùng nghe Phí Bân chỉ trích Lưu Chính Phong cấu kết với Ma giáo, chuyện này xác thực có liên quan đến tính mệnh thân gia của mọi người, sự đồng cảm trước đây với Lưu Chính Phong bây giờ tiêu tan hết.

Lưu Chính Phong nói:

- Lưu mỗ chưa từng gặp qua Ma giáo giáo chủ Đông Phương Bất Bại; cái gọi là cấu kết, âm mưu từ đâu mà có?

Phí Bân nghiêng đầu nhìn tam sư huynh Lục Bách, chờ gã nói. Lục Bách chậm rãi nói:

- Lưu sư huynh, lời huynh nói vừa rồi e rằng không được thành thật. Trong Ma giáo có một người hộ pháp trưởng lão tên là Khúc Dương, không hiểu Lưu sư huynh có quen biết lão hay không?

Lưu Chính Phong vốn là người rất bình tĩnh nhưng khi nghe gã đề cập đến hai chữ “Khúc Dương” lập tức biến sắc. Lão mím chặt môi, không đáp.

Gã mập Đinh Miễn từ lúc vào đại sảnh chưa nói câu nào, lúc này bỗng đứng lớn tiếng hỏi:

- Lưu sư huynh có quen Khúc Dương không?

Giọng nói của lão vang dội như bảy tám người cùng nói ra một lúc khiến mọi người ù cả tai. Gã đứng trân không nhúc nhích; thân người gã vốn đã cao to vạm vỡ kỳ lạ, bây giờ mở miệng nói ra, trong mắt mọi người dường như gã bỗng nhiên cao to hơn một thước, uy mãnh phi thường không thể tả xiết.

Lưu Chính Phong vẫn chưa đáp, hơn một ngàn người đưa mắt chăm chú nhìn vào mặt lão. Mọi người đều cho rằng Lưu Chính Phong trả lời hay không cũng như nhau, lão không nói ra tức là đã mặc nhiên thừa nhận rồi. Một lúc lâu sau, Lưu Chính Phong gật đầu đáp:

- Đúng vậy! Khúc Dương đại ca với Lưu mỗ không những quen biết mà còn là hảo bằng hữu, là tri kỷ duy nhất trong đời Lưu mỗ.

Đại sảnh nhốn nháo cả lên, quần hùng bàn tán xôn xao vì câu nói của Lưu Chính Phong vượt ra ngoài dự đoán của họ. Mọi người cứ nghĩ là nếu lão thừa nhận thì chỉ thừa nhận đã cùng với Khúc Dương có chuyện gặp nhau một lần, không ngờ lão lại nói Ma giáo trưởng lão là hảo bằng hữu, tri âm tri kỷ của lão.

Khuôn mặt Phí Bán lộ ra vẻ hờn hờ, nói:

- Lưu sư huynh đã thừa nhận như vậy thì hay lắm. Bậc đại trượng phu mình làm mình chịu. Lưu sư huynh,

Tả minh chủ đã vạch ra hai con đường để sư huynh lựa chọn.

Lưu Chính Phong hình như không nghe lời nói của Phí Bân, thần sắc lão vẫn điềm nhiên. Lão từ từ ngồi xuống, tay phải nhắc hũ rượu rót đầy một bát rồi đưa lên miệng chậm chậm uống cạn, tay áo không một chút rung động, đủ biết định lực của lão vô cùng cao thâm, giữa lúc khẩn cấp nghiêm trọng mà vẫn thần nhiên như không có gì xảy ra. Bản sắc và võ công của lão đã đạt đến mức thượng thừa; cả hai điều này mà khuyết một cũng không được. Mọi người càng ngấm ngấm bội phục.

Phí Bân đồng dạc nói:

- Tả minh chủ nói: Lưu Chính Phong là nhân tài hiếm có trong phái Hành Sơn, nhất thời sai lầm đi vào đường rẽ kết giao với người của tà giáo. Nếu lão có thể tự ăn năn hối cải thì ta là một hảo bằng hữu trong chánh giáo, sao không mở ra cho lão một con đường mới để quay về chánh nghĩa? Tả minh chủ dặn dò huynh đệ chuyển lời đến Lưu sư huynh như vậy. Nếu sư huynh chấp nhận con đường này, minh chủ hạn định cho Lưu sư huynh trong vòng một tháng phải giết chết Ma giáo trưởng lão Khúc Dương mang đầu về nộp thì những chuyện lầm lỡ không cần truy cứu nữa. Từ nay mọi người vẫn là hảo bằng hữu, hảo huynh đệ của nhau.

Quần hùng nghĩ bụng: Hai phe chính tà không thể đội trời chung với nhau; bọn bàng môn tả đạo của Ma giáo và các nhân vật trong chính giáo hễ gặp mặt nhau thì phải kẻ sống người chết. Tả minh chủ buộc Lưu Chính Phong phải giết Khúc Dương để tự chứng

minh mình trong sạch thì yêu cầu này cũng không có gì là quá đáng.

Nét mặt Lưu Chính Phong thoáng một nụ cười thê lương. Lão nói:

- Khúc đại ca và Lưu mỗ vừa gặp nhau đã là cố nhân, dốc hết tâm sự cùng kết giao với nhau. Lão và Lưu mỗ đã gặp nhau hơn mười lần, ngẫu nhiên đề cập đến sự khác biệt về cái nhìn của các tông phái môn hộ, Khúc đại ca thờ dài, cho rằng hai bên tranh đấu như vậy thật là vô vị. Lưu mỗ và Khúc đại ca kết giao với nhau chỉ để nghiên cứu thảo luận âm luật. Đại ca là cao thủ thất huyền cầm, tại hạ say mê thổi sáo; cả hai gặp nhau, phần lớn thời gian giành cho việc hợp tấu đàn sáo, trước nay không hề bàn bạc gì đến chuyện võ công.

Lão nói đến đây, tủm tỉm cười rồi nói tiếp:

- Các vị không tin thì thôi chứ trên thế gian này, Lưu Chính Phong cho là đánh đàn thì không ai bằng Khúc đại ca, mà thổi sáo thì Lưu mỗ cũng không chịu đứng vào hàng thứ hai. Khúc đại ca tuy là người trong Ma giáo nhưng qua tiếng đàn của đại ca, Lưu mỗ đã ngấm biết được tính khí cao khiết của đại ca, xứng đáng là bạn của trăng thanh gió mát. Lưu Chính Phong này đối với đại ca không những đã khâm phục mà còn ngưỡng mộ. Lưu mỗ tuy là kẻ thất phu quê mùa cũng quyết không thể làm hại người quân tử.

Quần hùng càng nghe càng lấy làm lạ, không thể tin được rằng lão và Khúc Dương lại kết giao với nhau qua tiếng đàn điệu sáo. Nhưng nghe lão nói rất thành khẩn, tuyệt không có một chút gì giả dối, thì họ cho rằng trên giang hồ có rất nhiều kẻ sĩ làm

những chuyện đặc biệt. Trước nay, thanh sắc khiến con người mê đắm nên chuyện Lưu Chính Phong đam mê âm nhạc cũng là chuyện bình thường. Những người biết rõ nội tình của phái Hành Sơn lại nghĩ: Cao thủ nhiều đời của phái Hành Sơn đều say mê âm nhạc, đương kim chủ môn nhân Mạc Đại tiên sinh có ngoại hiệu là Tiêu Tương dạ vũ, cây hồ cầm không rời khỏi tay, giang hồ đã có tám chữ "Cầm trung tàng kiếm, kiếm phát cầm âm". Lưu Chính Phong do mê thối sáo mà kết giao với Khúc Dương là chuyện hoàn toàn có thể xảy ra.

Phí Bân nói:

- Tả minh chủ đã biết rõ Lưu sư huynh và Khúc ma đầu do âm luật mà kết giao với nhau. Tả minh chủ nói: "Lòng dạ Ma giáo ác độc khôn lường, chúng biết Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta những năm gần đây rất hưng vượng, khó mà đối kháng được nên chúng dùng trăm phương ngàn kế để phá ngay từ trong nội bộ chúng ta, gây nên sự ly gián. Chúng không từ một mặt nào hết, hoặc dùng tiền bạc, hoặc dùng mỹ sắc. Lưu sư huynh vốn là người giữ mình nghiêm cẩn, hai mặt này không phải là sở thích của Lưu sư huynh, nên chúng phái Khúc Dương là một tay giỏi âm luật đến kết bạn. Lưu sư huynh, cái đầu của Lưu sư huynh nên tỉnh táo một chút. Trước đây, Ma giáo đã giết hại quá nhiều người của chúng ta, sao Lưu sư huynh bị bọn chúng dùng mảnh lời mê hoặc mà không có một chút tỉnh ngộ?"

Định Dật sư thái nói:

- Phải rồi, những lời của Phí sư đệ rất đúng đắn. Ma giáo thật là đáng sợ, võ công không những âm độc

mà còn trùng trùng quý kẻ khiến người ta không biết đầu mà đề phòng. Lưu sư đệ, sư đệ là bậc chính nhân quân tử, còn hần là tên tiểu nhân đề hèn thì làm sao có thể kết bạn với nhau được? Sư đệ hãy mau chém chết tên Khúc Dương ma đầu kia thì mọi chuyện sẽ rõ ràng ngay. Ngũ Nhạc kiếm phái ta đồng khí liên chi, không thể để bị người của Ma giáo gây ra sự xích mích làm tổn thương đến nghĩa khí của đồng đạo.

Thiên Môn đạo nhân gật đầu nói:

- Lưu sư đệ, người quân tử có lỗi cũng như mặt trăng mặt trời tạm thời bị mây che khuất; ai ai cũng biết có lỗi thì có thể sửa không phải là điều tốt lành sao? Sư đệ nên giết lão ma đầu họ Khúc kia, người trong chính giáo ai cũng sẽ giơ ngón tay cái mà khen: "Lưu Chính Phong phái Hành Sơn quả nhiên là một hảo hán tử thiện ác phân minh". Chúng ta là bằng hữu với hiền đệ cũng cảm thấy hãnh diện.

Lưu Chính Phong không đáp, hướng mắt về Nhạc Bất Quần hỏi:

- Nhạc sư huynh, sư huynh là bậc quân tử hiểu rõ điều phải trái, ở đây có nhiều vị cao thủ võ lâm đều ép tiểu đệ bán đứng bằng hữu, Nhạc sư huynh nghĩ sao?

Nhạc Bất Quần nói:

- Lưu hiền đệ, nếu đích thực là bằng hữu thì bọn người trong võ lâm có vì bằng hữu mà bị đao xuyên vào xương sườn cũng không chau mày. Có điều lão họ Khúc trong Ma giáo hiển nhiên là "Bề ngoài thơn thớt nói cười, mà trong nham hiểm giết người không đao". Lão tìm mọi cách để kết giao với hiền đệ thật là hiểm độc vô cùng. Mục đích của lão là hại Lưu hiền

đệ phải thân bại danh liệt, tan cửa nát nhà, tâm địa lão độc ác không sao nói hết được. Hạng người này mà cũng gọi là bằng hữu, há không phải là làm ô nhục hai chữ “bằng hữu” ư? Cổ nhân vì đại nghĩa mà giết cả người thân; người thân có thể giết đi, huống hồ đại ma đầu, đại gian tặc? Loại người này không thể xem là bằng hữu được.

Quần hùng nghe Nhạc Bất Quần nói đồng dạc như vậy liền bàn tán nhao nhao cả lên:

- Lời nói của Nhạc tiên sinh thật là minh bạch. Đối với bằng hữu tất nhiên phải có nghĩa khí, đối với kẻ địch thì phải tru diệt tận gốc, cần chi nói đến nghĩa khí nữa.

Lưu Chính Phong thở dài, đợi cho tiếng người lắng dịu xuống rồi mới chậm rãi nói:

- Lúc đầu Lưu mỗ và Khúc đại ca kết giao với nhau đã đoán được chuyện xảy ra ngày hôm nay. Gần đây ngấm ngấm theo dõi tình thế, Lưu mỗ đoán được không bao lâu nữa, giữa Ngũ Nhạc kiếm phái chúng ta và Ma giáo sẽ có một trận tranh đấu khốc liệt. Một bên là sư huynh đệ đồng minh, một bên là bằng hữu chi giao, Lưu mỗ không thể đứng về bên nào cho nên mới nghĩ ra kế sách rửa tay gác kiếm để muốn nói với đồng đạo thiên hạ rằng Lưu mỗ từ nay rút khỏi võ lâm, đặt mình ra ngoài mọi chuyện, không muốn nghe đến ân oán giết hại trên giang hồ. Chấp nhận một chức quan võ nhỏ bé như hạt mè hạt đậu, Lưu mỗ biết là đã tự làm hoen ố mình để che tai mắt của người. Nào ngờ Tả minh chủ thân thông quảng đại, nước cờ của Lưu mỗ không qua được mắt minh chủ.

Quần hùng nghe lão nói vậy mới hiểu ra, nghĩ bụng: Thì ra lão rửa tay gác kiếm vì đã ngấm ngấm có thâm ý này. Bọn ta trước đây không hiểu tại sao một cao thủ của phái Hành Sơn lại cam tâm đi làm một chức quan nhỏ xiu.

Lời Lưu Chính Phong giải thích thêm khiến mọi người đều tự hào mình đã sáng suốt nhận định đúng.

Phí Bán, Đinh Miễn và Lục Bách ba người đưa mắt nhìn nhau, ra chiều đắc ý, nghĩ: Nếu không phải Tả minh chủ khám phá ra gian kế của lão để kịp thời cản ngăn, thì lão đã đạt được mục đích rồi.

Lưu Chính Phong nói tiếp:

- Ma giáo và chánh giáo chúng ta đã hơn một trăm năm tranh đấu tàn sát nhau; phải trái, đúng sai nhất thời không nói hết được. Lưu mỗ chỉ mong muốn rút khỏi những cuộc ác đấu gió tanh mưa máu, từ đây quy ẩn chốn lâm tuyền, thối sáo dạy con, làm một lương dân an phận thủ thường. Lưu mỗ cho rằng tâm nguyện này chẳng có gì vi phạm đến quy củ của bốn môn và minh ước của Ngũ Nhạc kiếm phái.

Phí Bán cười nhạt nói:

- Nếu ai ai cũng giống như Lưu sư huynh, lúc nguy nan lâm trận đều bỏ trốn, há không phải để bọn Ma giáo tự do hoành hành trên giang hồ, làm hại nhân gian ư? Lưu sư huynh muốn đặt mình ra ngoài vòng phiền lụy, quyết không nhúng tay vào, nhưng Khúc ma đầu kia có chịu đặt mình ra ngoài vòng phiền lụy không?

Lưu Chính Phong mỉm cười đáp:

- Khúc đại ca đã sớm nói cho Lưu mỗ biết rằng đại ca đã lập lời trọng thệ trước Ma giáo tổ sư gia, từ nay về sau bất luận Ma giáo và bạch đạo có cuộc tranh đấu thế nào đi nữa thì Khúc đại ca nhất định đặt mình ra ngoài, quyết không nhúng tay vào. Người đã không xúc phạm ta thì ta cũng không xúc phạm người.

Phí Bân cười nhạt nói:

- Hay cho câu "Người đã không xúc phạm ta thì ta cũng không xúc phạm người!". Nếu người trong bạch đạo chúng ta muốn xúc phạm hán thì Lưu sư huynh nghĩ sao?

Lưu Chính Phong đáp:

- Khúc đại ca đã nói rằng: Đại ca hết sức nhân nhượng, quyết không cùng người tranh thắng, gắng sức điều giải mọi hiểm khích giữa đôi bên. Sáng sớm hôm nay, đại ca còn phái người đến báo tin cho Lưu mỗ hay rằng Lệnh Hồ Xung, đệ tử của phái Hoa Sơn vì cứu người mà bị thương nguy cấp đến tính mạng, đã được đại ca ra tay cứu sống.

Lưu Chính Phong vừa nói xong, quần hùng đều kinh ngạc, nhất là bọn người phái Hoa Sơn, phái Hằng Sơn và phái Thanh Thành. Họ chụm đầu kê tai bàn tán. Nhạc Linh San phái Hoa Sơn không nhịn được, bèn hỏi:

- Lưu sư thúc, đại sư ca của đệ tử bây giờ ở đâu? Có thật là... tiền bối... tiền bối họ Khúc đã cứu tính mạng của đại ca không?

Lưu Chính Phong đáp:

- Khúc đại ca đã nói như vậy chắc không phải là giả dối. Sau này gặp Lệnh Hồ hiền đệ, người có thể trực tiếp hỏi hán thì sẽ biết.

Phí Bân cười khẩy, nói:

- Điều đó có gì kỳ lạ đâu? Người trong Ma giáo đã tìm cách ly gián, thủ đoạn nào mà bọn chúng không dùng đến? Hắn đã tìm trăm phương ngàn kế để lôi kéo Lưu sư huynh thì tất nhiên hắn sẽ tìm trăm phương ngàn kế để lôi kéo đệ tử phái Hoa Sơn. Nói không chừng, Lệnh Hồ Xung do điều này mà đem lòng cảm kích, muốn báo đáp ơn cứu mạng của hắn, trong Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta lại có thêm một tên phản đồ.

Gã nói xong, quay sang Nhạc Bất Quần nói:

- Nhạc sư huynh, tiểu đệ nói như vậy chỉ là ví dụ, xin sư huynh đừng trách!

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Ta không trách sư đệ đâu!

Lưu Chính Phong gương cặp lông mày lên, ngang nhiên hỏi:

- Phí sư huynh, sư huynh nói "lại có thêm một tên phản đồ", chữ "lại" là có dụng ý gì?

Phí Bân cười nhạt nói:

- Có tật thì giạt mình, Lưu sư huynh đã biết rồi, hà tất phải hỏi làm chi?

Lưu Chính Phong nói:

- Hừ, Phí sư huynh chỉ thẳng Lưu mẫu ta là kẻ phản đồ của bốn phái. Lưu mẫu kết giao bằng hữu là chuyện riêng tư của Lưu mẫu, người ngoài không can thiệp vào được. Lưu Chính Phong không khi sư diệt tổ, bội phản phái Hành Sơn thì hai chữ "phản đồ" xin gói lại kính hoàn cho sư huynh.

Lưu Chính Phong vốn là người ôn tồn lễ độ như một lão nhà giàu quê mùa, vừa có tính khí của một bá hộ, lại có một chút sĩ khí. Nhưng lúc này hào khí của lão bỗng nhiên tràn trề, khác hẳn lúc bình thường. Quần hùng thấy lão ở vào tình thế vô cùng bất lợi mà vẫn biện luận sắc bén, đấu lý với Phí Bân không chịu nhường một câu đều thầm khâm phục sự gan dạ của lão.

Phí Bân nói:

- Nếu nói như vậy có nghĩa là Lưu sư huynh không chịu con đường thứ nhất, không chịu trừ gian diệt tà, giết tên đại ma đầu Khúc Dương sao?

Lưu Chính Phong đáp:

- Nếu Tả minh chủ đã có hiệu lệnh thì Phí sư huynh có thể động thủ ngay bây giờ, giết toàn gia của Lưu mỗ đi!

Phí Bân nói:

- Lưu sư huynh không nên ỷ mình thế mạnh mà không sợ. Sư huynh tưởng anh hùng hảo hán trong thiên hạ đang làm tân khách trong Lưu phủ thì Ngũ Nhạc kiếm phái của ta phải úy kỵ, không thể thanh lý môn hộ chăng?

Lão vừa nói dứt lời liền vẫy tay cho Sử Đăng Đạt rồi nói:

- Người lại đây!

Sử Đăng Đạt đáp dạ rồi tiến lên ba bước. Phí Bân đón lấy cờ lệnh Ngũ Nhạc kiếm phái, giơ cao lên nói:

- Lưu Chính Phong nghe đây! Tả minh chủ có lệnh: nếu trong vòng một tháng mà người không giết Khúc

Dương thì Ngũ Nhạc kiếm phái đành phải lập tức thanh lý môn hộ để tránh hậu hoạn. Diệt cỏ phải diệt tận gốc quyết không dung tình. Người nghĩ kỹ đi.

Lưu Chính Phong cười đau đớn nói:

- Lưu mỗ kết giao bằng hữu, quý ở chỗ chân thành với nhau, sao có thể giết hại bằng hữu để giữ thân mình được? Tả minh chủ đã không lượng thứ cho, Lưu Chính Phong này thế cô lực bạc làm sao có thể chống chọi với Tả minh chủ được? Phái Tung Sơn của sư huynh đã sớm bố trí tất cả rồi, e rằng ngay cả quan tài của Lưu mỗ cũng đã mua giùm. Phí huynh muốn động thủ thì động thủ ngay đi, còn đợi gì nữa?

Phí Bân phát cỡ lớn tiếng nói:

- Thiên Môn sư huynh phái Thái Sơn, Nhạc sư huynh phái Hoa Sơn, Định Dật sư thái phái Hằng Sơn, các vị sư huynh sư diệt phái Hành Sơn! Tả minh chủ có dặn: Trước nay chính tà không thể cùng sống chung; Ma giáo và Ngũ Nhạc kiếm phái thù sâu như biển. Lưu Chính Phong kết giao tà giáo, chạy sang hàng ngũ kẻ địch, Ngũ Nhạc đồng môn ta phải ra tay trừ khử. Ai tuân lệnh xin đứng qua mé trái!

Thiên Môn đạo nhân đứng dậy, rào bước sang mé trái, không liếc nhìn Lưu Chính Phong. Sư phụ của Thiên Môn đạo nhân năm xưa mất mạng trong tay của một nữ trưởng lão Ma giáo nên lão căm giận Ma giáo đến tận xương tủy. Lão vừa đi sang mé trái thì các đệ tử môn hạ cũng đi qua theo.

Nhạc Bất Quần cũng đứng dậy nói:

- Lưu hiền đệ, hiền đệ chỉ cần gạt đầu một cái, Nhạc Bất Quần này sẽ vì hiền đệ lo liệu việc Khúc

Dương được chăng? Hiền đệ nói đại trượng phu không thể đắc tội với bằng hữu, lẽ nào trong thiên hạ này chỉ có một mình Khúc Dương mới là bằng hữu của hiền đệ? Ngũ Nhạc kiếm phái chúng ta và nhiều vị anh hùng hảo hán có mặt ở đây đều không phải là bằng hữu của hiền đệ sao? Hơn một ngàn đồng đạo võ lâm nghe tin hiền đệ rửa tay gác kiếm đều vượt ngàn dặm đến đây, thành ý chúc mừng hiền đệ, coi như đã là mối tình giao hảo rồi. Lẽ nào tính mạng của cả nhà hiền đệ, ân nghĩa sư hữu của Ngũ Nhạc kiếm phái, mối giao tình của hơn một ngàn đồng đạo võ lâm góp lại cũng không bằng một lão Khúc Dương kia?

Lưu Chính Phong lắc đầu đáp:

- Nhạc sư huynh, sư huynh là người học nhiều, hiểu rộng, biết có những điều mà bậc trượng phu không thể làm được. Lưu mỗ cảm kích vô cùng trước những lời khuyên chân thành của sư huynh. Người ta bức bách Lưu mỗ phải sát hại Khúc Dương, Lưu mỗ vạ vạ lằn lằn không thể nào làm việc ấy. Giả sử nếu có người bức bách Lưu mỗ phải giết Nhạc sư huynh hay bất kỳ một vị bằng hữu nào ở đây thì dù cho toàn gia gặp nạn, Lưu mỗ cũng quyết không gật đầu. Khúc đại ca là bạn tri âm tri kỷ là điều chắc chắn rồi, cũng như Nhạc sư huynh là hảo bằng hữu của Lưu mỗ. Nếu Khúc đại ca nói một câu muốn ám hại một vị bằng hữu nào của Lưu mỗ trong Ngũ Nhạc kiếm phái thì Lưu mỗ sẽ khinh bỉ con người của đại ca và quyết không làm bằng hữu với đại ca nữa.

Lời nói của Lưu Chính Phong vô cùng thành khẩn khiến quần hùng không khỏi cảm động. Võ lâm lấy nghĩa khí làm trọng; Lưu Chính Phong cố bảo toàn

mối giao tình với Khúc Dương, những hán tử giang hồ tuy không cho rằng như vậy là đúng nhưng lòng vẫn ngấm ngấm thán phục nghĩa khí của lão.

Nhạc Bất Quần lắc đầu nói:

- Lưu hiền đệ, hiền đệ nói như vậy là không đúng. Lưu hiền đệ muốn bảo toàn nghĩa khí bằng hữu khiến cho ai cũng khâm phục, nhưng hiền đệ không phân biệt chính tà, bất luận thị phi. Bọn Ma giáo làm nhiều chuyện ác độc, tàn hại rất nhiều chính nhân quân tử trên giang hồ và trăm họ vô tội. Lưu hiền đệ vì nhất thời đam mê tiếng đàn điệu sáo, nỡ đem tính mạng toàn gia giao cho hán là đã hiểu sai hai chữ “nghĩa khí” rồi.

Lưu Chính Phong cười nhạt nói:

- Nhạc sư huynh, sư huynh không thích âm luật nên chưa hiểu được tấm lòng của tiểu đệ. Ngôn ngữ, văn tự có thể giả dối được nhưng tiếng đàn, điệu sáo là tiếng nói đích thực của tâm hồn, vạn vạn lần không thể giả dối được. Tiểu đệ và Khúc đại ca kết giao với nhau lấy tiếng đàn điệu sáo giao hòa nên tâm ý tương thông. Tiểu đệ xin tình nguyện lấy tính mạng của toàn gia ra bảo đảm rằng Khúc đại ca tuy là người trong Ma giáo nhưng tuyệt đối không mang tính khí tà ác của Ma giáo chút nào.

Nhạc Bất Quần thở dài rồi đi đến bên cạnh Thiên Môn đạo nhân. Bọn Lao Đức Nặc, Nhạc Linh San, Lục Đại Hữu đều đi theo.

Định Dật sư thái nhìn Lưu Chính Phong, hỏi:

- Từ nay về sau, ta gọi hiền đệ là Lưu hiền đệ hay là Lưu Chính Phong?

Mặt Lưu Chính Phong trợn đầy vẻ đau khổ. Lão cười tê tái, nói:

- Tính mệnh Lưu Chính Phong chỉ còn trong khoảnh khắc, sau này sư thái cũng không còn gọi đến tên Lưu nữa.

Định Dật sư thái chấp tay niệm:

- A Di Đà Phật!

Rồi lão ni từ từ bước đến bên Nhạc Bất Quần, nói:

- Nghiệp chướng nặng nề; tội lỗi, tội lỗi!

Các đệ tử môn hạ của lão ni cũng đều lần lượt đi theo.

Phí Bán nói:

- Đây là chuyện của một mình Lưu Chính Phong không có liên can gì đến các đệ tử của phái Hành Sơn. Ai không muốn theo tên phản nghịch thì đứng sang mé trái.

Trong đại sảnh phút chốc lặng yên. Một tên trẻ tuổi nói:

- Lưu sư bá, bọn đệ tử xin đắc tội với sư bá.

Tên đệ tử trẻ vừa nói xong thì hơn ba mươi đệ tử phái Hành Sơn lũ lượt đi đến bên cạnh quần ni phái Hằng Sơn. Những người này đều là hàng sư diệt của Lưu Chính Phong, còn những đệ tử ruột của lão thì không ai đi.

Phí Bán lại nói:

- Đệ tử thân truyền của Lưu môn cũng đi qua mé trái hết đi.

Hương Đại Niên lớn tiếng nói:

- Bọn đệ tử chịu ân trọng của sư môn, nghĩa bất tương phụ, đệ tử Lưu môn nguyện đồng sinh cộng tử với ân sư.

Lưu Chính Phong mắt tràn ngấn lệ, nói:

- Hay lắm, giỏi lắm! Đại Niên, người nói vậy khiến cho sư phụ rất vui. Các người đi qua đó đi. Một mình sư phụ kết giao bằng hữu, không có liên quan gì đến các người cả.

Soạt một tiếng, Mễ Vi Nghĩa rút thanh trường kiếm ra nói:

- Một mình Lưu môn không thể địch lại Ngũ Nhạc kiếm phái, chuyện hôm nay chỉ còn liều chết mà thôi. Kẻ nào muốn hại ân sư của ta thì trước tiên phải bước qua xác Mễ Vi Nghĩa này.

Gã nói xong liền đứng chắn trước mặt Lưu Chính Phong.

Đinh Miễn giơ tay lên, vèo một tiếng, một làn sóng bạc phóng ra. Lưu Chính Phong giật mình, phóng nội lực đẩy mạnh vào vai phải của Mễ Vi Nghĩa. Mễ Vi Nghĩa ngã về bên trái, tia sáng bạc bay thẳng về hướng ngực Lưu Chính Phong. Hương Đại Niên bảo vệ ân sư, vọt người đến đỡ cho sư phụ. Chỉ nghe Hương Đại Niên la lên một tiếng, mũi ngân châm đã bắn trúng vào tim gã khiến gã chết ngay tức khắc.

Lưu Chính Phong đưa tay trái đỡ lấy thi thể của Hương Đại Niên. Lão sờ lên mũi đệ tử thấy đã tắt thở, liền quay đầu nhìn Đinh Miễn nói:

- Đinh lão nhị, phái Tung Sơn của lão đã giết đệ tử của Lưu mẫu trước rồi.

Đinh Miễn đồng dục nói:

- Đúng vậy, chúng ta động thủ trước thì đã sao nào?

Lưu Chính Phong nhắc thi thể của Hương Đại Niên lên, vận kinh lực muốn ném về hướng Đinh Miễn. Đinh Miễn thấy tư thế vận kinh lực của lão thì biết nội công của phái Hành Sơn có chỗ độc đáo, Lưu Chính Phong là một tay cao thủ nhất đẳng trong phái Hành Sơn thì thể ném ra không phải tầm thường. Hắn ngấm ngấm chuẩn bị nội lực, định đón lấy thi thể rồi lập tức ném ngược lại phía lão. Nào ngờ Lưu Chính Phong nhắc thi thể Hương Đại Niên lên, rõ ràng muốn ném về phía trước, đột nhiên lão nghiêng người, hai tay đưa lên ném vào ngay ngực Phí Bân. Lão cử động mau lẹ vô cùng. Gặp đòn bất ngờ, phản xạ tự nhiên của Phí Bân là đưa song chưởng vận kinh lực để ngăn cản thi thể nhưng ngay lúc đó, hắn cảm thấy hai bên sườn tê tái, thì ra đã bị Lưu Chính Phong điểm trúng huyệt đạo rồi.

Lưu Chính Phong đánh một chiêu thành công, tay trái cướp lấy cờ lệnh trong tay hắn; tay phải rút trường kiếm chìa thẳng vào yết hầu, khuỷu tay trái thúc liên tiếp phong tỏa ba huyệt đạo sau lưng hắn, để mặc cho thi thể của Hương Đại Niên rơi xuống đất. Động tác của Lưu Chính Phong biến ảo mau lẹ vô cùng đến nỗi Phí Bân bị kiểm chế, cờ lệnh Ngũ Nhạc bị đoạt mất, mọi người mới tỉnh ngộ, hiểu ra dụng ý của Lưu Chính Phong. Lưu Chính Phong thi triển công phu này chính là tuyệt chiêu của phái Hành Sơn, gọi là Bách biến thiên ảo Hành Sơn vân vụ thập tam thức. Mọi người

đã nghe tiếng từ lâu, nhưng đây là lần đầu mở rộng tầm mắt.

Năm xưa, Nhạc Bất Quần đã từng nghe sư phụ nói qua Bách biến thiên ảo Hành Sơn vạn vụ thập tam thức là do một vị cao thủ đời trước của phái Hành Sơn sáng chế ra. Vị cao thủ này đi khắp giang hồ làm trò ảo thuật, bán võ nghệ để sinh nhai. Lão chuyên biến hóa đánh Đông kích Tây, hư hư thực thực, biến ảo khôn lường để che tai mắt người. Lúc về già, võ công của lão càng cao thâm, kỹ năng ảo thuật càng ngày càng xảo diệu, lại dùng công phu nội gia đưa vào trong trò ảo thuật nên khắp nơi ai xem qua cũng đều ca ngợi tán thưởng. Về sau, lão đem trò ảo thuật này đưa vào trong bản lĩnh của võ công, không ngừng xuất hiện trong Ngũ hoa bát môn. Vị cao thủ này tính tình lại rất khôi hài, khi sáng chế ra bộ võ công này chỉ để du hí làm vui cho bản thân, không ngờ lại truyền đến hậu thế, trở thành một trong ba đại tuyệt kỹ của phái Hành Sơn.

Công phu biến hóa của bộ võ công này tuy là cổ quái nhưng lúc lâm địch lại không hiệu dụng gì mấy. Khi ra chiêu, cao thủ nào cũng cảnh giác, phòng bị toàn thân không để sơ hở, mà mấy chiêu này chỉ nhằm lừa người nên việc sử dụng cũng khó thành công. Vì vậy phái Hành Sơn cũng không xem trọng công phu này, nếu thấy đồ đệ là người cao ngạo nhẹ dạ thì lại càng không truyền thụ để tránh cho chúng khỏi chuyên về biến ảo mà khiếm khuyết căn bản công phu thực sự.

Lưu Chính Phong là một người thâm trầm ít nói, nên học được công phu này từ sư phụ. Bình thường, lão chưa bao giờ sử dụng, gặp lúc nguy cấp như hôm nay lão

mới đem ra. Lão vừa tấn công lập tức đã chế ngự được một tên lừng danh là Đại tung dương thủ Phí Bản của phái Tung Sơn mà võ công thực sự của tên này quyết không thua kém lão. Tay phải Lưu Chính Phong giờ cao cờ lệnh của Ngũ Nhạc kiểm phái, tay trái cầm trường kiếm chìa vào yết hầu của Phí Bản, lão trầm giọng nói:

- Đinh sư huynh, Lục sư huynh! Lưu mỗ to gan cướp đoạt cờ lệnh của Ngũ Nhạc, nhưng không dám uy hiếp hai vị, chỉ mong năn nỉ hai vị ban cho Lưu mỗ một ân điển.

Đinh Miễn và Lục Bách đưa mắt nhìn nhau, nghĩ thầm: Phí sư đệ đang bị lão ám toán, đành phải nghe lão nói cái gì.

Đinh Miễn nói:

- Người muốn nói gì?

Lưu Chính Phong nói:

- Ta cầu xin hai vị bấm cáo với Tả minh chủ cho phép toàn gia Lưu mỗ quy ẩn, từ nay không can dự vào bất cứ chuyện gì trong võ lâm. Lưu mỗ và Khúc Dương đại ca từ nay không gặp nhau nữa, các vị sư huynh bằng hữu cũng... cũng chia tay từ đây. Lưu mỗ dẫn gia nhân đệ tử cao chạy xa bay, ẩn cư nơi hải ngoại, còn sống ngày nào tuyệt không bước một bước vào đất Trung Nguyên.

Đinh Miễn ngăn ngừa một chút rồi nói:

- Chuyện này ta và Lục sư đệ không thể quyết định được, phải về bấm cáo với Tả sư ca, xem sư ca chỉ thị thế nào.

Lưu Chính Phong nói:

- Chương môn của hai phái Hoa Sơn và Thái Sơn đang ở đây; phái Hằng Sơn có Định Dật sư thái có thể thay thế chương môn sư tỷ. Ngoài ra các vị anh hùng hảo hán chứng kiến cũng đủ rồi.

Lưu Chính Phong đảo mắt nhìn mọi người một lượt rồi trầm giọng nói:

- Lưu mỗ cầu xin các vị để cho Lưu mỗ vẹn toàn nghĩa khí bằng hữu, bảo toàn tính mạng gia quyến và đệ tử.

Định Dật sư thái ngoài mặt thì cứng rắn nhưng bụng dạ lại hiền hòa, tính khí tuy nóng nảy nhưng tâm địa rất từ bi nên lên tiếng trước:

- Như vậy tốt rồi, khỏi phải làm tổn thương hòa khí giữa mọi người. Định sư huynh, Lục sư huynh! Chúng ta nên đáp ứng lời cầu xin của Lưu hiền đệ đi. Lưu hiền đệ đã không kết giao với người của Ma giáo nữa, lại còn rời khỏi Trung Nguyên, khác gì trên thế gian này không còn nữa, hà tất còn muốn tạo thêm sát nghiệp?

Thiên Môn đạo nhân gật đầu nói:

- Như vậy cũng phải. Nhạc hiền đệ, hiền đệ nghĩ sao?

Nhạc Bất Quần nói:

- Lưu hiền đệ một lời nói ra nặng như núi, hiền đệ đã nói như vậy, mọi người cũng nên tin. Nào, nào, chúng ta hãy biến can qua thành ngọc bạch. Lưu hiền đệ, hiền đệ thả Phi Bân hiền đệ ra đi. Chúng ta cùng uống một bát rượu giải hòa; sáng sớm ngày mai, hiền

đệ dẫn gia nhân đệ tử rời khỏi thành Hành Sơn được rồi.

Lục Bách lại nói:

- Hai vị chương môn phái Thái Sơn và Hoa Sơn đều nói như vậy, Định Dật sư thái càng hết sức vì Lưu Chính Phong mà mở một lối thoát, bọn tại hạ làm sao dám trái ý các vị? Nhưng lúc này Phái sư đệ đang bị Lưu Chính Phong ám toán, nếu bọn tại hạ liền đáp ứng đầy đủ ngay các yêu cầu của Lưu Chính Phong thì người người trên giang hồ tất sẽ nói phái Tung Sơn bị Lưu Chính Phong uy hiếp, đã cúi đầu chịu thua. Nếu cứ truyền rộng ra như vậy thì phái Tung Sơn còn mặt mũi nào tồn tại nữa?

Định Dật sư thái nói:

- Lưu hiền đệ cầu xin phái Tung Sơn chứ không phải là uy hiếp bức bách. Cho nên nói "cúi đầu chịu thua" thì người cúi đầu chịu thua là Lưu Chính Phong chứ không phải là phái Tung Sơn. Huống chi các vị sư huynh đã giết một tên đệ tử của Lưu môn.

Lục Bách hừ một tiếng rồi nói:

- Dịch Tu, hãy chuẩn bị!

Dịch Tu, đệ tử của phái Tung Sơn đáp dạ một tiếng, đoản kiếm trong tay gĩa nhẹ đưa đến chạm vào làn da sau lưng trưởng tử của Lưu Chính Phong.

Lục Bách nói:

- Lưu Chính Phong, người muốn cầu xin thì đi với chúng ta đến Tung Sơn gặp Tả minh chủ để chính miệng người cầu xin minh chủ. Chúng ta phụng mệnh

minh chủ, không thể tự quyết được. Người lập tức trả
cờ lệnh lại đây và thả Phí sư đệ của ta ra.

Lưu Chính Phong cười một cách đau đớn, nhìn hài
nhi nói:

- Hài nhi, ngươi có sợ chết không?

Lưu công tử đáp:

- Hài nhi nghe lời gia gia, quyết không sợ!

Lưu Chính Phong nói:

- Hảo hài tử!

Lục Bách quát:

- Giết đi!

Đoán kiếm của Dịch Tu đâm thẳng từ sau lưng
Lưu công tử thấu vào tim. Đoán kiếm vừa rút ra, Lưu
công tử ngã gục xuống đất, máu từ vết đâm sau lưng
trào ra lênh láng.

Lưu phu nhân thét lên, nhào đến hướng thi thể
con trai.

Lục Bách quát:

- Giết đi!

Dịch Tu phát kiếm tới, lại một kiếm đâm thẳng
vào sau lưng Lưu phu nhân.

Định Dật sư thái cả giận, phóng một chưởng vào
Dịch Tu rồi chửi:

- Đồ cầm thú!

Định Miễn vọt lên trước, cũng đánh ra một chưởng.
Song chưởng giao nhau, Định Dật sư thái bị đẩy lùi ba

bước. Lão ni cảm thấy lợm miệng, một ngụm máu tươi muốn trào ra, nhưng bản lĩnh lão ni vốn hiếu thắng, kiên cường, lão ni cố nuốt ngược máu xuống.

Đinh Miễn tửm tửm cười rồi nói:

- Đa tạ sư thái đã nhân nhượng.

Chưởng lực vốn không phải là sở trường của Đinh Dật sư thái. Cho nên khi mới phát một chưởng định đánh Dịch Tu, vì là người lớn đánh nhỏ nên sư thái chưa sử dụng hết công lực, một chưởng này cũng không định đánh chết hẳn. Không ngờ Đinh Miễn bỗng nhiên ra tay, chưởng của hắn lại vận đến mười thành công lực. Song chưởng giao nhau, Đinh Dật sư thái định thúc đẩy thêm nội lực nhưng cũng không xong. Chưởng lực của Đinh Miễn như dời non lấp biển nên Đinh Dật sư thái bị thương thổ huyết. Lão ni cả giận định đánh chưởng thứ hai ra nhưng vừa vận công thì cảm thấy huyết Đan điên đau như dao cắt, biết là mình đã bị trọng thương, trước mắt không có cách gì kháng cự lại được. Lão ni vẫy các đệ tử, hầm hầm nói:

- Chúng ta đi thôi!

Nói xong lão ni bước chân đi ra ngoài cổng, quần ni tiếp bước theo sau.

Lục Bách quát:

- Giết nữa đi!

Hai tên đệ tử phái Tung Sơn phóng đoản kiếm tới, lại giết thêm hai đệ tử của Lưu môn. Lục Bách nói:

- Đệ tử Lưu môn nghe đây, nếu muốn sống hãy quỳ xuống đất cầu xin, lên án Lưu Chính Phong thì ta tha chết cho.

Lưu Tinh, con gái của Lưu Chính Phong, giận dữ mắng:

- Đồ gian tặc, phái Tung Sơn của các người gian ác gặp vận lần Ma giáo.

Lục Bách quát:

- Giết!

Vạn Đại Bình giờ trường kiếm lên, chém một nhát từ vai phải thẳng xuống lưng Lưu Tinh. Sử Đăng Đạt và bọn đệ tử phái Tung Sơn cũng chém mỗi người một nhát; các đệ tử của Lưu môn đã bị điểm huyết đạo từ trước đều bị giết hết.

Quần hùng trên đại sảnh tuy đều hạng người sống trên đầu đao mũi kiếm, từng quen với cảnh giết chóc thê thảm, nhưng thấy thảm cảnh tàn sát này cũng không khỏi kinh hoàng. Có mấy vị anh hùng tiền bối muốn đứng ra can ngăn, nhưng phái Tung Sơn động thủ quá nhanh, chỉ do dự một chút thì xác chết đã nằm ngổn ngang khắp sảnh đường. Mọi người lại nghĩ: Xưa nay tà chính không đội trời chung, hành động này của phái Tung Sơn không phải là trả thù riêng tư Lưu Chính Phong mà là nhằm đối phó với Ma giáo. Tuy họ ra tay tàn nhẫn nhưng cũng không phải là nặng tội. Hơn nữa phái Tung Sơn đã khống chế toàn cục, ngay cả Định Dật sư thái của phái Hằng Sơn cũng đã bị thương mà bỏ đi, trước mắt chỉ còn Thiên Môn đạo nhân và Nhạc Bất Quần là hai bậc cao thủ đều im hơi lặng tiếng. Đây là chuyện riêng của Ngũ Nhạc kiếm phái, mình là người ngoài nếu miễn cưỡng xuất đầu lộ diện can thiệp vào, tất khó tránh khỏi họa sát thân, nên tự bảo vệ mình là hơn.

Bọn đệ tử của Lưu môn đã bị giết sạch, chỉ còn lại ấu tử mười lăm tuổi mà Lưu Chính Phong yêu mến nhất gọi là Lưu Cần. Lục Bách nhìn Sử Đăng Đạt nói:

- Người hỏi tiểu tử này xem có cầu xin không? Nếu không cầu xin thì trước tiên xẻo mũi của nó, rồi xẻo tai, rồi khoét mắt để nó chịu muôn phần đau đớn.

Sử Đăng Đạt đáp dạ rồi quay người qua Lưu Cần hỏi:

- Người có van xin không?

Lưu Cần sợ hãi, sắc mặt nhợt nhạt, toàn thân run cầm cập. Lưu Chính Phong nói:

- Hảo hài tử! Ca ca, tỷ tỷ của hài nhi chết một cách oanh liệt biết bao. Chết thì chết, hài nhi sợ cái gì?

Lưu Cần run run nói:

- Nhưng... gia gia, họ muốn... xẻo mũi hài nhi, khoét... mắt hài nhi...

Lưu Chính Phong cười ha hả nói:

- Đến nước này, lẽ nào người còn muốn bọn chúng buông tha chúng ta ư?

Lưu Cần đáp:

- Gia gia, gia gia... đồng ý giết Khúc... Khúc bá bá... đi.

Lưu Chính Phong cả giận quát:

- Thúi lắm! Tiểu súc sinh, người nói sao?

Sử Đăng Đạt giơ thanh trường kiếm lên, lưỡi kiếm đưa tới đưa lui trước mũi của Lưu Cần rồi nói:

- Tiểu tử, ngươi không quỳ xuống van xin thì lưỡi kiếm của ta sẽ xẻo mũi ngươi ngay tức khắc. Nào một... hai...

Hắn còn chưa đếm đến “ba”, Lưu Cần đã run bắn bật, quỳ mọp xuống đất tha thiết van xin:

- Đừng... đừng giết cháu... cháu...

Lục Bách cười nói:

- Tốt lắm, ngươi muốn ta tha thì không khó. Chỉ cần ngươi tố cáo những điều lầm lỗi của Lưu Chính Phong trước các vị anh hùng trong thiên hạ ở đây mà thôi.

Lưu Cần nhìn phụ thân với ánh mắt cầu xin tha thiết.

Lưu Chính Phong vốn là người rất bướng bỉnh, tuy thấy vợ con chết trước mặt mà mặt lão vẫn không hề rung động nhưng lúc này, lão không kiềm chế được phần nộ, quát:

- Tiểu súc sinh, ngươi hèn nhát như vậy thì còn mặt mũi nào nhìn mẫu thân của ngươi nữa?

Lưu Cần nhìn thi thể của mẫu thân, ca ca, tỷ tỷ nằm trong vũng máu, lại thấy trường kiếm của Sử Đăng Đạt không ngừng quơ qua quơ lại trước mặt. Hắn sợ đến vỡ mật, nhìn Lục Bách khẩn cầu:

- Cầu xin lão gia tha cho cháu, tha... tha cho gia gia của cháu.

Lục Bách nói:

- Gia gia của ngươi cầu kết với ác nhân trong Ma giáo, ngươi nói có đúng không?

Lưu Cần khẽ lắp bắp:

- Không... không đúng.

Lục Bách nói:

- Người như vậy có đáng giết không?

Lưu Cần cúi đầu xuống không dám trả lời. Lục Bách nói:

- Tiểu tử này không chịu nói, phóng một kiếm giết hắn đi!

Sử Đăng Đạt đáp dạ. Hắn biết Lục Bách nói câu này có ý hăm dọa, nên đưa kiếm lên, tư thế như định chém xuống.

Lưu Cần vội đáp:

- Đáng... đáng giết.

Lục Bách nói:

- Hay lắm, từ nay về sau ngươi không phải là người của phái Hành Sơn, cũng không phải là con của Lưu Chính Phong nữa. Ta tha tính mạng cho ngươi đó.

Lưu Cần vẫn quỳ mọp dưới đất, sợ hãi đến nỗi hai chân mềm nhũn không đứng dậy được nữa. Quần hùng thấy cảnh tượng này không cảm được xấu hổ, có người quay đầu đi, không dám nhìn Lưu Chính Phong.

Lưu Chính Phong thở dài, nói:

- Họ Lục kia, ngươi thắng ta rồi.

Nói xong, tay phải lão rung một cái, ném cờ lệnh Ngũ Nhạc qua cho hắn, chân trái giơ lên đá Phí Bán ra xa rồi lớn tiếng nói:

- Điều Lưu mỗ cầu xin không còn nữa, thôi cũng chẳng giết thêm người làm chi.

Tay trái lão cầm ngang thanh trường kiếm toan đâm vào cổ tự tử.

Ngay trong giây phút đó, trên hiên nhà bỗng nhiên thấp thoáng một bóng người mặc áo đen hành động nhanh như gió, vươn tay chụp cổ tay trái của Lưu Chính Phong rồi quát:

- Quân tử báo thù mười năm chưa muộn. Chúng ta đi!

Tay trái lão xoay về phía sau thành một vòng, lôi Lưu Chính Phong chạy vội ra ngoài.

Lưu Chính Phong giật mình nói:

- Khúc đại ca... đại ca...

Quần hùng nghe lão kêu ba tiếng “Khúc đại ca” thì biết người áo đen đó là Ma giáo trưởng lão Khúc Dương, họ đều giật mình sợ hãi.

Khúc Dương nói:

- Không cần nói nhiều.

Lão gia tăng kinh lực, chạy được ba bước thì Đinh Miễn và Lục Bách cùng phóng bốn chưởng ra nhắm đánh vào sau lưng của hai người. Khúc Dương giục Lưu Chính Phong “Chạy mau đi” rồi lão xuất chưởng đẩy lưng Lưu Chính Phong, đồng thời vận kinh lực ra sau lưng gánh chịu song chưởng của hai cao thủ Đinh Miễn và Lục Bách. Rầm một tiếng, thân người của Khúc Dương bay ra ngoài. Khúc Dương phun ra một ngụm máu tươi. Lão xoay tay

lại vung lên một cái, một nắm kim đen bay ra như mưa.

Đinh Miễn la lên:

- Hắc huyết thần châm, tránh mau!

Hắn vội nép người né tránh. Quân hùng thấy Khúc Dương liệng những mũi kim đen này và họ cũng đã từng nghe đến tên của Hắc huyết thần châm Ma giáo từ lâu, nên không ai không kinh hãi. Kẽ lui, người tránh loạn xạ cả lên. Chỉ nghe:

- Chao ôi!

- Nguy rồi!

Hơn mười người cùng la hoảng lên. Người trên sảnh tụ tập rất đông mà Hắc huyết thần châm liệng ra vừa nhiều vừa nhanh, không ít người bị trúng độc châm.

Trong lúc hỗn loạn, Khúc Dương và Lưu Chính Phong đã chạy xa rồi.

Hồi 26

Bách biến thiên ảo hành sơn vân vụ thập tam thức

Lệnh Hồ Xung tuy bị vết kiếm đâm trầm trọng, nhưng bên ngoài đã được bồi Thiên hương đoạn tục giao, bên trong đã được uống Bạch vân hùng đảm hoàn là hai thứ thánh dược trị thương của phái Hằng Sơn, vả lại hắn đang lúc thanh niên trai tráng, nội công thâm hậu, nên chỉ ngủ một ngày hai đêm bên thác nước thì vết thương gần như đã hoàn toàn bình phục. Suốt hai đêm một ngày, hắn chỉ ăn toàn dưa hấu. Lệnh Hồ Xung yêu cầu Nghi Lâm đi bắt cá bắn thỏ, nhưng dù hắn nói sao cô cũng không chịu. Cô nói Lệnh Hồ Xung thoát chết lần này là hoàn toàn nhờ đức Quán Thế Âm Bồ Tát phù hộ, tốt nhất là nên ăn chay trường một hai năm để tạ ân đức Quán Thế Âm Bồ Tát, còn bắt cô phá giới sát sanh thì vạn lần không thể được. Lệnh Hồ Xung cười thầm, cho là cô hủ lậu, tế nhạt nhưng không có cách nào nên đành phải ăn chay.

Trời đã chạng vạng tối, hai người dựa vào vách đá, nhìn trong đám cỏ thấy những bóng đom đóm lập lòe bay qua bay lại đẹp như những ngôi sao trên trời.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Mùa hạ năm ngoái, ta từng bắt mấy ngàn con đom đóm, đựng vào mười mấy túi vải the treo ở trong phòng, thật thú vị.

Nghi Lâm nghĩ tính tình Lệnh Hồ Xung phù động như vậy, quyết không thể tự đi may mười mấy cái túi vải the được. Cô hỏi:

- Nhạc sư muội của đại ca bảo đại ca bắt đom đóm phải không?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu sư muội thật thông minh, đoán trúng chóc. Sao tiểu muội biết Linh San sư muội bảo ta bắt đom đóm?

Nghi Lâm mỉm cười nói:

- Đại ca nóng tính như vậy, lại không phải là con nít, không thể chịu khó đi bắt mấy ngàn con đom đóm để chơi được.

Cô hỏi tiếp:

- Sau đó thì sao?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Linh San sư muội đem treo ở trong màn, nói là khắp giường đầy ánh sao lấp lánh, cũng giống như y đang ngủ ở trên mây, khi mở mắt ra thì bốn bề toàn những sao là sao.

Nghi Lâm nói:

- Tiểu sư muội của đại ca thật là biết chơi. Chỉ có một mình đại ca là sư ca mà y cũng thật biết pha trò. Giả tỷ y muốn đại ca lên bắt các vì sao trên trời, không chừng đại ca cũng chịu đi.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Chuyện bắt đom đóm chơi cũng từ việc muốn bắt những vì sao trên trời mà ra. Tối hôm đó, ta và tiểu sư muội cùng đứng hóng mát, nhìn những vì sao lấp lánh trên bầu trời. Tiểu sư muội bỗng thở dài rồi nói: “Thật là đáng tiếc, chút nữa phải đi ngủ rồi. Tiểu muội muốn ngủ ở ngoài trời, nửa đêm tỉnh dậy, thấy được những vì sao đầy trời đang lấp lánh nhìn tiểu muội thì vui biết mấy, nhưng mẫu thân nhất định không cho”. Ta liền nói: “Chúng ta đi bắt đom đóm rồi bỏ vào trong màn, thì cũng giống như những vì sao kia thôi”.

Nghi Lâm khẽ nói:

- Thì ra là chủ ý của đại ca.

Lệnh Hồ Xung tủm tỉm cười nói:

- Linh San sư muội nói: “Đom đóm ở trong màn bay qua bay lại trên mặt mình thì chán chết được. Đứng rồi, để tiểu muội đi may một ít túi vải the, bắt đom đóm bỏ vào”. Thế rồi y ngồi may túi còn ta đi bắt đom đóm suốt một ngày một đêm. Đáng tiếc là chỉ chơi được có một đêm, sang ngày hôm sau tất cả đom đóm đều chết sạch.

Nghi Lâm giật mình, giọng run run hỏi:

- Mấy ngàn con đom đóm đều bị chết cả ư? Hai người... hai người sao...

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu muội nói chúng ta quá tàn nhẫn phải không? Úi chao, tiểu muội là đệ tử của Phật môn, lòng dạ từ bi hơn người. Sự thật thì khi gặp trời lạnh, những con đom đóm đều chết cồng hết; chúng chết sớm hay chết muộn hơn vài ngày cũng chẳng có gì quan trọng.

Một hồi lâu, Nghi Lâm sụt sùi nói:

- Thật ra kiếp người sống trên thế gian này đều như vậy cả thôi, có người chết sớm, có kẻ chết muộn, sớm muộn gì cuối cùng cũng phải chết. Đức Phật dạy mỗi con người đều không tránh khỏi bốn cái khổ Sinh, Lão, Bệnh, Tử. Còn chuyện giác ngộ sâu rộng để tự giải thoát mình ra khỏi luân hồi không phải dễ làm đâu.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy. Tiểu muội việc gì phải tâm niệm mãi những thanh quy giới luật đó? Việc gì mà không thể sát sinh, không thể trộm cắp. Nếu đức Bồ Tát mà mỗi chuyện đều phải để mắt đến thì thật phiền quá đi mất.

Nghi Lâm quay đầu đi. Cô không biết phải nói làm sao cho Lệnh Hồ Xung hiểu được. Giữa lúc đó, đầu ngọn núi phía trái có một ngôi sao băng rất nhanh, vạch thành một đường sáng dài trên bầu trời đêm mênh mông.

Nghi Lâm nói:

- Nghi Tĩnh sư tỷ có nói: "Người nào thấy được sao băng, nếu vừa thất dải vạt áo vừa ước nguyện một điều, chỉ cần thất dải vạt áo xong trước khi ngôi sao băng thì sẽ đạt được ước nguyện ấy". Đại ca, có đúng như vậy không?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ta không biết. Chúng ta hãy thử làm xem, nhưng chỉ sợ động tác mình làm không nhanh được như vậy.

Lệnh Hồ Xung nói xong liền cởi vạt áo ra rồi nói:

- Tiểu muội chuẩn bị đi, chậm một chút thì không kịp đâu.

Nghi Lâm cầm vạt áo, ngẩng nhìn lên bầu trời. Trời đêm mùa hạ sao băng rất nhiều, chỉ trong chốc lát có một vì sao băng vạch thành một đường dài trong không trung. Nhưng ngôi sao băng chỉ xẹt qua trong nháy mắt rồi tắt ngay. Ngón tay Nghi Lâm chỉ vừa động dậy thì sao băng đã tắt rồi. Cô khê kêu ối rồi lại đợi ngôi sao băng kế tiếp. Ngôi sao băng thứ hai từ hướng Đông sang hướng Tây kéo thành một đường dài. Động tác của Nghi Lâm rất mau lẹ, cô đã thắt được dải vạt áo.

Lệnh Hồ Xung vui mừng nói:

- Hay quá, hay quá, tiểu muội thắt được rồi. Có Quán Thế Âm Bồ Tát phù hộ, nhất định tiểu muội đã đạt được sở nguyện.

Nghi Lâm thở dài nói:

- Tiểu muội chỉ mới cố gắng thắt dải vạt áo nhưng lòng chưa kịp ước nguyện gì cả.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Vậy tiểu muội mau mau nghĩ ra điều ước nguyện trước đi, tâm niệm trước mấy lần để khỏi đến lúc thắt được dải vạt áo lại quên điều ước nguyện.

Nghi Lâm cầm dải vạt áo, nghĩ: Ta biết ước nguyện gì đây? Ta biết ước nguyện gì đây? Rồi cô liếc nhìn Lệnh Hồ Xung, bỗng hai má ửng hồng; cô vội quay đầu đi.

Lúc này trên bầu trời liên tục có mấy ngôi sao băng xẹt qua. Lệnh Hồ Xung luôn miệng kêu lên không ngớt:

- Lại một vì sao băng nữa. Ái chà, vì sao này dài thật, tiểu muội thất dải vạt áo được chưa? Lần này lại không kịp rồi.

Tâm sự Nghi Lâm rối như tơ vò. Ẩn sâu tận đáy lòng cô là một khát vọng thiết tha nhưng chính cô cũng không dám nghĩ đến chứ đừng nói đến chuyện cầu xin đức Quán Thế Âm Bồ Tát cho được toại nguyện. Tim cô đập thình thịch, cảm thấy vừa sợ hãi vô cùng, vừa sung sướng khôn xiết. Lệnh Hồ Xung lại hỏi:

- Tiểu muội đã nghĩ xong ước nguyện gì chưa?

Trong sâu thẳm, lòng cô như khê hỏi:

- Ta nên ước nguyện gì đây? Ta nên ước nguyện gì đây?

Từng vì sao băng trên bầu trời cứ lần lượt xẹt qua, cô ngẩng đầu lên nhìn rồi lại ngẩn người ra.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu muội không nói thì để ta đoán thử xem.

Nghi Lâm vội nói:

- Không, không, đại ca đừng đoán.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Sao tiểu muội lại hoảng hốt lên như vậy? Ta chỉ thử đoán ba lần, xem có trúng không thôi mà.

Nghi Lâm đứng dậy nói:

- Đại ca cứ muốn đoán nữa thì tiểu muội đi đây.

Lệnh Hồ Xung cười, nói:

- Được rồi, ta không nói. Cho dù trong thâm tâm tiểu muội muốn làm chương môn phái Hằng Sơn thì điều đó cũng có gì là đáng xấu hổ đâu?

Nghi Lâm ngẩn ngơ một lát rồi nghĩ: Đại ca... đại ca đoán mình muốn làm chương môn phái Hằng Sơn ư? Xưa nay, mình chưa bao giờ có ý nguyện đó, mà mình thì sao làm được chương môn nhân? Bỗng nghe mấy tiếng tình tang từ xa vọng lại, dường như có ai đang đánh đàn. Lệnh Hồ Xung và Nghi Lâm nhìn nhau, cảm thấy kỳ lạ vô cùng.

Nơi hoang sơn dã lĩnh này sao lại có người đến đánh đàn? Tiếng đàn không ngớt vọng lại nghe rất u nhã; một lúc sau, có tiếng sáo nhu hòa dịu dặt nổi lên hòa với tiếng đàn. Âm điệu tiếng đàn thất huyền cầm dịu dàng, trung chính lẫn với tiếng sáo thanh cao véo von làm rung động lòng người. Tiếng đàn tiếng sáo dường như một bên hỏi, một bên đáp, rồi từ từ đi đến gần.

Lệnh Hồ Xung nhích người đến, nói khẽ vào tai Nghi Lâm:

- Điệu nhạc này thật cổ quái, e rằng có điều bất lợi cho chúng ta. Bất luận có chuyện gì, tiểu muội cũng không được lên tiếng.

Nghi Lâm gật đầu, nghe tiếng đàn dần dần cao vút lên, còn tiếng sáo lại từ từ trầm xuống. Nhưng tiếng sáo hạ xuống thấp mà vẫn không dứt, du dương như làn gió thoảng mà liên miên bất tuyệt khiến người nghe không khỏi cảm thấy băng khuâng, bùi ngùi trong dạ.

Từ sau tảng đá, có ba người xuất hiện. Lúc này, ánh trăng bị mây che khuất nhưng dưới ánh sáng mờ ảo, vẫn thấy được ba người, hai cao một thấp. Hai người cao là đàn ông, người thấp là một thiếu nữ. Hai người đàn ông khoan thai bước đến bên một tảng đá to rồi ngồi xuống; một người gảy đàn, một người thổi sáo; còn thiếu nữ thì đứng bên cạnh người gảy đàn. Lệnh Hồ Xung thu mình vào phía sau tảng đá, không dám lộ mặt ra, sợ bị ba người phát hiện. Nghe tiếng đàn tiếng sáo du dương hài hòa, Lệnh Hồ Xung nghĩ bụng: Bên thác nước, tiếng nước chảy rì rào mà không át được tiếng đàn sáo dịu dàng, xem ra nội công của hai người đánh đàn thổi sáo không phải tầm thường. Phải rồi, sở dĩ họ đến đây hòa nhạc là vì nơi đây có thêm âm thanh của thác đổ. Như vậy thì không có liên can gì đến chúng ta.

Lệnh Hồ Xung nghĩ vậy mới cảm thấy an tâm.

Bỗng dưng tiếng đàn phát ra những âm thanh gào thét, dường như có ý sát phạt nhưng tiếng sáo vẫn ôn hòa uyển chuyển. Một lúc sau, tiếng đàn trở lại êm dịu; hai âm điệu lúc trầm lúc bổng hòa quyện vào nhau. Bỗng nhiên tiếng đàn tiếng sáo biến đổi thành linh, dường như cùng một lúc có bảy tám cây đàn, bảy tám ống sáo cùng hòa tấu một nhạc khúc. Âm thanh của tiếng đàn tiếng sáo biến ảo vô cùng phức tạp,

một tiếng phát ra chợt trầm bỗng, chợt ngừng ngắt, vui tai nhưng vẫn khiến người ta xúc động ghen ngào. Lệnh Hồ Xung lắng nghe đến nổi mạch máu căng lên, không kìm được muốn đứng dậy. Lại nghe một lúc nữa, tiếng đàn tiếng sáo biến đổi; tiếng sáo biến thành giai điệu lĩnh xướng, tiếng đàn thất huyền cầm chỉ phụ họa theo tình tang tình tang. Rồi tiếng sáo càng lúc càng cao vút lên. Lệnh Hồ Xung không hiểu sao lòng mình cảm thấy đau xót, nghiêng đầu nhìn Nghi Lâm, thấy tiểu ni cô nước mắt rơi lã chã. Đột nhiên cung đàn rít lên một tiếng cấp bách, tiếng đàn lập tức dừng lại; tiếng sáo cũng ngừng ngay. Bốn bề trở lại tĩnh mịch, chỉ còn vầng trăng ở trên bầu trời cao soi bóng những hàng cây xuống đất.

Chỉ nghe một người khoan thai nói:

- Lưu hiền đệ, ta và hiền đệ hôm nay bỏ mạng tại đây âu cũng do số trời định sẵn. Chỉ tại ngu huynh không ra tay sớm hơn một chút, khiến cho cả thân quyến và đệ tử của hiền đệ đều bị nạn. Lòng ngu huynh thực sự không yên.

Người kia nói:

- Huynh và đệ đã gan dạ kết giao với nhau, còn nói với nhau những lời đó làm gì...

Nghi Lâm nghe giọng nói của lão, lòng chợt dao động. Cô nói khê vào tai Lệnh Hồ xung:

- Đó chính là Lưu Chính Phong sư bá.

Cả hai người tuyệt đã không biết chuyện thăm sát trong phủ của Lưu Chính Phong, bây giờ lại thấy Lưu Chính Phong xuất hiện nơi hoang dã này. Một

người lại nói cái gì “Ta và hiền đệ hôm nay bỏ mạng tại đây”, cái gì “Thân quyến và đệ tử của hiền đệ đều bị nạn”, khiến cả hai đều kinh ngạc vô cùng.

Lưu Chính Phong tiếp tục nói:

- Con người sinh ra ai cũng phải chết, có được một người tri kỷ thì chết cũng không tiếc.

Người kia nói:

- Lưu hiền đệ, ta nghe trong tiếng sáo của hiền đệ có chút tình ý di hận, phải chăng là do lệnh lang gặp lúc nguy nan đã tỏ ra tham sống sợ chết làm hoen ô thanh danh của hiền đệ?

Lưu Chính Phong thở dài, nói:

- Khúc đại ca đoán không sai. Cần nhi là đứa con mà ngày thường tiểu đệ quá nuông chiều, thiếu sự giáo huấn, không ngờ trở nên hèn yếu không còn chút khí tiết nào hết.

Khúc Dương nói:

- Có khí tiết hay không có khí tiết cũng vậy thôi, một trăm năm sau cũng về với đất, có khác biệt gì đâu? Ngu huynh đã nằm phục trên nóc nhà từ lâu, đáng lý nên ra tay sớm một chút nhưng nghĩ rằng hiền đệ sẽ không tình nguyện vì cố nhân mà làm tổn thương hòa khí của Ngũ Nhạc kiếm phái, lại nghĩ rằng ngu huynh đã từng vì hiền đệ mà lập lời trọng thệ quyết không làm phương hại đến nhân sĩ trong bạch đạo, vì vậy nên ngần ngừ chưa muốn ra tay. Đâu ngờ Ngũ Nhạc minh chủ phái Tung Sơn lại ra tay tàn nhẫn như vậy.

Lưu Chính Phong lặng yên, thở dài rồi nói:

- Bọn chúng là người phạm tặc, làm sao hiểu được huynh đệ chúng ta vì âm luật cao tình nhĩa chí mà kết giao với nhau? Bọn chúng lấy cái thường tình mà xét đoán, khẳng định rằng huynh đệ chúng ta kết giao với nhau để gây bất lợi cho bạch đạo và Ngũ Nhạc kiếm phái. Chao ôi, chúng không hiểu nên cũng không trách chúng được. Khúc đại ca, đại ca bị thương ở huyết Đại truy làm chấn động tâm mạch phải không?

Khúc Dương nói:

- Đúng vậy. Nội công của phái Tung Sơn quả thật là ghê gớm, ta không ngờ đến nên đưa lưng ra nhận một chưởng, vận nội lực không đủ, lại làm cho tâm mạch của hiền đệ cũng bị chấn động đứt đoạn ra. Nếu ta sớm biết hiền đệ không tránh khỏi bị thương thì nắm Hắc huyết thần châm đó cũng không cần phải liệng ra để nhiều người vô tội bị tổn thương mà chẳng ích gì. May thay, mũi kim không tẩm thuốc độc.

Lệnh Hồ Xung nghe bốn chữ "Hắc huyết thần châm" thì lòng chấn động, nghĩ: Người này đã từng cứu tính mệnh ta, lẽ nào lão lại là cao thủ trong Ma giáo? Lưu sư thúc vì sao lại kết giao với lão?

Lưu Chính Phong cười khẽ rồi nói:

- Nhưng có vậy thì huynh đệ chúng ta mới có dịp hợp tấu khúc nhạc này. Từ nay về sau trên đời này sẽ không còn tiếng đàn tiếng sáo như vậy nữa.

Khúc Dương nghe vậy thở dài, nói:

- Ngày xưa, Kê Khang lúc sắp bị hành hình còn gảy khúc nhạc "Quảng Lăng tán" bi ai rồi từ đó cung

đàn này không còn tồn tại trên thế gian. Ha ha, khúc "Quảng Lăng tán" tuy tinh diệu nhưng bì sao được với khúc "Tiểu ngạo giang hồ" của hai chúng ta? Nhưng năm đó, tâm tình của Kê Khang cũng giống như tâm tình của ta với hiền đệ lúc này.

Lưu Chính Phong cười nói:

- Vừa rồi Khúc đại ca còn rất thoảng đạt mà sao bây giờ lại cố chấp như vậy? Đêm nay, đại ca và tiểu đệ đã hợp tấu khúc "Tiểu ngạo giang hồ" phát huy đến chỗ lâm ly tận chí. Trên thế gian có khúc nhạc này thì đại ca và tiểu đệ đã hợp tấu rồi, một bản hợp tấu tuyệt nhất ở cõi đời thì còn ân hận gì nữa?

Khúc Dương vỗ tay khê nói:

- Hiền đệ nói phải lắm.

Một lúc sau lão lại thở dài. Lưu Chính Phong hỏi:

- Đại ca, sao đại ca thở dài? Đúng rồi, nhất định là đại ca không an tâm vì Phi Phi.

Nghi Lâm giật mình, nghĩ thầm: Phi Phi, chính cô bé Phi Phi kia ư? Quả nhiên nghe tiếng Khúc Phi Yên nói:

- Gia gia, gia gia và Lưu công công từ từ tịnh dưỡng thương thể cho lành hẳn rồi chúng ta đến phái Tung Sơn giết sạch bọn ác đồ mà trả thù cho Lưu bà bà.

Đột nhiên, vách núi vang vọng một tràng cười dài. Tiếng cười chưa hết, một bóng đen từ sau vách núi đi ra, ánh thanh quang lấp loáng, hẳn đã đứng trước mặt Khúc Dương và Lưu Chính Phong, tay cầm trường kiếm. Đó chính là Đại tung dương thủ Phí Bán

của phái Tung Sơn. Hắn lạnh lùng cười lên ha hả rồi nói:

- Con nhãi ranh kia, người nói hay đấy. Muốn giết sạch cả phái Tung Sơn ư? Trên đời này đâu có những chuyện dễ toại ý đến như vậy được?

Lưu Chính Phong đứng dậy nói:

- Phí Bân, người đã giết cả nhà ta; chính Lưu mỗ cũng bị chưởng lực của hai sư huynh người đánh, nguy hiểm tính mạng trong khoảnh khắc. Người còn muốn làm gì nữa đây?

Phí Bân cười hô hố rồi nói khích:

- Con nhãi ranh kia nói muốn giết sạch phái Tung Sơn, tại hạ đến đây để cho nó giết sạch. Con nhãi kia, người qua đây chịu chết trước đi.

Nghi Lâm ngồi bên cạnh Lệnh Hồ Xung nói:

- Phi Phi và gia gia của cô ấy đã cứu đại ca; chúng ta phải tìm cách cứu họ mới được.

Lệnh Hồ Xung không đợi cô nói ra đã ngầm tính kế giải vây để báo đáp ơn cứu mạng của hai cha con Khúc Dương. Nhưng một là đối phương là cao thủ phái Tung Sơn, chính mình lúc chưa bị trọng thương cũng không phải là đối thủ của hắn; hai là bây giờ đã biết Khúc Dương là người trong Ma giáo, mà phái Hoa Sơn và Ma giáo lại thù địch với nhau, làm sao có thể cứu giúp kẻ địch được? Lòng hắn còn ngại, chưa thể quyết định, lại nghe Lưu Chính Phong nói:

- Họ Phí kia, người cũng được coi như là một nhân vật có tiếng trong danh môn chính phái. Hôm nay, Khúc Dương và Lưu Chính Phong lọt vào tay của người,

người muốn bầm muốn vằm thế nào chúng ta cũng không oán hận; song người lại hà hiếp một đứa con gái nhỏ tuổi thì còn gì là anh hùng hảo hán nữa? Phi Phi, người chạy mau đi!

Khúc Phi Yên nói:

- Tiểu nữ nguyện chết cùng gia gia và Lưu công, quyết không chịu tìm cái sống một mình.

Lưu Chính Phong thúc giục:

- Chạy mau đi! Chạy mau đi! Chuyện của người lớn, người là con nít không có liên can gì đây cả.

Khúc Phi Yên đáp:

- Tiểu nữ không đi.

Loảng xoảng hai tiếng, cô rút hai thanh đoản kiếm từ sau lưng lạng ra cản trước Lưu Chính Phong rồi quát:

- Phí Bán, trước đây Lưu công tha chết cho người mà người lại lấy oán báo ân. Người có còn biết hổ thẹn không đó?

Phí Bán hầm hầm nói:

- Con ranh này nói là muốn giết sạch phái Tung Sơn của chúng ta. Lê nào họ Phí ta chịu bó tay để bị người phanh thây hay là cầm đầu chạy trốn.

Lưu Chính Phong kéo tay Khúc Phi Yên vội nói:

- Chạy mau đi, chạy mau đi!

Nhưng vì lão bị nội lực của phái Tung Sơn làm chấn động gân đứt hết kinh mạch, vừa rồi lại đem hết tâm lực ra diễn tấu khúc "Tiểu ngạo giang hồ"

nên tay lão không còn chút nội lực nào. Khúc Phi Yên kéo nhẹ một cái đã thoát khỏi tay Lưu Chính Phong. Trước mặt cô thanh quang lấp loáng, trường kiếm của Phí Bân đã đâm tới.

Tay trái Khúc Phi Yên giờ đoán kiếm lên gạt, tay phải cầm kiếm phóng ra. Phí Bân cười gằn một tiếng, quay trường kiếm một vòng rồi chát một tiếng, hấn đánh xuống đoán kiếm bên tay phải của cô. Cánh tay Khúc Phi Yên tê nhúc, hổ khẩu đau đớn, thanh đoản kiếm trên tay phải rớt xuống đất. Trường kiếm của Phí Bân chênh chếch đánh ngược lại, chát một tiếng nữa, đoản kiếm bên tay trái của cô lại bị chấn động, rớt xuống vắng xa mấy trượng. Phí Bân chỉ trường kiếm vào yết hầu cô bé, nhìn Khúc Dương cười nói:

- Khúc trưởng lão, tại hạ đâm đui mắt trái của hài nhi trưởng lão trước rồi xẻo mũi, xẻo tai cô ta sau.

Khúc Phi Yên thét to, nhảy xổ lao thẳng vào mũi trường kiếm của hắn. Phí Bân rút kiếm lại rất nhanh, hấn đưa ngón trỏ tay trái điểm huyệt Khúc Phi Yên rồi cười hô hô nói:

- Tà ma ngoại đạo làm nhiều chuyện gian ác, muốn chết cũng không dễ dàng đâu. Ta đâm mù mắt trái của ngươi trước đã.

Hắn giờ trường kiếm lên toan đâm vào mắt trái của Khúc Phi Yên, bỗng nghe đằng sau có tiếng người quát:

- Dừng tay!

Phí Bân giật mình kinh hãi, vội quay người lại, thủ kiếm hộ thân. Hắn không ngờ Lệnh Hồ Xung và Nghi Lâm đã sớm ẩn núp sau tảng đá không nhúc

nhích, nếu không thì với nội công của hắn, quyết không thể có ai đến gần mà lại không phát giác được. Dưới ánh trăng, hắn chỉ thấy một hán tử trẻ tuổi, hai tay chống nạnh đang đứng đó.

Phí Bán quát hỏi:

- Người là ai?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu diệt là Lệnh Hồ Xung phái Hoa Sơn tham kiến Phí sư thúc.

Lệnh Hồ Xung nói xong liền khom người hành lễ, thân người loạng choạng không vững. Phí Bán gật đầu nói:

- À, thì ra đại đệ tử của Nhạc sư huynh. Người làm gì ở đây?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu diệt bị đệ tử phái Thanh Thành đánh trọng thương nên ở đây để dưỡng thương, rất may mắn được bái kiến Phí sư thúc.

Phí Bán hừ lên một tiếng rồi nói:

- Người đến đúng lúc lắm. Con ranh này là tà ma ngoại đạo trong Ma giáo, đáng bị tiêu diệt; nếu chính ta ra tay thì không tránh khỏi ý lớn hiệp nhỏ. Người hãy giết con ranh này đi.

Hắn nói vậy rồi đưa tay chỉ vào Khúc Phi Yên.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu đáp:

- Gia gia của cô bé này và Lưu sư thúc kết giao với nhau, cứ tính như vậy thì cô bé này thấp hơn

tiểu diệt một bậc. Nếu tiểu diệt giết cô ta thì trên giang hồ đồn đãi rằng phái Hoa Sơn ý lớn hiếp nhỏ, cứ vậy truyền rộng ra thì thanh danh rất thương tổn. Vả lại, Khúc tiên bối này và Lưu sư thúc đều đã bị trọng thương. Trước mặt hai vị mà ăn hiếp tiểu bối của hai vị quyết không phải là hành vi của bậc anh hùng hảo hán. Phái Hoa Sơn của tiểu diệt không thể làm việc này, xin Phí sư thúc lượng thứ cho.

Lệnh Hồ Xung nói như vậy ý tứ rất rõ ràng. Chuyện phái Hoa Sơn không muốn làm mà phái Tung Sơn cứ làm, thì hiển nhiên là phái Tung Sơn không sánh bằng phái Hoa Sơn được.

Đôi mày Phí Bân dựng ngược, ánh mắt lộ hung quang. Hấn gằn giọng:

- Thì ra ngươi và gian nhân Ma giáo cũng đã ngầm ngầm câu kết với nhau. Phải rồi, vừa rồi Lưu Chính Phong có nói gian nhân họ Khúc đã trị thương cho ngươi, cứu tính mạng ngươi. Không ngờ ngươi đường đường là đại đệ tử phái Hoa Sơn cũng quy đầu Ma giáo nhanh như vậy.

Trường kiếm trong tay hấn rung động, lưỡi kiếm sáng loáng, dường như chỉ muốn đâm Lệnh Hồ Xung.

Lưu Chính Phong nói:

- Lệnh Hồ hiền đệ, hiền đệ và bọn ta không có liên can gì, không nên đến đây rước thêm mối nhục nhã, mau mau rời khỏi nơi này để khỏi làm khó cho sư phụ của hiền đệ.

Lệnh Hồ Xung cười ha hả nói:

- Lưu sư thúc, từ xưa đến nay bạch đạo của chúng ta và tà ma ngoại đạo không đội trời chung với nhau. Hai chữ "hiệp nghĩa" có ý nghĩa gì? Ưc hiệp người đang bị trọng thương cũng được coi là hiệp nghĩa ư? Tàn sát đứa bé gái vô tội cũng được coi là hiệp nghĩa ư? Nếu những chuyện này đều làm được thì ta có khác gì tà ma ngoại đạo đâu?

Khúc Dương than thở:

- Những chuyện như vậy, Ma giáo chúng ta cũng không làm. Lệnh Hồ huynh đệ, chính miệng huynh đệ đã nói ra đó, phái Tung Sơn thích làm những chuyện này thì cứ để cho hấn tự do làm đi.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu diệt không muốn đi. Đại tung dương thủ Phí Bân trên giang hồ danh tiếng lẫy lừng, là bậc anh hùng hảo hán nhất nhì trong phái Tung Sơn. Sư thúc chẳng qua chỉ nói vài câu hăm dọa cô bé thôi, chứ không thể làm những chuyện xấu xa như vậy được. Phí sư thúc quyết không phải là hạng người như vậy.

Lệnh Hồ Xung nói xong, hai tay khoanh trước ngực, dựa lưng vào gốc cây. Mặt Phí Bân búng búng sát khí. Hấn cười lên một tràng dài man rợ rồi nói:

- Người tưởng có thể dùng ba tác lược làm xiêu lòng ta, có thể lung lạc ta tha cho ba tên gian nhân này ư? Ha ha, người đừng có ngu si mộng tưởng. Người đã đầu quân vào Ma giáo, Phí mỗ này giết ba người hay giết thêm cả người nữa cũng vậy thôi.

Nói rồi hấn khoa chân bước lên một bước.

Lệnh Hồ Xung thấy vẻ mặt của hắn rất hung tợn, lòng không khỏi kinh hãi nhưng vẫn ngấm ngấm tìm kế sách để giải vây. Lệnh Hồ Xung vẫn cố làm ra vẻ bình thản, nói:

- Phỉ sư thúc, ngay cả tiểu đệ đệ sư thúc cũng muốn giết để bịt miệng phải không?

Phí Bán nói:

- Người thông minh thật, câu này không sai!

Hắn nói xong lại tiến gần thêm một bước. Bỗng nhiên từ sau tảng đá hiện ra một nữ ni nhỏ tuổi. Cô nói:

- Phỉ sư thúc, khổ hải vô biên hồi đầu thị nạn (biển khổ mênh mông, quay đầu là thấy bến). Bây giờ sư thúc định làm chuyện bại hoại, nhưng việc chưa ra tay mà biết gò cương dừng ngựa thì cũng chưa muộn.

Ni cô này chính là Nghi Lâm. Lệnh Hồ Xung bảo cô cứ núp sau tảng đá, không được để ai nhìn thấy, nhưng trước mắt, Lệnh Hồ Xung đang lâm vào tình thế nguy cấp; không kịp suy nghĩ cô đành đánh bạo đi ra, nghĩ có thể lấy lời nói phải để khuyên răn Phí Bán dừng tay.

Phí Bán giật mình kinh hãi nói:

- Người là đồ đệ phái Hằng Sơn phải không? Sao lại lén lút núp ở đây?

Mặt Nghi Lâm ứng hồng, cô ấp úng nói:

- Đệ tử... đệ tử...

Khúc Phi Yên bị điểm huyết đạo, đang nằm dưới đất, không nhúc nhích được, nghe giọng Nghi Lâm cô liền lớn tiếng nói:

- Nghi Lâm tỷ tỷ, tiểu muội sớm đoán được tỷ tỷ cùng đi với Lệnh Hồ đại ca. Quả nhiên tỷ tỷ đã trị lành vết thương cho đại ca, chỉ đáng tiếc... chỉ đáng tiếc chúng ta đều sắp chết hết rồi.

Nghi Lâm lắc đầu nói:

- Không đâu, Phí sư thúc là bậc anh hùng hào kiệt tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm, có khi nào lại đi giết hại những người đang bị trọng thương và một tiểu cô nương như muội muội.

Khúc Phi Yên cười gằn hỏi:

- Lão thật đúng là đại anh hùng, đại hào kiệt ư?

Nghi Lâm đáp:

- Phái Tung Sơn là minh chủ của Ngũ Nhạc kiếm phái, là lãnh tụ bạch đạo trên giang hồ; bất luận làm chuyện gì, phái này cũng phải lấy hiệp nghĩa làm đầu.

Cô nói mấy câu này với tất cả tấm lòng chân thành, nhưng Phí Bán nghe lại hoàn toàn cho là lời chế giễu. Hắn nghĩ bụng: Một là không làm, hai là không nghĩ; nếu hôm nay còn một tên sống sót thì thanh danh Phí mỗ từ đây sẽ bị ô nhục. Tuy ta giết gian nhân trong Ma giáo nhưng giết đang lúc chúng bị trọng thương thì không phải là hành vi của bậc anh hùng hào kiệt, tất bị người ta coi thường. Hắn nghĩ vậy liền vung trường kiếm lên chỉ vào Nghi Lâm nói:

- Người đã không bị trọng thương, cũng không phải là tiểu cô nương không biết võ công, ta giết người được chứ?

Nghi Lâm giật mình sợ hãi, lùi lại mấy bước, run run nói:

- Đệ tử... đệ tử... Sao sư thúc lại muốn giết đệ tử?

Phí Bán nói:

- Người cầu kết với gian nhân Ma giáo, gọi nhau là tỷ muội, cũng đã là cùng một phe với gian nhân, tất nhiên không thể dung tha được.

Hắn nói xong, khua chân bước lên một bước, giơ kiếm toan đâm thẳng vào Nghi Lâm. Lệnh Hồ Xung vội lạng người cản trước mặt Nghi Lâm, rồi la lên:

- Sư muội mau chạy đi, mời sư phụ đến cứu mạng.

Lệnh Hồ Xung biết nước xa khó cứu được lửa gần, hắn bảo Nghi Lâm đi cầu cứu viện binh chẳng qua là muốn cô rời xa chỗ này cho khỏi mất mạng.

Trường kiếm của Phí Bán lay động, mũi kiếm đâm về phía bên phải Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung vội nghiêng người né tránh. Phí Bán đánh ba đường kiếm liên hoàn véo véo, rất nguy hiểm cho Lệnh Hồ Xung. Nghi Lâm vội rút thanh kiếm gậy sau lưng ra, nhắm vai Phí Bán đâm tới. Cô la lên:

- Lệnh Hồ đại ca, đại ca bị trọng thương, mau mau lùi lại đi.

Phí Bán cười ha hả nói:

- Tiểu ni cô động lòng phạm tặc rồi, thấy thiếu niên anh tuấn thì không kể chi đến sinh mạng.

Nói xong, hắn đưa kiếm đỡ. Choang một tiếng, song kiếm giao nhau, thanh kiếm gậy trong tay Nghi Lâm bị văng đi; trường kiếm của Phí Bán phóng tới ngực Nghi Lâm. Phí Bán muốn giết cả năm người, tuy người nào cũng chẳng còn sức lực chống lại hắn nhưng

hắn sợ đêm dài sinh lăm mộng, chỉ cần một tên chạy thoát thì hậu hoạn vô cùng, nên hắn phải ra tay tuyệt diệt.

Lệnh Hồ Xung vọt đến, tay trái phóng song chỉ đâm vào mắt Phí Bân. Phí Bân vội đứng lại, rồi nhảy lùi ra sau. Lúc hắn rút trường kiếm về, thừa thế lia một cái, vạch một đường dài lên cánh tay trái của Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung liều mình xông vào để cứu nguy cho Nghi Lâm, nhưng hắn đã thờ lên hồng lộc, thân người lão đảo muốn té nhào. Nghi Lâm vội nhảy lên trước đỡ lấy Lệnh Hồ Xung, ngẹn ngào nói:

- Để lão giết chúng ta hết đi.

Lệnh Hồ Xung vừa thờ vừa giục:

- Tiểu muội... tiểu muội chạy mau đi...

Khúc Phi Yên cười nói:

- Ông ngốc ơi, đến nước này mà ông còn chưa hiểu rõ bụng dạ người ta. Người ta muốn vì ông mà chết đó.

Câu nói của Khúc Phi Yên chưa xong thì trường kiếm của Phí Bân đã phóng đến, đâm thẳng vào tim cô. Khúc Dương, Lưu Chính Phong, Lệnh Hồ Xung, Nghi Lâm cùng giật mình kinh hoàng.

Phí Bân nở một nụ cười man rợ, khoa chân bước lên một bước hướng về Lệnh Hồ Xung và Nghi Lâm, rồi tiến lên một bước nữa; lưỡi kiếm của hắn nhỏ máu tươi từng giọt.

Lệnh Hồ Xung suy nghĩ loạn xạ: Hắn... hắn đã giết tiểu cô nương này, chẳng khác nào hạng lang sói, ta đây

cũng phải chết. Tại sao Nghi Lâm sư muội muốn vì ta mà chết? Tuy ta đã cứu nàng nhưng nàng cũng đã cứu lại ta, xem như ân tình đã báo đáp đủ rồi. Trước đây ta và nàng không hề quen biết, chẳng qua chỉ là sư huynh sư muội trong Ngũ Nhạc kiếm phái, muốn giữ đạo nghĩa trên giang hồ cũng không cần lấy tính mạng mà đền đáp như vậy. Không ngờ đệ tử môn hạ phái Hằng Sơn lại ven toàn nghĩa khí võ lâm; Định Dật sư thái thật là một nhân vật hiếm có. Ôi, Nghi Lâm sư muội lại muốn cùng chết với ta, tại sao không phải là Linh San tiểu sư muội? Nàng... nàng bây giờ đang làm gì?

Trước mắt Lệnh Hồ Xung, nét mặt hung tợn cùng nụ cười man rợ của Phí Bân đang tiến đến gần. Lệnh Hồ Xung mỉm cười, thở dài rồi nhắm mắt lại.

Bỗng nghe tiếng hồ cầm từ xa xa vọng lại. Tiếng đàn thê lương, ai oán, giống như đang khóc tỉ tê, lại như đang run bần bật, phát ra những âm điệu lúc dứt lúc nổi giống như những hạt mưa nhỏ rơi xuống trên lá cây. Lệnh Hồ Xung sững sốt, mở to mắt ra nhìn.

Phí Bân giật mình nghĩ:

- Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh đã đến rồi!

Tiếng hồ cầm càng lúc càng thê lương não nuột, Mạc Đại tiên sinh vẫn đứng sau gốc cây chưa chịu xuất hiện. Phí Bân gọi to:

- Mạc Đại tiên sinh, sao chưa hiện thân tương kiến?

Tiếng hồ cầm bỗng nhiên im bật. Từ sau gốc cây tùng, một người gầy nhom bước ra. Lệnh Hồ Xung nghe danh tiếng Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh

đã lâu nhưng chưa bao giờ thấy qua mặt lão. Lúc này dưới ánh trăng, chàng chỉ thấy lão gầy còm như que củi, hai vai nhô lên giống như một người bệnh lao nặng có thể ngã ra chết ngay bất cứ lúc nào. Lệnh Hồ Xung không ngờ chưởng môn phái Hành Sơn lừng danh khắp giang hồ lại là một người có bộ dạng cổ quái đến như vậy. Tay trái Mạc Đại tiên sinh kẹp cây hồ cầm, hai tay cung lại, hướng về Phí Bân nói:

- Phí sư huynh, Tả minh chủ có khỏe không?

Phí Bân thấy lão không có ác ý, lại biết lão và Lưu Chính Phong bất hòa, bèn nói:

- Đa tạ Mạc Đại tiên sinh, Tả sư ca vẫn khỏe. Lưu Chính Phong của quý phái và gian nhân Ma giáo kết giao với nhau, muốn gây bất lợi cho Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta. Mạc Đại tiên sinh, theo tiên sinh thì nên xử trí thế nào?

Mạc Đại tiên sinh bước đến hai bước gần Lưu Chính Phong, đồng giọng nói hai tiếng:

- Đáng giết!

Tiếng "giết" vừa nói ra khỏi miệng, ánh thanh quang lấp loáng, tay lão đã cầm một thanh trường kiếm vừa mỏng vừa nhỏ như lá lúa, phát chiêu rất nhanh, đâm thẳng vào ngực Phí Bân. Chiêu kiếm cực kỳ nhanh song lại như mỏng như ảo, chính là một tuyệt chiêu trong Bách biến thiên ảo Hành Sơn vạn vụ thập tam thức. Phí Bân lúc ở Lưu phủ đã từng biết qua môn võ công này của Lưu Chính Phong, bây giờ hấn lại bị lãnh đủ, kinh hãi không kịp trở tay. Hấn vội lùi ra sau thở hồng hộc, ngực hấn đã bị lưỡi kiếm lợi hại vạch một đường dài, áo bị rách toạc, lưỡi kiếm

rạch vào da thịt, tuy vết thương không nặng nhưng hấn kinh hãi, nhuộm khí mất hẳn.

Phí Bân lập tức xoay kiếm đâm trả nhưng Mạc Đại tiên sinh đã chiếm được tiên cơ nên cứ liên tục phóng kiếm đánh tới. Thanh kiếm của tiên sinh như con linh xà, rung động không ngớt, luôn lách vào làn kiếm quang của Phí Bân mà đâm tới, ép Phí Bân phải liên tục thoái lui, nửa câu chữ cũng không mở miệng phát ra được.

Kiểm pháp của Mạc Đại tiên sinh biến ảo trước mắt Khúc Dương, Lưu Chính Phong, Lệnh Hồ Xung; giống như ma như quỷ khiến cả ba không khỏi kinh tâm loạn phách. Ngay Lưu Chính Phong từng là đồng môn học nghệ, làm sư huynh sư đệ với nhau mấy chục năm cũng không ngờ kiếm thuật của sư huynh lại tinh thâm đến vậy.

Từng giọt máu tươi từ giữa hai thanh kiếm nhỏ xuống. Phí Bân không ngừng chuyển dịch né tránh, cố sức chống đỡ vẫn không thoát khỏi làn kiếm quang của Mạc Đại tiên sinh, máu tươi nhỏ xuống chung quanh hai người thành một vòng đỏ lôm. Bỗng nghe Phí Bân thét một tiếng đau đớn rồi nhảy vọt lên cao. Mạc Đại tiên sinh lùi ra sau hai bước, nhét trường kiếm vào đáy hồ cầm rồi quay người đi. Khúc Tiêu Tương dạ vũ từ sau cây tùng vọng lại rồi xa dần...

Phí Bân nhảy lên rồi lập tức ngã xuống, máu từ vết thương trước ngực hấn phun ra như suối. Trong trận kịch chiến vừa rồi, hấn vận nội lực chính tông của phái Tung Sơn, sau khi bị kiếm đâm vào ngực mà nội lực vẫn chưa tan, nên nội lực ép máu tươi trong vết thương phụt ra ngoài, trông vừa kỳ dị vừa đáng sợ.

Hồi 27

Trao hào kiệt Tiểu ngạo giang hồ

Nghi Lâm đỡ bên vai Lệnh Hồ Xung, trái tim trong lồng ngực cô đập loạn cả lên vì sợ hãi. Cô hỏi khẽ:

- Đại ca không bị thương chứ?

Khúc Dương thở dài nói:

- Lưu hiền đệ, hiền đệ nói sư huynh và hiền đệ bất hòa; không ngờ đến lúc hiền đệ lâm nguy thì lão ra tay cứu giúp.

Lưu Chính Phong nói:

- Sư ca của tiểu đệ hành động cổ quái khiến cho người khác khó đoán được. Tiểu đệ và sư ca bất đồng quyết không phải vì chuyện bần phú nhõ nhoi, chỉ vì tính nết không hợp nhau mà thôi.

Khúc Dương lắc đầu, nói:

- Kiểm pháp của lão tinh thâm như vậy nhưng tiếng hồ cầm lại thê lương não nuột, khiến người nghe phải rơi lệ. Lão chưa thoát được vòng trần tục, chưa ra khỏi được cái lẩn quẩn của đời thường.

Lưu Chính Phong nói:

- Đúng vậy, sư ca tấu hồ cầm chỉ có đi mà không có lại, khúc điệu vô cùng não nuột bị ai, cứ thế mà đi mãi. Ca từ diễn đạt cái vui vẻ mà không đậm, bị ai mà không ảm đạm, nhưng khúc điệu lại không được như vậy. Tiểu đệ vừa nghe tiếng hồ cầm của sư ca thì chỉ muốn tránh xa.

Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm:

- Hai người này mê âm nhạc quá mức, đang lúc hai chân sắp bước vào quan tài mà còn thảo luận cái gì bị ai mà không ảm đạm, cái gì phong nhã với tục khí. May mà Mạc Đại sư bá kịp thời đến cứu tính mệnh chúng ta, nhưng đáng tiếc tiểu cô nương họ Khúc lại bị Phỉ Bân giết chết rồi.

Lại nghe Lưu Chính Phong nói:

- Nhưng nói đến kiểm pháp võ công, tiểu đệ vạn lần cũng không bằng sư ca. Lúc bình thường tiểu đệ thất kính với sư ca, bây giờ nghĩ lại thật là hổ thẹn.

Khúc Dương gật đầu nói:

- Chương môn phái Hành Sơn quả thật danh bất hư truyền.

Nói xong lão quay đầu nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu huynh đệ, ta có một chuyện muốn thỉnh cầu, không biết tiểu huynh đệ có thể đáp ứng không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiền bối có điều gì sai bảo, vãn bối xin nghe theo.

Khúc Dương liếc nhìn Lưu Chính Phong rồi nói:

- Ta và Lưu hiền đệ say mê âm luật, đem mấy chục năm công lực ra để sáng chế khúc "Tiểu ngạo giang hồ", một khúc nhạc kỳ diệu xưa nay chưa từng có. Từ nay về sau trên thế gian này nếu có được Khúc Dương thì không thể có Lưu Chính Phong; nếu có Lưu Chính Phong thì không thể có Khúc Dương. Cứ coi như hai nhân vật Khúc Dương và Lưu Chính Phong tuy không sinh cùng ngày nhưng đã có duyên tương ngộ nên kết giao bằng hữu. Hai người đã tinh thông âm luật, lại có nội công thâm hậu, sở thích giống nhau, lao tâm khổ trí cùng sáng tác ra khúc nhạc này, ta và Lưu hiền đệ dẫu thác về chín suối cũng không khỏi ngậm ngùi.

Lão nói đến đây, lấy từ trong bọc ra một cuốn sách rồi nói:

- Đây là cầm phổ và tiêu phổ của "Tiểu ngạo giang hồ". Xin tiểu huynh đệ hãy niệm tình nghĩ đến tâm huyết của hai ta mà đem cầm phổ và tiêu phổ này đi khắp thế gian, kiếm tìm cho được truyền nhân.

Lưu Chính Phong nói:

- Khúc "Tiểu ngạo giang hồ" này nếu có thể truyền lại được cho thế gian thì ta và Khúc đại ca mới yên lòng nhắm mắt.

Lệnh Hồ Xung khom lưng nhận khúc phổ từ tay Khúc Dương, cất vào trong túi của mình rồi nói:

- Hai vị tiền bối hãy an tâm, vãn bối xin tận lực.

Trước đó, Lệnh Hồ Xung nghe Khúc Dương nói có chuyện khẩn cầu thì tưởng là chuyện khó khăn nguy

hiểm, trong thâm tâm hắn đã nghĩ ra cách để giải quyết, chỉ sợ phải vi phạm môn quy, đắc tội với đồng đạo trong chính phái. Nhưng hắn không ngờ Khúc Dương chỉ muốn hắn tìm giúp hai người học gãy đàn thổi sáo, lúc này hắn mới an tâm, nhẹ thở phào một cái.

Lưu Chính Phong nói:

- Lệnh Hồ hiển diệt, khúc nhạc kỳ lạ này không những là tất cả tâm huyết của hai chúng ta tạo nên mà lại có liên quan đến một vị tiền nhân. Trong "Tiểu ngạo giang hồ" có đoạn viết cho đàn là do Khúc đại ca dựa vào khúc "Quảng Lăng tán" của Kê Khang đời Tấn mà cải biên thành.

Đối với chuyện này, Khúc Dương rất đặc ý. Lão mỉm cười nói:

- Ngàn xưa đã tương truyền, sau khi Kê Khang chết, khúc "Quảng lăng tán" không còn nữa. Tiểu huynh đệ có đoán ra ta kiếm được nó từ đâu không?

Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Đạo lý của âm luật ta chẳng hiểu một chút nào cả, huống hồ hai người này hành sự không giống ai, ta làm sao mà đoán được. Hắn bèn nói:

- Xin tiền bối chỉ giáo cho.

Khúc Dương cười nói:

- Kê Khang là người có tính cách rất đặc biệt. Sử thư khen Kê Khang là "Văn từ trang nghiêm, từ thuở trẻ đã thấm nhuần tư tưởng của Lão Trang", tính cách của Kê Khang rất hợp với ta. Chung Hội lúc đó làm quan lớn, ngưỡng mộ danh tiếng của Kê Khang tìm đến thăm; Kê Khang cứ chuyên chú đánh kiếm, không cần biết đến sự có mặt của Chung Hội. Chung Hội muốn hỏi một điều nhưng không còn hứng thú nữa, bèn bỏ đi. Kê Khang hỏi

Chung Hội: “Người nghe cái gì mà đến, đã thấy cái gì mà đi?”. Chung Hội nói: “Ta nghe cái đã nghe mà đến, thấy cái đã thấy mà đi”. Chung Hội được coi là một kẻ sĩ thông minh tài trí, nhưng đáng tiếc tính tình lại nhỏ nhen, vì chuyện này mà ám ức trong lòng, sầm tấu Kê Khang với Tư Mã Chiêu. Tư Mã Chiêu bèn bắt Kê Khang đem giết. Lúc Kê Khang sắp bị hành hình bèn gảy lên một khúc nhạc tràn đầy khí phách, nhưng Kê Khang lại nói: Quảng Lăng tán từ đây không còn nữa”. Người hậu thế nghe được câu nói này. Nền nhớ rằng khúc nhạc này không phải do Kê Khang sáng tác. Kê Khang là người đời Tây Tấn, khúc nhạc này sau đời Tây Tấn thì bị thất truyền, như vậy nó phải có trước đời Tây Tấn chứ?

Lệnh Hồ Xung không hiểu bèn hỏi:

- Trước đời Tây Tấn ư?

Khúc Dương nói:

- Đúng vậy. Ta không phục câu nói của Kê Khang, bèn tìm cách đi quật mộ phần của hoàng đế và đại thần hai triều Tây Hán và Đông Hán. Liên tục quật hai mươi chín ngôi mộ cổ, tới ngôi mộ cuối cùng ở Thái Ung thì ta tìm được khúc phổ “Quảng Lăng tán”.

Lão nói xong cười ha hả, rất lấy làm đắc ý.

Lệnh Hồ Xung kinh hãi, nghĩ thầm:

- Lão này vì một khúc nhạc viết cho đàn mà lớn gan đi quật hai mươi chín ngôi mộ cổ!

Chợt thấy trên mặt Khúc Dương nụ cười biến mất, thần sắc ủ rũ, nói:

- Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ là đại đệ tử trong danh môn chính phái; ta vốn không muốn ủy thác việc

này cho tiểu huynh đệ, nhưng tình thế rất cần cấp nên ta phải nhờ đến tiểu huynh đệ, xin đừng trách.

Lão nói xong quay sang Lưu Chính Phong nói:

- Lưu hiền đệ, chúng ta có thể đi được rồi đấy.

Lưu Chính Phong dạ một tiếng rồi đưa tay ra. Hai người nắm chặt tay nhau, cùng cất lên một tràng cười dài, vận nội lực khắp người, làm đứt đoạn nội tức lẫn tâm mạch. Cả hai cùng nhắm mắt đi về thế giới bên kia.

Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi la to:

- Tiền bối, sư thúc!

Hắn đưa tay sờ lên mũi của hai người thì không còn thấy hơi thở nữa.

Nghi Lâm sợ hãi lắp bắp:

- Họ... họ chết hết rồi ư?

Lệnh Hồ Xung gật đầu, nói:

- Sư muội, chúng ta mau đem bốn thi thể này chôn đi, để tránh khỏi bị người tìm ra sẽ sinh thêm chuyện. Chuyện Phí Bân bị Mạc Đại tiên sinh giết nhất thiết không được tiết lộ ra ngoài.

Lệnh Hồ Xung nói đến đây, hạ nhỏ giọng:

- Nếu chuyện này mà tiết lộ ra ngoài, Mạc Đại tiên sinh sẽ biết do hai chúng ta nói ra thì tai họa không nhỏ đâu.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ, nếu sư phụ hỏi, tiểu muội có nên nói không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Bất kỳ ai hỏi cũng không được nói. Tiểu muội mà nói thì Mạc Đại tiên sinh sẽ đến so kiếm với sư phụ của tiểu muội, há không phải hỏng bét sao?

Nghi Lâm nghĩ đến chuyện vừa được chứng kiến kiếm pháp của Mạc Đại tiên sinh thì không kìm được sợ hãi, vội nói:

- Tiểu muội không nói đâu.

Lệnh Hồ Xung cúi người xuống nhặt trường kiếm của Phí Bán lên, đâm mười bảy mươi tám nhát trên thi thể của hắn.

Nghi Lâm cảm thấy bất nhẫn, liền nói:

- Lệnh Hồ đại ca, người ta đã chết rồi, hà tất đại ca còn hận thù mà giày xéo thi thể người ta như vậy?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Lưỡi kiếm của Mạc Đại tiên sinh vừa nhỏ vừa mỏng, người qua đây thấy vết thương của Phí sư thúc thì biết ngay là ai đã hạ thủ. Ta không phải muốn hành hạ thi thể của Phí sư thúc, mà chỉ muốn làm cho các vết thương trên người lão loạn xạ cả lên để ai nhìn cũng không nhận ra người hạ thủ mà thôi.

Nghi Lâm thở dài rồi nghĩ: Giang hồ có quá nhiều chuyện dối trá, thật... thật là khó đoán.

Lệnh Hồ Xung liệng trường kiếm xuống, nhắc một cục đá đặt lên thi thể của Phí Bán, nói:

- Tiểu muội đừng động lòng, ngồi xuống nghỉ ngơi đi.

Nói xong chàng nhắc cục đá đặt nhẹ nhàng lên thi thể của Phí Bán, dường như nghĩ thi thể cũng có tri giác, hắn chỉ sợ thi thể bị đau.

Nghi Lâm nhặt đá lần lượt lấp hết bốn thi thể của bọn Lưu Chính Phong. Lúc lấy đá lấp đi thi thể Khúc Phi Yên, cô nói:

- Tiểu muội muội, nếu tiểu muội không vì ta thì đâu gặp nguy nan như thế này. Ta mong tiểu muội được lên tiên giới hưởng phúc; kiếp sau đâu thai lại làm thân nam tử, tích nhiều công đức để cuối cùng có thể đến được cõi Tây phương cực lạc. Nam mô A Di Đà Phật, Nam mô cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát...

Lệnh Hồ Xung ngồi trên tảng đá, nghĩ đến ân cứu mạng của Khúc Phi Yên, nghĩ đến cô bé tuổi còn nhỏ mà sớm gặp bất hạnh, lòng rất thương cảm. Chàng vốn không tin đạo Phật, nhưng cũng ráng niệm vài câu "Nam mô A Di Đà Phật" với Nghi Lâm.

Một lúc sau, vết thương của Lệnh Hồ Xung đau buốt. Hắn lấy từ trong người ra khúc phổ "Tiểu ngạo giang hồ", mở ra xem chỉ thấy toàn là những văn tự cổ quái, một chữ cũng không đọc ra. Sở học, văn tự của hắn vốn có hạn, không biết cầm phổ của thất huyền cầm vốn là kỳ hình quái tự; còn văn tự trong tiêu phổ lại cổ xưa và bí hiểm, chính hắn chưa hề thấy qua. Tiện tay, hắn gấp cuốn sách cất vào trong túi, ngẩng đầu lên trời thở dài, rồi nghĩ: Lưu sư thúc kết giao bằng hữu khiến tính mệnh toàn gia bị giết. Tuy sư thúc kết giao với trưởng lão trong Ma giáo nhưng cả hai đều gan dạ nghĩa khí, không hổ thẹn là những bậc hảo hán tử oanh liệt, thật khiến cho người đời khâm phục. Ngày Lưu sư thúc rửa tay gác kiếm muốn rút ra khỏi vô lâm không biết như thế nào mà kết oán thù với phái Tung Sơn. Thật là kỳ lạ.

Hồi 28

Hẻm Hương Dương ở phố Phúc Châu

Lệnh Hồ Xung nghĩ đến đây, bỗng thấy thanh quang lấp loáng ở góc Tây Bắc, ánh sáng ngang dọc, vừa nhìn đã biết ngay là có trận chiến quyết liệt, dường như cao thủ của bốn môn và người đang giao đấu. Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu sư muội, tiểu muội ngồi đây đợi ta một chút, ta đi một lát rồi về ngay.

Nghi Lâm đang lấy đất đắp mộ, không thấy được ánh thanh quang đó, chẳng biết đại ca muốn đi đâu chốc lát, cô bèn gặt đầu.

Lệnh Hồ Xung chống gậy bước được mười mấy bước, nhặt lấy trường kiếm của Phí Bân đeo vào sau lưng rồi tiến về phía phát ra thanh quang. Đi được một lúc, đã nghe được loáng thoáng tiếng đao kiếm giao đấu kịch liệt, nhanh như pháo liên châu. Chàng nghĩ thầm: Không hiểu vị tôn trưởng nào của bốn môn đã cùng người động thủ? Đấu với nhau như vậy, rõ ràng đối phương là một cao thủ.

Lệnh Hồ Xung nép thấp người xuống, từ từ di chuyển đến gần. Khi nghe tiếng đao kiếm giao đấu không xa, hần núp vào phía sau một gốc đại thụ, nhìn ra. Dưới ánh trăng, một vị nho sinh tay cầm trường kiếm đứng yên một chỗ, chính là sư phụ Nhạc Bất Quần. Một đạo nhân thấp bé chạy vòng ngoài vô cùng mau lẹ bao vây Nhạc Bất Quần; trường kiếm trong tay lão phóng rất nhanh, mỗi vòng chạy phóng ra đến mười mấy kiếm. Đó chính là Dư Thương Hải, chương môn phái Thanh Thành.

Lệnh Hồ Xung bất ngờ thấy sư phụ và người động thủ, đối thủ lại là chương môn phái Thanh Thành, bất giác cảm thấy cao hứng. Phong cách của sư phụ nhàn nhã, mỗi kiếm của Dư Thương Hải đâm tới sư phụ chỉ tiện tay gạt ra. Dư Thương Hải chuyển đến sau lưng sư phụ, sư phụ cũng không quay người lại, chỉ quơ kiếm hộ thân ở phía sau. Dư Thương Hải phóng kiếm càng lúc càng nhanh, Nhạc Bất Quần chỉ thủ mà không xuất chiêu. Lệnh Hồ Xung rất khâm phục, thầm nghĩ: Trong võ lâm, sư phụ ta được tôn xưng là Quân tử kiếm, quả nhiên phong độ ung dung nho nhã; cùng người động thủ ra chiêu mà cũng không có một chút bá đạo nào.

Hắn xem một lúc, lại nghĩ: Sở dĩ sư phụ không nổi nóng bởi vì phong độ sư phụ không những rất nhàn nhã mà võ công lại rất cao thâm.

Nhạc Bất Quần ít động thủ với ai. Trước nay, Lệnh Hồ Xung thường thấy lão chỉ ra chiêu tử thí với sư mẫu hoặc truyền dạy cho bọn đệ tử nhưng cũng chỉ là đánh giả, bây giờ hắn mới được xem sư phụ chiến đấu thực sự, tất nhiên là không giống vậy. Lại thấy Dư Thương Hải phóng kiếm đều phát ra những tiếng

rít veo véo đủ biết nội lực của lão rất mạnh. Lệnh Hồ Xung lo thầm, nghĩ: Ta trước nay vẫn coi thường phái Thanh Thành, nào ngờ lão đạo sĩ thấp bé này lại lợi hại như vậy. Nếu ta không bị thương, quyết cũng không thể là đối thủ của lão. Lần sau có gặp lão, ta nên cẩn thận; tốt hơn hết là sớm tránh xa.

Lại xem thêm một lúc nữa, hắn thấy Dư Thương Hải càng chuyển động càng nhanh, vòng quay của lão hóa thành một bóng xanh xoay quanh Nhạc Bất Quần. Song kiếm giao nhau rất nhanh, tiếng trước tiếp liền sau thành một chuỗi âm thanh kéo dài vô tận. Lệnh Hồ Xung lại nghĩ: Nếu mấy chục chiêu kiếm kia đều phóng vào mình, e rằng một chiêu mình đỡ cũng không nổi, toàn thân sẽ bị lão đâm mười mấy vết ngay. Đạo sĩ lùn này còn hơn cả Điền Bá Quang, dường như ra tay mà không cần phải trù tính gì cả.

Thấy sư phụ vẫn không chuyển thế công, bất giác chàng ngấm ngấm sợ hãi: Kiếm pháp của đạo sĩ lùn này thật lợi hại; sư phụ mà sơ hở một chút thì sẽ thất bại dưới kiếm của lão ngay.

Bỗng nghe một tiếng choang rất nhanh, Dư Thương Hải bay vọt về phía sau hơn một trượng, đứng lại. Không biết lão đã tra kiếm vào vỏ từ lúc nào. Lệnh Hồ Xung giật mình nhìn sư phụ, cũng thấy trường kiếm của sư phụ đã tra vào vỏ rồi, vẫn đứng bất động. Biến cố này diễn ra quá nhanh. Lệnh Hồ Xung không biết ai thắng ai bại, cũng không biết có người nào bị nội thương hay không.

Nhạc Bất Quần và Dư Thương Hải đứng lặng người nhìn nhau một lúc. Dư Thương Hải lạnh lùng hừ một tiếng rồi nói:

- Được, sau này có dịp gặp lại.

Nói xong lão xoay người hướng về mé phải vọt đi. Nhạc Bất Quần lớn tiếng nói:

- Dư quán chủ khoan hãy đi! Vợ chồng Lâm Chấn Nam thế nào rồi?

Lão nói rồi phóng người đuổi theo, dư âm chưa dứt, bóng của hai người đã mất hút.

Lệnh Hồ Xung biết được sư phụ đã thắng Dư Thương Hải, lòng thầm vui mừng. Chàng đang bị trọng thương lại đứng lâu nên cảm thấy rất mệt, nghĩ bụng: Sư phụ đuổi theo Dư Thương Hải, cả hai triển khai khinh công, trong nháy mắt chắc đã chạy xa đến mấy dặm.

Lệnh Hồ Xung chống gậy, quay về hướng Nghi Lâm, bỗng nghe mé trái khu rừng phát ra tiếng kêu thảm thiết, thanh âm rất thê lương. Lệnh Hồ Xung giật mình, đi thêm vài bước về hướng khu rừng, nhìn thấy một bức tường màu vàng ản hiện, dường như là một ngôi miếu. Chàng lo bọn sư đệ, sư muội đồng môn và bọn đệ tử phái Thanh Thành loạn đấu với nhau bị thương, liền bước nhanh về hướng bức tường.

Đi đến cách ngôi miếu khoảng mấy trượng, bỗng nghe trong miếu có một giọng nói chất chứa của một lão già:

- Bây giờ Tịch tà kiếm phổ đang ở đâu? Người nên ngoan ngoãn nói cho ta biết, ta sẽ vì vợ chồng người mà báo thù, thay người đi tru diệt toàn phái Thanh Thành cho.

Lúc Lệnh Hồ Xung nằm ở trên giường trong Quán Ngọc viện đã từng nghe giọng người này nói. Chàng

biết lão già đang nói là Tái Bắc minh đà Mộc Cao Phong, thầm nghĩ: Sư phụ mình đang đi tìm vợ chồng Lâm Chấn Nam bị thất lạc, thì ra hai người này rơi vào tay Mộc Cao Phong.

Lại nghe tiếng một người đàn ông nói:

- Ta không biết Tịch tà kiếm phổ là cái gì. Tịch tà kiếm pháp được truyền qua mấy đời của nhà họ Lâm ta đều là khẩu quyết chứ không có kiếm phổ.

Lệnh Hồ Xung nghĩ bụng: Lão này nhất định là phụ thân của Lâm sư đệ, tổng tiêu đầu Lâm Chấn Nam của Phước Oai tiêu cục rồi.

Lại nghe Lâm Chấn Nam nói:

- Tiền bối muốn vì tại hạ mà báo thù, tại hạ cảm kích vô cùng. Dư Thương Hải phái Thanh Thành đã làm nhiều chuyện bất nghĩa, ngày sau tất có họa báo, dù hắn không bị tiền bối giết thì cũng sẽ chết dưới đao kiếm của một vị anh hùng hảo hán khác.

Mộc Cao Phong nói:

- Người nói như vậy là không tin vào ta lắm. Danh tiếng Tái Bắc minh đà chắc người đã được nghe nhiều.

Lâm Chấn Nam nói:

- Mộc tiền bối oai trấn giang hồ, không ai không biết, không ai không nghe.

Mộc Cao Phong nói:

- Hay lắm, hay lắm! Oai trấn giang hồ, thật không dám! Nhưng họ Mộc này ra tay rất tàn nhẫn, trước nay không hề nương tình, chắc là người cũng đã nghe qua rồi.

Lâm Chấn Nam nói:

- Ý của Mộc tiên bối là dùng cường lực để đối phó với Lâm mỗ, chuyện này Lâm mỗ cũng đã liệu trước rồi. Đừng nói nhà họ Lâm ta không có Tịch tà kiếm phổ, mà nếu có thật đi nữa thì bất luận người nào có uy hiếp dụ dỗ đến đâu, Lâm mỗ cũng quyết không nói ra. Lâm mỗ bị phái Thanh Thành giam cầm, không có ngày nào mà không chịu cực hình; võ công của Lâm mỗ tuy thấp nhưng xương cốt lại rất cứng rắn.

Mộc Cao Phong nói:

- Đúng rồi, đúng rồi, đúng rồi!

Lệnh Hồ Xung đứng ngoài miếu nghe vậy, bèn nghĩ: Cái gì là “Đúng rồi, đúng rồi, đúng rồi!”. Thì ra là như vậy. Quả nhiên nghe Mộc Cao Phong nói tiếp:

- Người khoác loác tự cho mình có xương cốt cứng rắn, chịu đựng nổi cực hình, bất luận lão mũi trâu lùn beo phái Thanh Thành tra tấn thế nào vẫn kiên quyết không khai. Nếu nhà họ Lâm người vốn không có Tịch tà kiếm phổ thì khi người không khai có nghĩa là không thể khai được, đừng cho rằng xương cốt cứng hay là không cứng. Phải rồi, Tịch tà kiếm phổ của người là có thật, có nói sao cũng không chịu đưa ra.

Một lúc sau, lão thỏ dài nói:

- Ta thấy người thật ngu xuẩn. Lâm tổng tiêu đầu, tại sao người chịu chết mà không chịu đưa kiếm phổ? Kiếm phổ này chẳng ích lợi gì cho người cả. Theo ta thấy, kiếm pháp ghi trên kiếm phổ này có lẽ rất tầm thường, nếu không thì tại sao ngay cả đệ tử phái Thanh Thành người cũng đấu không lại? Loại võ công như vậy không cần đề cập đến nữa.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đúng rồi, Mộc tiên bối nói không sai. Đừng nói ta không có Tịch tà kiếm phổ, cứ coi như có thật đi thì bộ kiếm pháp mèo què này cũng tầm thường thôi, đến cả tính mạng người thân trong nhà của mình cũng không bảo vệ được. Mộc tiên bối để mất tới kiếm phổ làm gì?

Mộc Cao Phong cười nói:

- Ta chỉ hiếu kỳ thôi. Lão mũi trâu lùn beo kêu nhiều người đến đánh, tìm mọi cách tra tấn người, vậy thì trong kiếm phổ tất có điều gì kỳ lạ. Nói không chừng kiếm pháp ghi trong kiếm phổ rất cao thâm, mà tư chất của người lại ngu muội nên không có cách lĩnh ngộ được, mới làm ô nhục thanh danh của tổ tiên nhà họ Lâm người. Người mau đem ra đi để cho lão nhân gia xem một chút, chỉ ra những điểm hay của Tịch tà kiếm pháp nhà họ Lâm cho anh hùng thiên hạ đều biết, há không phải là tốt đẹp cho thanh danh nhà họ Lâm người sao?

Lâm Chấn Nam nói:

- Hảo ý của Mộc tiên bối tại hạ xin tâm lãnh. Tiên bối lục soát khắp người tại hạ thử xem có Tịch tà kiếm phổ hay không?

Mộc Cao Phong nói:

- Không cần phải vậy. Người bị phái Thanh Thành giam cầm đã nhiều ngày chỉ sợ chúng đã lục soát trên người của người không mười lần thì cũng tám lần. Lâm tổng tiêu đầu, ta cảm thấy người ngu xuẩn lắm, người có biết không?

Lâm Chấn Nam nói:

- Tại hạ quả thật là ngu xuẩn, không cần đến tiền bồi chi điểm, tại hạ đã biết từ lâu rồi.

Mộc Cao Phong nói:

- Không đúng, người không biết. Hoặc giả Lâm phu nhân có thể biết rõ chẳng cũng không biết chừng. Tấm lòng yêu con của từ mẫu bao giờ cũng lớn hơn nghiêm phụ.

Lâm phu nhân thét lên:

- Mộc tiên bối nói sao? Chuyện đó với Bình nhi ta đâu có liên can gì? Bình nhi thế nào? Hấn... hấn ở đâu?

Mộc Cao Phong nói:

- Tiểu tử Lâm Bình Chi thông minh lanh lợi, lão phu vừa thấy là đã thích lắm rồi. Hai tử cũng rất hiểu võ công của lão lợi hại liền bái sư vào làm môn hạ của lão phu.

Lâm Chấn Nam nói:

- Thì ra hai tử của ta bái Mộc tiên bối làm sư phụ, thật là may mắn cho hấn. Hai vợ chồng tại hạ đã chịu nhiều cực hình, thân bị trọng thương, tính mạng chỉ còn trong khoảnh khắc. Cầu mong Mộc tiên bối cho kêu hai nhi đến đây để gặp hai vợ chồng tại hạ lần cuối.

Mộc Cao Phong nói:

- Người muốn hai tử đến để vĩnh biệt nhau cũng là chuyện thường tình của con người, chuyện này không khó.

Lệnh phu nhân nói:

- Bình nhi ở đâu? Mộc tiên bối, ta cầu xin tiên bối mau bảo hài nhi đến đây, đại ân đại đức này ta vĩnh viễn không bao giờ quên.

Mộc Cao Phong nói:

- Được, để ta đi kêu hấn. Có điều trước nay, Mộc Cao Phong này không chịu để ai sai khiến; ta đi gọi hài nhi của người đến, việc đó dễ như trở bàn tay, song trước hết các người hãy ngoan ngoãn nói chỗ để Tịch tà kiếm phổ cho ta nghe đã.

Lâm Chấn Nam thở dài nói:

- Mộc tiên bối thật sự không tin thì tại hạ cũng không biết làm sao. Tính mệnh vợ chồng tại hạ như chỉ mảnh chuông treo, muốn gặp mặt hài nhi lần cuối chắc khó đạt được ý nguyện. Nếu quả thật có Tịch tà kiếm phổ, thì tiên bối không cần hỏi, tại hạ cũng sẽ cầu xin tiên bối chuyển lời cho hài nhi tại hạ.

Mộc Cao Phong nói:

- Đúng vậy. Ta nói người ngu xuẩn lắm vì đến giờ phút này, tâm mạch của người đã bị đứt hết, ta không cần chỉ một đầu ngón tay lên trên người của người thì người cũng sống không được một giờ ba khắc nữa. Người chết cũng không chịu nói chỗ để kiếm phổ, vậy là sao? Tất nhiên là người muốn bảo toàn công phu tổ truyền của họ Lâm, nhưng sau khi người chết, họ Lâm chỉ còn lại một hài nhi Lâm Bình Chi. Nếu ngay cả hấn cũng chết đi thì trên đời này có kiếm phổ cũng không có con cháu của Lâm gia luyện kiếm; kiếm phổ này có còn trên thế gian thì đối với nhà họ Lâm người cũng vô dụng!

Lâm phu nhân sợ hãi nói:

- Hải nhi của ta... hải nhi của ta bình an chứ?

Mộc Cao Phong nói:

- Bây giờ tất nhiên là bình an vô sự. Hai người hãy nói chỗ để kiếm phổ, sau khi lấy được, ta bảo đảm sẽ giao hải nhi của các người ra. Nếu hấn không hiểu rõ, ta có thể ở bên cạnh chỉ điểm để khỏi giống như Lâm tổng tiêu đầu nghiên cứu Tịch tà kiếm pháp cả đời mà đến lúc già vẫn chưa hiểu cái kỳ diệu của nó, một chút cũng không thông. Còn không thì ta phải đánh một chưởng cho hải nhi của người chết còn hay hơn.

Tiếp theo chỉ nghe rầm một tiếng, hiển nhiên là lão vung chưởng đánh đổ một vật gì lớn ở trong miếu.

Lâm phu nhân kinh hãi hỏi:

- Sao... sao lại vung chưởng đánh chết con trai của ta?

Mộc Cao Phong cười ha hả nói:

- Lâm Bình Chi là đồ nhi của ta, ta muốn hấn sống thì hấn sống, muốn hấn chết thì hấn chết. Khi nào ta thích vung một chưởng đánh chết hấn thì cứ vung chưởng lên.

Lại nghe mấy tiếng loảng xoảng, lão dùng chưởng lực đánh đổ tiếp một vật gì đó.

Lâm Chấn Nam nói:

- Nương tử không cần nói nhiều. Hải nhi của chúng ta không nằm trong tay lão đâu, nếu có thì tại sao lão lại không đem đến đây để uy hiếp chúng ta?

Mộc Cao Phong ha hả nói:

- Ta nói người ngu, quả nhiên người ngu như bò. Tái Bắc mình đã muốn giết hài nhi của người có gì là khó đâu. Có thể nói bây giờ hần không ở trong tay ta nhưng nếu ta quyết chí đi tìm để giết hần lẽ nào ta không làm được? Bằng hữu của họ Mộc này có khắp thiên hạ, tai mắt rất nhiều, muốn tìm đứa con bảo bối của người thì chẳng phí tâm lực chút nào hết.

Lâm phu nhân nói nhỏ:

- Tướng công, nếu lão thực sự muốn tìm hài nhi của chúng ta để giết cho hả giận...

Mộc Cao Phong tiếp:

- Đúng vậy, hai người hãy nói ra, nếu tính mạng hai người mất đi thì còn có Lâm Bình Chi sống để tiếp tục hương khói không phải là điều tốt sao?

Lâm Chấn Nam cười hà hà, nói:

- Phu nhân ơi, nếu chúng ta nói ra chỗ để Tịch tà kiếm phổ cho lão nghe thì lão gù này trước hết là đi lấy kiếm phổ, sau đó là giết con chúng ta. Nếu ta không nói thì lão gù này muốn được kiếm phổ phải bảo hộ tính mạng Bình nhi được chu toàn, một ngày mà Bình nhi chưa nói ra thì lão sẽ không giết hần. Chuyện đó ai cũng biết.

Lâm phu nhân nói:

- Đúng vậy, lão gù kia mau đem vợ chồng ta giết đi!

Lệnh Hồ Xung nghe đến đây, nghĩ rằng Mộc Cao Phong chắc giận lắm, nếu không tìm cách dẫn dụ lão đi thì khó bảo toàn tính mạng vợ chồng Lâm Chấn Nam. Chàng lớn tiếng nói:

- Mộc tiên bối, Lệnh Hồ Xung đệ tử phái Hoa Sơn phụng mệnh sư phụ xin thỉnh Mộc tiên bối dời gót ra đây có chuyện cần bàn bạc.

Mộc Cao Phong vô cùng tức giận, vung chưởng lên định đánh vào đầu Lâm Chấn Nam, bỗng nghe tiếng Lệnh Hồ Xung nói ngoài miếu, không kìm được kinh sợ. Bình sinh, lão chưa hề nhân nhượng ai nhưng đối với chưởng môn phái Hoa Sơn Nhạc Bất Quần thì lão có lòng kiêng dè, nhất là khi ở Quần Ngọc viện, lão đã được ném qua Tử hà công lợi hại của Nhạc Bất Quần. Lão uy hiếp vợ chồng Lâm Chấn Nam là hành động danh môn chính phái không bao giờ làm, sư đồ Nhạc Bất Quần có lẽ đang ở bên ngoài miếu nghe hết ráo rồi. Lão nghĩ: Nhạc Bất Quần bảo ta có chuyện bàn bạc gì đây? Lão muốn dùng lời hay để khuyên ta hay dùng lời mỉa mai châm biếm để sỉ nhục ta. Hảo hán không thể thụ nhục, tốt nhất là nên chuồn khỏi đây ngay. Lão liền nói:

- Mộc mỗ đang bận việc khác, không thể nào tuân theo lời mời được. Người hãy bẩm báo với tôn sư, lúc nào rảnh rồi xin mời đến Tái Bắc chơi, Mộc mỗ sẽ quét sạch cửa ngõ để đón tiếp.

Lão vừa nói hai chân vừa lúi từ trong miếu ra ngoài sân, chân trái nhẹ điểm xuống đất phóng người lên trên nóc miếu rồi nhảy ra phía sau. Lão sợ bị Nhạc Bất Quần cản lại chất vấn nên vọt đi như một làn khói.

Lệnh Hồ Xung biết lão đã đi xa, lòng vui mừng, nghĩ thầm: Thì ra lão gù này sợ sư phụ ta gần chết. Nếu quả thật lão không chịu đi mà kiếm chuyện với ta thì thật nguy hiểm cho ta vô cùng.

Lệnh Hồ Xung chống gậy đi vào trong miếu thổ địa, trong điện tối thui không có đèn lửa nhưng chàng vẫn thấy hai bóng người một nam một nữ nửa nằm nửa ngồi cùng tựa lưng vào ghế. Chàng khom lưng nói:

- Tiểu diệt là Lệnh Hồ Xung, môn hạ của phái Hoa Sơn, cùng với Bình Chi sư đệ có nghĩa đồng môn, xin ra mắt Lâm bá phụ và Lâm bá mẫu.

Lâm Chấn Nam vui mừng nói:

- Tiểu hiệp chớ đa lễ, ta không dám nhận đâu. Hai vợ chồng ta đang bị trọng thương, khó đáp lễ lại, xin tha lỗi. Hải nhi của ta có thật là đã bái Nhạc đại hiệp để làm môn hạ của phái Hoa Sơn không?

Lão nói đến chữ cuối cùng thì giọng đã run run. Oai danh của Nhạc Bất Quần trong võ lâm cao hơn Dư Thương Hải gấp bội. Lâm Chấn Nam vì muốn kết thân với Dư Thương Hải nên hàng năm đều phái người đưa tặng lễ vật, nhưng đối với các chương môn nhân trong Ngũ Nhạc kiếm phái của bọn Nhạc Bất Quần thì lão tự biết không thể kết giao được, ngay cả lễ vật cũng không dám đưa tặng. Trước mắt, lão thấy Mộc Cao Phong hung hãn như vậy mà vừa nghe đến tên Nhạc Bất Quần phái Hoa Sơn thì lập tức bỏ chạy có cớ. Hải nhi của lão may mắn bái sư làm môn hạ phái Hoa Sơn, thật không có gì vui bằng.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy, lão gù Mộc Cao Phong đã ép buộc lệnh lang làm đồ đệ nhưng lệnh lang quyết không chịu. Lão gù đó đang muốn gia hại y thì được sư phụ của tiểu diệt giải cứu. Lệnh lang đã cầu xin, mong được đầu nhập vào môn phái của tiểu diệt; sư phụ thấy y rất

thành khẩn, lại có thể trở thành nhân tài bèn nhận lời. Vừa rồi, sư phụ của tiểu diệt và Dư Thương Hải đấu kiếm, sư phụ đánh cho lão thua phải bỏ chạy. Sư phụ của tiểu diệt đuổi theo muốn hỏi lão chỗ giam giữ bá phụ bá mẫu. Không ngờ hai vị lại ở đây.

Lâm Chấn Nam nói:

- Ta mong... mong gặp Bình nhi ngay mới được, chậm... chậm thì không kịp nữa.

Lệnh Hồ Xung nghe giọng nói của lão rất yếu ớt, rõ ràng tính mạng của lão lâm nguy trong khoảnh khắc, bèn nói:

- Thưa Lâm bá phụ, tiểu diệt còn chưa nói, sư phụ của tiểu diệt sau khi giải quyết xong Dư Thương Hải sẽ đến đây tìm bá phụ ngay. Sư phụ lão nhân gia tất có cách trị thương cho bá phụ.

Lâm Chấn Nam cười đau đớn, nhắm đôi mắt lại, một lúc sau nói khẽ:

- Lệnh Hồ hiền diệt... ta... ta... không thể sống được nữa rồi. Bình nhi được làm môn hạ của phái Hoa Sơn khiến ta thật sự vui sướng, xin... xin hiền diệt ngày sau... chăm sóc, chỉ vẽ thêm cho y.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Bá phụ hãy an tâm, bọn tiểu diệt là đồng môn học nghệ thì coi nhau như huynh đệ ruột thịt. Hôm nay, tiểu diệt chịu lời uỷ thác của bá phụ, tất nhiên phải hết sức chiều cố cho Lâm sư đệ.

Lâm phu nhân nói vào:

- Hai vợ chồng ta có về nơi chín suối cũng không lúc nào quên đại ân, đại đức của Lệnh Hồ thiếu hiệp.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Xin hai vị đừng nói nữa, hãy ngưng thần tĩnh dưỡng.

Lâm Chấn Nam thở gấp, hơi thở đứt đoạn, nói:

- Xin... xin hiền diệt dặn lại cho hài nhi của ta rõ: Trong hẻm Hường Dương thành Phúc Châu, có một vật còn lại trong ngôi nhà cũ là là... vật tổ truyền của nhà họ Lâm ta, gã nên... nên giữ gìn cẩn thận. Nhưng... nhưng tăng tổ Viễn Đồ Công có di huấn: "Phàm là con cháu ta thì không được mở ra xem, nếu không sẽ gặp rất nhiều hoạn nạn". Gã phải... phải nhớ kỹ lời dạy này.

Lệnh Hồ Xung gật đầu đáp:

- Được. Tiểu diệt sẽ chuyển những lời di ngôn này đến y.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đa... đa... đa...

Chữ "ta" cuối cùng vẫn chưa nói được thì lão đã tắt thở rồi. Trước đây, lão gắng gượng chống chọi, chỉ mong có thể gặp mặt hài nhi để nói ra những lời quan trọng này. Bây giờ, được Lệnh Hồ Xung đồng ý chuyển lời, lại biết hài nhi đã được nhận vào làm môn hạ phái Hoa Sơn thì lão rất vui mừng, không còn lo lắng gì nữa, mới an tâm mà đi.

Lâm phu nhân nói:

- Lệnh Hồ thiếu hiệp, mong thiếu hiệp nói với hài nhi của ta đừng bao giờ quên mối thâm thù của phụ mẫu.

Nói xong, bà nghiêng người cố sức đập đầu vào cột đá. Bà vốn đã bị trọng thương, một cái đập đầu nhẹ cũng đủ qua đời.

Lệnh Hồ Xung thở dài nghĩ thầm:

- Dư Thương Hải và Mộc Cao Phong bức bách lão nói ra chỗ để Tịch tà kiếm phổ nhưng lão thà chịu chết chứ không nói, đợi đến bây giờ biết mình gần chết mới bất đắc dĩ uỷ thác cho ta chuyển lời. Nhưng lão sợ ta đi lấy kiếm phổ của nhà họ Lâm nên nói "không được mở ra xem, nếu không thì sẽ gặp rất nhiều hoạn nạn". Ha ha... Lệnh Hồ Xung ta là hạng người như thế nào mà đi dòm ngó kiếm phổ của nhà họ Lâm? Thật là lấy tấm lòng của tiểu nhân...

Lệnh Hồ Xung đã thấm mệt, liền ngồi dựa vào cột, nhắm mắt dưỡng thần. Một lúc lâu sau, nghe tiếng Nhạc Bất Quần ở ngoài miếu nói:

- Chúng ta vào trong miếu xem sao.

Lệnh Hồ Xung gọi:

- Sư phụ, sư phụ!

Nhạc Bất Quần vui mừng nói:

- Xung nhi phải không?

Lệnh Hồ Xung đáp dạ rồi chống gậy chậm chậm đứng dậy. Lúc này, trời đã bình minh. Nhạc Bất Quần tiến vào trong miếu, nhìn thi thể hai vợ chồng Lâm Chấn Nam, chau mày nói:

- Vợ chồng Lâm tổng tiêu đầu đây ư?

Lệnh Hồ Xung đem chuyện Mộc Cao Phong bức bách vợ chồng Lâm Chấn Nam thế nào, tự mình lấy

tên của sư phụ dọa lão làm lão sợ hãi bỏ đi ra sao, tình trạng vợ chồng Lâm Chấn Nam qua đời như thế nào lần lượt kể hết ra. Di ngôn sau cùng của Lâm Chấn Nam cũng được hần bấm báo rõ cho sư phụ nghe hết.

Nhạc Bất Quần trầm ngâm nói:

- Hừ, Dư Thương Hải đã uống công hao tâm tổn sức một phen mà chẳng được gì, lại gây ra tội nghiệt không nhỏ.

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Sư phụ, lão thấp lùn họ Dư đã đắc tội với sư phụ ư?

Nhạc Bất Quần đáp:

- Dư quán chủ có trình độ khinh công cực kỳ nhanh, ta đuổi theo rất lâu mà không thể đuổi kịp, lão chạy càng lúc càng xa. Khinh công của phái Thanh Thành quả thật cao hơn khinh công của phái Hoa Sơn ta một bậc.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Công phu Thí cổ hương hậu rồi bỏ trốn của phái Thanh Thành vốn cao thâm hơn các phái khác.

Nhạc Bất Quần sa sầm nét mặt, mắng:

- Xung nhi, người ấy nói khinh bạc, lời lẽ chẳng đúng đắn chút nào, làm sao có thể làm gương cho các sư đệ, sư muội được?

Lệnh Hồ Xung quay đầu, lè lưỡi rồi dạ một tiếng.

Nhạc Bất Quần nói:

- Người trả lời thì trả lời, còn lè lưỡi ra là có ý gì?

Lệnh Hồ Xung lại dạ. Chàng được Nhạc Bất Quần nuôi dưỡng từ nhỏ đến lớn như phụ tử nên đối với sư phụ có phần kính sợ. Chàng cười hỏi:

- Sư phụ, sao sư phụ biết đệ tử là lừa?

Nhạc Bất Quần hừ lên một tiếng, nói:

- Da dưới tai ngươi rung động, không phải là lừa thì là cái gì? Ngươi buông tuồng bữa bãi, lần này lại bị lộ tẩy rồi. Thương thế có đỡ chút nào không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Dạ, đã đỡ nhiều rồi.

Chàng lại nói:

- Một lần thất bại là một lần khôn ra.

Nhạc Bất Quần hừ lên một tiếng rồi nói:

- Ngươi khôn quá hóa thành yêu tinh rồi, còn nói chưa đủ khôn sao?

Lão lấy trong túi ra cây hỏa pháo, đến giữa sân bật lửa châm ngòi rồi ném lên trời.

Cây hỏa pháo bay vút lên, nổ đùng một tiếng ở lưng chừng trời, biến thành một thanh trường kiếm sắc bạc, lơ lửng trong không trung một lúc rồi mới từ từ rơi xuống. Khi rơi xuống cách mặt đất khoảng hơn mười trượng thì hóa thành những vì sao tỏa khắp một vùng. Đây là tín hiệu của chương môn phái Hoa Sơn triệu tập các đồ đệ.

Thời gian qua chừng một bữa ăn, nghe xa xa có tiếng bước chân người vọng lại hướng về phía miếu thổ địa. Không bao lâu Cao Căn Minh đã ở ngoài miếu gọi:

- Sư phụ, sư phụ lão nhân gia có đây không?

Nhạc Bất Quần đáp:

- Ta ở trong miếu đây.

Cao Căn Minh tiến vào trong miếu, khom người chào sư phụ, thấy Lệnh Hồ Xung ở bên cạnh. Hắn vui mừng nói:

- Đại sư ca, đại sư ca mạnh giỏi chứ? Ở đại sảnh Lưu phủ nghe nói đại sư ca bị trọng thương, bọn tiểu đệ lo lắng vô cùng.

Lệnh Hồ Xung mỉm cười nói:

- Coi như ta to mạng, thoát được cái chết.

Trong lúc nói chuyện, lại nghe thấp thoáng tiếng bước chân từ xa. Lần này là Lao Đức Nặc và Lục Đại Hữu. Lục Đại Hữu vừa thấy Lệnh Hồ Xung, chưa kịp vấn an sư phụ, đã chạy đến ôm đại sư ca, vừa kêu réo vui mừng khôn xiết. Tiếp đến là tam đệ tử Lương Phát và tứ đệ tử Thi Dới Tử đi vào miếu. Khoảng thời gian chừng uống cạn tuần trà; thất đệ tử Đào Diệu, bát đệ tử Anh Bạch La, con gái Nhạc Bất Quần là Nhạc Linh San và tên đệ tử mới nhập môn là Lâm Bình Chi cũng kéo đến.

Lâm Bình Chi vừa trông thấy thi thể của song thân liền chạy đến, phủ phục ôm lấy khóc lóc thảm thiết. Bọn đồng môn thấy vậy ai cũng đau xót rơi lệ.

Nhạc Linh San thấy Lệnh Hồ Xung bình yên vô sự, cô vừa kinh ngạc vừa vui mừng khôn xiết. Nhưng thấy Lâm Bình Chi đau thương như vậy nên cô không tiện nói lời vui mừng với Lệnh Hồ Xung. Cô đi đến gần, nhẹ nắm tay phải của hắn hỏi nhỏ:

- Đại ca... đại ca không sao chứ?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không sao.

Mấy hôm nay, Nhạc Linh San quá lo lắng cho đại sư ca, bây giờ bỗng nhiên tương phùng. Những xót xa, buồn lo không thể nào kìm được nữa, cô kéo tay áo của Lệnh Hồ Xung rồi khóc òa lên.

Lệnh Hồ Xung nhẹ nhàng vỗ vai cô, khẽ hỏi:

- Tiểu sư muội, sao vậy? Ai ăn hiếp tiểu sư muội cứ nói ra để đại ca đánh hấn một trận cho tiểu sư muội vừa lòng.

Nhạc Linh San không trả lời, chỉ khóc hoài. Một lúc sau, thấy lòng đã nhẹ nhàng hơn, cô kéo tay áo của Lệnh Hồ Xung lên lau nước mắt rồi nói:

- Đại ca không chết, đại ca không chết thật chứ?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Ta không chết đâu.

Nhạc Linh San nói:

- Nghe nói đại ca bị Dư Thương Hải phái Thanh Thành đánh cho một chưởng. Tội tâm chưởng của lão giết người không thấy máu, chính mắt tiểu muội thấy lão giết khá nhiều người, nên tiểu muội rất lo sợ, tiểu muội... rất...

Cô nghĩ tới những ngày vừa qua ruột gan quặn đau, tâm thần khổ sở, không kìm được, nước mắt lại rơi xuống.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Rất may, chưởng của lão không đánh trúng ta. Vừa rồi sư phụ đánh Dư Thương Hải chạy bán mạng, ta rất vui mừng, đáng tiếc là sư muội không được chứng kiến.

Nhạc Bất Quần nói:

- Các người không được nói chuyện này ra cho người ngoài biết.

Lệnh Hồ Xung và bọn đệ tử cùng đáp dạ.

Nước mắt đầm đìa, Nhạc Linh San nhìn Lệnh Hồ Xung, chỉ thấy lơ mờ khuôn mặt tiêu tụy của đại sư ca không còn một chút huyết sắc. Lòng đau xót, cô nói:

- Đại sư ca, lần này... lần này đại sư ca bị thương không nhẹ đâu. Sau khi về núi phải an dưỡng rất lâu mới được.

Nhạc Bất Quần thấy Lâm Bình Chi vẫn còn nằm phục ôm song thân khóc lóc thống thiết bi ai, lão nói:

- Bình nhi đừng khóc nữa. Lo liệu hậu sự cho song thân của ngươi là việc quan trọng hơn hết.

•Lâm Bình Chi đứng dậy, thấy đầu và mặt của mẫu thân đầy máu, không kìm lòng được, nước mắt lại chảy dài. Chàng ghen ngào nói:

- Gia gia, má má lìa đời, ngay cả giây phút cuối cùng cũng không gặp được đệ tử, không biết... không biết người có di ngôn gì muốn dặn dò lại đệ tử không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lâm sư đệ, lúc lệnh tôn và lệnh đường sắp lâm chung, ta ở đây. Hai vị lão nhân gia muốn ta chăm sóc, chiếu cố cho sư đệ. Đó là điều tất nhiên, dù hai vị

không dặn, ta đây cũng phải chăm sóc chiếu cố cho sư đệ. Lệnh tôn còn có lời muốn ta chuyển lại cho sư đệ.

Lâm Bình Chi cúi người nói:

- Đại sư ca, đại sư ca... Lúc gia gia và má má của tiểu đệ sắp lâm chung, có được đại sư ca ở bên cạnh không đến nỗi tử cố vô thân. Tiểu đệ... tiểu đệ cảm kích vô cùng.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lệnh tôn và lệnh đường bị bọn ác đồ phái Thanh Thành tra tấn, bức hiếp để hỏi chỗ giấu Tịch tà kiếm phổ. Hai vị lão nhân gia quyết không khuất phục, nên bị chúng làm chấn động đứt đoạn tâm mạch. Sau đó lão Mộc Cao Phong lại bức bách hai vị lão nhân gia. Mộc Cao Phong vốn là kẻ có hành động tiểu nhân; Dư Thương Hải cũng không xứng đáng làm tôn sư một phái. Những hành vi dơ tiện của họ sẽ bị anh hùng thiên hạ chê cười.

Lâm Bình Chi nghiêng răng nói:

- Mỗi thù này không trả thì Lâm Bình Chi không bằng giống cầm thú.

Chàng vung quyền lên đánh mạnh vào cột miếu. Tuy võ công của chàng bình thường nhưng lòng đầy căm phẫn nên xuất quyền rất mạnh; cây cột rung động, cát bụi trên miếu đổ xuống.

Nhạc Linh San nói:

- Lâm sư đệ, chuyện này có thể nói do ta gây nên tai họa. Sư đệ muốn báo thù, sư tỷ quyết sẽ không phủ tay đâu.

Lâm Bình Chi cúi người nói:

- Đa tạ sư tỷ.

Nhạc Bất Quần thở dài rồi nói:

- Phái Hoa Sơn ta xưa nay có tôn chỉ: "Người không phạm đến ta thì ta không phạm đến người" nên ngoài sự đối đầu tử chiến với Ma giáo ra, phái ta tưởng đã không hiềm khích với các môn phái trong võ lâm. Nhưng từ nay về sau, phái Thanh Thành... phái Thanh Thành... Ôi, đã dấn thân vào chốn giang hồ, không muốn đắc tội với người khác thật chẳng dễ dàng.

Lao Đức Nặc nói:

- Tiểu sư muội, Lâm sư đệ! Chuyện tai họa này không phải là do Lâm sư đệ bất bình giết tên nghiệt tử của Dư Thương Hải mà hoàn toàn do Dư Thương Hải dòm ngó Tịch tà kiếm phổ gia truyền của Lâm sư đệ mà ra. Năm xưa, chương môn phái Thanh Thành là Trường Thanh Tử đã bị bại dưới Tịch tà kiếm pháp của tăng tổ Viễn Đồ Công của Lâm sư đệ. Mọi họa này bắt nguồn từ đó.

Nhạc Bất Quần nói:

- Đúng vậy, trong võ lâm chuyện tranh cường hiếu thắng xưa nay khó tránh khỏi. Khi nghe tới bí cấp võ lâm gì đó thì dù không biết thật hay giả, người ta vẫn không từ một thủ đoạn nào để cướp đoạt cho bằng được. Kỳ thực, Dư quán chủ và Tái Bắc minh đà là hai tay cao thủ có địa vị trong võ lâm thì không nên tham lam, mưu đồ chiếm đoạt kiếm phổ của Lâm gia mới phải.

Lâm Bình Chi đáp:

- Thưa sư phụ, trong nhà đệ tử thực sự không có Tịch tà kiếm phổ gì cả. Bảy mươi hai đường Tịch tà

kiếm pháp là do gia gia của đệ tử truyền miệng cho, muốn đệ tử phải dụng tâm để ghi nhớ lấy. Nếu có kiếm phổ gì thì gia gia của đệ tử không tiết lộ cho người ngoài nhưng quyết không có lý nào lại giữ bí mật không nói cho đệ tử biết.

Nhạc Bất Quần gật đầu nói:

- Ta vốn cũng không tin có Tịch tà kiếm phổ gì gì đó. Nếu không thì Dư quán chủ đã không phải là đối thủ của gia gia ngươi. Chuyện này cũng đã rõ cả rồi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lâm sư đệ, di ngôn của Lệnh tôn nói là: “Ở hẻm Hương Dương thành Phúc Châu...”.

Nhạc Bất Quần khoát tay nói:

- Đây là di ngôn của lệnh tôn Bình nhi, ngươi chỉ nên nói riêng cho Bình nhi thôi. Người khác không được nghe.

Lệnh Hồ Xung đáp dạ. Nhạc Bất Quần nói tiếp:

- Đức Nặc, Căn Minh! Hai người đi vào thành Hành Sơn mua hai cỗ quan tài.

Hồi 29

Lâm Bình Chi lên núi Hoa Sơn

Sau khi khám liệm vợ chồng Lâm Chấn Nam, phái Hoa Sơn thuê người khiêng hai cỗ quan tài ra bờ sông rồi lên thuyền đi về hướng Bắc. Đến Dự Tây thì bỏ thuyền đi đường bộ. Lệnh Hồ Xung nằm trong cỗ xe lớn để dưỡng thương, thương thế ngày càng thuyên giảm.

Một ngày kia đến chân ngọn Ngọc Nữ, Hoa Sơn. Hai cỗ quan tài của vợ chồng Lâm Chấn Nam tạm quàn lại trong ngôi miếu nhỏ bên núi để định ngày mai táng.

Cao Căn Minh và Lục Đại Hữu lên núi trước báo tin, hơn hai mươi đệ tử phái Hoa Sơn đều xuống núi bái kiến sư phụ. Lâm Bình Chi thấy những đệ tử lớn tuổi đã quá tam tuần, người nhỏ không quá mười lăm mười sáu tuổi, trong đó có nữ đệ tử vừa thấy Nhạc Linh San là riu rít nói cười không ngớt. Lao Đức Nặc dẫn Lâm Bình Chi đi yết kiến từng người. Theo quy củ của phái Hoa Sơn thì ai nhập môn trước là sư

huynh, ai nhập môn sau là sư đệ, cho nên Dư Kỳ là người nhỏ tuổi nhất nhưng Lâm Bình Chi cũng phải kêu hắn bằng sư huynh. Chỉ có Nhạc Linh San là ngoại lệ, cô là con gái của Nhạc Bất Quần nên không xếp theo thứ tự của các môn đồ, đành phải dựa vào tuổi mà xưng hô, ai lớn tuổi hơn cô thì gọi cô là "sư muội". Cô vốn nhỏ hơn Lâm Bình Chi mấy tuổi nhưng nhất định đòi làm sư tỷ, mà Nhạc Bất Quần đã không cản nên Lâm Bình Chi phải kêu cô bằng "sư tỷ".

Đoàn người lên đến đỉnh núi. Lâm Bình Chi đi theo sau các sư huynh. Chàng trông thấy thế núi hiểm trở, cây cối âm u, chim hót líu lo, nước chảy róc rách, bốn năm tòa nhà lớn vách tường trắng dựa theo sườn núi, cái cao cái thấp.

Một thiếu phụ trung niên xinh đẹp bước đến gần; Nhạc Linh San chạy đến nhảy vào lòng bà gọi:

- Má má, hài nhi vừa có một tên sư đệ.

Cô vừa cười vừa chỉ tay vào Lâm Bình Chi.

Lâm Bình Chi đã nghe các sư huynh nói sư nương Nhạc phu nhân Ninh Trang Tắc và sư phụ vốn là sư huynh sư muội đồng môn; kiếm thuật bà tinh thâm không kém gì sư phụ. Chàng vội tiến lên trước khấu đầu nói:

- Đệ tử Lâm Bình Chi xin bái kiến sư nương.

Nhạc phu nhân tươi cười nói:

- Hay lắm, đứng dậy, đứng dậy đi.

Bà nhìn Nhạc Bất Quần rồi cười nói:

- Mỗi lần tướng công xuống núi, nếu không thu được vài món bảo bối về thì nhất định không chịu

nổi. Lần này đi dự lễ rửa tay gác kiếm ở Hành Sơn, thiếp đoán ít nhất trạng phu phải thu được ba bốn tên đệ tử, sao chỉ thu có một?

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Phu nhân thường nói: quân quý là ở tinh nhuệ chứ không phải ở số đông, phu nhân thấy gã thế nào?

Nhạc phu nhân cười nói:

- Tướng mạo gã tuần tú, không giống người luyện võ. Chi bằng tướng công cho gã học Tứ thư, Ngũ kinh để sau này thi tú tài, trạng nguyên hay hơn.

Mặt Lâm Bình Chi ửng hồng, chàng thâm nghĩ: Sư nương thấy mình giống một thư sinh yếu đuối thì có ý khinh thị. Mình phải nỗ lực dụng công, quyết phải theo kịp các vị sư huynh để đừng ai xem thường mình mới được.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Vậy cũng được. Nếu trong phái Hoa Sơn có được một trạng nguyên thì cũng là giai thoại thiên cổ hiếm thấy.

Nhạc phu nhân trừng mắt nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Người lại đánh lộn với người ta rồi bị thương phải không? Sao sắc mặt khó coi thế này? Bị thương có nặng không?

Lệnh Hồ Xung mỉm cười đáp:

- Đệ tử đã đỡ nhiều rồi. Nếu lần này mà cái mạng không lớn thì e rằng Xung nhi không gặp được sư mẫu nữa.

Nhạc phu nhân lại trừng mắt nói:

- Có vậy người mới biết ngoài trời còn có trời, mình hơn người thì có người hơn mình. Thua như vậy đã biết ăn năn chưa?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Khoái đao của Điền Bá Quang thật lợi hại, Xung nhi đỡ không nổi, đang muốn xin sư nương chỉ giáo cho.

Nhạc phu nhân nghe Lệnh Hồ Xung nói bị thương dưới tay của Điền Bá Quang, sắc mặt bà mới vui, gật đầu nói:

- Hay lắm, thì ra người đánh nhau với tên ác tặc Điền Bá Quang. Ta cứ tưởng người đi sinh sự với ai khác để rước họa vào thân. Khoái đao của hấn thế nào? Chúng ta hãy chuẩn bị sẵn một cây đao để lần sau đánh thắng hấn.

Trên đường về Hoa Sơn, Lệnh Hồ Xung đã mấy lần hỏi sư phụ biện pháp chiết giải khoái đao của Điền Bá Quang nhưng Nhạc Bất Quần nhất định không nói, bảo hấn về thỉnh giáo sư nương. Quả nhiên Nhạc phu nhân vừa nghe thì cao hứng vô cùng.

Mọi người đi vào phòng riêng của Nhạc Bất Quần rồi kể lại chuyện xảy ra sau khi chia tay. Sáu nữ đệ tử nghe Nhạc Linh San thuật lại những chuyện ở Phúc Châu và Hành Sơn đều lấy làm thích thú. Lục Đại Hữu thì khoa trương với các sư đệ về cuộc tỉ đấu giữa đại sư ca và Điền Bá Quang thế nào; đại sư ca đâm La Nhân Kiệt ra sao. Hấn thêm mắm thêm muối, dường như Điền Bá Quang bị đại sư ca đánh bại chứ không phải là đại sư ca bị Điền Bá Quang đánh thua te tua đâu. Mọi người ăn điểm tâm rồi uống trà. Nhạc phu nhân thì muốn Lệnh Hồ Xung diễn tả lại đao

pháp của Diên Bá Quang, lại hỏi cách chiết giải thế nào.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đạo pháp của Diên Bá Quang thần diệu vô cùng. Lúc đó, đệ tử bị hoa cả mắt, hết sức chống đỡ còn không xong, nào dám nói chi đến chuyện chiết giải?

Nhạc phu nhân nói:

- Người đã chống đỡ không nổi, vậy nhất định đã sử dụng ngụy kế vô lại để chuồn đi.

Lệnh Hồ Xung từ thuở nhỏ được bà nuôi dưỡng đến lớn, bản lĩnh tính cách của hắn thế nào bà biết quá rõ.

Lệnh Hồ Xung đỏ mặt, mím cười nói:

- Lúc đấu với nhau ở sơn động, vị sư muội phái Hằng Sơn đã trốn đi rồi, đệ tử không còn lo lắng gì nữa bèn dốc hết toàn lực để giao đấu với Diên Bá Quang. Không ngờ đấu không được bao lâu, hắn đã sử dụng phép khoái đao. Đệ tử chỉ đỡ được hai chiêu thì bụng đã kêu trời: "Phen này chắc mạng ta tiêu rồi". Đệ tử liền cười há hủ lên. Diên Bá Quang thu đao về rồi hỏi: "Có gì đâu đáng cười? Người có đỡ nổi Phi sa tẩu thạch thập tam thức đao pháp của ta không?". Đệ tử cười nói: "Thì ra Diên Bá Quang danh tiếng lẫy lừng thiên hạ lại là đồ bỏ đối với phái Hoa Sơn ta. Không ngờ, quả thật không ngờ. Đúng rồi, nhất định là phẩm chất người xấu xa nên bị bốn phái trục xuất ra khỏi môn tường". Diên Bá Quang nói: "Cái gì là đồ bỏ của phái Hoa Sơn? Đừng ăn nói hồ đồ. Võ công của Diên môn là của riêng Diên môn, không liên can gì với các môn phái khác của phái Hoa Sơn người". Đệ tử cười

nói: “Đường đao pháp của người có mười ba thức phải không? Cái gì là Phi sa tẩu thạch, tự mình bịa cái tên dễ nghe dữ. Ta đã từng thấy sư phụ và sư nương chiết giải rồi. Đao pháp này là do lúc ngồi thiền, sư nương ta bỗng nhiên nghĩ ra. Hoa Sơn ta có ngọn Ngọc Nữ, người có nghe qua chưa?”. Điền Bá Quang nói: “Ngọn Ngọc Nữ ở Hoa Sơn ai mà không biết. Vậy thì sao nào?”. Đệ tử nói: “Kiếm pháp do sư nương ta sáng chế gọi là Ngọc nữ kim châm thập tam kiếm, trong đó có các chiêu Xuyên châm dẫn tuyến, Thiên y vô phùng, Dạ tú uyên ương”. Đệ tử vừa nói, vừa đếm đầu ngón tay rồi nói tiếp: “Đúng rồi, chiêu đao pháp của người vừa rồi là từ chiêu thứ tám gọi là Chúc Nữ xuyên thoa, do sư nương ta sáng chế rồi biến hóa ra. Người đường đường là một tay hảo hán oai phong lẫm liệt, lại học cái dáng thuật tha của sư nương ta, giống như Chúc Nữ trên trời ngồi dẹt vãi bên khung cửa; tay ngọc thon thả cầm con thoi từ bên này ném sang bên kia lại từ bên kia ném lại bên này, thật là ngộ nghĩnh, há không khiến cho người ta buồn cười sao?”.

Lệnh Hồ Xung nói chưa dứt thì Nhạc Linh San và bọn nữ đệ tử đều bật cười khanh khách.

Nhạc Bất Quần mỉm cười:

- Vớ vẩn, vớ vẩn quá.

Nhạc phu nhân phì một tiếng rồi nói:

- Miệng lưỡi của người thật ranh mãnh, cái gì cũng nói được, sao lại kéo cả sư nương của người vào? Thật đáng đánh đòn.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Sư nương không biết đâu. Tên Điền Bá Quang rất tự phụ, nghe đệ tử đem hấn ra so sánh với đàn bà, lại nói là bộ đao pháp thần kỳ của hấn là do sư nương sáng chế ra cốt để hấn suy nghĩ dằng kéo dài thời gian, không giết đệ tử ngay. Quả nhiên hấn đem bộ đao pháp từ từ sử dụng từng chiêu một, cứ sử một chiêu thì hấn hỏi một câu: "Chiêu này có phải do sư nương người sáng chế không?"; đệ tử làm ra vẻ bí mật, trầm ngâm không đáp, lòng ngấm ngấm ghi nhớ đao pháp của hấn. Đợi hấn sử hết mười ba chiêu rồi, đệ tử mới nói: "Bộ đao pháp của người và bộ kiếm pháp của sư nương ta sáng chế tuy có một chút khác biệt nhưng cơ bản đều giống nhau. Người làm sao mà học lóm kiếm pháp của phái Hoa Sơn, thật kỳ lạ vô cùng". Điền Bá Quang cả giận nói: "Người đỡ không nổi đao pháp của ta, lại khua môi múa mép để kéo dài thời gian, muốn xem rõ chiêu thức đao pháp của ta, ta há không biết sao? Lệnh Hồ Xung, người nói ở quý phái có đao pháp này, xin mời thi triển ra để Điền mở rộng tầm mắt".

Đệ tử nói: "Tội phái sử kiếm chứ không sử đao. Và lại, bộ Ngọc Nữ kim châm kiếm của sư nương ta chỉ truyền cho nữ đệ tử không truyền cho nam đệ tử. Chúng ta đường đường là nam tử hán đại trượng phu, lại đi sử kiếm pháp của bọn nữ nhi, há không khiến cho bằng hữu trong võ lâm chế giễu ư?". Điền Bá Quang càng tức giận, nói: "Chế giễu cũng vậy mà không chế giễu cũng vậy, hôm nay nhất định người phải thừa nhận phái Hoa Sơn thực sự không có bộ đao pháp như thế này. Lệnh Hồ Xung, Điền mở khâm phục người là một hảo hán, người không nên nói năng xằng bậy giỡn mặt ta".

Nhạc Linh San nói xen vào:

- Quân ác tặc vô liêm sỉ này ai cần hấn khâm phục? Chẳng qua giỡn mặt hấn một lúc mà chơi thôi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nhưng nhìn tình cảnh lúc đó, nếu ta không bịa đặt đem bộ Ngọc Nữ kim châm kiếm ra, thì lập tức sẽ toi mạng ngay, đành phải dựa vào đao pháp của hấn, ông à ông ẹo mà hóa chiêu loạn xạ cả lên để đánh ra.

Nhạc Linh San cười nói:

- Đại sư ca ông à ông ẹo hóa chiêu như vậy, có giống hấn không?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ngày thường, ta nhìn tiểu muội sử kiếm rất nhiều, có lý nào nhại lại mà không giống?

Nhạc Linh San nói:

- Ui chao, đại ca cười người ta sử kiếm ông à ông ẹo. Tiểu muội ba ngày không thềm nhìn mặt đại ca nữa đâu.

Nhạc phu nhân nãy giờ vẫn trầm ngâm, lúc này mới lên tiếng:

- Linh nhi, người đưa kiếm cho đại sư ca đi.

Nhạc Linh San rút thanh trường kiếm ra, chuyển chuôi kiếm lại đưa cho Lệnh Hồ Xung rồi cười nói:

- Má má muốn xem đại ca ông à ông ẹo sử kiếm không giống ai.

Nhạc phu nhân nói:

- Xung nhi, đừng thềm nghe những lời vợ vắn của Linh nhi nữa. Lúc đó người sử kiếm ra sao?

Lệnh Hồ Xung biết sư nương muốn xem đao pháp của Điền Bá Quang, liền nhận lấy trường kiếm, hướng về sư phụ sư nương cúi người hành lễ rồi nói:

- Sư phụ, sư nương, đệ tử xin thử diễn đao chiêu của Điền Bá Quang.

Nhạc Bất Quần gật đầu. Lục Đại Hữu nói với Lâm Bình Chi:

- Lâm sư đệ, quy củ của môn phái chúng ta là tiểu bối trước khi sử quyền động kiếm trước mặt tôn trưởng phải xin phép trước.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ, đa tạ Lục sư ca chỉ giáo.

Lệnh Hồ Xung giả bộ uể oải ngáp dài, hai tay yếu ớt giơ lên tựa hồ như muốn vươn vai, đột nhiên hấn rung cổ tay phải một cái, liên tục chém ra ba kiếm nhanh như chớp, nghe veo véo. Bọn đệ tử giật mình kinh hãi, mấy tên nữ đệ tử không hẹn mà cùng la lên một tiếng. Lệnh Hồ Xung sử trường kiếm loạn xạ cả lên chẳng theo chương pháp nào cả, nhưng trong mắt của Nhạc Bất Quần và Nhạc phu nhân, mấy chục chiêu đều nhìn ra rất rõ; chỉ thấy mỗi nhát đâm, mỗi nhát chém đều lợi hại và chuẩn xác. Bỗng nhiên, Lệnh Hồ Xung thu kiếm đứng lại, hướng về sư phụ và sư nương cúi mình hành lễ.

Nhạc Linh San hơi thất vọng, nói:

- Nhanh đến như vậy sao?

Nhạc phu nhân gật đầu nói:

- Nên nhanh như vậy mới được. Khoái đao thập tam thức này, mỗi thức có ba bốn chiêu biến hóa, chỉ

trong khoảnh khắc sử được hơn bốn mươi chiêu thì thật là loại đao pháp hiểm có trên thế gian.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Diễn Bá Quang sử đao còn nhanh hơn đệ tử sử kiếm rất nhiều.

Nhạc phu nhân và Nhạc Bất Quần nhìn nhau, lòng có ý thần phục.

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca, sao không thấy đại sư ca ông ẹo chút nào?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Mấy ngày này, lúc nào ta cũng nghĩ đến phép khoái đao, lúc sử chiêu pháp tất nhiên phải rất thần tốc. Lúc ở trong hoang sơn nhìn Diễn Bá Quang diễn thử không mau lẹ như vậy là do ta muốn cố ý không sử đúng đao pháp của hắn, còn thêm vào điệu bộ uốn éo của đàn bà nên càng chậm hơn nữa.

Nhạc Linh San cười nói:

- Đại ca hôm đó uốn éo ra sao? Mau diễn lại cho tiểu muội xem chơi một chút.

Nhạc phu nhân nghiêng người, rút thanh trường kiếm ở sau lưng một tên nữ đệ tử, nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Sử khoái đao đi!

Lệnh Hồ Xung đáp dạ.

Véo một tiếng, trường kiếm xoay một vòng quanh Nhạc phu nhân, mũi kiếm hướng về phía lưng bà ta

rồi móc ngược trở lại. Nhạc Linh San giật mình sợ hãi la lên:

- Má má, cẩn thận!

Nhạc phu nhân nhảy vọt ra, không để ý gì tới nhất kiếm từ phía sau của Lệnh Hồ Xung đang đâm tới, trường kiếm trong tay bà đâm vào trước ngực Lệnh Hồ Xung cũng rất nhanh. Nhạc Linh San lại hốt hoảng la lên:

- Đại sư ca, cẩn thận!

Lệnh Hồ Xung cũng không đỡ gạt mà đâm ngược lại một kiếm rồi nói:

- Sư nương, hấn hoàn đao còn nhanh hơn nhiều.

Nhạc phu nhân chém vèo vèo ba kiếm, Lệnh Hồ Xung cũng đồng thời đánh trả lại ba kiếm. Hai người đều đánh rất nhanh, lấy công làm thủ, không có chiêu nào gạt đỡ để phòng thân. Chỉ trong chớp mắt hai thầy trò đã chiết giải hơn hai mươi chiêu.

Lâm Bình Chi chỉ há hốc miệng đứng nhìn, nghĩ thầm: Đại sư ca ăn nói và xử sự có vẻ điên rồ nhưng võ công lại tuyệt diệu vô cùng. Sau này mình phải từng giờ từng phút cố gắng luyện công, không lơ là mới khỏi bị người coi thường.

Giữa lúc ấy, Nhạc phu nhân phóng kiếm nghe vèo một tiếng, mũi kiếm đã chỉ vào yết hầu của Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung không còn cách nào né tránh bèn nói:

- Hấn đỡ được chiêu này.

Nhạc phu nhân nói:

- Hay lắm!

Thanh trường kiếm trong tay bà như rồng bay phượng múa, sau vài chiêu lại chỉ vào ngực Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung vẫn nói:

- Hắn vẫn đỡ được chiêu này.

Ý hắn muốn nói đạo pháp của Điền Bá Quang nhanh hơn nhiều, hai chiêu này hắn đều có thể gạt được.

Hai người càng đấu càng nhanh, càng về sau Lệnh Hồ Xung không còn rảnh để nói câu "Hắn vẫn đỡ được", mỗi khi bị Nhạc phu nhân dùng kiếm chế ngự, chàng chỉ lắc đầu biểu thị rằng chiêu kiếm này vẫn không thể đâm chết được Điền Bá Quang. Trường kiếm của Nhạc phu nhân càng sử càng cao hứng, đột nhiên bà la lên một tiếng, mũi kiếm lấp loáng bất định, vây quanh người Lệnh Hồ Xung mà đâm tới, ngân quang nhảy múa, mọi người nhìn thấy đều hoa cả mắt. Bà phát mạnh một kiếm đâm thẳng đến trước ngực Lệnh Hồ Xung như sét đánh, thế kiếm như sấm động. Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi la lên.

- Sư nương!

Kỳ thực mũi kiếm đã đâm rách áo của hắn. Tay phải Nhạc phu nhân đâm thẳng về phía trước, trường kiếm đã đụng đến da trước ngực của Lệnh Hồ Xung rồi xuyên vào ngực hắn đến tận chuôi.

Nhạc Linh San thất kinh la lên:

- Má má!

Chỉ nghe tiếng loảng xoảng không dứt, từng mảnh kiếm gãy dài khoảng một tấc rớt xuống bên chân Lệnh

Hồ Xung. Nhạc phu nhân cười vang, rút tay về, thanh trường kiếm trong tay bà chỉ còn lại cái chuôi kiếm.

Nhạc Bất Quân cười nói:

- Sư muội, nội lực của sư muội đã tinh tiến đến vậy khiến ngay cả ta cũng bị lừa nữa.

Vợ chồng lão vốn là đồng môn kết thành chồng vợ, thời còn trẻ đã quen gọi như vậy, sau khi thành vợ chồng vẫn xưng hô với nhau là sư huynh sư muội.

Nhạc phu nhân cười nói:

- Đại sư huynh quá khen, mấy chiêu nhỏ nhoi này đâu có chi đáng kể.

Lệnh Hồ Xung nhìn những đoạn kiếm gãy dưới đất, lòng thực sự kinh hãi, mới hay lúc sư nương phóng kiếm đâm tới đã sử dụng hết toàn lực, nếu nội lực không đủ thì xuất kiếm khó thần tốc như vậy. Nhưng mũi kiếm vừa đụng đến da, bà lập tức chuyển luồng nội lực hùng hậu từ thể đâm thẳng biến thành thể chấn động ngang làm trường kiếm bị gãy thành từng đoạn cho đến tận chuôi. Trong nháy mắt, bà đã vận dụng nội kình tuyệt xảo, thật đã đến mức xuất quỷ nhập thần khiến Lệnh Hồ Xung vô cùng khâm phục. Hắc bèn nói:

- Đạo pháp của Điện Bá Quang có nhanh hơn nữa cũng quyết khó tránh khỏi chiêu kiếm này của sư nương.

Lâm Bình Chi thấy áo của Lệnh Hồ Xung chỗ nào cũng bị thủng, đều là do trường kiếm của Nhạc phu nhân đâm rách. Gã nghĩ bụng: Trên thế gian này lại có thứ kiếm thuật cao minh như vậy, ta phải học cho bằng được thì mới có thể báo thù cho phụ mẫu.

Gã lại nghĩ tiếp: Phái Thanh Thành và Mộc Cao Phong đều là những kẻ tham lam mưu đồ chiếm đoạt Tịch tà kiếm phổ của nhà ta. Kỳ thực Tịch tà kiếm pháp của nhà ta so với kiếm pháp của sư nương thì cách biệt một trời một vực.

Nhạc phu nhân rất đắc ý nói:

- Xung nhi, người đã nói chiêu kiếm này có thể đâm chết được Điền Bá Quang thì phải dụng công cho tốt, ta sẽ truyền thụ cho người.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đa tạ sư nương.

Nhạc Linh San nói:

- Má má, hài nhi cũng muốn học nữa.

Nhạc phu nhân lắc đầu nói:

- Nội công của hài nhi chưa đủ trình độ, học không được đâu.

Nhạc Linh San trề môi, lòng nghĩ má má không muốn dạy mình, bèn nói:

- Nội công của đại sư ca không hơn hài nhi bao nhiêu, tại sao đại sư ca có thể học được còn hài nhi thì không thể học được?

Nhạc phu nhân mỉm cười không nói. Nhạc Linh San kéo tay áo phụ thân nói:

- Gia gia, gia gia truyền cho hài nhi công phu phá giải chiêu kiếm này, để sau khi đại sư ca học xong chiêu kiếm này sẽ không ăn hiếp được hài nhi.

Nhạc Bất Quần lắc đầu cười nói:

- Chiêu kiếm này của má má người gọi là “Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm thiên hạ vô địch” ta làm sao có pháp môn để phá giải.

Nhạc phu nhân cười nói:

- Đại sư huynh nói giỡn để trêu ghẹo sư muội cũng không sao, nhưng nếu truyền ra ngoài thì đồng đạo võ lâm có thể cười sư muội đến rớt cả răng.

Chiêu kiếm này do bà nhất thời sáng chế ra, kỳ thực trong đó bao hàm tuyệt kỹ kiếm pháp và nội công của phái Hoa Sơn cộng thêm với sự thông minh tài trí riêng của bà, lợi hại không thể so sánh được, nhưng do sáng chế vội nên chưa đặt tên cho nó. Nhạc Bất Quần vốn muốn đặt cho nó cái tên là “Nhạc phu nhân vô địch kiếm”, nhưng lão nghĩ lại vợ mình tính khí cao ngạo, sau khi thành hôn, vẫn thích đồng đạo võ lâm gọi bà là “Ninh nữ hiệp”, chứ không thích gọi là “Nhạc phu nhân”. Phải biết ba chữ “Ninh nữ hiệp” là tên gọi thể hiện bản lãnh hành vi của chính bà, còn ba chữ “Nhạc phu nhân” thì không tránh khỏi dựa vào thanh danh lừng lẫy của chồng mà có. Tuy ngoài miệng bà trách móc chồng nhưng trong lòng đối với tám chữ “Vô song vô đối, Ninh thị nhất kiếm” thì rất thích thú. Bà ngấm ngấm khen chồng là người có học, đặt cho chiêu kiếm của mình một cái tên rất hay. Lời nói có vẻ giận dỗi nhưng trong lòng lại ngấm thích thú.

Nhạc Linh San nói:

- Gia gia, khi nào gia gia cũng sáng chế ra mấy chiêu “Vô tỷ vô địch, Nhạc gia thập kiếm” truyền cho hài nhi, để hài nhi và đại sư ca đấu ngang cơ với nhau.

Nhạc Bất Quần lắc đầu cười nói:

- Không được đâu, gia gia không thông minh bằng má má của người, không sáng chế ra được chiêu kiếm mới nào.

Nhạc Linh San kể sát miệng vào tai phụ thân nói nhỏ:

- Không phải gia gia sáng chế không được, mà vì gia gia sợ vợ nên không dám sáng chế.

Nhạc Bất Quần cười ha hả, đưa tay bẹo nhẹ vào má cô rồi nói:

- Chỉ được cái nói năng bậy bạ!

Nhạc phu nhân nói:

- Linh nhi, người đừng làm rộn gia gia nữa. Đức Nặc, người đi sắp đặt hương án để Lâm sư đệ bái linh vị liệt đại tổ sư của bốn phái.

Trong khoảnh khắc, mọi thứ đã sắp đặt xong, Nhạc Bất Quần dẫn mọi người đến hậu đường. Lâm Bình Chi thấy ở giữa xà nhà treo một tấm biển viết bốn chữ to "Di khí ngự kiếm", trên sảnh đường bày biện trang nghiêm, hai sợi dây thao của hai thanh trường kiếm đã biến thành màu đen, hai thanh kiếm đã cũ lắm, có thể đoán được đó là những phục kiếm các tôn sư đời trước của phái Hoa Sơn. Gã nghĩ thầm: Ngày nay thanh danh phái Hoa Sơn trong võ lâm đã vang dội, không biết có bao nhiêu kẻ gian tà ác tặc đã táng mạng ở dưới trường kiếm của các vị tôn sư đời trước.

Nhạc Bất Quần quỳ xuống trước hương án lạy bốn lạy, khấn vái:

- Đệ tử là Nhạc Bất Quần hôm nay thu nhận Lâm Bình Chi ở Phúc Châu làm đồ đệ. Cúi xin liệt đại tổ tông ở trên trời linh thiêng phù hộ, dạy dỗ Lâm Bình Chi dụng công học nghệ, giữ mình trong sạch, tuân thủ môn quy của bốn phái, không làm bại hoại thanh danh của phái Hoa Sơn.

Lâm Bình Chi nghe sư phụ khấn như vậy vội cung kính quỳ xuống.

Nhạc Bất Quần đứng dậy, đồng đạc nói:

- Lâm Bình Chi, hôm nay ngươi vào làm môn hạ phái Hoa Sơn, phải biết giữ môn quy, nếu vi phạm hoặc chống lại thì chiếu theo tình tiết nặng nhẹ để xét xử, nếu phạm tội đại ác thì giết chứ không nương tình. Bốn phái đã đứng vững trong võ lâm mấy trăm năm rồi, võ công tuy có cùng tranh cao thấp với phái khác, nhưng nhất thời mạnh yếu thắng bại không đáng để nói. Điều cốt lõi là đệ tử của bốn phái ai cũng phải giữ gìn thanh danh của sư môn, người nên ghi nhớ cho kỹ.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ, đệ tử xin nhớ lời sư phụ giáo huấn.

Nhạc Bất Quần nói:

- Lệnh Hồ Xung, ngươi đã thông thuộc môn quy của bốn phái, nên dạy cho Lâm Bình Chi biết.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Dạ. Lâm sư đệ nghe đây. Giới đầu tiên của bốn phái là khi sư diệt tổ, bất kính tôn trưởng. Giới thứ hai là ỷ mạnh hiếp yếu, gia hại kẻ vô tội. Giới thứ ba là gian dâm hiếu sắc, trêu ghẹo phụ nữ. Giới thứ tư là

ghen ghét đồng môn, tàn sát lẫn nhau. Giới thứ năm là thấy lợi quên nghĩa, trộm cắp tài vật. Giới thứ sáu là kiêu ngạo tự đại, đắc tội đồng đạo. Giới thứ bảy là kết giao với địch, cấu kết gian tà. Đây là Hoa Sơn thất giới, đệ tử bốn phái đều phải tuân theo.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ, tiểu đệ xin ghi nhớ Hoa Sơn thất giới mà đại sư ca vừa chỉ dạy, nỗ lực tuân hành, không dám vi phạm.

Nhạc Bất Quần cười nói:

- Được rồi, chỉ có bấy nhiêu thôi. Bốn phái không giống với những phái khác có lắm thanh quy giới luật. Người nên tuân theo thất giới này, lúc nào cũng phải nhớ rằng nhân nghĩa là trên hết để trở thành một chính nhân quân tử, sư phụ sư nương sẽ rất vui mừng.

Lâm Bình Chi đáp dạ, hướng về sư phụ sư nương cúi đầu tạ ơn, rồi quay qua hướng các vị sư huynh sư tỷ cung tay xá dài hành lễ.

Nhạc Bất Quần nói:

- Bình nhi, trước tiên chúng ta hãy an táng cho phụ mẫu người để người trọn đạo làm con, sau đó mới truyền thụ công phu căn bản của bốn môn cho người.

Lâm Bình Chi rơi lệ, lạy phục xuống rồi nói:

- Đa tạ sư phụ sư nương.

Nhạc Bất Quần đưa tay ra đỡ dậy, ôn tồn nói:

- Trong bốn phái, mọi người thân thiết với nhau như ruột thịt, bất luận người nào gặp chuyện, ai ai cũng phải chung lo giúp đỡ. Từ nay về sau người không nên đa lễ.

Hồi 30

Phạm giới luật, Hồ Xung sám hối

Lão quay đầu lại nhìn chăm chăm Lệnh Hồ Xung từ đầu đến chân, một lúc sau mới hỏi:

- Xung nhi, lần này xuống núi, ngươi đã phạm bao nhiêu giới trong Hoa Sơn thất giới?

Lệnh Hồ Xung sợ hãi, biết lúc bình thường sư phụ đối với các đệ tử vô cùng thân mật và từ ái, nhưng nếu đã vi phạm môn quy thì lão nghiêm minh không hề tha thứ. Hắn lập tức quỳ xuống trước bàn hương án nói:

- Đệ tử biết tội rồi. Đệ tử không nghe lời của sư phụ sư nương răn dạy, đã phạm vào giới thứ sáu kiêu ngạo tự đại, đắc tội với đồng đạo, trên Hồ Nhạn lâu thành Hành Sơn đã giết La Nhân Kiệt của phái Thanh Thành.

Nhạc Bất Quần hừ lên một tiếng, sắc mặt cực kỳ nghiêm khắc.

Nhạc Linh San nói:

- Gia gia, đó là do La Nhân Kiệt đến uy hiếp đại sư ca. Lúc đó đại sư ca và Điền Bá Quang ác đấu với nhau, bản thân đã bị trọng thương. La Nhân Kiệt thừa lúc người ta nguy khốn mà đến uy hiếp thì đại sư ca làm sao có thể khoan tay chờ chết được?

Nhạc Bất Quần nói:

- Người không được xen vào. Chuyện này là do Xung nhi đá hai tên đệ tử phái Thanh Thành mà ra. Nếu không có hiểm khích từ trước thì La Nhân Kiệt làm sao lại thừa lúc Xung nhi bị thương mà đến gây sự?

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca đá hai tên đệ tử phái Thanh Thành đã bị gia gia phạt đánh ba mươi côn. Vụ đó xem như đã xong, không thể lại tính sổ tiếp. Bây giờ, đại sư ca đang bị trọng thương, không thể tiếp tục bị đòn được nữa.

Nhạc Bất Quần trợn mắt nhìn con gái rồi lớn tiếng nói:

- Lúc này là lúc luận xét về giới luật của bốn môn, người là đệ tử phái Hoa Sơn, đừng có ám ở chỗ miệng vào.

Nhạc Linh San hiếm khi thấy phụ thân hầm hầm giận dữ đối với mình như vậy. Cô cảm thấy rất tủi thân, cặp mắt đỏ hoe, muốn bật khóc. Nếu như bình thường thì Nhạc phu nhân đã dùng lời dịu dàng vỗ về cô. Nhưng lúc này Nhạc Bất Quần đang lấy địa vị chưởng môn nhân cứu xét giới luật của môn hộ; Nhạc phu nhân không thể để ý đến con gái, chỉ đưa mắt trộm nhìn con.

Nhạc Bất Quần quay sang Lệnh Hồ Xung nói:

- La Nhân Kiệt thừa lúc người gặp nguy cấp mà gây chuyện cốt làm cho người nhục nhã; người thà chết chứ không chịu khuất phục, rõ là hành vi của một nam tử hán đại trượng phu nghĩa hiệp. Nhưng tại sao người lại nói ra những lời vô lễ với phái Hằng Sơn, cái gì "Hề thấy ni cô là xui xẻo, đánh bạc tất thua"? Người lại nói ngay cả đến ta cũng sợ gặp các ni cô là sao?

Nhạc Linh San cười lên hình hích, gọi:

- Gia gia!

Nhạc Bất Quần nhìn con gái nhưng không tỏ vẻ nghiêm khắc với cô nữa.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lúc đó đệ tử chỉ mong sư muội của phái Hằng Sơn sớm đi khỏi. Đệ tử tự biết mình không phải là đối thủ của Điện Bá Quang, không còn cách nào khác để cứu sư muội phái Hằng Sơn. Nhưng cô ta cố giữ nghĩa khí đồng đạo, không chịu bỏ đi; đệ tử đành phải ăn nói bậy bạ như vậy. Những lời này mà lọt vào tai các vị sư bá, sư thúc phái Hằng Sơn thì quả là rất vô lễ.

Nhạc Bất Quần nói:

- Người muốn Nghi Lâm sư diệt đi khỏi đó, tuy có dụng ý tốt, nhưng sao không lựa lời lại nói ra những điều xúc phạm như vậy? Người đã bậy bạ quá mức rồi. Trong Ngũ Nhạc kiếm phái, ai ai cũng biết chuyện này; sau lưng ta, họ sẽ bảo nhau rằng người không phải là một chính nhân quân tử, lại trách ta không biết cách giáo dục người.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Dạ, đệ tử đã biết tội.

Nhạc Bất Quần lại nói:

- Người ở trong Quần Ngọc viện dưỡng thương, đó là chuyện bất đắc dĩ. Nhưng người lại để Nghi Lâm sư diệt và tiểu ma nữ của Ma giáo chui vào trong chần, còn nói với Dư quán chủ phái Thanh Thành đó là hai cô gái làng chơi của thành Hành Sơn; chuyện như vậy sẽ gây ra nhiều nguy hiểm, người biết chưa? Nếu chuyện này bị bại lộ, thanh danh của phái Hoa Sơn ta bị mất hết còn là thứ yếu, lại làm liên lụy đến đến thanh danh của phái Hằng Sơn mấy trăm năm tàn tạ chỉ trong một ngày. Chúng ta phải ăn nói với người ta ra sao đây?

Lệnh Hồ Xung lạnh xương sống, run run nói:

- Sau này đệ tử mới nghĩ ra chuyện này, sợ đến toát mồ hôi hột. Thì ra sư phụ đã sớm biết rồi.

Nhạc Bất Quần nói:

- Khúc Dương của Ma giáo đem người đến Quần Ngọc viện dưỡng thương sau đó ta mới biết, nhưng lúc người bảo hai đứa tiểu nữ chui vào trong chần, ta đang đứng ngoài cửa sổ.

Lệnh Hồ Xung nói:

- May là sư phụ biết đệ tử không có hành động của kẻ lãng tử vô hạnh.

Nhạc Bất Quần nghiêm nghị nói:

- Nếu người thực sự vào trong kỹ viện ngủ với kỹ nữ thì ta đã sớm lấy cái đầu trên cổ người rồi, đâu có thể dung tha để người sống đến hôm nay?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Dạ!

Sắc mặt Nhạc Bất Quần càng lúc càng nghiêm khắc. Một lúc sau, lão mới hỏi:

- Người biết rõ thiếu nữ họ Khúc kia là người trong Ma giáo, sao không cho nó một kiếm giết đi? Tuy tổ phụ của nó có ơn cứu mạng người nhưng rõ ràng người trong Ma giáo mua ơn bán nghĩa. Chúng làm nhiều thủ đoạn nhằm gây chia rẽ Ngũ Nhạc kiếm phái ta, người không phải thẳng ngốc, sao lại không hiểu? Chuyện cứu mạng người bên trong ẩn chứa một âm mưu rất lớn. Lưu Chính Phong là hạng người thông minh tài giỏi như vậy cũng không tránh khỏi cạm bẫy của chúng để đến nỗi thân bại danh liệt, người nhà bị giết hết. Thủ đoạn của bọn Ma giáo hiểm độc vô cùng, người đã nhìn thấy tận mắt. Khi chúng ta đi từ Hồ Nam về đến Hoa Sơn, ta không hề nghe người nói một câu lên án bọn Ma giáo. Xung nhi, ta thấy sau khi bọn chúng cứu mạng người, người không còn phân biệt được chính tà, ngay gian chút nào, đã vậy còn quá hồ đồ nữa. Chuyện như vậy có liên quan rất lớn đến việc an thân lập mệnh của người về sau, người không thể xem nhẹ được.

Lệnh Hồ Xung hồi tưởng lại ngày nào giữa đêm khuya ở chốn hoang sơn, lắng tai nghe Khúc Dương và Lưu Chính Phong hợp tấu đàn sáo. Nếu nói Khúc Dương có tâm địa hiểm độc, cố ý hãm hại Lưu Chính Phong thì vạn lần không thể tin được.

Nhạc Bất Quần thấy sắc mặt Lệnh Hồ Xung có vẻ do dự, hiển nhiên là hắn chưa tin vào lời mình nói. Lão hỏi tiếp:

- Xung nhi, chuyện này quan hệ đến sự hưng suy vinh nhục của phái Hoa Sơn ta và cũng quan hệ đến sự an nguy thành bại của người nữa. Ta chỉ hỏi người: sau này thấy người trong Ma giáo, người có cảm ghét như kẻ thù mà quyết giết chúng hay không?

Lệnh Hồ Xung trầm ngâm nhìn sư phụ, lòng vẫn bán tín bán nghi, tự hỏi: Sau này nếu ta thấy người trong Ma giáo có nên hỏi chuyện thị phi cho rõ ràng hay rút kiếm giết ngay?

Chàng không biết phải hành xử vấn đề này thế nào, nên khi sư phụ hỏi, chẳng biết phải trả lời sao.

Nhạc Bất Quần chăm chú nhìn Lệnh Hồ Xung một lúc lâu, thấy hắn không đáp; lão thở dài, nói:

- Lúc này, người trả lời một cách gượng gạo cũng vô nghĩa thôi. Lần này người xuống núi đã làm tổn hại thanh danh của phái ta rất nhiều. Ta phạt người quay mặt vào tường một năm để người suy nghĩ cho thật chín chắn về những chuyện này.

Lệnh Hồ Xung cúi người đáp:

- Dạ, đệ tử xin kính cẩn nhận hình phạt.

Nhạc Linh San nói:

- Quay mặt vào tường một năm ư? Vậy thì trong vòng một năm, mỗi ngày phải quay mặt vào tường mấy giờ?

Nhạc Bất Quần nói:

- Sao lại mấy giờ? Mỗi ngày từ sáng đến tối, ngoài lúc ăn ngủ ra, phải quay mặt vào tường để suy nghĩ.

Nhạc Linh San vội nói:

- Vậy thì làm sao được? Quay mặt vào tường khiến người ta buồn đến chết ư? Chẳng lẽ ngay cả đi đại tiện, tiểu tiện cũng không được phép ư?

Nhạc phu nhân quát:

- Con gái gì mà nói năng khiếm nhã vậy?

Nhạc Bất Quần nói:

- Quay mặt vào tường một năm có gì là nặng? Năm xưa, tổ sư của người phạm tội đã từng bị phạt quay mặt vào tường ba năm sáu tháng trên ngọn Ngọc Nữ không rời một bước.

Nhạc Linh San lè lưỡi nói:

- Vậy thì quay mặt vào tường một năm coi như là nhẹ ư? Kỳ thực đại sư ca nói "Hễ gặp ni cô đánh bạc tất thua" hoàn toàn là do lòng tốt muốn cứu người chứ có cố ý thóa mạ ai đâu.

Nhạc Bất Quần nói:

- Chính vì lòng tốt nên ta mới phạt hấn một năm quay mặt vào tường. Nếu hấn có ý đồ đen tối, ta đã tát cho hấn rớt răng, cắt cái lưỡi hấn đi rồi.

Nhạc phu nhân nói:

- Linh nhi, người không được lý sự với gia gia nữa. Đại sư ca của người ở trên ngọn Ngọc Nữ để ăn năn hối lỗi, người đừng có lên đó tán gẫu với hấn, nếu không thì ý định tốt đẹp của gia gia người đối với hấn sẽ bị người làm hỏng đi.

Nhạc Linh San nói:

- Giam đại sư ca ở trên ngọn Ngọc Nữ còn cho là có ý định tốt sao? Không cho hài nhi được chuyện trò với đại sư ca thì lúc tịch mịch có ai để đại ca chuyện trò giải sầu? Trong một năm, ai sẽ cùng luyện kiếm với hài nhi?

Nhạc phu nhân nói:

- Người đi tán gẫu với hần, hần còn quay mặt vào tường ăn năn sám hối sao được? Bao nhiêu sư huynh sư tỷ trên núi ai cũng có thể cùng người luyện kiếm được cả.

Nhạc Linh San nghiêng đầu suy nghĩ một lúc lại hỏi:

- Vậy thì trên đó đại sư ca ăn cái gì? Một năm không xuống núi đại ca phải nhịn ăn chết đói sao?

Nhạc phu nhân nói:

- Người không phải lo, sẽ có người đem cơm cho hần.

Hồi 31

Trong hậu động tình đầu nồng thắm

Chang vạng tối hôm đó, Lệnh Hồ Xung bái biệt sư phụ, sư nương và bọn sư đệ, sư muội, mang thanh trường kiếm tự đi lên ngọn Ngọc Nữ cao vút.

Đỉnh núi có một sơn động làm nơi giam cầm đệ tử các đời của phái Hoa Sơn vì phạm môn quy. Đỉnh núi này nhẵn nhụi, không một cành cây ngọn cỏ nào sống được; ngoài sơn động ra, không còn cái gì khác. Hoa Sơn vốn cây cỏ xanh um, cảnh sắc tuyệt đẹp nhưng trên đỉnh núi lại khác hẳn. Từ ngàn xưa tương truyền rằng nơi đây là một hạt trân châu dính trên cây thoa của nàng Ngọc Nữ. Các tổ sư phái Hoa Sơn dùng đỉnh núi này làm nơi phạt bọn đệ tử, chủ yếu vì chỗ này không có cây cỏ, không có côn trùng chim muông. Bọn đệ tử bị phạt phải quay mặt vào tường ăn năn hối lỗi không bị ngoại cảnh chi phối, tâm hồn sẽ lắng đọng, an tĩnh.

Lệnh Hồ Xung đi vào sơn động nhìn thấy dưới đất có một tảng đá to bóng loáng, nghĩ bụng: Mấy trăm năm nay, không biết đã có bao nhiêu vị tiền bối phái Hoa Sơn đã từng ngồi lên khiến cho tảng đá này trơn bóng thế này. Lệnh Hồ Xung ngày nay là tên đệ tử đệ nhất ma mãnh, càn quấy của phái Hoa Sơn; tảng đá này mà ta không ngồi lên thì còn ai xứng đáng ngồi nữa? Mà đợi đến ngày hôm nay mới phái ta đến ngồi trên tảng đá này thì có thể coi như ta đã được khoan hồng lắm rồi.

Chàng giơ tay vỗ vỗ vào tảng đá, nói:

- Tảng đá ơi là tảng đá, ngươi đã chịu cô quạnh nhiều năm. Hôm nay đã có Lệnh Hồ Xung đến làm bạn với ngươi đây.

Lệnh Hồ Xung ngồi lên tảng đá, đối diện bức tường đá không quá một thước. Hắn thấy bên trái bức tường ai đó đã khắc ba chữ to “Phong Thanh Dương”, chắc là dùng kiếm để khắc. Nét khắc điêu luyện, sâu vào đến nửa tấc. Hắn nghĩ thầm: Phong Thanh Dương là ai? Có lẽ là một vị tiền bối của bốn phái, đã từng bị phạt quay mặt vào tường. A, đúng rồi, tổ sư gia của ta thuộc hàng chữ “Phong”, vị Phong tiền bối này là thái sư bá hoặc là thái sư thúc tổ của ta. Ba chữ này được khắc bằng kinh lực phi phàm như vậy, thì võ công của người nhất định vô cùng thâm hậu. Tại sao sư phụ sư nương trước giờ không đề cập qua chuyện này? Chắc là vị tiền bối ấy không còn trên đời này nữa.

Chàng nhắm mắt ngồi luyện công khoảng nửa canh giờ, đứng dậy thư giãn một chút rồi đi vào thạch động, quay mặt vào tường trầm tư. Sau này ta gặp

người trong Ma giáo thì có nên hỏi chuyện thị phi cho rõ ràng hay rút kiếm giết chúng ngay? Chẳng lẽ trong Ma giáo thực sự không có người tốt ư? Nhưng nếu đã là người tốt, tại sao lại gia nhập Ma giáo? Nếu coi như nhất thời lâm đường lạc lối thì cũng nên lập tức rút khỏi Ma giáo mới phải; đã không rút lui là cam tâm cùng với gian tà gây tai họa cho thế nhân.

Lúc này, đầu óc của Lệnh Hồ Xung lại hiện lên rất nhiều tình cảnh, đều là những chuyện ác mà bình thường sư phụ sư nương cùng với các vị tiền bối trên giang hồ kể lại những hành động người trong Ma giáo hại người. Cả nhà Vu lão quyền sư ở Giang Tây gồm hai mươi ba người bị Ma giáo bắt rồi đem đóng đinh lên cây cổ thụ, ngay cả đứa bé ba tuổi cũng không tha. Hai người con trai của Vu lão quyền sư đau đớn suốt ba ngày ba đêm mới chết. Chương môn nhân Long Phụng đao ở phủ Tế Nam là Triệu Đăng Khôi cưới con dâu, lúc tân khách đến đây sảng, người Ma giáo xông vào cắt thủ cấp của cặp vợ chồng tân nhân đặt ở giữa sảng đường, nói là làm quà chúc lễ. Hắc lão anh hùng ở Hán Dương mừng đại thọ bảy mươi tuổi, các hảo hán khắp nơi đều đến chúc thọ, không ngờ bị bọn Ma giáo chôn thuốc nổ dưới đại sảng, châm lửa đốt ngòi dẫn vào cho nổ; anh hùng hảo hán lớp chết lớp bị thương không biết bao nhiêu mà kể. Kỷ sư thúc phái Thái Sơn trong vụ này bị mất một cánh tay, chuyện này do chính miệng Kỷ sư thúc nói ra, tất nhiên tuyệt đối không thể là bịa đặt được. Chàng lại nghĩ đến hai năm trước, trên đại lộ ở Trịnh Châu gặp Tôn sư thúc phái Tung Sơn; hai tay hai chân của lão đều bị chặt đứt hết, hai mắt cũng bị khoét đi, không ngừng kêu la: "Ma giáo hại

ta, nhất định phải báo thù! Ma giáo hại ta, nhất định phải báo thù!”. Lúc đó phái Tung Sơn đã có người đến tiếp ứng, nhưng Tôn sư thúc bị thương nặng như vậy thì làm sao có thể chữa trị được? Lệnh Hồ Xung nghĩ đến hai mắt của lão bị khoét, bất giác thấy lạnh xương sống, nghĩ thầm: Người trong Ma giáo làm nhiều chuyện ác như vậy, ông cháu Khúc Dương ra tay cứu mình, nhất định không phải là do lòng tốt. Sư phụ hỏi ta sau này gặp người trong Ma giáo có nên hạ sát hay không mà ta còn do dự gì nữa? Đương nhiên là phải rút kiếm ra giết liền.

Lệnh Hồ Xung đã thông được vấn đề này, lòng thấy vô cùng thoải mái. Chàng huyết dài một tiếng, nhắm mắt nhảy lộn ra ngoài động, lúc đang lơ lửng trong không, chàng nhẹ nhàng xoay người hướng ra phía trước rồi hạ xuống, đứng vững lại, trở mắt nhìn thì thấy hai chân mình vừa đạp xuống mép sườn núi, cách bờ vực không đầy hai thước. Vừa rồi nếu chàng dùng lực nhảy mạnh hơn một chút, vượt quá hai thước thì sẽ bị rơi xuống vực sâu vạn trượng, xương thịt đã nát như tương. Lúc nhắm mắt quay người, chàng đã tính toán trước rồi. Ấy là do khi đã quyết định chủ ý gặp người trong Ma giáo thì ra tay giết ngay, lòng không còn vướng bận gì nữa, liền chơi một trò mạo hiểm.

Lệnh Hồ Xung lại nghĩ: Lá gan ta chắc chưa lớn lắm, ít ra nên nhảy ra xa một thước nữa mới xứng danh nam tử.

Bỗng nghe sau lưng có người vỗ tay, cười nói:

- Đại sư ca nhảy tuyệt quá chừng!

Đó chính là giọng nói của Nhạc Linh San. Lệnh Hồ Xung vui mừng quay người lại, thấy Nhạc Linh San tay xách một thùng cơm, cười hì hì nói:

- Đại sư ca, tiểu muội đem cơm đến cho đại sư ca đây!

Cô để thùng cơm xuống, đi vào thạch động, xoay người ngồi xuống tảng đá to, rồi nói:

- Đại sư ca ở đây nhắm mắt xoay mình nhảy trông rất ngộ nghĩnh; tiểu muội cũng muốn làm thử xem.

Lệnh Hồ Xung nghĩ trò chơi này nguy hiểm vô cùng, hành động của mình vừa rồi cũng do một lúc liều mạng mà ra. Võ công của Nhạc Linh San còn thua xa mình, nếu tính trệt một chút thì thật là tai hại. Nhưng chàng thấy cô đang cao hứng, cũng không dám ngăn cản, lập tức đứng bên sườn núi để đề phòng. Bản tánh Nhạc Linh San vốn hiếu thắng nên cô muốn hơn đại sư ca, ngấm ngấm tính luồng lực đạo cùng bộ vị, điểm hai chân xuống đất, phóng người lên khoảng không rồi nhẹ nhàng quay người phóng ra phía trước. Cô muốn mình nhảy xa ra gần bờ vực hơn Lệnh Hồ Xung. Lúc vọt người lên, cô vận nội lực mạnh hơn một chút, nên khi thân người rơi xuống, đột nhiên cô sợ hãi mở mắt nhìn, chỉ thấy trước mắt là vực thẳm không đáy. Cô sợ hãi thét to lên. Lệnh Hồ Xung đưa tay ra nắm chặt cánh tay trái của cô lại. Nhạc Linh San rơi xuống đất, thấy hai chân cách bờ vực chỉ khoảng một thước, đúng là xa hơn Lệnh Hồ Xung. Cô định thần lại, cười nói:

- Đại sư ca, tiểu muội rơi xa hơn đại ca nhiều.

Lệnh Hồ Xung thấy cô ta sợ hãi đến nổi mặt không còn chút máu, liền vỗ nhẹ lưng cô, cười nói:

- Lần sau chúng ta đừng chơi trò này nữa. Sư phụ sư nương mà biết được sẽ mắng ta một trận, phạt ta phải quay mặt vào tường thêm một năm nữa đó.

Nhạc Linh San đã định thần lại, lùi ra sau hai bước, cười nói:

- Vậy thì tiểu muội cũng bị phạt. Cả hai chúng ta ở đây cùng quay mặt vào tường há chẳng thú vị lắm sao? Ngày ngày, chúng ta có thể thi với nhau xem ai nhảy xa hơn.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Chúng ta ngày ngày ở đây quay mặt vào tường ư?

Chàng nói xong, đưa mắt nhìn vào thạch động, bất giác trong đầu băng khuâng, trầm nghĩ: Nếu ta được cùng tiểu sư muội ở đây ngày đêm không rời nhau trong một năm thì ngay cả thần tiên cũng không hạnh phúc bằng ta. Ôi, làm gì có chuyện đó được! Hắn bèn nói:

- Chỉ sợ sư phụ bắt sư muội quay mặt vào tường trong Chính khí hiên, không cho rời một bước. Vậy thì chúng ta cả năm không thể gặp nhau được.

Nhạc Linh San nói:

- Như vậy không công bằng. Tại sao đại sư ca có thể ở đây chơi mà lại bắt tiểu muội giam mình ở Chính khí hiên?

Nhưng cô nghĩ phụ mẫu quyết không cho phép mình ngày đêm ở trên đỉnh núi bầu bạn với đại sư ca, liền nói lảng sang chuyện khác:

- Đại sư ca, má má đã phái Lục hầu nhi đưa cơm đến cho đại sư ca. Tiểu muội nói với hầu nhi: "Lục sư

ca, mỗi ngày sư ca phải trèo lên xuống đỉnh núi cao vút này, dù sư ca có là hầu nhi thì cũng rất vất vả. Chi bằng để tiểu muội thay thế sư ca, nhưng sư ca trả công cho tiểu muội cái gì?”. Lục hầu nhi nói: “Sư nương phái ta làm việc này, ta đâu dám trốn tránh trách nhiệm. Vả lại, đại sư ca rất yêu thương ta, ta đem cơm cho đại ca một năm, mỗi ngày được gặp đại ca một lần thì mới sướng khoái, có gì đâu mà gọi là vất vả?”. Đại sư ca, đại sư ca thấy Lục hầu nhi nói vậy có tệ hại không?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Hấn nói như vậy là đúng đó.

Nhạc Linh San nói:

- Lục hầu nhi còn nói: “Bình thường, ta vẫn muốn nhờ đại sư ca dạy cho vài chiêu công phu, tiểu muội mà đến thì ta bị đuổi đi không được nói chuyện nhiều với đại sư ca nữa”. Sao lại có chuyện đó được, Lục hầu nhi ăn nói thật vớ vẩn. Y lại còn nói: “Trong vòng một năm bắt đầu từ hôm nay, chỉ còn một mình ta có thể lên núi gặp đại sư ca còn sư muội thì không được gặp đại sư ca nữa”. Tiểu muội tức muốn điên vì Lục sư ca không đếm xỉa gì đến tiểu muội. Sau đó... sau đó...

Lệnh Hồ Xung nói:

- Sau đó tiểu muội rút kiếm ra dọa hấn phải không?

Nhạc Linh San lắc đầu nói:

- Không phải, sau đó tiểu muội tức quá khóc òa lên. Lục hầu nhi mới năn nỉ tiểu muội, nhường cho tiểu muội được đem cơm lên cho đại sư ca.

Lệnh Hồ Xung nhìn gương mặt xinh xắn của cô, thấy đôi mắt còn hơi sưng, quả nhiên cô đã khóc thật.

Bất giác lòng chàng thấy thương cảm vô cùng. Lệnh Hồ Xung nghĩ: Sư muội đối với ta nặng tình như vậy thì ta có vì cô ta mà chết đến trăm ngàn lần cũng cam lòng.

Nhạc Linh San mở thùng đựng cơm, lấy hai chiếc đĩa, hai cái bát, hai đôi đũa để trên tảng đá. Lệnh Hồ Xung nói:

- Có đến hai cái bát và hai đôi đũa ư?

Nhạc Linh San cười nói:

- Tiểu muội cũng ăn một chút với đại sư ca. Đại sư ca xem thử đây là cái gì?

Từ trong thùng, cô lấy ra một hồ rượu. Lệnh Hồ Xung quý rượu như tính mạng của mình, vừa thấy có rượu, hấn liền đứng dậy xá dài Nhạc Linh San rồi nói:

- Đa tạ sư muội. Ta đang buồn vì sợ suốt năm không có một hớp rượu để uống.

Nhạc Linh San mở nắp hồ rượu, đưa hồ cho Lệnh Hồ Xung rồi cười nói:

- Đại sư ca không được uống nhiều. Mỗi ngày tiểu muội chỉ có thể đánh cắp một hồ rượu cho đại sư ca; lấy nhiều sợ bị má má biết.

Lệnh Hồ Xung uống cạn hồ rượu rồi mới ăn cơm. Theo quy củ của phái Hoa Sơn, tên đệ tử nào lên đỉnh núi quay mặt vào tường sám hối thì phải cử rượu thịt, chỉ được ăn chay. Vì vậy, nhà bếp chỉ nấu chay cho Lệnh Hồ Xung gồm một đĩa rau xanh, một bát đậu hũ. Nhạc Linh San nghĩ mình và đại sư ca đã qua cơn hoạn nạn, cô ăn uống rất ngon lành. Hai người ăn

cơm xong, Nhạc Linh San ngồi lại trò chuyện gần tới mới thu dọn bát đĩa xuống núi.

Từ đó mỗi ngày vào lúc hoàng hôn, Nhạc Linh San đem cơm lên đỉnh núi và hai người cùng ăn cơm. Buổi trưa Lệnh Hồ Xung ăn cơm rau còn lại của ngày hôm trước.

Lệnh Hồ Xung tuy ở một mình trên đỉnh núi cao nhưng không cảm thấy buồn chán. Sáng sớm dậy, chàng ngồi luyện công, ôn lại kiếm pháp, khí công mà sư phụ đã truyền, còn ngấm ngấm suy nghĩ đao pháp của Diên Bá Quang và chiêu "Vô song vô đối, Ninh thị nhất kiếm" của sư nương chế ra. "Ninh thị nhất kiếm" tuy chỉ có một chiêu nhưng bao hàm cả tuyệt chỉ khí công và kiếm pháp của phái Hoa Sơn. Lệnh Hồ Xung tự biết nội công kiếm thuật của mình chưa đạt được cảnh giới đó, cứ miễn cưỡng tập luyện thì chỉ có hại nhiều hơn là có lợi, cho nên mỗi ngày, chàng tăng cường luyện nội công. Cứ như vậy, tuy gọi là bị phạt quay mặt vào tường ăn năn sám hối nhưng thật ra chẳng quay mặt vào tường, và cũng chẳng ăn năn sám hối gì cả. Ngoài lúc hoàng hôn cùng với Nhạc Linh San nói chuyện ra, thì mỗi ngày chàng không phải lo điều gì, chỉ chuyên chú luyện công thôi.

Trải qua hơn hai tháng, đỉnh Hoa Sơn càng ngày càng lạnh lẽo. Lại trải qua mấy ngày, Nhạc phu nhân đan cho Lệnh Hồ Xung chiếc áo ấm, rồi sai Lục Đại Hữu đem lên. Sáng sớm hôm ấy trời lại nổi cơn gió bắc, đến giữa trưa thì mưa tuyết rơi xuống.

Lệnh Hồ Xung thấy trời đầy mây xám đen, trận mưa tuyết chắc không nhỏ, liền nghĩ: Đường lên đỉnh núi hiểm trở, tuyết rơi đến chiều tối cũng không ngừng,

đường trơn vô cùng. Tiểu sư muội không nên đem cơm lên cho ta nữa.

Nhưng chàng không có cách nào báo tin xuống núi được nên lòng rất lo lắng, chỉ mong sư phụ và sư nương biết chuyện này đưa lời ngăn cản. Chàng lại nghĩ: Ngày nào tiểu sư muội cũng thay Lục Đại Hữu đem cơm lên cho ta, lẽ nào sư phụ và sư nương chẳng biết? Chắc tại hai vị làm ngơ mà thôi. Nếu hôm nay tiểu sư muội lại lên núi nữa, lỡ trượt chân thì nguy tính mạng, mong rằng sư nương nhất định không cho sư muội lên núi.

Đến chiều, chốc chốc hắt lại nhìn xuống núi. Trời tối dần, quả nhiên Nhạc Linh San không lên núi. Lệnh Hồ Xung thấy lòng nhẹ nhõm, tự nhủ: Đến sáng mai, Lục sư đệ nhất định sẽ mang cơm lên cho mình; chỉ mong sao sư muội đừng mạo hiểm.

Chàng định vào động nằm ngủ, bỗng nghe trên đường lên núi có tiếng chân sột soạt rồi tiếng Nhạc Linh San gọi:

- Đại sư ca, đại sư ca!

Lệnh Hồ Xung vừa kinh hãi vừa vui mừng, vội chạy ra bên sườn núi. Trong màn tuyết rơi giống như từng đám lông ngỗng bay phất phơ, Nhạc Linh San lần từng bước đi lên đỉnh núi trơn trượt.

Lệnh Hồ Xung vì sư mệnh ngăn cản, không dám bước xuống núi nửa bước, chỉ vươn tay ra đón cô. Khi tay trái của Nhạc Linh San đụng đến tay phải của chàng, Lệnh Hồ Xung nắm chặt tay cô, nhắc bổng lên đỉnh núi.

Trong ánh sáng mờ mờ, chàng thấy toàn thân cô phủ đầy tuyết, ngay cả đầu tóc cũng trắng xóa. Trên

trán bên trái bị sưng lên một cục giống cái trứng gà nhỏ, máu vẫn còn đang rướm ra. Lệnh Hồ Xung lấp bắp:

- Sư muội... sư muội...

Miệng Nhạc Linh San méo xệch, cô nói như muốn khóc:

- Tiểu muội bị trượt chân té ngã, làm rớt thùng cơm của đại sư ca xuống vực thẳm rồi. Đại sư ca... đại sư ca tối nay phải nhịn đói.

Lệnh Hồ Xung vừa xúc động vừa thương cảm, giờ tay áo lên nhẹ nhẹ chấm vào vết thương của cô rồi dịu dàng nói:

- Tiểu sư muội, đường lên núi trơn như vậy, tiểu sư muội không nên lên đây nữa.

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu muội chỉ lo đại ca không có cơm ăn, vả lại... vả lại tiểu muội muốn gặp đại sư ca.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nếu tiểu muội lỡ trượt chân rớt xuống vực thẳm thì làm sao ta dám nhìn mặt sư phụ và sư nương nữa.

Nhạc Linh San mỉm cười nói:

- Đại ca đừng lo lắng như vậy, chẳng phải tiểu muội đang đứng sờ sờ ra đây sao? Nhưng đáng tiếc là tiểu muội vô dụng, lúc vội leo lên núi lại làm rơi mất cơm rượu.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Cầu mong cho sư muội được bình an thì ta có nhịn ăn mười ngày cũng chẳng sao.

Nhạc Linh San nói:

- Lúc lên được nửa núi thì đường đi trơn ướt quá chừng; tiểu muội dùng hết sức bước, lại vịn vào những gốc cây tùng mà lên núi. Lúc đó tiểu muội sợ té xuống vực thẳm vô cùng.

Lệnh Hồ Xung năn nỉ:

- Tiểu sư muội, sư muội nghe lời ta đi. Sau này sư muội đừng vì ta mà mạo hiểm nữa. Nếu tiểu sư muội lỡ trượt chân té xuống vực thẳm thì ta đây chắc phải nhảy theo tiểu muội.

Ánh mắt của Nhạc Linh San lộ vẻ vui mừng vô hạn, nói:

- Đại sư ca, thật ra đại sư ca không nên lo lắng như vậy. Tiểu muội đem cơm lên cho đại sư ca lỡ trượt chân té xuống là do tại mình không cẩn thận, đại sư ca hà tất phải lo lắng làm chi?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu chậm chậm nói:

- Không phải vì lòng ta lo lắng. Nếu người đem cơm là Lục hẩu nhi thì dù sư đệ có trượt chân té xuống nguy hiểm đến tính mạng, ta cũng không nhảy theo đâu.

Lệnh Hồ Xung nói tiếp:

- Ta chỉ tận lực phụng dưỡng phụ mẫu của hần, chiếu cố người nhà của hần, chớ không vì chuyện này mà chết theo Lục sư đệ được.

Nhạc Linh San nói nhỏ:

- Nhưng nếu người bị chết là tiểu muội thì đại sư ca không muốn sống nữa ư?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Đúng vậy, tiểu sư muội. Nhưng đó không phải là vì tiểu sư muội đem cơm cho ta. Nếu tiểu sư muội đem cơm cho người khác mà gặp chuyện nguy hiểm thì ta đây cũng quyết không sống nữa.

Nhạc Linh San nắm chặt lấy tay của Lệnh Hồ Xung, tình cảm nồng nàn. Cô gọi khẽ:

- Đại sư ca!

Lệnh Hồ Xung muốn dang tay ra ôm cô vào lòng nhưng không dám. Bốn mắt nhìn nhau bất động, tuyết vẫn rơi xuống mỗi lúc một nhiều, dần dần tựa hồ như cả hai đã biến thành hai người tuyết.

Một lúc sau, Lệnh Hồ Xung mới nói:

- Tối nay một mình tiểu sư muội không thể xuống núi được nữa. Sư phụ và sư nương có biết tiểu muội lên đây không? Nếu hai vị phái người lên đây đưa tiểu muội xuống núi thì hay quá.

Nhạc Linh San nói:

- Sáng nay, gia gia vừa nhận được thư của Tả minh chủ phái Tung Sơn nói là có chuyện cần thương nghị nên gia gia và má má xuống núi đi rồi.

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Vậy có ai biết tiểu muội lên đây không?

Nhạc Linh San cười nói:

- Không. Không ai biết cả. Nhị sư ca, tam sư ca, tứ sư ca và Lục hầu nhị; cả bốn người theo gia gia má má đi Tung Sơn, không ai biết tiểu muội lên đây với đại

sư ca cả. Nếu không thì Lục hầu nhi nhất định giành mang cơm với tiểu muội rồi, thật là phiền phức. A, đúng rồi, có tiểu tử Lâm Bình Chi thấy tiểu muội lên đây nhưng tiểu muội đã dọa hấn không được bép xép, nếu không thì ngày mai tiểu muội sẽ đánh cho hấn một trận nên thân.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ui chao, sư tỷ oai phong quá chừng!

Nhạc Linh San cười nói:

- Tất nhiên rồi. Dễ gì có người gọi tiểu muội bằng tỷ tỷ, không làm oai làm giá há không uống lắm ư? Không giống như đại sư ca, ai cũng gọi là “đại sư ca” thì còn gì thú vị nữa.

Cả hai cùng cười. Lệnh Hồ Xung nói:

- Tối nay tiểu muội không thể về được rồi, đành phải tá túc lại trong thạch động này một đêm, sáng mai hãy xuống núi.

Nói xong Lệnh Hồ Xung liền nắm tay cô dẫn vào trong động.

Thạch động nhỏ hẹp, chỉ vừa đủ cho hai người dung thân, khó bề xoay sở. Cả hai ngồi đối mặt nhau nói chuyện trên trời dưới đất cho đến nửa đêm. Nhạc Linh San nói càng lúc càng nhỏ dần rồi thiếp đi.

Lệnh Hồ Xung sợ cô ta bị lạnh, bèn cởi áo ngoài của mình đắp lên người cô. Ngoài động ánh tuyết phản chiếu, thấy mờ nét mặt xinh xắn của Linh San. Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Ân tình của sư muội

đối với ta nặng như vậy thì ta có vì sư muội mà tan xương nát thịt cũng nguyện cam lòng.

Chàng lặng lẽ trầm tư. Từ nhỏ ta đã không có cha mẹ, hoàn toàn nhờ sư phụ sư nương nuôi dưỡng đến lớn, thương yêu như con ruột. Ta là đại đệ tử của chuồng môn phái Hoa Sơn, không những nhập môn sớm nhất mà võ công cũng cao cường hơn bọn sư đệ, sau này chắc chắn là người kế thừa ngôi vị của sư phụ, lên nắm quyền phái Hoa Sơn. Mà tiểu sư muội lại đối với mình nặng ân tình như vậy thì ân đức sâu dày của sư môn thật khó báo đáp. Chỉ vì tính tình ta nóng nảy không biết tự kìm chế, lúc nào cũng làm cho sư phụ và sư mẫu tức giận, phụ lòng kỳ vọng của hai vị. Từ nay về sau, ta phải sửa đổi tính nết, nếu không thì không những có lỗi với sư phụ và sư mẫu mà còn có lỗi ngay cả tiểu sư muội nữa.

Lệnh Hồ Xung nhìn mái tóc của Nhạc Linh San bay phất phơ, đang lúc ngơ ngẩn xuất thần, bỗng nghe cô ta kêu khẽ:

- Tiểu Lâm tử, ngươi không nghe lời ta, lại đây ta đánh ngươi mới được.

Lệnh Hồ Xung sửng sốt, nhưng thấy mắt cô vẫn nhắm nghiền. Chàng bèn nghiêng người lắng nghe, hơi thở cô vẫn đều đều, biết là cô đang nằm mơ. Chàng cười thầm trong bụng, nghĩ: Sư muội được làm sư tỷ nên ra vẻ oai phong lắm. Chắc mấy ngày nay, Lâm sư đệ bị sư muội kêu đến rồi quát đi, phải chịu ầm ức nhiều phen. Trong giấc mơ, tiểu muội cũng không quên quát mắng hấn.

Lệnh Hồ Xung ngồi cạnh Nhạc Linh San cho đến sáng, không chớp mắt chút nào. Chiều hôm qua Nhạc Linh San vì quá mệt nên ngủ đến giờ Thìn mới tỉnh dậy. Thấy Lệnh Hồ Xung đang nhìn mình mỉm cười, cô vươn vai ngáp dài một cái rồi cười nói:

- Đại sư ca dậy sớm vậy?

Lệnh Hồ Xung không cho cô biết suốt đêm mình thức trắng, chỉ cười nói:

- Tiểu sư muội nằm mơ thấy gì vậy? Lâm sư đệ bị tiểu sư muội đánh đòn phải không?

Nhạc Linh San ngoẹo đầu, suy nghĩ một lúc rồi cười nói:

- Đại sư ca nghe tiểu muội nói mơ phải không? Tiểu tử Lâm Bình Chi này bướng bỉnh lắm, hắn không nghe lời tiểu muội. Hi hi, tiểu muội ban ngày mắng hắn, khi ngủ cũng mắng hắn nữa.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Hắn đã đắc tội ra sao với tiểu muội?

Nhạc Linh San cười nói:

- Trong mơ tiểu muội bảo hắn đi luyện kiếm với tiểu muội bên thác nước; hắn từ chối ba lần bảy lượt không chịu đi. Tiểu muội lừa hắn đến bên thác nước rồi xô hắn xuống.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ui chao, sao tiểu muội làm vậy, lỡ xảy ra án mạng thì sao?

Nhạc Linh San cười nói:

- Là mơ chứ đâu có phải là thật, đại sư ca lo lắng làm gì? Hay là đại sư ca sợ tiểu muội giết tiểu tử này thật?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ngày nghỉ sao đêm chiêm bao làm vậy. Ban ngày tiểu muội muốn giết Lâm sư đệ lắm rồi nên nghĩ quanh nghĩ quẩn, tối ngủ mới nằm mơ như vậy.

Nhạc Linh San bĩu môi nói:

- Tiểu tử này thật vô dụng, chỉ một bộ kiếm pháp nhập môn đã luyện ba tháng rồi mà chẳng ra làm sao cả. Hắn dụng công dữ lắm, luyện ngày luyện đêm khiến cho ai thấy cũng phát bực. Tiểu muội muốn giết hắn thì cần gì phải suy nghĩ, chỉ gơ kiếm lên một cái là giết hắn ngay.

Tay cô gơ ngang quơ một cái làm thế đánh một chiêu Hoa Sơn kiếm pháp.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Bạch vân xuất tự mà phát ra thì đầu của gã họ Lâm rơi xuống đất ngay.

Nhạc Linh San cười khanh khách nói:

- Nếu tiểu muội sử chiêu Bạch vân xuất tự này thì nhất định cái đầu của hắn rơi xuống đất thật cũng không chừng.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu sư muội được làm sư tỷ, thấy kiếm pháp của sư đệ kém cỏi thì nên chỉ điểm cho hắn mới phải, sao động một tí là đòi vung kiếm giết? Sau này sư phụ nhận thêm đệ tử, đều là sư đệ của sư muội. Sư

phụ nhận thêm một trăm đệ tử, chỉ trong vòng mấy ngày bị sư muội giết hết chín mươi chín người, vậy thì làm sao đây?

Nhạc Linh San vịn vào vách đá, cười ngất nghẻo nói:

- Đại ca nói đúng lắm. Tiểu muội chỉ giết chín mươi chín người thôi, phải chờ lại một tên mới được. Nếu giết hết thì ai gọi tiểu muội bằng sư tỷ nữa?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Nếu sư muội giết hết chín mươi chín tên sư đệ thì tên thứ một trăm chắc cũng bỏ trốn đi luôn, tiểu muội đâu còn làm sư tỷ được nữa?

Nhạc Linh San cười nói:

- Lúc đó tiểu muội bắt đại sư ca gọi tiểu muội là sư tỷ.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Ta gọi sư muội là sư tỷ cũng không sao, nhưng sư muội có giết ta không?

Nhạc Linh San cười nói:

- Nếu nghe lời thì không giết, còn không nghe lời thì sẽ giết.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu sư tỷ, cầu xin tiểu sư tỷ nương tình cho.

Lệnh Hồ Xung thấy tuyết đã ngừng rơi, sợ bọn sư đệ sư muội phát hiện không thấy Nhạc Linh San đâu, sẽ nói bóng nói gió thì sẽ vô cùng có lỗi với Nhạc Linh San. Chàng nói đùa một lúc nữa rồi hối thúc cô

xuống núi. Nhạc Linh San quyến luyến chưa muốn đi, bèn nói:

- Tiểu muội muốn ở đây chơi thêm một chút nữa; gia gia má má đều không có ở nhà, buồn chết đi được.

Lệnh Hồ Xung nói: .

- Sư muội ngoan, mấy ngày nay ta đã nghĩ ra mấy chiêu Hồ - Linh kiếm pháp, đợi sau khi ta xuống núi, sẽ cùng tiểu muội đến thác nước luyện kiếm.

Chàng dỗ dành một lúc lâu, cô mới chịu xuống núi. Chiều hôm đó, Cao Căn Minh đem cơm lên núi, nói rằng Nhạc Linh San bị cảm, sốt li bì, đang nằm trên giường, lúc nào cũng nghĩ đến đại sư ca, bảo gã lúc đem cơm lên phải nhớ mang thêm rượu. Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi, vô cùng lo lắng, biết chiều hôm qua cô ta bị trượt ngã, quá sợ hãi nên sinh bệnh, hận không được chạy xuống núi để thăm cô. Tuy đã nhịn đói hai ngày một đêm, nhưng bụng bắt cơm lên, chàng cảm thấy nghèn nghẹn khó nuốt. Cao Căn Minh biết đại sư ca và tiểu sư muội yêu thương nhau thắm thiết, vừa nghe nói sư muội bị bệnh, đại sư ca đã lo âu vạn phần, gã khuyên:

- Đại sư ca không nên lo lắng quá. Hôm qua tuyết rơi nhiều, chắc tiểu sư muội ham chơi tuyết nên bị cảm lạnh. Chúng ta đều là người tu luyện nội công, một chút cảm mạo như vậy không có gì đáng ngại, chỉ uống một hai thang thuốc thì sẽ khỏi ngay.

Nào ngờ Nhạc Linh San bệnh đến mười mấy ngày, cho đến lúc hai vợ chồng Nhạc Bất Quần trở về, dùng nội lực để tống khí lạnh ra khỏi người cô, cô mới

thuyền giảm. Đến lúc cô lên núi lại thì đã trải qua hai mươi mấy ngày.

Hai người xa nhau lâu giờ mới gặp lại nhau, vừa mừng vừa tủi. Nhạc Linh San nhìn sắc mặt Lệnh Hồ Xung, kinh hãi nói:

- Đại sư ca, đại sư ca cũng bị bệnh sao? Sao lại ốm nhom như vậy?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Ta đâu có bệnh. Ta... ta...

Nhạc Linh San chợt hiểu ra, bỗng òa lên khóc, nói:

- Đại sư ca, đại sư ca vì thương nhớ tiểu muội đến nỗi ốm nhom như vậy ư? Đại sư ca, tiểu muội đã khỏe rồi đây.

- Mấy ngày nay, ta ngày đêm nhìn theo con đường xuống núi, mong sư muội từng giờ từng khắc. Tạ ơn trời đất, cuối cùng tiểu sư muội cũng đến đây.

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu muội lúc nào cũng thấy hình ảnh đại sư ca.

Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu muội lúc nào cũng thấy được ta ư?

Nhạc Linh San nói:

- Đúng vậy, lúc tiểu muội bệnh, hễ nhắm lại là thấy ngay đại sư ca. Ngày hôm đó, tiểu muội phát sốt dữ dội, má má nói tiểu muội nói nhảm, toàn là trò chuyện với đại ca. Đại sư ca, má má biết chuyện tối hôm đó tiểu muội lên đây ở lại với đại sư ca rồi.

Lệnh Hồ Xung đỏ mặt, lòng hắn có chút sợ hãi, hỏi:

- Sư nương có nổi giận không?

Nhạc Linh San đáp:

- Má má không nổi giận, nhưng... nhưng...

Cô nói đến đây, hai má bỗng nhiên ửng hồng, không nói tiếp nữa. Lệnh Hồ Xung nói:

- Nhưng làm sao?

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu muội không nói đâu.

Lệnh Hồ Xung thấy cô e thẹn, lòng hắn ngần ngại, vội định thần lại, nói:

- Tiểu sư muội, tiểu sư muội bệnh nặng mới đỡ một chút, không nên lên đây sớm như vậy. Ta biết bệnh tiểu muội đã thuyên giảm, lúc ngũ sư đệ và lục sư đệ đem cơm lên cho ta ăn đều nói cho ta nghe hết rồi.

Nhạc Linh San hỏi:

- Vậy sao đại sư ca lại ốm đến như vậy?

Lệnh Hồ Xung cười cười nói:

- Tiểu muội mà hết bệnh thì ta lập tức mập ra ngay.

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca nói thật với tiểu muội, trong mấy ngày nay, mỗi bữa đại sư ca ăn được mấy bát cơm? Lục hầu nhi nói đại sư ca chỉ uống rượu chứ không ăn cơm, có khuyên đại sư ca, đại sư ca cũng không nghe. Đại sư ca, đại sư ca... tại sao không bảo trọng thân mình?

Cô nói đến đây thì hai mắt đỏ lên.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Hắn nói lung tung, tiểu muội đừng thèm nghe. Bất luận nói chuyện gì, Lục hầu nhi đều dậm mắm thêm muối, ta đâu chỉ có uống rượu mà không ăn cơm?

Chàng nói đến đây, một trận gió thổi đến, Nhạc Linh San bị lạnh run lên cầm cập. Trời đang vào lúc trọng đông, trên đỉnh núi gió lộng bốn bề, không một cành cây cản gió. Hoa Sơn vốn đã vô cùng rét lạnh, ở trên đỉnh núi càng rét lạnh hơn. Lệnh Hồ Xung vội nói:

- Tiểu sư muội, tiểu sư muội chưa được khỏe hẳn, lúc này ngàn lần không thể để bị lạnh nữa. Mau mau xuống núi đi; đợi hôm nào có nắng, tiểu muội hoàn toàn bình phục hãy lên thăm ta.

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu muội đâu có lạnh. Mấy ngày nay nếu trời không nổi gió thì tuyết vẫn rơi, nếu đợi lúc có nắng thì không biết đến bao giờ mới có.

Lệnh Hồ Xung vội nói:

- Muội muội lại bị bệnh thì biết làm sao? Ta... ta...

Nhạc Linh San thấy đáng vẻ Lệnh Hồ Xung tiêu tụy, nghĩ bụng: Nếu ta lại bệnh nữa thì chắc đại sư ca có thể bệnh theo. Trên đỉnh núi cao vút không có người chăm nom, như vậy không phải là ta làm nguy hiểm đến tính mạng của đại ca sao?

Cô liền nói:

- Được, tiểu muội đi đây. Đại ca phải bảo trọng, uống ít rượu một chút, mỗi bữa phải ăn ba bát cơm.

Tiểu muội sẽ nói với gia gia là đại ca không được khỏe, nên cần tắm bổ một chút mới được, không nên ăn chay mãi.

Lệnh Hồ Xung mỉm cười nói:

- Ta không dám phạm giới ăn mặn. Ta thấy tiểu sư muội hết bệnh thì lòng vui mừng lắm, không đầy ba ngày, lập tức sẽ mập lên cho mà coi. Hảo muội tử, hảo muội tử xuống núi đi thôi.

Ánh mắt Nhạc Linh San chứa chan tình cảm, hai má ửng hồng, cô khẽ hỏi:

- Đại sư ca kêu tiểu muội bằng gì?

Lệnh Hồ Xung cảm thấy ngại ngùng nói:

- Ta chỉ buột miệng nói ra. Tiểu sư muội, tiểu sư muội đừng trách.

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu muội làm sao mà trách được? Tiểu muội rất thích đại sư ca gọi tiểu muội như vậy.

Lệnh Hồ Xung cảm thấy nóng ran, chỉ muốn dang hai tay ra ôm cô vào lòng, nhưng lập tức nghĩ lại: Tiểu sư muội đối đãi với ta nặng tình như vậy, đương nhiên ta phải kính trọng cô ta, tại sao ta có thể mạo phạm cô ta được? Chàng nghĩ vậy rồi quay người đi, dịu dàng hỏi:

- Lúc tiểu muội xuống núi nhớ đi chậm chậm từng bước một, nếu mệt thì nghỉ một chút, đừng giống như lúc bình thường cứ chạy một mạch.

Nhạc Linh San dạ rồi quay người đi, đến bên sườn núi.

Lệnh Hồ Xung nghe tiếng bước chân của cô xa dần, mới quay người lại, thấy Nhạc Linh San đứng cách đỉnh núi mấy trượng, chàng đứng trên người nhìn cô. Hai người bốn mắt nhìn nhau rất lâu. Lệnh Hồ Xung nói to:

- Tiểu muội đi chậm chậm thôi, nên về đi.

Nhạc Linh San đáp dạ rồi mới quay người đi thẳng xuống núi.

Ngày hôm đó, Lệnh Hồ Xung cảm thấy chưa bao giờ được hạnh phúc như vậy. Chàng ngồi trên tảng đá, nhin không được bật cười lên. Đột nhiên chàng huyết dài một tiếng vang dội cả sơn cốc, tiếng huyết tựa hồ như muốn la to:

- Ta hạnh phúc quá, ta hạnh phúc quá!

Ngày hôm sau, tuyết lại rơi, quả nhiên Nhạc Linh San không đến. Nghe Lục Đại Hữu nói, Lệnh Hồ Xung biết cô bình phục rất nhanh, càng ngày càng khỏe ra, lòng vui mừng khôn tả.

Hồi 32

Bảo kiếm rơi tõm đáy vực sâu

Qua hơn hai mươi ngày sau, Nhạc Linh San xách một thùng bánh nếp lên đỉnh núi, nhìn Lệnh Hồ Xung một lúc rồi mỉm cười nói:

- Quả nhiên đại sư ca không gạt tiểu muội, đã mập ra nhiều.

Lệnh Hồ Xung thấy mặt cô hồng hào, cũng cười nói:

- Tiểu muội cũng khỏe lắm rồi, ta thật vui mừng.

Nhạc Linh San nói:

- Ngày nào tiểu muội cũng đòi đem cơm lên cho đại sư ca, nhưng nói sao má má cũng không cho, lại nói nào là trời đang lạnh, rồi nào là khí hậu không tốt, làm như lên đến đỉnh núi sẽ chết ngay không bằng. Tiểu muội nói đại sư ca ngày đêm ở trên đỉnh núi nhưng đại sư ca có bệnh đau. Má má nói nội công

của đại sư ca cao cường, tiểu muội làm sao có thể bì được với đại sư ca. Sau lưng, má má khen đại sư ca, đại sư ca có khoái không?

Lệnh Hồ Xung cười rồi gật đầu nói:

- Ta lúc nào cũng nhớ đến sư phụ sư nương, chỉ mong sớm được gặp mặt hai vị.

Nhạc Linh San nói:

- Cả ngày hôm qua tiểu muội giúp má má làm bánh nếp. Tiểu muội muốn lấy mấy cái bánh nếp đem cho đại ca ăn, nào ngờ không đợi tiểu muội mở miệng, má má đã nói: "Hài nhi đem thùng bánh này lên cho Xung nhi ăn". Tiểu muội quả thật không ngờ.

Cổ họng Lệnh Hồ Xung nghẹn ngào, nghĩ thầm: Sư nương đối với ta thật tốt.

Nhạc Linh San nói:

- Bánh nếp mới vừa nấu xong, vẫn còn nóng, tiểu muội lột hai cái cho đại sư ca ăn.

Nói rồi cô xách thùng bánh nếp đi vào thạch động, mở dây cột bánh, lột lá ra.

Lệnh Hồ Xung ngửi thấy mùi thơm, thấy Nhạc Linh San đã lột xong bánh rồi liền cầm lấy, cắn một miếng. Bánh này tuy là bánh chay nhưng có nấm rơm, nấm hương, đậu phộng, hạt sen, đậu nành, các thứ này trộn lẫn với nhau, thêm gia vị rất ngon. Nhạc Linh San nói:

- Nấm rơm này là do Tiểu Lâm tử và tiểu muội ngày hôm kia đi hái đấy...

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Tiểu Lâm tử là ai?

Nhạc Linh San cười cười nói:

- Chính là Lâm sư đệ đó. Gần đây tiểu muội cứ gọi hắn là Tiểu Lâm tử. Ngày hôm kia, hắn nói với tiểu muội dưới gốc tùng ở sườn núi phía Đông có nấm rơm. Hắn cùng tiểu muội đi hái cả nửa ngày nhưng chỉ được có nửa thùng. Tuy không hái được nhiều, nhưng gia vị nêm ngon, phải vậy không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Bánh thật ngon, suýt chút nữa ta nuốt cả cái lưới vào bụng. Tiểu sư muội, tiểu sư muội đừng mắng mỗ Lâm sư đệ nữa.

Nhạc Linh San nói:

- Tại sao không mắng mỗ? Hắn không nghe lời thì bị mắng ngay. Gần đây, hắn ngoan được một chút, tiểu muội bớt mắng hắn vài câu. Lúc hắn dụng công luyện kiếm có tiến bộ thì tiểu muội cũng khen hắn: "Này, này, Tiểu Lâm tử, chiêu này sử rất đúng, giỏi hơn ngày hôm qua nhiều nhưng còn hơi chậm. Luyện lại, luyện lại". Hi hi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu muội đang dạy hắn luyện kiếm ư?

Nhạc Linh San nói:

- Đúng, có điều hắn nói tiếng Phúc Kiến, bọn sư huynh sư tỷ nghe không hiểu gì cả. Tiểu muội đã đến Phúc Châu, nên hiểu được tiếng của hắn, gia gia bảo tiểu muội lúc rảnh thì chỉ bảo cho hắn. Đại sư ca, tiểu

muội không thể lên đỉnh núi thăm đại sư ca nên buồn muốn chết, không có chuyện gì làm thì dạy hấn vài chiêu. Tiểu Lâm tử cũng không đến nỗi ngu, học cũng rất nhanh.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Thì ra tiểu muội làm sư tử rồi kiêm luôn sư phụ; tất nhiên hấn không dám không nghe lời sư muội.

Nhạc Linh San nói:

- Chưa chắc đúng như vậy đâu. Hôm qua tiểu muội bảo hấn đi săn gà rừng với tiểu muội, hấn không chịu, nói là hai chiêu Bạch hồng quán nhật và Thiên thân đảo huyền còn chưa học xong, muốn luyện thêm nữa.

Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ nói:

- Hấn lên Hoa Sơn mới có mấy tháng mà đã luyện đến Bạch hồng quán nhật và Thiên thân đảo huyền rồi ư? Tiểu sư muội, kiếm pháp của bốn phái nên luyện theo thứ tự, không thể nhảy vọt như vậy.

Nhạc Linh San nói:

- Đại ca đừng lo, tiểu muội không muốn dạy lung tung cho hấn như vậy đâu. Tiểu Lâm tử rất kiên cường hiếu thắng, hấn luyện cả ngày lẫn đêm. Lúc rảnh muốn nói chuyện với hấn một chút, hấn nói không được ba câu thì liền hỏi ngay đến kiếm pháp. Người ta luyện kiếm pháp trong ba tháng thì hấn chỉ học khoảng nửa tháng là xong. Tiểu muội bảo hấn đi chơi, hấn cũng chẳng bao giờ chịu ý tiểu muội.

Lệnh Hồ Xung trầm ngâm không nói, bỗng nhiên lòng dâng lên một nỗi buồn không thể tả được; cái

bánh nếp chỉ ăn mới hai miếng còn cả nửa cái. Chàng cảm thấy trước mắt tối sầm lại.

Nhạc Linh San kéo tay áo của Lệnh Hồ Xung, cười nói:

- Đại sư ca, đại sư ca nuốt nhầm lưỡi vào bụng rồi ư? Sao đại sư ca không nói gì cả?

Lệnh Hồ Xung giật mình, nuốt luôn nửa cái bánh vào miệng. Cái bánh nếp vốn thơm ngon vô cùng cứ nằm dính trong họng, không cách nào nuốt trôi xuống được.

Nhạc Linh San chỉ tay, cười khanh khách rồi nói:

- Đại sư ca ăn mà cũng vội vàng, để bánh dính chặt vào răng rồi.

Lệnh Hồ Xung cười gượng, cố gắng nuốt miếng bánh xuống cổ họng, nghĩ bụng: Ta ngu thật! Tiểu sư muội thích chơi đùa, ta lại không thể xuống núi được, cô ta bèn kéo Lâm sư đệ để bầu bạn, đó cũng là chuyện bình thường thôi. Sao ta lại nhỏ nhen, để tâm như vậy? Nghĩ đến đây, chàng cảm thấy bình thường trở lại, cười nói:

- Cái bánh này chắc có tiểu muội ở trong nên mới dính dữ quá, làm cả răng và lưỡi của ta đều dính lại rồi.

Nhạc Linh San cười ha hả, một lúc sau mới nói:

- Đại sư ca thật đáng thương, bị giam ở trên đỉnh núi trọc lóc này nên mới háu ăn như vậy.

Lần này cô xuống núi, mười mấy ngày sau mới lên lại, ngoài cơm rượu ra còn đem thêm một cái giỏ tre nho nhỏ đựng một ít trái tùng khô và hạt dẻ.

Lệnh Hồ Xung mong ngóng cô đến dài cả cổ. Trong mười mấy ngày này, khi Lục Đại Hữu đem cơm lên, hắn hỏi thăm tiểu sư muội thì thấy thần sắc của Lục Đại Hữu hơi kỳ lạ, hỏi mãi cũng không biết được chút gì. Hắn hỏi ríết, Lục Đại Hữu bèn nói:

- Tiểu sư muội vẫn rất khỏe, mỗi ngày đều siêng năng dụng công luyện kiếm. Sư phụ không cho cô ta lên đỉnh núi nữa, sợ cô ta quấy rầy làm ảnh hưởng đến việc luyện tập của đại sư ca.

Lệnh Hồ Xung ngày đêm mong nhớ, đột nhiên thấy Nhạc Linh San, lòng không vui sao được? Hắn thấy cô tinh thần phấn chấn, kiêu diễm thướt tha hơn trước lúc bị bệnh, không kìm được hoài nghi, tự hỏi: Cô ta đã sớm mạnh khỏe rồi, mà sao lâu ngày mới lên đỉnh núi thăm ta? Chẳng lẽ sư phụ sự nường cấm đoán thật ư?

Nhạc Linh San thấy thần sắc Lệnh Hồ Xung lộ vẻ lúng túng, mặt cô chợt hồng lên. Cô nói:

- Đại sư ca, đã lâu ngày không lên thăm đại sư ca, đại sư ca có trách tiểu muội không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta sao trách tiểu muội được? Chắc sư phụ, sư nương không cho tiểu muội lên đây nữa, có phải không?

Nhạc Linh San nói:

- Đúng vậy, má má dạy tiểu muội luyện một bộ kiếm pháp mới, nói rằng kiếm pháp này biến hóa rất phức tạp, nếu tiểu muội lên đỉnh núi chuyện trò với đại sư ca thì sẽ bị phân tâm ngay.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Bộ kiếm pháp gì vậy?

Nhạc Linh San nói:

- Đại ca thử đoán xem.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Dưỡng ngô kiếm phải không?

Nhạc Linh San nói:

- Không phải.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Hy di kiếm phải không?

Nhạc Linh San lắc đầu nói:

- Đoán sai nữa rồi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Chẳng lẽ là Thục nữ kiếm?

Nhạc Linh San lè lưỡi nói:

- Đây là bản lĩnh sở trường của má má, tiểu muội chưa có tư cách để luyện Thục nữ kiếm đâu. Nói cho đại sư ca nghe, đó là Ngọc nữ kiếm thập cửu thức đó.

Cô nói đang luyện chiêu kiếm này với vẻ rất đắc ý. Lệnh Hồ Xung hơi kinh ngạc, nói:

- Tiểu sư muội đã bắt đầu luyện Ngọc nữ kiếm thập cửu thức rồi ư? Bộ kiếm pháp này vô cùng phức tạp.

Chàng nói xong, lòng lập tức trút bỏ hết mọi hiểm nghi. Bộ Ngọc nữ kiếm này tuy chỉ có mười chín chiêu thức, nhưng mỗi chiêu thức đều biến hóa phức tạp, nếu nhớ không rõ ràng thì ngay cả một chiêu thức cũng

không sử được. Chàng từng nghe sư phụ nói: “Bộ Ngọc nữ kiếm thập cửu thức này ý nghĩa là ở chỗ biến ảo kỳ diệu, vẫn dựa vào nguyên tắc lấy khí sử kiếm của phái Hoa Sơn nhưng vẫn khác với kiếm pháp Hoa Sơn”. Sức lực của nữ đệ tử tương đối yếu, lúc gặp phải kinh địch, có thể dùng kỹ xảo của kiếm pháp này để thắng sự vụng về, nhưng nam đệ tử thì không cần phải học.

Lệnh Hồ Xung không học qua bộ kiếm pháp này. Công lực của Nhạc Linh San dường như cũng chưa đủ để luyện. Nhưng ngày trước Lệnh Hồ Xung và Nhạc Linh San cùng với các sư huynh sư muội cùng xem sư phụ và sư nương chiết giải bộ kiếm pháp này, sư phụ sử cả kiếm pháp tấn công của các môn các phái khác nhau, sư nương trước sau vẫn sử Ngọc nữ kiếm thập cửu thức để chống đỡ. Mười chín chiêu Ngọc nữ kiếm vẫn đấu ngang cơ với mấy trăm chiêu kiếm cao minh của hơn mười môn kiếm pháp khác nhau. Lúc đó bọn đệ tử nhìn hoa cả mắt, vô cùng kinh ngạc và thần phục. Nhạc Linh San bèn năn nỉ mẫu thân dạy cho. Nhạc phu nhân nói: “Tuổi hài nhi còn nhỏ, thứ nhất là công lực chưa đủ, thứ hai là luyện bộ kiếm này sẽ làm tổn thương tinh thần, hãy đợi đến hai mươi tuổi mới học. Vả lại, bộ kiếm pháp này chuyên dùng để chế ngự chiêu kiếm của các phái khác, nếu để sư huynh sư muội của bốn môn chiết chiêu với hài nhi, luyện đi luyện lại sẽ biến thành một thứ kiếm pháp chuyên chế ngự kiếm pháp của phái Hoa Sơn. Xung nhi đã học rất nhiều, nhớ được nhiều kiếm pháp bên ngoài, đợi Xung nhi rảnh rỗi cùng với hài nhi chiết chiêu luyện tập”. Chuyện này đã qua gần hai năm, từ đó về sau không ai nhắc đến nữa, không ngờ sư nương lại dạy cho cô.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lúc này chắc sư phụ cao hứng lắm, mỗi ngày cùng với tiểu muội chiết chiêu.

Bộ kiếm pháp này quan trọng ở chỗ tùy cơ ứng biến, quyết không thể câu nệ ở chiêu thức, hễ ra tay luyện thì phải chiết chiêu. Trong phái Hoa Sơn, chỉ có Nhạc Bất Quần và Lệnh Hồ Xung am hiểu nhiều thứ kiếm pháp của các phái khác. Nhạc Linh San muốn luyện Ngọc nữ kiếm thập cửu thức thì phải chính Nhạc Bất Quần đứng ra chỉ dạy; mỗi ngày cô cùng với lão chiết giải vài chiêu.

Mặt Nhạc Linh San lại ứng hồng, e thẹn nói:

- Gia gia có rảnh đâu. Chính Lâm Bình Chi mỗi ngày cùng với tiểu muội chiết chiêu đó.

Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ hỏi:

- Lâm sư đệ ư? Hắn hiểu được nhiều kiếm pháp của các phái khác ư?

Nhạc Linh San cười nói:

- Hắn chỉ hiểu được có một thứ Tịch tà kiếm pháp gia truyền của nhà hắn mà thôi. Gia gia nói bộ Tịch tà kiếm pháp này uy lực tuy không mạnh nhưng biến chiêu rất thần kỳ, có thể mượn để áp dụng vào đó được. Tiểu muội luyện Ngọc nữ kiếm thập cửu thức có thể bắt đầu đối kháng với Tịch tà kiếm pháp của hắn được rồi.

Lệnh Hồ Xung gật đầu nói:

- Thì ra là như vậy.

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca, hình như đại sư ca không vui?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đâu có! Ta làm sao mà không vui? Tiểu sư muội luyện được bộ kiếm pháp thượng thừa của bốn môn, ta vui mừng không hết, làm sao mà không vui được!

Nhạc Linh San nói:

- Nhưng tiểu muội thấy vẻ mặt của đại sư ca rõ ràng là không vui chút nào.

Lệnh Hồ Xung gượng cười, nói:

- Tiểu sư muội luyện đến chiêu thứ mấy rồi?

Nhạc Linh San không đáp, một lúc sau mới nói:

- Đúng rồi, thì ra má má nói nói để đại sư ca giúp tiểu muội chiết chiêu cho, vậy mà bây giờ tiểu muội lại nhờ Tiểu Lâm tử chiết chiêu, cho nên đại ca không bằng lòng, phải vậy không? Nhưng đại ca ơi, đại sư ca ở trên đỉnh núi này không thể xuống được; tiểu muội lại rất nóng lòng muốn sớm luyện kiếm pháp, vì vậy không thể đợi đại sư ca được.

Lệnh Hồ Xung cười ha hả nói:

- Tiểu muội lại nói chuyện như con nít rồi. Sư huynh sư muội đồng môn ai chiết chiêu giúp tiểu sư muội cũng vậy thôi.

Chàng ngừng một lúc, rồi cười nói tiếp:

- Ta biết tiểu sư muội muốn Lâm sư đệ chiết chiêu với tiểu muội, chứ không muốn chiết chiêu với ta.

Mặt Nhạc Linh San ửng hồng, nói:

- Đừng nói vớ vẩn! Bản lĩnh của Tiểu Lâm tử so với đại sư ca cách nhau một trời một vực, muốn cùng hấn chiết chiêu có gì hay ho đâu?

Lệnh Hồ Xung nghĩ bụng: Lâm sư đệ mới nhập môn có vài tháng, dù hấn có thực sự thông minh đến đâu cũng chẳng đáng là bao, bèn nói:

- Muốn hấn chiết chiêu tất nhiên vẫn có chỗ hay. Mỗi chiêu của tiểu muội đều có thể giết được hấn mà hấn không có cách nào trở tay, há không phải là điều thích thú sao?

Nhạc Linh San cười khanh khách rồi nói:

- Cái món Tịch tà kiếm pháp mèo què của hấn làm sao chống đỡ nổi?

Lệnh Hồ Xung biết rõ tính khí tiểu sư muội vô cùng hiếu thắng, đoán rằng cô ta cùng với Lâm Bình Chi chiết chiêu, bộ kiếm pháp mới luyện này tự nhiên dùng đến thì lòng ứng với tay, chiêu kiếm nào cũng chiếm được thượng phong. Võ công đối thủ lại thấp, quả thực là điều kiện để tập luyện tốt. Những buồn phiền lập tức tan biến, Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Vậy thì để ta giúp tiểu muội chiết giải mấy chiêu, xem Ngọc nữ kiếm thập cửu thức của tiểu sư muội đã luyện được tới đâu rồi.

Nhạc Linh San vui mừng, cười nói:

- Hay quá, hôm nay... hôm nay tiểu muội lên đỉnh núi là muốn...

Cô bèn lên rút thanh trường kiếm ra. Lệnh Hồ Xung nói:

- Hôm nay tiểu sư muội lên đây là muốn thi triển kiếm pháp mới học cho ta xem chứ gì. Nào, xuất chiêu đi!

Nhạc Linh San cười nói:

- Đại sư ca, kiếm pháp của đại sư ca trước nay vẫn hơn tiểu muội, nhưng khi tiểu muội đã luyện xong Ngọc nữ kiếm thập cửu thức thì không sợ đại sư ca ăn hiếp đâu.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Có bao giờ ta ăn hiếp tiểu sư muội đâu? Thật là nói oan cho người tốt.

Nhạc Linh San dựng thanh trường kiếm lên nói:

- Sao đại sư ca còn chưa rút kiếm ra?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Làm sao mà tiểu sư muội vội vàng quá vậy?

Chàng nói rồi tay trái thủ thế theo kiếm quyết, đồng thời chưởng tay phải phóng ra, nói:

- Đây là Tùng Phong kiếm pháp của phái Thanh Thành. Chiêu này gọi là Tùng đào như lôi.

Lệnh Hồ Xung dùng chưởng làm kiếm đâm thẳng vào bả vai của Nhạc Linh San.

Nhạc Linh San nghiêng người lùi lại, vung kiếm đỡ chưởng của Lệnh Hồ Xung rồi la lên:

- Cần thận đó!

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Không cần khách khí, lúc đỡ không được thì ta sẽ rút kiếm ra.

Nhạc Linh San giận dữ nói:

- Đại sư ca dám dùng tay không đấu với Ngọc nữ kiếm thập cửu thức của tiểu muội sao?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Bây giờ tiểu muội chưa luyện xong. Sau khi luyện xong, ta đây đâu dám đấu tay không.

Trong mấy ngày nay, Nhạc Linh San khổ luyện Ngọc nữ kiếm thập cửu thức, tự cảm thấy kiếm thuật của mình tiến bộ rất nhanh, nếu so sánh với các tay cao thủ hạng nhất trên giang hồ, cũng không thua ai. Mười mấy ngày cô không lên đỉnh núi vì dụng ý không muốn tiết lộ cho đại sư ca biết, hy vọng chàng nghe đến là phải kinh sợ, khiến chàng phải khâm phục. Không ngờ đại sư ca lại vô cùng khinh thị, chỉ dùng song chưởng để đỡ Ngọc nữ kiếm thập cửu thức của mình. Cô nghiêm mặt nói:

- Nếu kiếm của tiểu muội làm đại sư ca bị thương thì đại sư ca đừng trách, và cũng đừng mách lẻo lại cho gia gia má má hay ghen.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Dĩ nhiên rồi, tiểu sư muội tận lực thi triển. Nếu ra tay mà nương tình thì không thể nào phát huy được bản lĩnh vốn có.

Lệnh Hồ Xung nói xong chưởng tay trái đột nhiên phát ra nghe vù một tiếng, la lên:

- Cẩn thận!

Nhạc Linh San giật mình sợ hãi, la lên:

- Sao... sao? Đại sư ca cũng dùng tay trái làm kiếm ư?

Chưởng vừa rời của Lệnh Hồ Xung nếu đánh ra thực sự thì bả vai của Nhạc Linh San sẽ bị thương. Chàng thu nội lực lại, không phát ra nữa rồi cười nói:

- Phái Thanh Thành có mấy người sử dụng song kiếm.

Nhạc Linh San nói:

- Đúng! Tiểu muội đã từng thấy mấy tên đệ tử phái Thanh thành mang song kiếm, nhưng quên xem chúng ra chiêu thế nào.

Cô nói xong liền rút kiếm lại. Lệnh Hồ Xung thấy thế kiếm đánh tới giống như chiêu số thượng thừa trong Ngọc nữ kiếm, liền khen:

- Chiêu kiếm này rất tốt, nhưng xem ra vẫn chưa nhanh lắm.

Nhạc Linh San nói:

- Chưa nhanh lắm ư? Nếu nhanh nữa thì tiểu muội đã chặt đứt cánh tay của đại sư ca rồi.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Tiểu sư muội chặt thử xem.

Nói rồi hấn vung tay phải thành kiếm, đâm thẳng vào vai trái cô.

Nhạc Linh San vẫn còn tức, liền vung kiếm như gió, đem từng thức vừa luyện được trong Ngọc nữ kiếm thập cửu thức sử ra hết. Kiếm pháp thập cửu thức này, cô chỉ còn nhớ chín thức, mà trong chín thức này cô thực sự có thể dùng được không quá sáu thức, nhưng sáu thức của kiếm pháp này đã đầy đủ uy lực rồi. Mũi kiếm chĩa tới đâu, Lệnh Hồ Xung không thể đến gần được tới đó. Lệnh Hồ Xung quay quanh cô ta đấu giỡn chơi, mỗi lần

chàng đâm ra phía trước đều bị chiêu kiếm lợi hại của cô ta bức văng ra, có lần chàng vội nhảy về phía sau, lưng bị đụng mạnh vào những mỏm đá lở ra trên vách núi. Nhạc Linh San rất khoái chí, cười nói:

- Còn chưa rút kiếm ra ư?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đợi một chút.

Chàng dẫn dụ cô ta đem từng chiêu Ngọc nữ kiếm sử ra hết, lại dấu thêm một lúc nữa, thấy cô ta giở đi giở lại cũng chỉ có thể sử được sáu thức, hần đã tỏ tường hết rồi liền phóng về trước, chưởng tay phải đánh ra, miệng la lên:

- Sát thủ Tùng Phong kiếm. Cẩn thận!

Thế chưởng đánh ra rất mạnh. Nhạc Linh San thấy hần vung chưởng đánh xuống đầu mình, vội giơ kiếm lên đỡ. Chiêu này đúng vào ý nghĩ của Lệnh Hồ Xung, tay trái hần phóng về phía trước, ngón giữa búng ra, keng một tiếng, hần búng đúng vào sống của thanh trường kiếm. Hổ khẩu của Nhạc Linh San đau buốt, cầm kiếm không vững, trường kiếm bay đi, rơi thẳng xuống vực thẳm.

Sắc mặt của Nhạc Linh San tái xanh, trừng mắt nhìn Lệnh Hồ Xung, mím môi cắn chặt răng, không nói nên lời nào.

Lệnh Hồ Xung kêu lên:

- Trời ơi!

Chàng vội xông đến bên sườn núi, thanh kiếm đã rơi xuống vực sâu ngàn trượng rồi, không còn thấy gì

cả. Bỗng trong lúc đó, bên sườn núi thấp thoáng một bóng xanh, tựa hồ như hình ảnh một tà áo. Lệnh Hồ Xung định thần nhìn lại thì chẳng thấy gì nữa. Trống ngực chàng đập thình thịch, thầm nghĩ:

- Ta làm sao vậy? Ta làm sao vậy? Ta cùng với tiểu sư muội tử kiếm với nhau không biết đã mấy trăm lần, lúc nào cũng nhường nhịn cô ta, nhưng lần này lại ra tay không nương tình. Ta hành động càng lúc càng kỳ cục.

Nhạc Linh San quay người nhìn xuống vực thăm rồi kêu lên:

- Thanh kiếm, trời ơi thanh kiếm!

Lệnh Hồ Xung càng lo lắng, biết trường kiếm của tiểu sư muội là thứ vũ khí sắc bén tan vàng nát ngọc, gọi là Bích thủy kiếm. Ba năm trước, sư phụ đến Long Tuyền tỉnh Triết Giang tìm được; tiểu sư muội vừa trông thấy thanh kiếm đã thích ngay không muốn rời tay. Cô xin sư phụ mấy lần, sư phụ vẫn không cho; đợi đến sinh nhật lần thứ mười tám của cô, sư phụ mới lấy ra tặng cô làm quà. Bây giờ thanh kiếm rơi xuống vực thăm không thể lấy lại được nữa. Chàng quá sai lầm rồi.

Chân trái của Nhạc Linh San dẫm xuống đất, nước mắt lăn dài trên má, quay người toan xuống núi. Lệnh Hồ Xung gọi:

- Tiểu sư muội!

Nhạc Linh San không thềm nghe, chạy thẳng xuống núi.

Hồi 33

Sơn ca Phúc Kiến nát dạ tan hồn

Lệnh Hồ Xung đuổi theo đến bên sườn núi, định nắm tay cô. Ngón tay hắn mới chạm đến tay áo cô, lại rút về. Cô không hề quay lại mà đi thẳng xuống núi.

Lệnh Hồ Xung buồn bã, nghĩ bụng: Trước đây đối với sư muội, bất cứ chuyện gì ta cũng hết sức nhường nhịn, tại sao hôm nay lại lấy ngón tay bật văng thanh bảo kiếm của sư muội đi? Chẳng lẽ sư nương đã truyền cho sư muội Ngọc nữ kiếm thập cửu thức thì ta lại có ý đồ kị với sư muội sao? Không, quyết không phải như vậy. Ngọc nữ kiếm thập cửu thức vốn là công phu của nữ đệ tử phái Hoa Sơn, hưởng hồ bản linh của tiểu sư muội càng cao bao nhiêu thì ta càng vui sướng bấy nhiêu. Ôi, vì ta ở một mình trên đỉnh núi này quá lâu nên tính khí thất thường. Chỉ mong ngày mai tiểu sư muội lại lên đỉnh núi này, ta sẽ xin lỗi cô ta mới được.

Tối hôm đó chàng không sao ngủ được, ngồi xếp bằng trên tảng đá luyện khí công một lúc, cảm thấy tinh thần khó an định, nên không dám luyện công nữa. Ánh trăng soi vào động tỏa sáng trên vách đá. Lệnh Hồ Xung thấy ba chữ lớn “Phong Thanh Dương” trên vách, liền giơ ngón tay ra, lần theo vết khắc của chữ lồi lõm trên vách, viết lại từng nét.

Ngay lúc đó, trước mặt chợt tối đen; một cái bóng in lên vách đá. Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi, thuận tay chụp thanh trường kiếm bên mình, chưa kịp rút kiếm ra khỏi vỏ đã lập tức xoay tay đâm ngược về phía sau. Kiếm đâm đến giữa chừng, chàng mừng rỡ gọi:

- Tiểu sư muội!

Lệnh Hồ Xung dừng tay không phóng kiếm ra nữa, quay người lại, chỉ thấy một người đàn ông đang đứng cách cửa động hơn một trượng, thân hình ốm nhách, mình mặc thanh bào. Người này quay lưng về hướng ánh trăng, mặt quần tẩm vải xanh, chỉ để lộ ra hai mắt, hiển nhiên là chàng chưa bao giờ thấy qua. Lệnh Hồ Xung lớn tiếng hỏi:

- Các hạ là ai?

Rồi liền phóng khỏi thạch động, rút trường kiếm ra. Người đó không đáp, đưa tay phải ra đánh liên hai chưởng về phía phải. Đó lại là hai chiêu trong Ngọc nữ kiếm thập cửu thức mà Nhạc Linh San đã sử. Lệnh Hồ Xung ngạc nhiên, ý nghĩ thù địch biến mất, bèn hỏi:

- Các hạ là tiền bối của môn phái nào?

Đột nhiên, một luồng kinh phong xông thẳng đến, tạt vào mặt Lệnh Hồ Xung. Không kịp nghĩ ngợi, chàng vung kiếm ra nhưng đã nghe đầu vai trái hơi

đau. Chàng đã bị trúng một chưởng của người đó, nhưng dường như người đó chưa vận hết nội lực. Lệnh Hồ Xung vô cùng kinh sợ, vội lùi sang trái mấy bước. Người đó không truy kích, biến chưởng thành kiếm, trong khoảnh khắc đã sử đủ sáu chiêu trong Ngọc nữ kiếm thập cửu thức đến mấy chục lần. Sáu chiêu này được nối liền như một chiêu duy nhất, thủ pháp cực kỳ mau lẹ, thật ngoài sức tưởng tượng. Mỗi chiêu đều lấy từ các chiêu mà ban ngày Nhạc Linh San cùng với Lệnh Hồ Xung đã chiết giải qua, bây giờ dưới ánh trăng Lệnh Hồ Xung mới nhìn thấy rõ. Nhưng làm sao có thể đem mấy chục chiêu kiếm pháp nối liền lại giống như chỉ sử một chiêu? Nhất thời chàng há hốc miệng, toàn thân cứng đờ ra.

Người đó phát tay áo rồi quay người đi thẳng xuống núi.

Lệnh Hồ Xung gọi lớn:

- Tiên bối, tiên bối!

Chàng nhìn xuống núi, nhưng chỉ thấy một làn ánh sáng xanh lè, rồi chẳng thấy gì nữa.

Lệnh Hồ Xung hít một luồng khí lạnh, nghĩ: Lão là ai? Sao lại sử đúng các chiêu trong Ngọc nữ kiếm thập cửu thức? Ta vạn lần cũng không thể bắt trúng trường kiếm trong tay lão; ngược lại mỗi chiêu của lão đều có thể đâm trúng vào ta. Không hiểu sao muốn đâm lão lại không đâm, muốn chém ta lão lại không chém? Sáu chiêu thức của Ngọc nữ kiếm thập cửu thức này, Lệnh Hồ Xung chỉ có nghe luyện từng chiêu mà thôi. Thì ra bộ kiếm pháp này lại có đại uy lực như vậy.

Chàng lại chuyển ý nghĩ: Hiển nhiên uy lực không phải ở chiêu kiếm mà do phương pháp sử kiếm của lão. Lão sử kiếm như vậy, bất luận chiêu thức dù bình thường nhất ta vẫn không đối phó được. Vậy lão là ai? Sao lại lên được trên đỉnh Hoa Sơn này?

Chàng suy nghĩ đến bể đầu cũng chẳng giải đáp được gì nhưng vẫn cho rằng sư phụ và sư nương chắc biết lai lịch của người này. Ngày mai tiểu sư muội lên đây, nhờ sư muội chuyển lời hỏi sư phụ và sư nương thì rõ.

Nhưng ngày sau đó Nhạc Linh San không lên đỉnh núi, ngày thứ ba, ngày thứ tư cũng không lên. Cho đến ngày thứ mười tám cô ta mới cùng với Lục Đại Hữu lên núi. Lệnh Hồ Xung mong chờ mười tám ngày đêm mới thấy cô đến, chàng có nhiều điều muốn thổ lộ với cô, nhưng có Lục Đại Hữu bên cạnh nên không tiện nói ra.

Sau khi ăn cơm xong, Lục Đại Hữu hiểu tâm ý của Lệnh Hồ Xung bèn nói:

- Đại sư ca, tiểu sư muội, hai người đã lâu không gặp nhau nên chuyện trò thêm một lúc. Tiểu đệ đem thùng cơm về trước đây.

Nhạc Linh San cười nói:

- Lục hẫu nhi, sư huynh muốn trốn ư? Hai người đến sao lại về một người?

Cô nói xong liền đứng dậy.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Tiểu sư muội, ta có chuyện muốn nói với sư muội.

Nhạc Linh San nói:

- Được rồi, đại sư ca muốn nói gì thì Lục hầu nhi cũng đứng đây để nghe đại sư ca giáo huấn.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Không phải ta muốn giáo huấn. Thanh Bích thủy kiếm của tiểu muội...

Nhạc Linh San ngắt lời, nói:

- Tiểu muội nói với má má là lúc luyện Ngọc nữ kiếm thập cửu thức vì không cẩn thận nên tuột tay làm rơi xuống vực thẳm không tìm thấy được. Tiểu muội khóc một trận, má má không trách mắng tiểu muội mà còn an ủi mấy câu, lại nói lần sau sẽ tìm cho tiểu muội một thanh kiếm tốt hơn. Chuyện đã qua rồi, đại sư ca nhắc lại làm chi?

Nói xong cô giang hai tay ra cười.

Nhạc Linh San càng không muốn nhắc đến chuyện đó, Lệnh Hồ Xung càng cảm thấy áy náy. Chàng nói:

- Sau khi mãn hạn phạt xuống núi, nhất định ta sẽ đi khắp giang hồ tìm một thanh bảo kiếm đền cho tiểu sư muội.

Nhạc Linh San cười nói:

- Mình là sư huynh sư muội với nhau, còn nhắc đến thanh kiếm để làm gì? Huống hồ thanh kiếm đó đích xác là do tiểu muội vụt tay làm rơi xuống vực thẳm, chỉ giận tiểu muội học nghệ không thông, chứ trách ai được? Ai cũng "Làm hết sức mình, ra sao thì ra" mà thôi!

Cô nói xong cười lên khanh khách. Lệnh Hồ Xung không hiểu hỏi:

- Tiểu muội nói cái gì vậy?

Nhạc Linh San cười nói:

- A, đại sư ca không biết, đây là câu mà Tiểu Lâm từ thường nói, nó có nghĩa gần như "Làm hết sức lực của mình, còn bao nhiêu dựa vào mệnh trời". Hắn nói huyền thuyên không ngừng, tiểu muội học lấy câu đó để làm trò cười hắn. Ha ha "Làm hết sức mình, ra sao thì ra"!

Lệnh Hồ Xung cười gượng, bỗng nghĩ ra: Hôm đó tiểu sư muội sử Ngọc nữ kiếm thập cửu thức, tại sao ta lại dùng Tùng Phong kiếm pháp của phái Thanh Thành để chiết giải với sư muội? Phải chăng là ta có chủ tâm đối phó với Tịch tà kiếm pháp của Lâm sư đệ? Họ Lâm ở Phước Oai tiêu cực đều bị nhà tan cửa nát dưới tay của phái Thanh Thành, mà ta lại cố ý châm biếm hắn, ta là hạng nhỏ nhen ích kỷ vậy sao?

Lệnh Hồ Xung xoay chuyển ý nghĩ: Hôm ở trong Quần Ngọc viện thành Hành Sơn, ta xem chút nữa mất mạng dưới chưởng của Dư Thương Hải, may nhờ Lâm sư đệ không màng đến sự an nguy tính mệnh, la lên: "Ỗ lớn hiếp nhỏ, cái đồ mặt mâm" nên Dư Thương Hải mới không phóng chưởng ra. Tóm lại Lâm sư đệ có thể nói là có ân cứu mạng ta.

Lệnh Hồ Xung nghĩ đến đây, bất giác cảm thấy hổ thẹn, thở phào một cái rồi nói:

- Lâm sư đệ tư chất thông minh, lại chịu khó rèn luyện, mấy tháng nay lại được tiểu sư muội chỉ điểm kiếm pháp, chắc võ công của y tiến bộ nhanh lắm. Nhưng đáng tiếc là trong một năm ta không xuống núi được, nếu không y đã có ân với ta thì ta cần giúp đỡ y luyện kiếm mới phải.

Nhạc Linh San nhượng mày hỏi:

- Tiểu Lâm tử sao lại có ân với đại sư ca? Tiểu muội chưa từng nghe hần nhắc qua bao giờ.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Dĩ nhiên y không tự nói ra đâu.

Rồi Lệnh Hồ Xung đem tình cảnh ngày hôm đó kể tỉ mỉ lại. Nhạc Linh San nghe xong, nói:

- Thảo nào gia gia cứ khen hần là người có hiệp khí, cho nên mới cứu hần ra khỏi tay Tái Bắc minh đà. Tiểu muội thấy hần ngu ngốc, nào ngờ hần cũng đã từng cứu mạng đại sư ca.

Cô nói đến đây, không nhịn được nữa bèn cười lên rồi nói tiếp:

- Chỉ có một chút bản lĩnh nhỏ nhoi, hần lại cứu được đại sư huynh phái Hoa Sơn và cũng từng vì đứa con gái của chương môn phái Hoa Sơn mà ra tay giết đứa con cưng của chương môn phái Thanh Thành. Hai việc này đã đủ để hần nổi tiếng oanh liệt trong võ lâm một thời. Nhưng không ai ngờ anh chàng đại hiệp thích ôm chuyện bất bình quyết ra tay, hi hi, Lâm Bình Chi, Lâm đại hiệp mà võ công lại quá tầm thường như vậy.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Võ công có thể luyện thành nhưng nghĩa khí hào hiệp thì do trời sinh ra; nhân phẩm cao hay thấp là ở chỗ này.

Nhạc Linh San mỉm cười nói:

- Lúc tiểu muội nghe gia gia và má má đề cập đến Tiểu Lâm tử cũng nói như vậy. Đại sư ca, ngoài tính

nghĩa hiệp ra, về mặt khí phách, đại sư ca và Tiểu Lâm tử cũng giống nhau đó.

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Cái gì, còn khí phách nữa ư? Nóng tính phải không?

Nhạc Linh San cười nói:

- Đâu phải, đó là sự cao ngạo. Hai người cao ngạo quá mức.

Lục Đại Hữu bỗng nhiên nói xen vào:

- Đại sư ca là thủ lĩnh của bọn sư huynh sư muội, có một chút cao ngạo cũng phải. Ở Hoa Sơn này, gã họ Lâm kia là cái thá gì mà cũng đòi vênh mặt cao ngạo?

Giọng nói của Lục Đại Hữu đầy vẻ căm ghét Lâm Bình Chi. Lệnh Hồ Xung ngậy người ra, hỏi:

- Lục sư đệ, Lâm sư đệ có khi nào đắc tội với sư đệ không?

Lục Đại Hữu hậm hực nói:

- Hắn không đắc tội với tiểu đệ, nhưng các sư huynh sư đệ không ưa tính tình của hắn.

Nhạc Linh San nói:

- Lục sư ca làm sao vậy? Vì lẽ gì Lục sư ca lại hằn học với Tiểu Lâm tử dữ vậy? Người ta là sư đệ, Lục sư ca làm sư ca thì nên rộng lượng một chút mới phải chứ.

Lục Đại Hữu hừ lên một tiếng rồi nói:

- Nếu hắn biết an phận thủ thường thì thôi, còn không thì họ Lục này là người đầu tiên không dung tha hắn.

Nhạc Linh San nói:

- Sao hấn lại không an phận thủ thường?

Lục Đại Hữu nói:

- Hấn... hấn... hấn...

Hấn nói ba chữ “hấn” thì không nói nữa.

Nhạc Linh San nói:

- Rốt cuộc là chuyện gì mà sư ca ấp a ấp úng hoài vậy?

Lục Đại Hữu nói:

- Ta mong rằng Lục hẩu nhi này bị đui mắt nên nhìn lầm mà thôi.

Đôi má Nhạc Linh San ửng hồng, không hỏi nữa. Lục Đại Hữu đòi về, Nhạc Linh San cùng theo hấn xuống núi.

Lệnh Hồ Xung đứng bên sườn núi trôn trôn nhìn theo sau lưng hai người cho đến lúc cả hai rẽ vào khúc quanh. Bỗng nhiên, từ sau khúc quanh vọng lại tiếng hát trong trẻo của Nhạc Linh San; khúc hát rất nhẹ nhàng, lưu loát. Lệnh Hồ Xung và cô ta sống chung nhà từ nhỏ đến lúc trưởng thành, đã nhiều lần chàng được nghe cô hát, nhưng chưa hề nghe qua khúc hát này. Trước đây, Nhạc Linh San thường hát những tiểu khúc Thiểm Tây, âm cuối cùng thường kéo thật dài, ở khe núi nghe càng lạnh lốt. Khúc hát này lại giống như châu rơi nước chảy, từng chữ nhả ra tròn trĩnh. Lệnh Hồ Xung nghiêng đầu lắng nghe lời ca, nghe được mang máng mấy chữ: “Chị em lên núi hái chè”. Nhưng giọng hát cô ta rất kỳ lạ, mười phần thì

có đến tám chín chỉ nghe âm mà không hiểu nghĩa. Chàng nghĩ thầm: Tiểu sư muội học khúc tân ca này lúc nào mà hát nghe rất hay. Lần sau tiểu sư muội lên núi mình mời cô ta hát lại một lần nữa nghe xem sao.

Bỗng nhiên, ngực chàng đau nhói giống như bị ai đó đánh một chùy thật mạnh. Hấn bỗng hiểu ra: Đây là sơn ca ở Phúc Kiến do Lâm sư đệ dạy cho cô ta hát!

Đêm hôm đó, tâm tư Lệnh Hồ Xung dậy sóng, không cách nào ngủ được, bên tai như vẫn nghe tiếng hát nhẹ nhàng văng vẳng của Nhạc Linh San với âm sắc sơn ca Phúc Kiến khó hiểu. Mấy lần chàng tự oán trách mình: Lệnh Hồ Xung ơi Lệnh Hồ Xung! Trước kia người tiêu dao tự tại biết chừng nào, hôm nay chỉ vì một khúc hát mà lòng người lại day dứt mãi không thôi, thật uổng cho người là một bậc nam tử hán đại trượng phu quá đổi.

Dù rằng biết mình không nên nghĩ ngợi như vậy, nhưng âm điệu bài sơn ca Phúc Kiến mà Nhạc Linh San hát cứ văng vẳng bên tai không dứt. Lòng đau dớn vô cùng, chàng cầm trường kiếm lên, đâm chém loạn xạ vào vách đá. Lệnh Hồ Xung cảm thấy một luồng nội lực từ huyệt Đan điền xông lên, bèn vận hết nội lực vung kiếm đâm ra, dường như giống chiêu Vô song vô đối, Ninh thị nhất kiếm của Nhạc phu nhân. Soạt một tiếng, trường kiếm đâm vào vách đá ngập đến tận chuôi.

Hồi 34

xem đồ hình chột mắt niềm tin

Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi, không hiểu do đâu công lực trong mấy tháng vừa qua lại tiến nhanh đến nỗi kiếm đâm sâu vào vách đá ngập đến tận chuôi. Nội lực trên lưỡi kiếm phải cao thâm đến bậc nào mới có thể sử kiếm đâm vào đá như đâm vào cây mục chứ? Cả sư phụ sư nương cũng chưa chắc sử kiếm được như vậy. Chàng nghĩ người một lúc rồi rút lưỡi kiếm ra, có cảm giác như vách đá này rất mỏng, chỉ dày khoảng hai ba tấc là đến khoảng không, sau vách đá là một hang động.

Lệnh Hồ Xung nổi tính hiếu kỳ, liền vung kiếm đâm thêm một nhát nữa. Cách một tiếng, lưỡi kiếm gãy làm hai. Thì ra lần này hấn vận nội kình không đủ, ngay cả vách đá khoảng hai ba tấc cũng không cách nào đâm xuyên qua được. Hấn chửi tục một câu, ra ngoài động ôm lấy một tảng đá to vận lực ném vào vách đá. Tảng đá ném thật mạnh, sau vách đá nghe

loáng thoáng có tiếng động truyền đến, hiển nhiên ở sau là một khoảng không khá rộng. Hắc vận nội lực ném tiếp, bỗng nghe đùng một tiếng, tảng đá bay xuyên qua vách đá rớt xuống nghe tiếng lạch cạch không dứt, hình như tảng đá không ngừng lăn đi.

Lệnh Hồ Xung phát hiện sau vách đá còn có một cái động khác, trong thoáng chốc nổi phiến muôn chất chứa đầy lòng đều tan mất. Chàng lại đi bê đá ném vào mấy lần nữa, vách đá bị thủng một lỗ lớn, có thể chui đầu qua. Chàng lại bê đá ném thêm lên vách đá cho cái lỗ rộng ra rồi đốt lửa lên, chui sang. Hóa ra bên trong là một cái hang hẹp. Lúc chàng cúi đầu nhìn, đột nhiên toàn thân toát mồ hôi. Dưới chân có một bộ xương khô nằm đó.

Tình cảnh này vượt quá sức liệu đoán. Chàng định thần lại, nghĩ thầm: Lẽ nào đây là ngôi mộ cổ của tiên nhân? Nhưng sao bộ xương này không nằm ngay mà lại phủ phục xuống như thế này? Nhìn kiểu dáng bộ xương như vậy thì cái hang nhỏ hẹp này quyết không phải là lối vào nhà mồ.

Lệnh Hồ Xung cúi xuống nhìn bộ xương, thấy áo của người chết đã mục nát hết, bên bộ xương còn đặt hai cây búa to phản chiếu ánh sáng khi ánh lửa rọi vào.

Lệnh Hồ Xung nhặt cây búa lên, thấy nặng khoảng hơn bốn mươi cân. Chàng nhấc búa chém vào vách đá bên cạnh; cách một tiếng, một tảng đá to rơi xuống. Chàng ngăn người ra, nghĩ: Cây búa này bén như vậy, không phải là vật tầm thường, nhất định là khí giới của một vị tiên bối trong võ lâm.

Lệnh Hồ Xung lại thấy chỗ vết búa chém rất ngọt, ngoài ra, vách đá còn có nhiều vết đao, vết búa khác chém vào. Chàng tập trung suy nghĩ một lát, bất giác ngẩn người ra, rồi cầm đuốc theo con đường đi xuống. Trong hang đầy những vết búa chém. Lệnh Hồ Xung kinh hãi nghĩ: Thì ra hang này là do người dùng búa phá để mở đường ra. Đúng rồi, người này bị giam cầm trong lòng núi, nên dùng búa phá núi để thoát thân, nhưng không đủ sức, chỉ còn cách động vài tác thì đã kiệt sức mà chết. Ôi, quả là số mệnh người này rất xui xẻo.

Chàng đi thêm mười trượng nữa, vẫn chưa tới đầu hang bên kia, lại nghĩ: Người này phá núi mở đường được thì chắc chắn nghị lực rất sắt đá, võ công rất cao cường, thật xưa nay hiếm có.

Bất giác chàng sinh lòng khâm phục. Chàng đi thêm vài bước nữa, thấy dưới đất có hai bộ xương khô, một bộ ngồi tựa vào vách, bộ kia nằm khoanh tròn lại. Lệnh Hồ Xung thầm nghĩ: Thì ra bị giam trong núi không phải chỉ có một người.

Lệnh Hồ Xung lại nghĩ: Nơi này là đất cấm của phái Hoa Sơn ta, người ngoài không dễ đến được. Chẳng lẽ các bộ xương này đều là các vị tiền bối vi phạm môn quy của phái Hoa Sơn bị giam cho đến chết ở đây?

Lệnh Hồ Xung đi thêm vài trượng rồi thuận đường quay người sang hướng trái. Trước mắt chàng hiện ra một thạch động rất lớn có thể chứa đủ một ngàn người, trong động lại có bảy bộ xương ngồi nằm khác nhau, bên cạnh bộ xương nào cũng có khí giới. Khí giới gồm một cặp thiết bài, một cặp phán quan bút, một cây thiết côn, một cây thực đồng côn, một thứ giống như lưỡi tầm sét, một thứ là thanh đao hai lưỡi có ba răng

nhọn hoắt như răng chó sói, một thứ có lưỡi không giống đao cũng chẳng giống kiếm, xưa nay chàng chưa bao giờ gặp qua. Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Những người sử dụng các thứ khí giới kỳ lạ và người sử dụng hai cây búa quyết không phải là đệ tử của bốn môn.

Cách đó không xa, dưới đất có khoảng mười thanh trường kiếm. Lệnh Hồ Xung nhặt lên một thanh, thấy cây kiếm ngắn hơn kiếm thường nhưng lưỡi lại lớn gấp đôi, cầm nghe rất nặng. Chàng nghĩ: Đây là kiếm của phái Thái Sơn.

Lệnh Hồ Xung xem một thanh khác thấy nhẹ và mềm, chính là khí giới của phái Hằng Sơn; có thanh hình bán nguyệt, là một trong ba loại trường kiếm mà phái Hành Sơn sử dụng; có thanh lưỡi không có sống, mũi kiếm rất nhọn và vô cùng sắc bén, là thứ khí giới mà vài vị tiền bối của phái Tung Sơn thích dùng. Còn ba thanh kiếm kia xem chiều dài, độ nặng chính là kiếm của bốn môn. Chàng càng lúc càng hoang mang: Tại sao ở đây có nhiều khí giới của Ngũ Nhạc kiếm phái?

Lệnh Hồ Xung cầm đuốc soi bốn vách động, chỉ thấy trên vách đá bên phải cách mặt đất mấy trượng có một tảng đá lớn giống như một cái bệ, trên vách có khắc mười sáu chữ lớn:

Ngũ Nhạc kiếm phái

Vô sỉ hạ lưu

Tỉ vô bất thắng

Ám toán hại nhân

Tạm dịch là:

Than ôi, Ngũ Nhạc kiếm phái

Toàn quân vô si, hạ lưu

Đánh nhau đã không thủ thắng

Ngâm ngâm dùng mẹo hại người

Bốn chữ xếp thành một hàng, tất cả có bốn hàng, mỗi chữ dài hơn một thước được khắc sâu vào vách đá. Người xưa đã dùng thứ khí giới cực kỳ bén nhọn để khắc, vết khắc sâu đến mấy tấc. Mười sáu chữ này trông rất oai phong, tựa hồ như bạt kiếm giương cung. Lại thấy bên cạnh mười sáu chữ lớn khắc vô số chữ nhỏ, nào là: “Đê hèn vô lại; thật đáng sỉ nhục; khiếp nhục; hèn hạ...” toàn là những câu nguyên rủa hoặc thóa mạ. Lệnh Hồ Xung xem xong, tức cảnh hông, nghĩ bụng: Thì ra những người này bị Ngũ Nhạc kiếm phái ta giam cầm ở đây. Họ quá phần uất, không thể chửi cho ai nghe được bèn khắc lên vách đá những lời thóa mạ người khác. Hành động này mới đúng là quân đê hèn vô si.

Chàng lại nghĩ tiếp: Không biết họ là người như thế nào? Đã là thù địch với Ngũ Nhạc kiếm phái tất chẳng phải người tốt lành gì.

Lúc Lệnh Hồ Xung cầm đuốc rọi lên vách đá còn thấy khắc một hàng chữ: “Phạm Tung, Triệu Hạc phá kiếm pháp Hằng Sơn ở đây”. Bên hàng chữ này có vô số đồ hình: cứ hai người là một đồ hình, một người sử kiếm còn người kia sử búa. Chỉ đếm sơ qua, ít nhất cũng có năm sáu trăm đồ hình, hiển nhiên là người sử búa đang phá giải kiếm pháp của người sử kiếm.

Bên cạnh những đồ hình lại xuất hiện một hàng chữ: “Trương Thừa Vân, Trương Thừa Phong tận phá Hoa Sơn kiếm pháp”. Lệnh Hồ Xung dùng dùng nổi

giận, chửi thề: Quả là bọn chuột nhắt vô liêm sỉ, to gan ngông cuồng! Kiếm pháp Hoa Sơn ta tinh vi ảo diệu, trong thiên hạ mấy ai có thể chống đỡ được, một chữ “phá” cũng không dám nói, càng không có ai dám nói hai chữ “tận phá” bao giờ.

Chàng lượn thanh trường kiếm của phái Thái Sơn lên, vận nội lực để chém bặt hàng chữ xác láo này. Choang một tiếng, tia lửa văng tung tóe, chữ “tận” bị chém mất một góc, nhưng từ nhát kiếm này, chàng nhận ra vách đá vô cùng cứng rắn, muốn xóa những đồ hình và chữ khắc trên vách đá dù có lợi khí cũng không dễ xóa được.

Lệnh Hồ Xung định thần lại, nhìn hàng chữ bên đồ hình. Hình người sử kiếm tuy chỉ được phác họa vài nét rất sơ sài, nhưng cũng có thể nhận ra chính là chiêu Hữu phụng lai nghi thuộc kiếm pháp căn bản của bốn môn; thế kiếm bay lượn phát ra nhẹ nhàng linh động. Chiêu này đang chiết giải với hình người trong tay cầm một thứ khí giới thẳng đuột, không biết nó là côn hay là trường mâu. Thứ khí giới thẳng đuột này chỉ vào mũi kiếm của đối phương với tư thế chậm chạp dị thường. Lệnh Hồ Xung lạnh lùng cười hê hê, thầm nghĩ: Chiêu Hữu phụng lai nghi này của bốn môn còn ẩn giấu năm tuyệt chiêu nữa, chiêu thức vụng về của người làm sao có thể phá giải được?

Nhưng chàng xem lại hình người trong bức đồ hình cầm khí giới thẳng đuột giống như cây côn đang thuận thế phóng vào mũi kiếm của người ra chiêu Hữu phụng lai nghi. Chiêu Hữu phụng lai nghi cứ một chiêu thì có năm chiêu kế tiếp nhưng cây côn của người kia dường như tiềm ẩn đến sáu bảy chiêu kế tiếp, rất có

khả năng đối phó với những chiêu tiếp theo của Hữu phụng lai nghi.

Lệnh Hồ Xung chăm chú nhìn những nét khắc sơ sài tạc hình người giao đấu, vừa sợ hãi vừa kỳ dị, nghĩ: Chiêu Hữu phụng lai nghi của bốn môn, chiêu số rất tầm thường nhưng uy lực rất lợi hại; địch thủ biết mà đỡ gạt né tránh thì không sao, nếu họ cố gắng chiết giải tất sẽ thất bại. Nhưng chiêu côn kia của đối phương thực sự có thể phá được chiêu Hữu phụng lai nghi của phái ta. Đây... đây... đây...

Lệnh Hồ Xung từ chỗ kinh hãi ngạc nhiên chuyển sang khâm phục, lòng không còn nỗi lo sợ.

Chàng ngẩng người nhìn hai đồ hình này không biết bao lâu, bỗng nhiên cảm thấy tay phải đau rát. Thì ra bó đuốc đã cháy đến tận tay. Chàng vội liệng bó đuốc đi, nghĩ bụng: Bó đuốc đã cháy hết rồi, trong động tối đen như mực.

Lệnh Hồ Xung vội chạy đến trước động, lấy mười mấy nhánh tùng khô làm đuốc rồi chạy vào trong động, đốt lửa lên. Chàng vẫn nhìn hai hình người này rồi nghĩ thầm: Nếu công lực của người sử côn kia tương đương với người sử kiếm của bốn môn thì người sử kiếm của bốn môn không khéo sẽ bị thương mất. Nếu công lực của đối phương cao hơn thì lúc hai thứ khí giới giao nhau, người sử kiếm bốn môn lập tức mất mạng ngay. Chiêu Hữu phụng lai nghi của phái ta... đích thực đã bị người ta phá rồi, không còn nghi ngờ gì nữa.

Lệnh Hồ Xung nghiêng đầu nhìn đồ hình thứ hai, thấy người sử kiếm của bốn môn sử chiêu Thương

tùng nghênh khách. Tinh thần chàng chấn động. Năm xưa, Lệnh Hồ Xung luyện chiêu này mất một tháng mới xong, trở thành một tuyệt chiêu lúc lâm địch. Chàng có chút hoảng sợ, chỉ e chiêu này lại bị người phá giải được. Chàng nhìn hình người sử côn lại thấy trong tay y có đến năm cây côn phân ra đánh vào năm bộ vị dưới hạ bàn của hình người sử kiếm. Lệnh Hồ Xung ngậy người ra hỏi: Sao lại có đến năm cây côn? Nhưng khi xem kỹ tư thế của hình người sử côn, hắn liền hiểu ra: Đây không phải là năm cây côn mà vì trong nháy mắt y liên tục phóng ra năm phát nhắm vào năm chỗ trong hạ bàn của đối phương. Nhưng y nhanh ta cũng nhanh, chưa chắc kịp phóng ra liên tiếp năm côn được đâu. Chiêu Thương tùng nghênh khách chắc y phá giải không nổi.

Chàng đang ra chiêu tự đắc, bỗng nhiên lại ngăn người ra rồi tự hỏi: Nếu y không liên tục xuất ra năm côn mà chỉ đánh một côn vào một phương vị nào đó thì ta làm sao né tránh đây?

Lệnh Hồ Xung nhặt một thanh trường kiếm của bốn môn, sử chiêu Thương tùng nghênh khách, lại xem kỹ đồ hình trên vách đá, tưởng tượng bị côn của đối phương đánh đến. Nếu biết được đối phương đánh vào chỗ nào thì tự mình có cách để đối phó, nhưng cây côn của đối phương có thể đánh vào bất kỳ bộ vị nào cũng được, lúc đó trường kiếm của mình đã đâm ra ngoài thì chắc thu về không kịp. Trừ khi chiêu kiếm này phóng ra đâm chết đối phương trước, nếu không thì hạ bàn của mình tất bị đánh trúng. Nhưng đối phương đã là cao thủ, há có thể hy vọng một kiếm mà đâm chết được sao? Nhìn thấy thế địch nhân hạ thấp vai xuống, chân bước tới thì nhất định

trong đường tơ kẽ tóc, sẽ né được chiêu kiếm của mình. Chiêu kiếm này mà bị đối phương né được rồi phản công lại thì không thể tránh vào đâu được. Như vậy tuyệt chiêu Thương tùng nghênh khách của phái Hoa Sơn há không phải đã bị người phá được rồi sao?

Lệnh Hồ Xung hồi tưởng lại ba lần ra chiêu Thương tùng nghênh khách đều thủ thắng. Nếu đối phương thấy đồ hình trên vách đá, biết dùng chiêu này mà phản kích, dù sử côn, sử thương, sử mâu, sử gậy thì mình cũng đã mất mạng rồi, còn đâu thằng Lệnh Hồ Xung tồn tại trên thế gian này nữa?

Lệnh Hồ Xung càng nghĩ càng kinh hãi, trán toát mồ hôi hột, lấm bầm: Không phải, không phải. Nếu chiêu Thương tùng nghênh khách thật sự có cách phá giải như thế này thì sao sư phụ không biết? Sao sư phụ không cho ta biết trước?

Đối với chiêu Thương tùng nghênh khách, chàng rất tinh thực yếu quyết song nhìn thấy hình người sử năm cây côn cực kỳ lợi hại, tuy trên vách chỉ vẽ hình năm cây côn rất ngắn nhưng mỗi cây lại dường như đánh mạnh vào đùi, vào chân.

Chàng lại xem phía dưới, thấy vách đá khắc toàn những tuyệt chiêu của bốn môn mà đối phương cũng sử toàn chiêu cực kỳ xảo diệu hiểm ác để phá. Lệnh Hồ Xung càng xem càng sợ hãi. Lúc xem đến chiêu Vô biên lạc mộc thấy cây côn của đối phương phản chiêu yếu ớt như không có chút sức lực nào, chỉ thủ chứ không công, bất giác chàng thở phào một cái rồi nghĩ: Chiêu này người phá không được rồi.

Lệnh Hồ Xung nhớ lại tháng chạp năm ngoái, sư phụ thấy tuyết rơi phát phơ nhiều nên rất cao hứng, bèn tập hợp bọn đệ tử lại để giảng luận về kiếm pháp. Sau cùng, sư phụ thi triển chiêu Vô biên lạc mộc, chiêu kiếm của sư phụ rất thần tốc, đường kiếm lấp loáng trên không giống như những đóa hoa tuyết tung bay, ngay cả đến sư nương cũng vỗ tay khen ngợi. Bà nói: “Sư ca, tiểu muội chịu phục sư ca chiêu kiếm này rồi; phái Hoa Sơn phải có sư ca làm chủ môn nhân là đúng rồi”. Sư phụ cười nói: “Người đứng đầu phái Hoa Sơn phải dựa vào đức chứ không dựa vào lực, chưa chắc sử được một chiêu kiếm thuần thực như vậy thì có thể làm được chủ môn nhân”. Sư nương cười nói: “Xấu hổ quá! Đức hạnh của sư ca cao hơn tiểu muội sao?”. Sư phụ cười cười không nói nữa. Sư nương hiếm khi chịu phục ai, thường thích cùng với sư phụ tranh thắng, thế mà bà phải phục chiêu Vô biên lạc mộc thì phải biết nó lợi hại biết chừng nào. Sau đó, sư phụ giảng giải chiêu thức này được đặt tên từ một câu trong Đường thi, gọi là Vô biên lạc mộc gì gì đó, sư phụ có đọc qua nhưng chàng không nhớ rõ. Lá trên trăm ngàn cây cổ thụ rơi xuống bay chầm chậm trong gió, chiêu kiếm pháp này hầu như chiêu cổ đến cả bốn phương tám hướng.

Chàng lại nhìn tiếp hình người sử côn nhưng thấy y đứng ở tư thế co rúm trông rất khó coi, chiêu số cũng chẳng ra chương pháp nào cả. Lệnh Hồ Xung cảm thấy nực cười. Bỗng nhiên, nét mặt đang tươi cười của chàng sững lại; hần thấy lạnh đến tận xương tủy. Lệnh Hồ Xung nhìn chằm chằm vào cây côn trong tay người đó, càng nhìn càng cảm thấy đầu côn ra chiêu cực kỳ xảo diệu. Chiêu Vô biên lạc mộc phóng ra chín chiêu, mười chiêu, mười một, mười hai chiêu;

mỗi thế kiếm đều nhằm đâm vào côn. Ngược lại, cây côn này lúc mới nhìn qua thấy ra chiêu rất vụng về, nhìn kỹ lại rất xảo diệu; hình người trông yếu ớt nhưng thực ra rất mạnh mẽ. Người sử côn dùng cách lấy tĩnh chế động, lấy cái vụng về chế cái tinh xảo.

Trong chốc lát, niềm tin của chàng đối với võ công bốn phái hoàn toàn mất hết. Lệnh Hồ Xung cảm thấy dù mình có luyện được kiếm thuật bốn môn tinh diệu bằng sư phụ mà gặp phải người sử côn này cũng chẳng khác gì bị người khác cột tay trói chân không còn cách gì để kháng cự, vậy thì kiếm thuật của bốn môn có học đến đâu cũng vô dụng thôi. Chẳng lẽ kiếm thuật của phái Hoa Sơn thực không thể chống nổi một đòn của đối phương sao? Trước mắt, những bộ xương ở trong động đã mục rã lâu rồi, ít nhất cũng ba bốn chục năm, vậy mà sao đến nay Ngũ Nhạc kiếm phái vẫn còn xưng hùng trên giang hồ, chưa từng nghe nói đến kiếm pháp của một phái nào bị người khác phá giải? Nhưng nếu nói những đồ hình trên vách đá chẳng qua chỉ là đấu nhau trên giấy thì cũng không phải. Để xem kiếm pháp của phái Tung Sơn có bị người khác phá hay không. Nhưng chàng biết rõ kiếm pháp phái Hoa Sơn nếu bất ngờ gặp phải những chiêu số cực kỳ cao minh của đối phương thì cũng chỉ còn con đường thất bại mà thôi.

Lệnh Hồ Xung như bị ai điểm trúng huyệt đạo. Chàng đứng trơ bất động, từng ý nghĩ xuất hiện rồi lại tan biến ngay. Không biết trải qua bao lâu, bỗng nghe tiếng người gọi:

- Đại sư ca, đại sư ca! Đại sư ca đang ở đâu vậy?

Lệnh Hồ Xung giật mình, từ trong thạch động vội chạy ra con đường hẹp rồi chui qua lỗ hổng, trở lại

sơn động của mình. Nghe tiếng Lục Đại Hữu từ ngoài sườn núi vọng lại, Lệnh Hồ Xung từ trong động chạy ra, đi vòng về phía sau sườn núi đến tảng đá lớn, ngồi xếp bằng ngay ngắn rồi nói:

- Ta đang ngồi luyện công ở đây. Lục sư đệ, có chuyện gì vậy?

Lục Đại Hữu nghe tiếng liền chạy đến, vui mừng nói:

- Đại sư ca ở đây ư? Tiểu đệ đem cơm lên cho đại sư ca đây.

Lệnh Hồ Xung quan sát các chiêu số trên vách đá từ lúc bình minh. Chàng để hết tâm trí vào các bức đồ hình, không biết thời gian trôi qua nhanh, bây giờ đã sau giờ Ngọ rồi. Sơn động là nơi chàng đến để tĩnh tâm ăn năn sám hối tội lỗi của mình; Lục Đại Hữu không dám tự tiện đi vào. Sơn động này rất hẹp, vừa nhìn không thấy Lệnh Hồ Xung ở trong, gã liền đến bên sườn núi tìm kiếm.

Lệnh Hồ Xung thấy trên trán của Lục Đại Hữu có dán một miếng thuốc lớn, máu rỉ ra thấm qua miếng thuốc dán, rõ ràng là gã bị thương không nhẹ, vội hỏi:

- Ui chao! Mặt mũi sư đệ bị sao vậy?

Lục Đại Hữu nói:

- Sáng nay tiểu đệ luyện kiếm không cẩn thận, lúc rút kiếm lại lỡ rạch một đường, thật đáng xấu hổ.

Lệnh Hồ Xung thấy vẻ mặt của gã vừa xấu hổ vừa tức giận, đoán rằng có lý do khác, bèn nói:

- Lục sư đệ, sư đệ bị thương ra sao? Chẳng lẽ ngay cả ta, sư đệ cũng muốn nói dối sao?

Lục Đại Hữu dùng dùng nổi giận nói:

- Đại sư ca, tiểu đệ đâu dám nói dối đại sư ca, chỉ vì sợ đại sư ca nổi nóng nên không dám nói thật mà thôi.

Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ. Sư huynh sư đệ trong bốn môn xưa nay đối với nhau rất hòa nhã, không bao giờ có chuyện đánh lộn hoặc tỉ đấu đến đổ máu. Lẽ nào có địch nhân bên ngoài lên núi?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ai đã làm cho sư đệ bị thương?

Lục Đại Hữu nói:

- Sáng nay, tiểu đệ và Lâm sư đệ luyện kiếm. Hắn mới vừa học xong chiêu Hữu phụng lai nghi, tiểu đệ sợ ý bị hắn vạch kiếm lên mặt làm bị thương.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Bọn sư huynh sư đệ tập vượt kiếm pháp với nhau, gặp lúc lỡ tay làm bị thương là chuyện bình thường, không nên để bụng làm gì. Lâm sư đệ mới học kiếm pháp nên thu phát chiêu chưa theo ý muốn, trách hắn làm sao được, chắc tại Lục sư đệ vô ý mà thôi. Uy lực của chiêu Hữu phụng lai nghi không nhỏ, phải cẩn thận ứng phó mới được.

Lục Đại Hữu nói:

- Đúng vậy, nhưng tiểu đệ làm sao ngờ được... Gã họ Lâm nhập môn mới được vài tháng mà đã luyện được chiêu Hữu phụng lai nghi; còn tiểu đệ báỉ sư đã trên năm năm rồi, sư phụ mới bảo đại sư ca truyền cho tiểu đệ một chiêu.

Lệnh Hồ Xung hơi sững sờ, lòng nghĩ Lâm sư đệ mới nhập môn mấy tháng mà đã được học xong chiêu Hữu phụng lai nghi thì quả là hấn tiến bộ quá nhanh. Nếu không phải trời phú cho hấn thông minh tài trí hơn người, hấn chưa học xong căn bản đã cầu sự thành đạt nhanh như vậy thì ngày sau sẽ rất tai hại cho việc luyện công. Không biết tại sao sư phụ lại truyền cho hấn nhanh như vậy?

Lục Đại Hữu lại nói:

- Tiểu đệ thấy chiêu này thì giật mình kinh hãi liền bị hấn đả thương. Đã vậy tiểu sư muội còn đứng bên cạnh vỗ tay reo lên: "Lục hầu nhi, ngay cả đồ đệ của tiểu muội mà Lục sư ca cũng đánh không lại, sau này còn dám ra oai trước mặt tiểu muội nữa không?". Gã tiểu tử họ Lâm đó tự biết mình có lỗi nên chạy đến định buộc vết thương cho tiểu đệ liền bị tiểu đệ đá cho lộn nhào. Tiểu sư muội giận nói: "Lục hầu nhi, người ta có lòng tốt muốn băng bó vết thương cho Lục sư ca, sao Lục sư ca lại đánh người ta? Phải chăng Lục sư ca thẹn quá mà hóa giận?". Đại sư ca, thì ra tiểu sư muội lên lút truyền cho hấn chiêu Hữu phụng lai nghi này.

Lệnh Hồ Xung nghe đến đây, lòng đau như cắt. Chiêu Hữu phụng lai nghi này rất khó luyện vì nó biến hóa rất phức tạp, lại tiềm tàng nhiều bí quyết. Tiểu sư muội đã dạy Lâm sư đệ chiêu kiếm pháp này nhất định cô rất hao tâm tổn sức, mất nhiều công phu. Hóa ra những ngày cô ta không lên núi là những ngày ở gần Lâm sư đệ.

Bản tính Nhạc Linh San hiếu động, không bao giờ chịu nhẫn nại làm những chuyện tỉ mỉ. Cô ta lại cương cường hiếu thắng, tự luyện kiếm cho mình thì được

còn muốn dạy cho ai thì người đó khó mà mong được cô ta hết lòng chỉ điểm. Vậy mà bây giờ, cô lại đem chiêu Hữu phụng lai nghi biến hóa phức tạp truyền cho Lâm Bình Chi đủ biết cô ta yêu mến gã sư đệ này biết chừng nào. Trải qua một lúc lâu, Lệnh Hồ Xung mới bình tĩnh lại, thản nhiên hỏi:

- Sư đệ sao lại đi luyện kiếm với Lâm sư đệ?

Lục Đại Hữu đáp:

- Ngày hôm qua, tiểu đệ và đại sư ca nói với nhau mấy câu đó, tiểu sư muội có vẻ không vui, dọc đường xuống núi cô ta cứ cằn nhằn tiểu đệ, sáng sớm hôm nay lại kéo tiểu đệ đi cùng với Lâm sư đệ chiết chiêu. Tiểu đệ không chút cảnh giác, cứ nghĩ chiết chiêu là chuyện bình thường. Nào ngờ tiểu sư muội ngầm ngầm dạy cho tên tiểu tử họ Lâm mấy tuyệt chiêu; tiểu đệ ra tay sơ ý bị trúng đòn hại ngầm của hắn.

Lệnh Hồ Xung càng nghe càng hiểu rõ mọi chuyện. Nhất định là trong những ngày này, Nhạc Linh San và Lâm Bình Chi rất thân thiết với nhau mà Lục Đại Hữu lại rất yêu mến mình nên gã thấy chướng mắt; không kìm được giận đã thốt ra những lời châm chọc, thậm chí còn sinh sự nhục mạ Lâm Bình Chi. Chàng bèn hỏi:

- Sư đệ thóa mạ Lâm sư đệ mấy lần rồi phải không?

Lục Đại Hữu hần học đáp:

- Tiểu đệ không chửi cái thứ mặt trắng đê tiện vô liêm sỉ đó thì còn chửi ai? Hắn thấy tiểu đệ thì sợ lắm; tiểu đệ chửi hắn, hắn không bao giờ dám mở miệng cãi lại, vừa thấy tiểu đệ liền lùi đi chỗ khác.

Không ngờ tên tiểu tử này lại thâm hiểm như vậy. Hừ, hần thì có được mấy hơi, nếu không có tiểu sư muội đứng sau lưng làm hậu thuẫn thì tên tiểu tử này làm sao dǎ thương tiểu đệ nổi?

Lệnh Hồ Xung lúc này đau khổ, tức giận đến cùng cực. Chàng nhớ lại chiêu côn chuyên dǎ phá tuyệt chiêu Hữu phụng lai nghi khắc trên vách đá trong hậu động, liền lượm một cành cây dưới đất, tiện tay đưa ra một tư thế ra hiệu, định truyền lại chiêu này cho Lục Đại Hữu. Nhưng chàng lại chuyển ý, nghĩ bụng: Lục sư đệ đang cảm hận tên tiểu tử họ Lâm. Nếu lục sư đệ ra chiêu nhất định sẽ làm gã họ Lâm bị trọng thương; sư phụ và sư nương sẽ truy xét ra thì cả mình và Lục sư đệ nhất định sẽ bị trừng phạt nặng. Chuyện này vạn lần không thể làm được.

Lệnh Hồ Xung liền nói:

- Một lần thất bại, một lần khôn ra, về sau đừng mắc bẫy hần nữa là yên thân. Mình là sư huynh sư đệ với nhau, lúc cùng nhau chiết chiêu, những chuyện thắng bại nho nhỏ đừng để bụng làm gì.

Lục Đại Hữu nói:

- Đúng. Nhưng đại sư ca ơi, tiểu đệ có thể không để bụng, còn đại sư ca... đại sư ca lại có thể làm ngơ được sao?

Lệnh Hồ Xung biết gã nói đến chuyện Nhạc Linh San, lại cảm thấy trong lòng quặn đau dữ dội, da mặt co rúm lại.

Lục Đại Hữu vừa nói ra liền biết câu nói của mình đã khiến cho đại sư ca đau lòng. Gã cuống quýt:

- Tiểu đệ... tiểu đệ đã nói sai rồi.

Lệnh Hồ Xung cầm tay gã ôn tồn nói:

- Lục sư đệ đâu có nói sai. Sao ta có thể làm ngơ được? Nhưng... nhưng...

Chàng ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Lục sư đệ! Từ nay về sau, chúng ta đừng đề cập đến chuyện này nữa.

Lục Đại Hữu nói:

- Dạ! Đại sư ca, đại sư ca đã từng dạy cho tiểu đệ chiêu Hữu phụng lai nghi này rồi, nhưng lúc đó tiểu đệ không chú ý lắm nên mới bị mắc bẫy của tiểu tử họ Lâm. Tiểu đệ nhất định dụng hết tâm sức luyện cho thật giỏi, thật tinh thông để tiểu tử này biết đại sư ca dạy giỏi hay tiểu sư muội dạy giỏi.

Lệnh Hồ Xung cười đau đớn, nói:

- Ha ha, chiêu Hữu phụng lai nghi đó thực ra chẳng là cái cóc gì cả.

Lục Đại Hữu thấy tinh thần của Lệnh Hồ Xung suy sụp thì cho rằng tại tiểu sư muội lãnh đạm nên đại sư ca đâm ra buồn chán. Gã không dám nói thêm gì nữa, bày cơm rượu chờ Lệnh Hồ Xung ăn xong rồi thu dọn cáo từ xuống núi.

Lệnh Hồ Xung nhắm mắt dưỡng thần một lúc, rồi đốt một cành thông, đến hậu động xem tiếp những chiêu kiếm trên vách đá. Lúc đầu, chàng chỉ nghĩ đến chuyện Nhạc Linh San truyền thụ kiếm thuật cho Lâm Bình Chi nên không thể chú tâm đến các đồ hình trên vách đá được, những nét khắc sơ sài vách

thành hình người trên vách tựa hồ từng hình đều hóa thành Nhạc Linh San và Lâm Bình Chi. Một người đang dạy, một người đang học, vẽ mặt họ rất tinh tú. Trước mắt Lệnh Hồ Xung cứ thấp thoáng tướng mạo tuấn tú của Lâm Bình Chi, bất giác chàng thở dài, nghĩ bụng: Tướng mạo Lâm sư đệ vốn tuấn tú hơn ta gấp mười lần, tuổi lại nhỏ hơn ta khá nhiều và chỉ lớn hơn tiểu sư muội một hai tuổi, hèn gì hai người dễ thân nhau đến như vậy.

Đột nhiên, Lệnh Hồ Xung bỗng chăm chú nhìn người sử kiếm trong đồ hình trên vách xuất ra một chiêu kiếm. Người sử kiếm từ tư thế vận kinh lực, đường chiêu kiếm đi, lại giống hệt chiêu Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm của Nhạc phu nhân. Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi, nghĩ bụng: Chiêu kiếm này là do sư nương ta sáng chế, sao trên vách đá lại sớm có người khắc ra? Chuyện này quả thật cổ quái.

Lệnh Hồ Xung quan sát tỉ mỉ đồ hình, mới phát hiện những chiêu trên vách đá có chỗ khác biệt những chiêu kiếm của Nhạc phu nhân sáng chế ra. Chiêu kiếm trên vách đá nội lực hùng hậu mà giản dị, không khoe khoang, hiển nhiên là do đàn ông xuất chiêu, đúng là những chiêu kiếm không giống như chiêu thức của Nhạc phu nhân vì còn ngấm ngấm ẩn tàng vô số những biến hóa về sau. Bởi vì nó đơn giản nên càng lợi hại. Lệnh Hồ Xung gật đầu lẩm bẩm: Chiêu kiếm do sư nương ta sáng chế cũng trùng với kiếm ý của tiên nhân. Điều này cũng không có gì lạ vì cả hai cũng lấy kiếm pháp Hoa Sơn làm căn bản mà biến hóa ra, công lực và trí tuệ của hai người này chẳng kém nhau bao nhiêu, tất nhiên trong cách sáng chế chiêu thức phải khác nhau chút ít.

Chàng lại nghĩ tiếp: Nếu nói như vậy thì những chiêu kiếm trên vách đá có rất nhiều điểm mà ngay cả sư phụ và sư nương đều không biết. Chẳng lẽ sư phụ lại chưa học hết những kiếm pháp cao thâm của bốn môn?

Chàng thấy cây côn trong tay đối thủ điểm thẳng tới, đầu côn điểm chuẩn xác vào mũi kiếm, cả kiếm và côn hợp thành một đường thẳng.

Lệnh Hồ Xung vừa thấy đường thẳng này không kìm chế được, phải la hoảng lên:

- Không xong rồi!

Cây đuốc trong tay rơi xuống đất, trong động tối thui. Chàng hoảng sợ vô cùng, tự hỏi: Phải làm sao đây? Phải làm sao đây?

Lệnh Hồ Xung nhìn rất rõ từng côn từng kiếm chạm nhau; côn cứng mà kiếm thì mềm, đôi bên lại vận toàn lực thì trường kiếm chắc sẽ gãy đôi. Kinh lực của đôi bên đều liên miên bất tuyệt; cây côn thừa thế đâm thẳng tới, còn hậu kinh trên kiếm sẽ đánh phản lại chính mình mà không có cách nào phá giải được.

Trong đầu Lệnh Hồ Xung lại lóe lên một ý nghĩ: Có thật là không có cách nào phá giải được sao? Cũng chưa chắc đâu. Lưỡi kiếm bị gãy, còn cây côn của đối phương phóng nhanh đến thì chỉ còn cách liệng cây kiếm gãy đi mà quỳ phục xuống, nếu không thì nằm xoải về phía trước mới có thể tránh được thế đánh của côn. Nhưng sư phụ và sư nương đều là những kiếm thuật danh gia, có địa vị lấy lưng liệng có thể chịu làm tư thế đó không? Tất nhiên họ thà chết chứ không chịu nhục. Ôi, thất bại thê thảm! Thất bại thê thảm rồi!

Một lúc lâu sau, Lệnh Hồ Xung lấy đao và đá đánh lửa đốt đuốc lên, lại tiếp tục quan sát vách đá, chỉ thấy kiếm càng xuất càng kỳ diệu, càng lúc càng tinh thâm, mấy chục chiêu sau biến ảo khôn cùng, kỳ bí vô phương. Nhưng bất luận chiêu kiếm lợi hại ra sao, cây côn của đối phương vẫn có cách chế ngự. Đồ hình kiếm pháp của phái Hoa Sơn ở khắp nơi đều khắc hình người sử kiếm liệng trường kiếm đi mà quý gối phủ phục trước mặt người sử côn. Bao nhiêu cảm phần trong lòng Lệnh Hồ Xung đều tan biến, chỉ còn lại một nỗi buồn man mác. Tuy hắn cảm thấy đồ hình người sử côn đầy sự kiêu ngạo khinh bạc, nhưng kiếm pháp của phái Hoa Sơn bị tận phá sạch sành sanh không còn cách gì để tranh hùng nữa là sự thực một trăm phần trăm không còn nghi ngờ nữa.

Tối hôm đó, Lệnh Hồ Xung đi quanh quần tới lui không biết bao nhiêu lần. Trong đời mình, chưa bao giờ chàng bị hụt hẫng trầm trọng như vậy. Chàng nghĩ thầm: Phái Hoa Sơn ta được liệt vào Ngũ Nhạc kiếm phái, là một danh môn chánh phái tiếng tăm lẫy lừng từ lâu trong võ lâm mà sao võ công lại tệ hại như vậy? Trên vách đá, ít nhất có đến hơn một trăm chiêu kiếm ngay cả sư phụ và sư nương cũng chưa biết đến, nhưng giả sử có luyện kiếm pháp của bốn môn cao thâm đến đâu thì bản thân sư phụ cũng thua kém xa, như vậy thì còn dùng làm được gì nữa? Chỉ cần đối phương biết cách phá giải thì ngay cả đệ nhất cao thủ của bốn môn cũng phải liệng kiếm đầu hàng; nếu không chịu thua thì chỉ còn tự sát mà thôi.

Lệnh Hồ Xung đi lại loanh quanh càng thấy lo lắng khổ não. Cây đuốc đã tắt rụi. Không biết trải qua bao lâu, chàng lại đốt cây đuốc khác, nhìn hình

người quý gối đầu hàng, càng nghĩ càng tức giận, vung trường kiếm lên đâm thẳng vào vách đá, nhưng khi mũi kiếm vừa đụng đến vách đá, chàng bỗng nghĩ : Bậc đại trượng phu phải quang minh lỗi lạc, thua thì chịu thua, thắng thì bảo thắng. Phái Hoa Sơn ta đã không bằng người thì còn gì để nói nữa? Chàng bèn liệng trường kiếm, thở dài.

Chàng lại đi xem những đồ hình khác trên vách đá, thấy kiếm pháp của bốn phái Tung Sơn, Hành Sơn, Thái Sơn, Hằng Sơn cũng hoàn toàn bị đối thủ phá sạch, không thể cứu vãn nổi, sau cùng cũng quý xuống đầu hàng.

Lệnh Hồ Xung ở sư môn đã lâu ngày nên hiểu biết rất rộng, chiêu kiếm của các phái tuy chàng không hiểu rõ chỗ tinh thâm nhưng những điều cốt yếu đều đã được nghe qua. Vách tường bên phải khắc những chiêu kiếm của bốn phái không có chiêu nào là không cao minh lợi hại nhưng mỗi chiêu rốt cuộc cũng bị đối phương phá sạch.

Ngoài sự kinh hãi, lòng Lệnh Hồ Xung còn tràn ngập mối nghi ngờ: Lai lịch của Phạm Tùng, Triệu Hật, Trương Thừa Phong, Trương Thừa Vân thế nào? Sao họ lại nghĩ ra được mà khắc lên vách đá những cách phá giải các loại kiếm pháp của Ngũ Nhạc kiếm phái, mà mình lại chưa từng nghe người trong võ lâm nói tới họ? Sao Ngũ Nhạc kiếm phái ta lại giữ được oai danh cho đến ngày nay?

Lệnh Hồ Xung nhận thấy Ngũ Nhạc kiếm phái ngày nay vẫn còn oai danh lừng lẫy, thực không có chút gì là giả dối để lừa thiên hạ. Trong Ngũ Nhạc kiếm phái mấy nghìn người từ sư trưởng đến đệ tử sở

đi có thể đứng vững được trong vô lâm hoàn toàn là nhờ các đồ hình trên vách đá chưa bị bại lộ ra ngoài. Chàng lại nghĩ: Sao ta không giơ búa lên chém vào các đồ hình trên vách đá để xóa hết đi, không để lại một vết tích gì trên thế gian này? Như vậy sẽ làm cho oai danh của Ngũ Nhạc kiếm phái được bảo toàn, cứ coi như trước nay ta chưa phát hiện ra hậu động này là được.

Lệnh Hồ Xung quay người nhặt cây búa to lên, xoay lại đứng trước vách đá. Nhưng khi xem đến những chiêu số kỳ diệu trên vách thì lại không nỡ phá đi. Chàng trầm ngâm một hồi rồi lớn tiếng nói:

- Lệnh Hồ Xung đâu phải là kẻ có thể làm những hành vi dê tiện vô liêm sỉ này.

Bỗng nhiên chàng lại nghĩ đến vị tiên sinh mặc áo bào xanh bịt mặt: - Kiếm thuật của người đó cao thâm như vậy, chắc có liên quan đến các đồ hình trong động này. Người này là ai? Người này là ai?

Hồi 35

Bị phụ rầy Hồ Xung lâm trọng bệnh

Lệnh Hồ Xung trở về động suy nghĩ cả nửa ngày, lại đến hậu động quan sát các đồ hình trên vách đá; hết đi ra rồi lại đi vào không biết bao nhiêu lần. Trời đã xế chiều, bỗng nghe tiếng bước chân vọng lại, Nhạc Linh San xách thùng cơm đi lên. Lệnh Hồ Xung vui mừng, vội chạy đến sườn núi đón rồi gọi:

- Tiểu sư muội!

Giọng chàng run run vì quá xúc động.

Nhạc Linh San không đáp. Cô lên tới đỉnh núi, đặt mạnh thùng cơm lên tảng đá to, không thèm liếc nhìn Lệnh Hồ Xung một cái liền quay người bỏ xuống núi.

Lệnh Hồ Xung vội gọi:

- Tiểu sư muội, tiểu sư muội làm sao vậy?

Nhạc Linh San hừ một tiếng, chân phải bước nhanh xuống núi. Mặc cho Lệnh Hồ Xung gọi hoài, cô vẫn

không đáp một tiếng, cũng không thèm quay đầu lại liếc nhìn. Lệnh Hồ Xung hoang mang không biết phải làm sao; mở thùng cơm ra thấy có đủ cơm trắng, hai đĩa rau và một hồ rượu nhỏ. Chàng ngơ ngẩn nhìn thùng cơm hồi lâu rồi bất giác đỡ người ra.

Mấy lần Lệnh Hồ Xung muốn ăn cơm nhưng chỉ ăn được một miếng thì cảm thấy miệng khô lưỡi đắng, không sao nuốt nổi nên không ăn nữa. Chàng tự hỏi: Nếu tiểu sư muội giận ta, sao lại đích thân đem cơm lên cho ta? Còn nếu y không giận ta, sao một tiếng cũng không nói, mắt cũng không thèm liếc nhìn ta một chút? Chẳng lẽ Lục sư đệ bị bệnh nên y phải đem cơm lên? Nhưng nếu Lục sư đệ không đem cơm lên thì bọn ngũ sư đệ, thất sư đệ, bát sư đệ... đều có thể đem cơm lên được, tại sao tiểu sư muội lại muốn tự mình đem cơm?

Những suy nghĩ của Lệnh Hồ Xung như thủy triều lên xuống từng đợt nối tiếp. Mãi suy đoán những tâm tình của Nhạc Linh San, chàng dẹp hết những suy nghĩ về võ công trên vách đá ở hậu động.

Chiều hôm sau, Nhạc Linh San lại đem cơm lên. Cô ta vẫn không thèm liếc chàng một cái, một câu cũng không nói, lúc xuống núi cô ta còn hát vang bài sơn ca Phúc Kiến. Lòng Lệnh Hồ Xung đau như dao cắt, thầm nghĩ: Thì ra cô ta cố ý chọc tức mình.

Chiều ngày thứ ba, Nhạc Linh San lại đem thùng cơm đặt mạnh lên trên tảng đá rồi quay người bỏ đi. Lệnh Hồ Xung không nhìn được nữa bèn gọi:

- Tiểu sư muội, xin dừng bước, ta có chuyện muốn nói với sư muội.

Nhạc Linh San quay người lại nói:

- Có chuyện gì, cứ nói ra đi!

Lệnh Hồ Xung thấy vẻ mặt cô ta lạnh lùng như bao phủ một lớp sương dày đặc, không một chút tươi cười, chàng lẩm bẩm nói:

- Tiểu sư muội... sư muội... sư muội...

Nhạc Linh San nói:

- Tiểu sư muội làm sao?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta... ta...

Bình thường chàng rất tự nhiên, miệng lưỡi lanh lợi nhưng lúc này lại nói không nên lời.

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca không nói được, tiểu muội đi đây.

Cô nói xong liền quay người bỏ đi.

Lệnh Hồ Xung sốt ruột, nghĩ rằng cô xuống núi thì đến chiều mai mới lên lại, hôm nay không hỏi cho rõ ràng thì đêm nay lại đau khổ dần vật, làm sao ta có thể chịu đựng nổi? Huống chi nhìn vẻ mặt cô như vậy, không chừng chiều mai cô ta sẽ không lên nữa, thậm chí có thể một tháng cũng không lên. Tình hình cấp bách, hấn bèn giơ tay kéo tay áo của cô lại. Nhạc Linh San giận nói:

- Buông tay ra!

Cô giật mạnh tay. Roạt một tiếng, tay áo bị rách tře xuống, để lộ ra nửa cánh tay trắng nõn.

Nhạc Linh San vừa then vừa giận, cảm thấy cánh tay lộ ra không biết giấu vào đâu. Cô tuy là người học võ, nhưng còn câu nệ tiểu tiết theo chuẩn mực của

người con gái khuê các, bỗng nhiên bị để lộ ra hơn nửa cánh tay, cô lúng ta lúng túng nói:

- Đại sư ca... cả gan...

Lệnh Hồ Xung vội nói:

- Tiểu sư muội xin... xin lỗi. Ta... ta không cố ý.

Nhạc Linh San lấy tay áo bên phải che cánh tay trái lại rồi lớn tiếng nói:

- Đại sư ca muốn nói cái gì?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta không hiểu, tại sao tiểu muội đối xử với ta như vậy? Nếu đúng thật ta đắc tội với tiểu sư muội, thì sư muội... sư muội... rút kiếm đâm lên người ta mười bảy mười tám nhát, ta... có chết cũng không oán hận.

Nhạc Linh San cười nhạt nói:

- Đại sư ca là đại sư huynh, chúng tôi làm sao dám đắc tội với đại sư ca, còn nói chi đến chuyện đâm mười bảy mười tám nhát? Chúng tôi là sư đệ sư muội của đại sư ca, đại sư ca không đánh mắng đã là cảm ơn trời đất lắm rồi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta suy nghĩ nát nước mà không ra, không biết mình có chỗ nào đắc tội với sư muội?

Nhạc Linh San hậm hực nói:

- Đại sư ca không biết ư? Đại sư ca bảo Lục hầu nhi tâu rồi trước mặt gia gia và má má, đại sư ca đã rõ lắm rồi mà.

Lệnh Hồ Xung rất lấy làm kỳ, hỏi:

- Ta bảo Lục sư đệ tâu rồi với sư phụ và sư nương ư? Tâu rồi... tiểu sư muội sao?

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca biết rõ gia gia và má má rất yêu thương tiểu muội, có tâu tiểu muội cũng uống công. Đại sư ca lại quý quái bảo y đi đâu... hừ hừ. Đại sư ca còn làm bộ giả vờ, chẳng lẽ đại sư ca thật sự không biết?

Lệnh Hồ Xung chấn động tâm thần, lòng càng cảm thấy đau xót, liền nói:

- Lục sư đệ và Lâm sư đệ tử kiếm bị thương, sư phụ và sư nương đều biết, vì vậy mà trách phạt Lâm sư đệ có phải không?

Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Chỉ vì sư phụ và sư nương trách phạt Lâm sư đệ, nên cô ta giận mình như vậy.

Nhạc Linh San nói:

- Sư huynh sư đệ tử kiếm với nhau, một người bị thua, một người lại không cố ý đả thương người. Vậy mà gia gia lại thiên vị Lục hầu nhi, trách mắng Tiểu Lâm tử một trận, gia gia còn nói Tiểu Lâm tử công lực chưa đủ, không nên học chiêu Hữu phụng lai nghi và cấm tiểu muội dạy gã luyện kiếm. Hay lắm, đại sư ca thắng rồi! Nhưng... nhưng... tiểu muội... tiểu muội cũng không để ý đến đại sư ca đâu, vĩnh viễn không nhìn mặt sư ca nữa.

Bảy chữ "vĩnh viễn không nhìn mặt sư ca" bình thường cô ta vẫn hay nói với Lệnh Hồ Xung lúc vui đùa nhõng nhẽo, nhưng trước đây cô nói thì cặp mắt đưa dầy, miệng cười chúm chím, nào có ý "không nhìn

đại sư ca” đâu? Nhưng lần này về mặt cô nghiêm khắc, trong lời nói đầy quyết tâm đoạn tuyệt thật rồi.

Lệnh Hồ Xung tiến đến một bước, nói:

- Tiểu sư muội, ta...

Lệnh Hồ Xung muốn nói: Ta thật không có bảo Lục sư đệ đi thừa gửi sư phụ và sư nương đâu. Nhưng chàng nghĩ lại: Ta không thẹn với lòng, chuyện này mình không làm thì việc cóc gì mà cầu xin lòng thương hại của sư muội.

Lệnh Hồ Xung nói một chữ “ta” thì không nói nữa.

Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca làm sao?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Ta không sao! Ta chỉ nghĩ: Sư phụ và sư nương cấm tiểu sư muội dạy Lâm sư đệ luyện kiếm cũng không phải là chuyện gì lớn lao, mà sao tiểu sư muội giận ta đến như vậy?

Nhạc Linh San ứng hồng hai má, nói:

- Tiểu muội giận đại sư ca thì tiểu muội cứ giận đại sư ca! Chủ ý của đại sư ca là phá hoại chuyện này, cho rằng tiểu muội không dạy Lâm sư đệ luyện kiếm thì mỗi ngày có thể lên đây bầu bạn với đại sư ca chứ gì? Hừ, tiểu muội vĩnh viễn không nhìn mặt đại sư ca nữa.

Cô nói xong, chân phải dậm mạnh rồi đi thẳng xuống núi.

Lần này Lệnh Hồ Xung không dám đưa tay kéo cô lại nữa. Chàng đau khổ vô cùng, tai lại nghe dưới

núi vang lên âm thanh véo von trong trẻo của cô hát khúc sơn ca Phúc Kiến. Lệnh Hồ Xung đi đến bên sườn núi và nhìn xuống thấy cái bóng thướt tha của cô đang chuyển qua thung lũng, thấp thoáng thấy cánh tay trái lồng vào ống tay phải, bất giác lo sợ: Ta đã kéo rách tay áo của sư muội, nếu sư muội nói với sư phụ và sư nương thì hai vị lão nhân gia sẽ bảo ta khinh bạc vô lễ với tiểu sư muội. Vậy... vậy... vậy thì làm sao mới được? Nếu chuyện này đồn đãi ra ngoài thì bọn sư đệ sư muội đều coi thường ta hết ráo.

Lệnh Hồ Xung nghĩ lại: Thật tình ta không hề khinh bạc tiểu sư muội. Người ta thích nghĩ thế nào thì mặc kệ họ, ta giữ làm sao được?

Nhưng Lệnh Hồ Xung nghĩ đến chuyện tiểu sư muội chỉ vì không được dạy kiếm cho Lâm Bình Chi mà lại tức giận như vậy thì không cảm được nổi xót xa.

Lúc đầu, chàng còn yên tâm lý giải: Tiểu sư muội nhỏ tuổi hiếu động, mà ta phải ở trên này sám hối, không ai chuyện trò giải buồn với tiểu sư muội thì tiểu sư muội tìm Lâm sư đệ tuổi tác suýt soát để bầu bạn là đúng. Kỳ thực hẳn có tình ý gì đâu?

Nhưng Lệnh Hồ Xung lại nghĩ: Ta và tiểu sư muội sống cùng một nhà với nhau từ thuở nhỏ, tình nghĩa sâu nặng biết dường nào? Lâm sư đệ đến Hoa Sơn chẳng qua chỉ mới vài tháng, mối thân sơ hậu bạc phải khác nhau chứ. Chàng nghĩ đến đây lòng lại đau đớn như bị dao cắt.

Tối hôm đó, Lệnh Hồ Xung từ trong động đi đến bên sườn núi, rồi từ bên sườn núi đi vào trong động, cứ đi ra đi vào, không biết đến bao nhiêu lần. Hôm

sau cũng lại như vậy, lòng chàng chỉ nhớ đến Nhạc Linh San, còn đối với đồ hình trên vách đá ở hậu động và chuyện đêm hôm đó bỗng nhiên xuất hiện người mặc thanh bào đều đẹp qua một bên.

Đến chạng vạng tối Lục Đại Hữu đem cơm đến. Gã để cơm và thức ăn trên tảng đá, dọn ra rồi nói:

- Mời đại sư ca dùng cơm.

Lệnh Hồ Xung ừ một tiếng rồi cầm dưa bát và miếng cơm vào miệng mà không sao nuốt được. Chàng nhìn xuống núi rồi từ từ để bát cơm xuống. Lục Đại Hữu nói:

- Đại sư ca, sắc mặt đại sư ca khó coi lắm, có phải trong người không được khỏe?

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Không sao!

Lục Đại Hữu nói:

- Ngày hôm qua tiểu đệ đi hái mớ nấm này về nấu cho đại sư ca ăn. Đại sư ca nếm mùi vị thế nào?

Lệnh Hồ Xung không nói gì, sợ làm phật ý gã, liền gấp hai miếng nấm lên ăn rồi khen:

- Ngon lắm!

Nấm đông cô có mùi vị thơm ngon, nhưng bây giờ chàng nếm thử cảm thấy không có chút ngon lành gì cả.

Lục Đại Hữu cười hi hi nói:

- Đại sư ca, tiểu đệ báo cho đại sư ca một tin rất hay là bắt đầu từ ngày hôm qua trở đi, sư phụ và sư nương cấm không cho Tiểu Lâm từ theo tiểu sư muội học kiếm nữa.

Lệnh Hồ Xung lạnh lùng nói:

- Sư đệ đấu kiếm không lại Lâm sư đệ, thì khóc lóc nói cho sư phụ và sư nương biết phải không?

Lục Đại Hữu nhảy bổ lên nói:

- Ai nói tiểu đệ đấu không lại ? Tiểu đệ... vì tiểu đệ...

Hắn nói đến đây thì im bặt không nói nữa.

Lệnh Hồ Xung đã biết rõ rồi, tuy Lâm Bình Chi nhờ chiêu Hữu phụng lai nghi mà xuất kỳ bất ý đã thưởng được Lục Đại Hữu, nhưng Lục Đại Hữu đã nhập môn lâu ngày, bất luận thế nào Lâm Bình Chi cũng không phải là đối thủ của hắn. Sở dĩ hắn mách với sư phụ và sư nương thực ra cũng chỉ vì mình. Lệnh Hồ Xung bỗng nghĩ: Thì ra các sư đệ và sư muội đều có lòng thương xót ta, đều biết tiểu sư muội từ nay không còn đến với ta nữa. Chỉ vì Lục sư đệ là sư đệ thâm giao với ta mới nghĩ cách giúp ta cứu vãn tình thế. Hừ hừ, bậc đại trượng phu há chịu ai thương xót?

Bỗng nhiên Lệnh Hồ Xung phát giận như điên, cầm bát cơm và đĩa rau liệng xuống vực thẳm rồi la lên:

- Ai cần người nhiều chuyện? Ai cần người nhiều chuyện?

Lục Đại Hữu giật mình sợ hãi. Hắn đối với đại sư ca trước giờ một lòng kính trọng khâm phục, không ngờ lại khích động cho đại sư ca phần nộ như vậy. Hắn hoảng loạn, càng hoảng loạn thì càng thụt lùi, miệng chỉ nói được:

- Đại sư ca, đại... sư ca.

Lệnh Hồ Xung ném hết cơm rau xuống vực thẳm mà nổi tức giận vẫn chưa nguôi. Tiện tay hắn ném tiếp từng cục đá to xuống vực. Lục Đại Hữu nói:

- Đại sư ca, tiểu đệ làm chuyện không đúng. Đại sư ca... đánh đòn đi.

Trong tay Lệnh Hồ Xung đang cầm cục đá to, nghe hắn nói vậy, quay người lại lớn tiếng nói:

- Tiểu đệ có điều gì không đúng?

Lục Đại Hữu sợ quá thụt lùi một bước, ấp úng nói:

- Tiểu đệ... tiểu đệ... tiểu đệ không biết.

Lệnh Hồ Xung thở dài, ném cục đá ra xa, nắm hai tay Lục Đại Hữu rồi dịu dàng nói:

- Lục sư đệ, ta xin lỗi. Ta đang phiền muộn trong lòng chứ không có liên can gì đến sư đệ đâu.

Lục Đại Hữu thở phào rồi nói:

- Tiểu đệ xuống bới cơm khác cho đại sư ca ăn.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Không. Không cần, ta không muốn ăn.

Lục Đại Hữu thấy trên tảng đá thức ăn trong thùng đem lên ngày hôm qua còn y nguyên. Hắn không khỏi lo âu, bèn nói:

- Đại sư ca, ngày hôm qua đại sư ca cũng không ăn cơm ư?

Lệnh Hồ Xung cười gượng đáp:

- Sư đệ bất tất phải bận lòng. Mấy ngày nay ta đắng miệng, không muốn ăn cơm mà thôi.

Lục Đại Hữu không dám nói nhiều. Hôm sau, chưa đến giờ thì Lục Đại Hữu đã mang cơm lên núi, thăm nghĩ: Hôm nay ta đem lên một hũ rượu ngon, lại nấu hai món thức ăn nóng sốt, bất luận thế nào cũng phải khuyên đại sư ca ăn được vài bát.

Hắn lên đến đỉnh núi, thấy Lệnh Hồ Xung đang nằm trên tảng đá trong động, vẻ mặt rất tiêu tụy. Hắn hơi kinh hãi, bèn gọi:

- Đại sư ca, đại sư ca coi thử đây là cái gì?

Hắn lắc hồ rượu rồi mở nắp hồ rượu ra, khắp hang động đều thơm lừng mùi rượu.

Lệnh Hồ Xung liền đón hũ rượu, uống một hơi hết nửa hũ, rồi khen:

- Rượu ngon quá!

Lục Đại Hữu khoái chí, nói:

- Để tiểu đệ dọn cơm cho đại sư ca ăn.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Không, mấy ngày nay ta không muốn ăn.

Lục Đại Hữu nói:

- Chỉ ăn một bát thôi mà.

Hắn nói xong, bới một bát cơm đầy đưa cho Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung thấy hắn lo cho mình như vậy, đành nói:

- Được rồi, để ta uống hết rượu rồi hãy ăn cơm.

Nhưng Lệnh Hồ Xung lại không ăn bát cơm này. Ngày hôm sau lúc Lục Đại Hữu đem cơm đến, thấy

bát cơm vẫn nguyên vẹn trên tảng đá, Lệnh Hồ Xung lại nằm dưới đất ngủ. Lục Đại Hữu thấy hai má Lệnh Hồ Xung đỏ bừng, bèn đưa tay lên trán hắn, thấy trán nóng hổi, rõ ràng là hắn đang sốt cao. Gã không khỏi lo sợ, hỏi khẽ:

- Đại sư ca, đại sư ca bị bệnh phải không?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Rượu, rượu, đưa rượu cho ta!

Tuy Lục Đại Hữu có mang rượu đến nhưng gã không dám đưa cho đại sư ca; gã chỉ rót một bát nước lạnh đưa tới bên miệng. Lệnh Hồ Xung ngồi dậy, bưng bát nước uống cạn rồi nói:

- Rượu ngon, rượu ngon quá!

Chàng ngã người ngăng mặt lên trời miệng vẫn lẩm bẩm:

- Rượu ngon, rượu ngon quá!

Lục Đại Hữu biết bệnh tình của Lệnh Hồ Xung khá nặng, rất lo âu. Gã chợt nhớ sư phụ và sư nương sáng sớm hôm sau có việc phải xuống núi, liền chạy xuống núi đi báo cho Lao Đức Nặc và các sư huynh sư đệ biết. Tuy Nhạc Bất Quần có nghiêm huấn ngoài mỗi ngày một lần đem cơm ra không ai được phép lên núi gặp Lệnh Hồ Xung, nên khi biết Lệnh Hồ Xung bị bệnh, bọn họ muốn lên thăm hắn lại sợ phạm môn quy. Vì vậy cả bọn vẫn không dám cùng nhau lên núi mà bàn bạc chia nhau mỗi ngày lên núi thăm bệnh. Trước tiên là Lao Đức Nặc và Lương Phát.

Lục Đại Hữu lại đi báo cho Nhạc Linh San biết Lệnh Hồ Xung bệnh nặng. Cô ta vẫn chưa nguôi giận, lạnh lùng nói:

- Nội công của đại sư ca thâm hậu, sao lại bị bệnh được? Tiểu muội không lên đó nữa đâu.

Bệnh tình của Lệnh Hồ Xung rất trầm trọng, liên tiếp bốn ngày bốn đêm hần hôn mê bất tỉnh. Lục Đại Hữu nài nỉ cầu xin Nhạc Linh San lên núi thăm Lệnh Hồ Xung, suýt chút nữa thì hần đã quỳ trước mặt cô ta, Nhạc Linh San mới tin Lệnh Hồ Xung bệnh thật, cũng sốt ruột vội cùng với Lục Đại Hữu lên núi. Chỉ thấy hai má của Lệnh Hồ Xung hóp lại, râu mọc xồm xoàm đầy cả mặt, điệu bộ ung dung lúc bình thường dường như không còn nữa. Nhạc Linh San vô cùng áy náy, cô đến bên Lệnh Hồ Xung nhỏ nhẹ nói:

- Đại sư ca, tiểu muội đến thăm đại sư ca đây, đại sư ca đừng giận tiểu muội nữa được không?

Về mặt Lệnh Hồ Xung ngấn ngờ, mở to mắt nhìn cô ta không chớp, ánh mắt lộ vẻ mơ màng tựa hồ như không hề quen biết cô. Nhạc Linh San nói:

- Đại sư ca, tiểu muội đây mà, sao đại sư ca không nhìn ra tiểu muội?

Ánh mắt Lệnh Hồ Xung vẫn đờ đẫn, một lúc sau hần mới nhắm mắt lại ngủ vùi, cho đến lúc Lục Đại Hữu và Nhạc Linh San xuống núi hần vẫn chưa tỉnh lại.

Lệnh Hồ Xung bệnh hơn một tháng mới thuyên giảm dần. Trong hơn một tháng này, Nhạc Linh San đến thăm ba lần. Lần thứ hai thần trí Lệnh Hồ Xung đã bình phục, thấy cô chàng rất vui mừng. Lần thứ ba

lúc cô ta đến thăm, Lệnh Hồ Xung đã ngồi dậy được, ăn chút thức ăn mà cô đem đến.

Nhưng từ lần đó trở đi, cô ta không hề lên núi nữa. Sau khi Lệnh Hồ Xung tự mình có thể đứng dậy, ngày nào chàng cũng đứng hơn cả buổi bên sườn núi trông ngóng hình bóng của tiểu sư muội, nhưng mỗi lần chỉ thấy nếu không phải là vực thẳm tịch mịch thì là hình dáng Lục Đại Hữu đang leo lên núi.

Hồi 36

Phải chăng người đi lạc đường tà?

Một hôm vào lúc chiều tối, Lệnh Hồ Xung vẫn cứ nhìn đăm đăm xuống núi, thấy có hai dáng người đang đi lên với khinh công thần tốc dị thường. Người đi trước áo quần tha thướt, đúng là một phụ nữ. Lệnh Hồ Xung thấy khinh công của hai người này thật cao siêu, họ đi trên vách núi dốc hiểm trở mà chẳng khác gì đi dưới đất bằng, nhìn kỹ lại thì ra là sư phụ và sư nương. Chàng vui mừng khôn xiết, lớn tiếng gọi:

- Sư phụ, sư nương!

Trong khoảnh khắc Nhạc Bất Quần và Nhạc phu nhân đi song song lên đỉnh núi, trong tay Nhạc phu nhân xách một thùng cơm. Theo luật lệ của phái Hoa Sơn mấy đời truyền lại, khi đệ tử bị phạt lên đỉnh núi quay mặt vào tường sám hối, ngoài việc đem cơm lên thì sư huynh sư đệ đồng môn không được lên núi trò chuyện; ngay cả đệ tử của người bị phạt cũng không

được lên yết kiến sư phụ. Nào ngờ Nhạc Bất Quần và Nhạc phu nhân lại thân hành lên thăm hấn, Lệnh Hồ Xung khôn xiết vui mừng, chạy đến bái phục xuống rồi ôm hai chân Nhạc Bất Quần kêu lên:

- Sư phụ sư nương, đệ tử nhớ vô cùng.

Nhạc Bất Quần hơi chau mày. Lão biết tên đệ tử này rất giàu tình cảm, khó tự kìm chế được mình mà đây là điều đại kỵ trong việc tu luyện khí công thượng thừa của phái Hoa Sơn. Trước khi lên núi, hai vợ chồng Nhạc Bất Quần đã hỏi nguyên nhân bệnh tình của Lệnh Hồ Xung, bọn đệ tử tuy chưa nói rõ nhưng qua cách ấp a ấp úng của chúng, họ đoán ra được hấn bệnh là do Nhạc Linh San mà ra. Khi họ kêu con gái đến để hỏi cho rõ đầu đuôi ngọn ngành, thấy cô cũng ấp a ấp úng thì càng biết rõ hơn. Bây giờ thấy Lệnh Hồ Xung biểu lộ chân tình, lão biết ngay hấn ở trên này ăn năn sám hối đã nửa năm trời mà không tiến bộ được chút nào cả. Lão không được vui, hừ một tiếng.

Nhạc phu nhân đưa tay đỡ Lệnh Hồ Xung dậy, thấy vẻ mặt của hấn tiêu tụy, nét vui tươi nhanh nhẹn ngày trước không còn nữa; bà không kìm được lòng thương xót, dịu dàng nói:

- Xung nhi, sư phụ ngươi và ta mới từ Quan Ngoại về, nghe tin ngươi bị bệnh nặng. Bây giờ đã đỡ nhiều chưa?

Mặt Lệnh Hồ Xung nóng lên, nước mắt muốn chực trào ra. Chàng nói:

- Đệ tử đã khỏe rồi. Sư phụ sư nương, hại vị lão nhân gia đi đường vất vả, hôm nay mới vừa về thì đã đến... đến thăm đệ tử.

Lệnh Hồ Xung nói đến đây thì xúc động nghẹn ngào, liền quay đầu đi, lau nước mắt.

Nhạc phu nhân lấy trong thùng cơm ra một bát sâm thang rồi nói:

- Đây là sâm thang nấu từ loại dã sơn nhân sâm ở Quan Ngoại, rất bổ cho sức khỏe. Người mau uống đi.

Lệnh Hồ Xung nghĩ sư phụ sư nương vừa vượt vạn dặm từ Quan Ngoại về, trước tiên đã đem nhân sâm đến cho mình nên lòng cảm kích vô cùng. Tay run run, chàng bung lấy bát sâm khiến bát sâm bị đổ ra chút ít. Nhạc phu nhân đưa tay đỡ bát sâm cho chàng uống. Lệnh Hồ Xung vội há to miệng uống hết bát sâm, rồi nói:

- Đa tạ sư phụ sư nương!

Nhạc Bất Quần đưa ngón tay ra chắn mạch cho Lệnh Hồ Xung, thấy mạch đập quá nhanh. Lão suy đoán biết so với trước đây, nội công của hắn đã sa sút nhiều, lại càng không vui, lạnh nhạt nói:

Bệnh thì khỏi rồi!

Một lúc sau lão lại nói tiếp:

- Xung nhi, mấy tháng nay người ở đây sám hối, đã làm được những gì? Tại sao nội công người không tiến bộ mà còn sa sút?

Lệnh Hồ Xung cúi đầu nói:

- Dạ, xin sư phụ sư nương tha tội.

Nhạc phu nhân mỉm cười nói:

- Xung nhi bị bệnh nặng, bây giờ chưa khỏi hẳn, nội công tất nhiên là không bằng ngày trước. Chẳng

lẽ sư huynh muốn hấn càng bệnh thì nội công càng cao cường thêm ư?

Nhạc Bất Quần lắc đầu nói:

- Ta nắm tay hấn không phải để biết thân thể mạnh hay yếu mà để kiểm tra sự tu luyện nội công của hấn; mà nội công thì không liên quan đến chuyện bệnh hay không bệnh. Nội công của bốn môn không giống với phái khác, hễ chuyên cần luyện tập thì ngay cả lúc bị bệnh cũng có thể không ngừng tăng tiến. Huống hồ Xung nhi luyện khí công của bốn môn đã hơn chục năm rồi, nếu không bị thương thì không thể sinh bệnh. Tóm lại... tóm lại là vì hấn không tìm được thất tình lục dục mà thôi.

Nhạc phu nhân biết chồng nói đúng, nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Xung nhi, sư phụ ngươi trước nay vẫn thường răn dạy, muốn người dụng công luyện khí luyện kiếm, phạt người phải ở một mình trên đây sám hối, thực ra cũng không phải là trách phạt thật mà chỉ mong người không bị những chuyện bên ngoài làm phiền nhiễu. Trong một năm nay đáng lẽ khí công và kiếm thuật của ngươi phải tiến bộ vượt bậc mới phải. Không ngờ... không ngờ... ôi...

Lệnh Hồ Xung vô cùng hoảng sợ, đáp nhỏ:

- Đệ tử biết tội rồi, từ hôm nay trở đi sẽ cố gắng dụng công thật tốt.

Nhạc Bất Quần nói:

- Trong võ lâm xảy ra nhiều chuyện. Ta và sư nương của ngươi những năm tháng gần đây bôn ba

khắp nơi, trước mắt đã thấy những mầm mống hiểm họa khó giải trừ được, rồi đây tất có đại nạn nên trong lòng thực sự bất an.

Lão ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Người là đại đệ tử của bốn môn; ta và sư nương người đặt kỳ vọng vào người, mong ngày sau người có thể vì chúng ta mà chia sẻ trách nhiệm nặng nề để làm rạng rỡ danh tiếng phái Hoa Sơn. Nhưng người đã vương bận vào chuyện tư tình nhi nữ, không cầu tiến, hoang phế võ công, khiến cho hai chúng ta thất vọng vô cùng.

Lệnh Hồ Xung thấy nét mặt sư phụ đầy vẻ bức bối, vừa hổ thẹn vừa lo sợ liền bái phục xuống đất, nói:

- Đệ tử, đệ tử đáng chết, đã phụ lòng kỳ vọng của sư phụ sư nương.

Nhạc Bất Quần đưa tay đỡ hán dầy, mỉm cười nói:

- Người đã biết lỗi thì được rồi. Nửa tháng sau, ta sẽ đến khảo nghiệm kiếm pháp của người.

Lão nói xong liền quay người xuống núi.

Lệnh Hồ Xung gọi:

- Sư phụ, có một chuyện...

Chàng muốn bẩm báo với sư phụ chuyện các đồ hình trên vách đá trong hậu động và người mặc áo bào xanh nhưng Nhạc Bất Quần đã khoát tay rồi đi thẳng xuống núi luôn.

Nhạc phu nhân nói nhỏ:

- Trong nửa tháng này, người nên dụng công luyện kiếm pháp cho thuần thục. Chuyện này có liên quan

lớn đến tương lai của người, ngàn vạn lần không được xao lãng.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Dạ! Sư nương...

Chàng lại muốn nói chuyện các chiêu kiếm trên vách đá và người áo xanh; Nhạc phu nhân cười chỉ vào cái bóng sau lưng Nhạc Bất Quần, khoát tay rồi quay người đi xuống núi, nhanh bước chạy theo chồng.

Lệnh Hồ Xung tự nhủ: Tại sao sư nương nói chuyện luyện kiếm có liên quan đến tương lai của ta, không thể xao lãng được? Tại sao sư nương phải đợi sư phụ đi trước rồi mới nói nhỏ dặn dò ta? Phải chăng... phải chăng...

Nghĩ đến chuyện này, trống ngực hần đập thình thịch, hai má nóng bừng, không dám suy nghĩ tiếp nữa. Tận trong thâm tâm, hần nảy sinh một kỳ vọng: Chẳng lẽ sư phụ và sư nương biết ta vì tiểu sư muội mà sinh bệnh, nên sẽ đem tiểu sư muội gả cho ta sao? Sư nương dặn ta phải dụng công luyện cho thật giỏi, bất luận khí công hay kiếm thuật đều phải xứng đáng thừa hưởng chân truyền của sư phụ. Sư phụ không tiện nói rõ, sư nương lại coi ta như con ruột nên mới nói nhỏ dặn dò ta, nếu không thì còn có chuyện gì khác có thể liên quan đến tương lai của ta?

Lệnh Hồ Xung nghĩ đến đây, tinh thần phấn chấn, cầm kiếm lên, luyện lại một lượt những bộ kiếm pháp cao thâm mà sư phụ đã truyền thụ. Nhưng các đồ hình trên vách đá trong hậu động đã ăn sâu vào trí não, bất luận sử đến chiêu kiếm nào, chàng liền nhớ ngay đến những cách phá giải. Chàng sử mới nửa

chừng thì dừng lại, nghĩ thầm: Những đồ hình trên vách đá, trong hậu động lần này chưa kịp bấm báo với sư phụ sư nương, nửa tháng sau khi hai vị lên đây, sau khi xem xét tỉ mỉ tất hai vị có thể giải đáp những thắc mắc của ta.

Những lời nói của Nhạc phu nhân khiến cho tinh thần Lệnh Hồ Xung phấn chấn nhưng trong nửa tháng, việc tu luyện khí công và kiếm thuật lại không tiến bộ nhiều, suốt ngày chỉ lo nghĩ vẩn vơ: Sư phụ và sư nương đem tiểu sư muội gả cho ta, không biết cô ta có ưng thuận hay không? Nếu ta thật sự có thể kết thành vợ chồng với sư muội, không biết sư muội có quên đi được mối tình với Lâm sư đệ hay không? Thực ra, Lâm sư đệ mới nhập sư môn, nhờ cô dạy kiếm pháp, lúc bình thường chỉ nói chuyện bầu bạn giải khuây với cô ta mà thôi, hai người chưa chắc đã có tình ý gì, sao bằng ta và tiểu sư muội cùng lớn lên với nhau, hơn mười năm tình nghĩa sớm tối có nhau? Ngày hôm đó suýt chút nữa ta bị Dư Thương Hải đánh cho một chương toi mạng, may nhờ Lâm sư đệ đưa ra lời giải cứu. Chuyện này suốt đời ta không thể quên, sau này ta sẽ có dịp báo ân cho Lâm sư đệ. Nếu Lâm sư đệ gặp nguy hiểm, ta sẽ không màng đến tính mệnh mà xả thân cứu hẩn.

Thấm thoát nửa tháng trôi qua, một hôm sau giờ Ngọ, vợ chồng Nhạc Bất Quần lại cùng nhau lên núi. Cùng đi theo còn có Thi Đới Tử, Lục Đại Hữu và Nhạc Linh San. Lệnh Hồ Xung thấy tiểu sư muội cũng đến, lúc ra bái chào sư phụ sư nương, giọng chàng run run.

Nhạc phu nhân thấy tinh thần Lệnh Hồ Xung phấn chấn, sắc mặt khác xa với nửa tháng trước, bà thoảng vui mừng gật đầu nói:

- Linh nhi, người dọn cơm cho đại sư ca ăn đi để hấn còn luyện kiếm nữa.

Nhạc Linh San dạ một tiếng rồi đem thùng cơm đi vào thạch động để trên tảng đá to. Cô lấy bát đũa ra, bới đầy một bát cơm trắng rồi cười nói:

- Đại sư ca, xin mời dùng cơm!

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đa... đa tạ.

Nhạc Linh San cười nói:

- Sao? Đại sư ca còn phát nóng lạnh ư? Sao giọng nói lại run run như vậy?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không... không có gì cả.

Chàng nghĩ thầm: Nếu sau này, sớm tối lúc mình ăn cơm đều có tiểu sư muội bên cạnh thì suốt đời Lệnh Hồ Xung này không mong muốn gì hơn nữa.

Chàng chẳng còn để tâm đến chuyện ăn uống, chỉ và hai ba đũa đã hết bát cơm. Nhạc Linh San nói:

- Để tiểu muội bới cơm thêm cho đại sư ca.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đa tạ, ta không ăn nữa đâu. Sư phụ và sư nương đang đợi bên ngoài.

Lệnh Hồ Xung ra ngoài động, thấy hai vợ chồng Nhạc Bất Quần đang sánh vai ngồi trên tảng đá. Lệnh Hồ Xung đi đến trước, cúi người hành lễ, muốn nói nhiều điều tự dưng lại cảm thấy không ổn. Lục Đại Hữu nháy mắt với chàng, nét mặt hớn hờ. Lệnh

Hồ Xung trầm nghĩ: Chắc Lục sư đệ đã biết được tin gì nên gã mừng cho mình.

Nhạc Bất Quần đưa mắt nhìn Lệnh Hồ Xung mấy lần, một lúc sau mới nói:

- Hôm qua, Cầm Minh từ Trường An về nói là ở Trường An, Điện Bá Quang vừa gây ra mấy vụ đại án.

Lệnh Hồ Xung ngăn người ra nói:

- Điện Bá Quang đến Trường An rồi ư? Hắn lại làm nhiều chuyện tác tệ rồi.

Nhạc Bất Quần nói:

- Còn phải nói nữa, hắn ở thành Trường An trong một đêm đã gây ra chín vụ đại án. Chưa hết, hắn còn viết lên tường của mỗi nhà chín chữ to: "Vạn lý độc hành Điện Bá Quang mượn tạm".

Lệnh Hồ Xung hừ lên một tiếng, cả giận nói:

- Thành Trường An gần núi Hoa Sơn ta, hắn để lại chín chữ to này rõ ràng là có ý giễu mặt phái Hoa Sơn chúng ta. Sư phụ, chúng ta...

Nhạc Bất Quần nói:

- Chúng ta làm sao?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nhưng sư phụ và sư nương có thân phận tôn quý, không nên để tên ác tặc này làm dơ bảo kiếm. Còn công phu của đệ tử lại không đủ nên không phải là đối thủ của tên ác tặc này. Huống hồ đệ tử thân đang mắc tội, không thể xuống núi truy tìm tên ác tặc,

nhưng cứ để hấn hoành hành tự do dưới chân núi Hoa Sơn như vậy thì thật là đáng giận.

Nhạc Bất Quần nói:

- Nếu người thực sự muốn giết tên ác tặc này, ta sẽ cho phép người xuống núi để lấy công chuộc tội. Vậy người diễn lại cho ta xem chiêu Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm mà sư nương của người đã truyền. Trong nửa năm nay, xem ra người cũng đã lĩnh hội được bảy tám phần, cứ xin sư nương chỉ điểm thêm cho, chẳng lẽ đâu không lại tên ác tặc họ Điền sao?

Lệnh Hồ Xung ngẩn người ra, nghĩ bụng: Sư nương chưa truyền chiêu kiếm này cho ta.

Nhưng chàng lại chuyển ý nghĩ, đã hiểu ra: Ngày hôm đó sư nương đã diễn chiêu kiếm này, tuy chưa chính thức truyền cho ta nhưng đối với công phu của bốn môn ta đã học khá tinh thông, tự ta có thể biết được yếu chỉ trong chiêu kiếm. Vì vậy, sư phụ mới đánh giá ta trong nửa năm ở đây đã kiên trì luyện tập nên học được khá nhiều rồi.

Lòng dạ Lệnh Hồ Xung rối beng, chàng lăm lăm: Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm, Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm!

Trán chàng toát mồ hôi hột. Lúc mới lên núi, chàng nghĩ chiêu kiếm này vô cùng tinh diệu, đã từng đem ra diễn thử. Nhưng từ lúc được xem các đồ hình trên vách đá trong hậu động, chàng phát hiện bất cứ chiêu kiếm nào của phái Hoa Sơn cũng bị người ta phá giải; chiêu Ninh thị nhất kiếm này lại càng bị thất bại te tua không thể tả nổi. Tự chàng đã mất niềm tin vào chiêu kiếm này, đó là điều chàng đã mấy lần muốn

thốt ra: Chiêu kiếm này đã vô dụng rồi; nó bị người ra phá giải rồi. Nhưng trước mặt Thi Đới Tử và Lục Đại Hữu, chàng không tiện chỉ trích chiêu kiếm mà sư nương từng rất tự hào.

Nhạc Bất Quần thấy vẻ mặt Lệnh Hồ Xung khác lạ bèn nói:

- Chiêu này người chưa luyện xong phải không? Vậy cũng không sao. Chiêu kiếm này là cực chỉ võ công của phái Hoa Sơn ta, hỏa hầu của người chưa đủ, chưa thể luyện đến nơi đến chốn được, sau này tự người dần dần bổ túc thêm.

Nhạc phu nhân cười nói:

- Xung nhi, còn chưa khẩu tạ sư phụ người ư? Sư phụ người đã đồng ý truyền cho người tâm pháp của Tử hà công rồi đó.

Lệnh Hồ Xung run run đáp:

- Dạ, đa tạ sư phụ.

Hắn toan quỳ mọp xuống đất bái lạy.

Nhạc Bất Quần đưa tay ngăn lại, cười nói:

- Tử hà công là khí công tâm pháp cao nhất của bốn môn, sở dĩ ta không dễ dàng đem truyền cho người không phải là ta có ý tiếc rẻ. Chỉ vì sau khi luyện công phu này, tâm phải vô tạp niệm, ý phải vững mạnh tinh tấn, không được rả rề chút nào, nếu không sẽ rất tai hại cho người luyện, dần dần có thể sẽ bị tẩu hỏa nhập ma. Xung nhi, trước tiên ta muốn xem nửa năm gần đây trình độ công phu của người ra sao, rồi mới quyết định có nên hay không nên truyền cho người khẩu quyết Tử hà công này.

Thi Đối Tử, Lục Đại Hữu, Nhạc Linh San nghe đại sư ca được truyền thụ Tử hà công, khuôn mặt đều lộ vẻ vô cùng hâm mộ. Cả ba đều biết rằng uy lực của Tử hà công rất lớn, trước nay từng nghe nói trong Hoa Sơn cửu công thì đệ nhất là Tử hà công. Tuy họ biết trong bốn môn võ công không ai mạnh bằng Lệnh Hồ Xung, sau này tất nhiên sẽ là người kế tục ngôi vị chương môn, nắm quyền coi sóc môn hộ phái Hoa Sơn nhưng không ngờ sư phụ lại đem đệ nhất thần công của bốn môn ra truyền cho đại sư ca nhanh như vậy. Lục Đại Hữu nói:

- Đại sư ca dụng công rất chăm chỉ, ngày nào đệ tử đem cơm lên đều thấy đại sư ca không luyện công thì cũng chăm chỉ luyện kiếm.

Nhạc Linh San liếc xéo gã một cái, nghĩ bụng: Cái tên Lục hữu nhi này thật là xảo, chỉ muốn bợ dật đại sư ca.

Nhạc phu nhân cười nói:

- Xung nhi, xuất kiếm đi! Ba sư đồ chúng ta cùng đi đấu với tên Diên Bá Quang. Đừng để đến lúc nguy cấp mới ôm chân đức Phật, khi lâm trận mới mài thương; nếu khỏi mài thương thì tốt hơn.

Lệnh Hồ Xung lầy lăm lạ hỏi:

- Sư nương, sư nương nói cả ba chúng ta cùng đi đấu với Diên Bá Quang ư?

Nhạc phu nhân cười nói:

- Người ra mặt khiêu chiến với hần, ta và sư phụ người sẽ đứng trong bóng tối giúp người; bất luận ai giết được hần cũng đều nói là người giết để tránh khỏi đồng đạo vô lâm sẽ nói ta và sư phụ người thiếu tự trọng.

Nhạc Linh San vỗ tay cười nói:

- Vậy thì hay quá. Đã có gia gia má má hậu thuẫn, ngay cả hài nhi cũng dám khiêu chiến với hần; sau khi hần chết cứ nói là hài nhi giết, không phải là tuyệt diệu sao?

Nhạc phu nhân cười nói:

- Con phò này nói càn, người tưởng dễ giết hần lắm sao? Đại sư ca người thừa chết thiếu sống, đã từng đấu mấy trăm chiêu với Điền Bá Quang, biết rõ thực hư của đối phương, chứ chút công phu nhỏ xiu của người thì đã ăn nhằm gì. Vả lại, người là con gái nhà tử tế, ngay cả cái tên của tên ác tặc này cũng không được nhắc đến, lại càng không được nói chuyện giáp mặt động thủ với hần.

Đột nhiên nghe soạt một tiếng, thanh kiếm đã phóng đến ngực Lệnh Hồ Xung.

Bà đang cười nói với con gái, không ngờ trong nháy mắt đã rút trường kiếm sau lưng ra đâm thẳng đến chỗ yếu hiểm của Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung ứng biến cũng rất mau lẹ, liền rút trường kiếm ra đỡ, choang một tiếng, song kiếm giao nhau, chân trái Lệnh Hồ Xung lùi một bước. Nhạc phu nhân phóng liên tiếp sáu chiêu nghe veo veo, sáu tiếng choang choang liên hồi, Lệnh Hồ Xung đã đỡ gạt trường kiếm của bà. Nhạc phu nhân quát:

- Trả chiêu đi!

Bà đột ngột thay đổi kiếm pháp, vung kiếm đâm dọc chém ngang cực nhanh, không phải là kiếm pháp của phái Hoa Sơn. Lệnh Hồ Xung biết ngay sư nương

đang thi triển phép khoái đao của Điền Bá Quang để tự mình lãnh ngộ mà tìm cách phá giải, sau này mới hy vọng diệt được cường địch.

Lệnh Hồ Xung thấy Nhạc phu nhân xuất chiêu càng lúc càng nhanh, chiêu trước và chiêu sau liên tiếp không còn nhận ra nữa. Nhạc Linh San nói với phụ thân:

- Gia gia, chiêu số này của má má cực kỳ nhanh, nhưng cũng chỉ là kiếm pháp chứ không phải đao pháp. Hài nhi e rằng khoái đao của Điền Bá Quang không đúng như vậy.

Nhạc Bất Quần mỉm cười nói:

- Võ công của Điền Bá Quang vô cùng lợi hại, muốn dùng đao pháp của hắn mà xuất chiêu thì không dễ đâu. Má má của ngươi cũng không mô phỏng đúng đao pháp của hắn, chỉ muốn phát huy chữ “khoái” cho hết cái lâm ly tận chí của chiêu kiếm. Muốn trừ khử Điền Bá Quang, điều cần nhất không phải tìm yếu điểm trong đao pháp mà là tìm cách chế ngự đao pháp thần tốc của hắn để phá giải. Ngươi nhìn kìa, hay quá, Hữu phụng lai nghi.

Lão thấy vai trái của Lệnh Hồ Xung hơi thấp xuống, kiếm quyết tay trái chệch qua rồi khuỷu tay phải co lại, toan ra chiêu Hữu phụng lai nghi. Chiêu này mà dùng vào lúc này thì rất hợp cách, lão vui mừng liền lớn tiếng reo lên.

Không ngờ lão vừa nói chữ “nghi” ra khỏi miệng thì chiêu kiếm của Lệnh Hồ Xung phóng ra lại bất lực, không thể xuyên qua được làn kiếm quang dày đặc của Nhạc phu nhân. Nhạc Bất Quần nhẹ buông tiếng thở dài, nghĩ thầm:

- Chiêu này hần sử tệ quá.

Nhạc phu nhân ra tay không nương tình. Ba kiếm choảng choảng choảng bức bách Lệnh Hồ Xung đến nỗi tay chân luống cuống.

Nhạc Bất Quần thấy Lệnh Hồ Xung ra chiêu rất hoang mang chẳng thành chương pháp nào hết, chỉ tiện tay chống đỡ, trong mười chiêu có đến hai ba chiêu không phải là kiếm thuật của bốn môn, bất giác nét mặt lão càng lúc càng khó coi. Nhưng kiếm pháp của Lệnh Hồ Xung tuy lộn xộn mà vẫn đỡ được những thế tấn công lợi hại của Nhạc phu nhân. Chàng lùi dần đến bên vách núi, khi không thể lùi thêm được nữa thì mới triển khai phản kích. Đột nhiên được cơ hội, chàng liền sử chiêu Thương tùng nghinh khách, những điểm kiếm hoa hương vào giữa khoảng lông mi và mé tóc mai của Nhạc phu nhân mà đâm tới.

Choảng! Nhạc phu nhân vung kiếm gạt ra, xoay kiếm về để hộ thân. Bà biết chiêu Thương tùng nghinh khách này còn có những chiêu biến hóa tiếp theo sau rất lợi hại.

Đối với chiêu này, Lệnh Hồ Xung luyện rất thuần thục, tuy chàng không muốn đả thương bà nhưng bà đỡ cũng không dễ dàng nên chuyển thế công thành thế thủ, ngưng thần chờ đợi. Không ngờ Lệnh Hồ Xung phóng kiếm ra, thế kiếm đã chậm rì mà kinh lực lại yếu ớt, tuyệt không có một chút uy lực nào. Nhạc phu nhân quát lên:

- Dừng tâm xuất chiêu đi, người đừng có nghĩ vẩn vơ nữa!

Bà liên tiếp đánh ba kiếm, Lệnh Hồ Xung nhảy lên né tránh. Bà la lên:

- Chiêu Thương từng nghinh khách sao lại như vậy? Sau một trận bệnh, bao nhiêu kiếm pháp của người đem trả hết cho sư phụ rồi ư?

Lệnh Hồ Xung đáp dạ, cảm thấy xấu hổ, trả lại được hai chiêu.

Thi Đối Tử và Lục Đại Hữu thấy nét mặt của sư phụ càng lúc càng bức dọc; cả bọn đều cảm thấy lo sợ. Bỗng nghe kinh phong vù vù, Nhạc phu nhân chạy quanh, tà áo xanh biến thành một bóng xanh, kiếm quang sáng loáng, không phân biệt được kiếm xuất ra thế nào nữa. Đầu óc Lệnh Hồ Xung rối loạn cả lên, những ý niệm về các chiêu số trên vách đá dần hiện ra: Nếu ta sử chiêu Dã mã bồn trì, đối phương cứ lấy chiêu pháp tinh diệu của cây côn ra thì có thể phá được, cho nên ta sử chiêu này thì không thể tránh khỏi bị trọng thương.

Mỗi khi chàng nghĩ đến từng chiêu kiếm pháp của bốn môn liền nhớ ngay đến cách phá giải các chiêu thức này. Trước đó, chàng sử hai chiêu Hữu phụng lai nghi và Thương từng nghinh khách nhưng chỉ sử được nửa chừng thì bỏ vì nghĩ đến đồ hình phá giải hai chiêu kiếm này chợt sợ hãi liền rút kiếm về.

Nhạc phu nhân sử kiếm càng nhanh hơn, thì ra bà muốn dẫn dụ đối phương dùng chiêu Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm để phá giải sức mạnh của địch thủ. Lệnh Hồ Xung thuận tay chiết giải, nhưng tinh thần không tập trung, bộ dạng thật bối rối như không còn hồn vía. Nhạc phu nhân biết đồ nhi gan dạ và dũng khí mãnh liệt, từ thuở nhỏ đã không sợ trời không sợ đất, bây giờ hấn phóng ra những chiêu chiết giải kỳ cục như vậy, bất giác bà tức giận quát:

- Còn chưa sử kiếm sao?

Lệnh Hồ Xung đáp dạ rồi phóng kiếm đâm ra, vận kinh lực xuất chiêu Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm của Nhạc phu nhân sáng chế. Nhạc phu nhân nói:

- Hay lắm!

Bà biết chiêu này vô cùng lợi hại nên không dám chạm tới mũi kiếm của hắn, nghiêng người né tránh, hồi kiếm phóng nhanh ra. Lệnh Hồ Xung vẫn nghĩ: Chiêu này không thành rồi. Vô dụng, thất bại thảm hại rồi!

Bỗng nhiên cổ tay chấn động, trường kiếm tuột khỏi tay bay đi. Lệnh Hồ Xung giật mình sợ hãi, kêu lên một tiếng.

Nhạc phu nhân liền vung kiếm đánh thẳng ra, thế kiếm như cầu vồng. Song kiếm giao nhau choang choang, chính là chiêu Vô song vô đối Ninh thị nhất kiếm của bà. Chiêu này phát ra uy lực mạnh hơn rất nhiều so với lúc mới sáng chế. Sau khi sáng chế thành công chiêu này, bà rất đặc ý, hàng ngày suy nghĩ tìm tòi làm sao để cách ra chiêu càng nhanh, làm sao nội kinh càng mạnh, yêu cầu phải đánh một đòn là trúng để địch nhân khó chống đỡ được. Bà thấy Lệnh Hồ Xung sử chiêu đặc ý của mình, lúc đầu đánh ra điệu bộ rất giống, nhưng đường kiếm thực chất lại khác hẳn, quả nhiên là "Họa hổ bất thành phản loại khuyển" (Vẽ hổ không thành mà ra chó). Hắn đem tuyệt chiêu uy lực mãnh liệt lạ thường này sử ra thật lôi thôi, không dứt khoát, bộ dạng thật lúng túng. Nhạc phu nhân cả giận, liền sử ra chiêu này. Tuy bà tuyệt không có ý làm tổn thương đồ nhi, nhưng chiêu kiếm này thật quá cương mãnh, lưỡi kiếm chưa đến, thì kiếm lực đã bao phủ lên cả người Lệnh Hồ Xung.

Nhạc Bát Quân thấy Lệnh Hồ Xung không còn cách gì để né tránh, không có cách gì gạt đỡ, càng khó mà phản công. Lúc thanh trường kiếm của Nhạc phu nhân vừa mới đâm đến người Lệnh Hồ Xung, bà liền dùng nội lực chặn đoạn thanh kiếm lại, bây giờ kinh lực đã tập trung vào mũi kiếm, quả thật tay thu kiếm về không kịp nữa. Lão la thảm “Không xong rồi!”, vội rút thanh trường kiếm bên người của con gái, vọt lên trước một bước; thanh trường kiếm của Nhạc phu nhân chỉ cần phóng tới trước nửa thước nữa là lão phải phóng kiếm ra để gạt đỡ. Nhưng công phu của hai vợ chồng lão không thua kém nhau bao nhiêu, tuy Nhạc Bát Quân mạnh hơn vợ một chút nhưng Nhạc phu nhân đã chiếm được tiên cơ, nên không thể gạt đỡ được, cũng không hy vọng gì cứu vãn nổi, chỉ mong cho Lệnh Hồ Xung bị thương nhẹ thôi.

Trong nháy mắt, Lệnh Hồ Xung thuận tay rút vỏ kiếm sau lưng ra, thấp người xuống, ngồi nghiêng người, lấy vỏ kiếm đối chuẩn với mũi kiếm của Nhạc phu nhân phóng đến. Chiêu thức này lấy từ những chiêu thức trong đồ hình trên vách đá ở hậu động. Người sử côn lấy côn đối chuẩn với mũi kiếm của đối phương, côn kiếm nối nhau thành một đường thẳng, nội công của hai bên đối lập nhau, trường kiếm ắt phải gãy. Trường kiếm của Lệnh Hồ Xung đã bị chấn động tuột khỏi tay, tiếp theo thấy thế tấn công của sư nương như sấm sét, Lệnh Hồ Xung vốn đã bán loạn vô cùng, trong đầu toàn chấp chờn những chiêu số trên vách đá. Chiêu kiếm của Nhạc phu nhân khiến chàng không thể chống cự được, nên để bảo toàn tính mạng, phải sử chiêu thức trên vách đá ra. Kiếm đâm tới đã nhanh mà vỏ kiếm chiết giải cùng thân tốc bởi trong lúc này không thể

chấn chừ, lại không có thời gian để tìm côn. Chàng thuận tay rút võ kiếm sau lưng ra, lấy võ kiếm đối chuẩn với trường kiếm của Nhạc phu nhân thành một đường thẳng. Đừng nói là võ kiếm, nếu chỉ là một cục bùn hay một cọng rơm chàng cũng sẽ sử ra chiêu thức này, đem nó đối chuẩn với trường kiếm để nối lại thành một đường.

Lệnh Hồ Xung xuất chiêu này ra, nội kinh cánh tay tự nhiên phát huy. Chỉ nghe đánh soạt một tiếng, trường kiếm của Nhạc phu nhân đã cắm vào võ kiếm. Thì ra lúc Lệnh Hồ Xung kinh hoàng, không kịp xoay võ kiếm, cứ nắm đằng chuôi để đối phó với thanh kiếm đang phóng tới, không ngờ lưỡi kiếm phóng tới lại trúng vào miệng võ kiếm nên trường kiếm của Nhạc phu nhân không bị chấn động mà chui thẳng vào võ kiếm của Lệnh Hồ Xung.

Nhạc phu nhân giật mình sợ hãi, hồ khẩu đau buốt, trường kiếm vượt khỏi tay, đã bị Lệnh Hồ Xung dùng võ kiếm đoạt lấy rồi. Chiêu thức này của Lệnh Hồ Xung hàm chứa những chiêu kế tiếp. Chàng không còn tự chủ được nữa, vung võ kiếm điểm thẳng vào yết hầu của Nhạc phu nhân một cách nguy hiểm mà nguy hiểm nhất lại chính là chuôi kiếm của thanh trường kiếm mà bà đã sử.

Nhạc Bất Quần vừa sợ hãi vừa tức giận liền vung trường kiếm đập xuống võ kiếm của Lệnh Hồ Xung. Trong chớp mắt, lão đã sử Tứ hà công. Lệnh Hồ Xung cảm thấy toàn thân nóng sôi, loạng choạng lùi lại ba bước, rồi ngồi phịch xuống đất. Võ kiếm và trường kiếm trong võ đều bị gãy thành ba bốn khúc rớt xuống đất. Một làn ánh sáng loáng qua, thanh trường kiếm

của Nhạc Bất Quần rút xuống cắm sâu vào lòng đất đến tận chuôi.

Thi Đới Tử, Lục Đại Hữu và Nhạc Linh San, cả ba đều hoa cả mắt, đứng ngẩn người ra. Nhạc Bất Quần phóng đến trước mặt Lệnh Hồ Xung, đưa tay phải tát bốp bốp hai cái. Lão tát Lệnh Hồ Xung nẩy lửa, rồi cả giận quát:

- Tiểu súc sinh, ngươi làm cái gì vậy?

Đầu óc Lệnh Hồ Xung choáng váng, người lão đảo. Chàng quỳ phục xuống đất nói:

- Sư phụ sư nương, đệ tử thật đáng chết.

Nhạc Bất Quần cảm giận đến cực điểm, quát:

- Trong nửa năm này, ngươi ở trên đây ăn năn sám hối như thế nào? Luyện công phu gì?

Lệnh Hồ Xung đáp ứng:

- Đệ... đệ tử không... không luyện công phu gì cả.

Nhạc Bất Quần lại lớn tiếng hỏi:

- Ngươi đối phó với sư nương chiều này là do loạn tâm vọng tưởng mà ra phải không?

Lệnh Hồ Xung đáp ứng:

- Đệ tử... đệ tử đâu có kịp suy nghĩ gì, thấy nguy cấp nên thuận tay sử ra ngay mà thôi.

Nhạc Bất Quần thở dài nói:

- Ta cũng đoán ngươi không suy nghĩ gì, chỉ thuận tay sử chiêu, chính vì vậy ta mới tức giận. Ngươi có biết mình đã đi vào đường tà, trước mắt sẽ khó tự

quay lại chính đạo không?

Lệnh Hồ Xung cúi đầu đáp:

- Dạ, xin sư phụ chỉ giáo cho.

Nhạc phu nhân một lúc mới định thần lại được, thấy Lệnh Hồ Xung bị chồng đánh hai má sưng múp, tím bầm thật là đáng thương. Lòng bà xót xa, cất tiếng dịu dàng nói:

- Người đứng dậy đi! Trong chuyện này có liên quan đến nhiều điều rắc rối mà người không hiểu.

Bà quay sang nhìn chồng nói:

- Sư ca, tư chất Xung nhi quá thông minh, trong nửa năm nay không gặp vợ chồng ta nên y tự động luyện công, đi nhầm vào con đường rẽ. May mà hần mới lầm đường lạc lối chưa xa, ta kéo hần trở lại cũng chưa muộn.

Nhạc Bất Quần gạt đầu rồi nhìn Lệnh Hồ Xung nói:

- Đứng lên đi!

Lệnh Hồ Xung đứng dậy, nhìn trường kiếm và vỏ kiếm gãy thành ba khúc nằm dưới đất, lòng hoang mang vô cùng, không biết tại sao sư phụ và sư nương đều cho rằng mình luyện công đi vào đường rẽ.

Hồi 37

Cuộc quyết đấu giữa hai phe kiếm, khí

Nhạc Bất Quần vẫy bọn Thi Đới Tử nói:
- Các người lại đây!

Thi Đới Tử, Lục Đại Hữu, Nhạc Linh San cùng dạ rồi đi đến trước mặt lão.

Nhạc Bất Quần ngồi xuống tảng đá, nói:

- Hai mươi lăm năm về trước, công phu của bốn môn phân ra thành hai đường chính tà.

Bọn Lệnh Hồ Xung đều ngạc nhiên, nghĩ thầm:

- Võ công của phái Hoa Sơn thì cũng là võ công của phái Hoa Sơn, sao lại phân ra chính - tà? Chuyện này vì sao trước đây chưa từng nghe sư phụ và sư nương nói qua?

Nhạc Linh San nói:

- Gia gia, công phu của chúng ta đương nhiên là công phu chính tông rồi.

Nhạc Bất Quần nói:

- Tất nhiên rồi, chẳng lẽ chúng ta biết công phu bàng môn tả đạo mà vẫn còn luyện sao? Có điều là nhóm tả đạo lại tự nhận là chính tông, bảo chúng ta là tả đạo. Nhưng lâu ngày thì chính tà rạch ròi, nhóm bàng môn tả đạo cuối cùng cũng tan theo mây khói, hai mươi lăm năm nay không còn tồn tại trên thế gian này nữa.

Nhạc Linh San nói:

- Hèn chi hài nhi chưa bao giờ nghe nói qua. Gia gia, nhóm bàng môn tả đạo đó chắc hẳn đã bị tiêu diệt hết rồi?

Nhạc Bất Quần nói:

- Người biết cái gì mà nói? Cái gọi là bàng môn tả đạo cũng không phải là tà ma ngoại đạo. Đó cũng là công phu của bốn môn nhưng trọng điểm luyện công không giống nhau. Ta truyền thụ võ công cho các người, trước tiên là dạy cái gì?

Lão vừa nói vừa đưa mắt nhìn Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Trước tiên, sư phụ truyền thụ khẩu quyết vận khí rồi bắt đầu luyện khí công.

Nhạc Bất Quần nói:

- Đúng vậy, công phu của phái Hoa Sơn cốt yếu là ở chữ "khí". Khi khí công đã luyện thành thì bất luận sử quyền cước cũng được, động đao kiếm cũng được, hoàn toàn thuận lợi; đây là con đường chính tông luyện công của bốn môn. Nhưng trong các vị tiền bối của bốn môn có một số nhân vật khác lại cho rằng điều cốt yếu võ công của bốn môn là ở chữ "kiếm",

khi kiếm thuật luyện thành thì nội công bình thường cũng có thể khắc chế địch thủ để thắng. Sự phân biệt giữa chính - tà chủ yếu là như vậy.

Nhạc Linh San nói:

- Gia gia, hài nhi nói câu này, xin gia gia đừng giận.

Nhạc Bất Quần nói:

- Người muốn nói gì?

Nhạc Linh San nói:

- Hài nhi nghĩ võ công của bốn môn, khí công tất nhiên là rất quan trọng nhưng kiếm thuật cũng không thể xem thường. Nếu chỉ có khí công thâm hậu mà kiếm thuật tầm thường thì hiển nhiên công phu của bốn môn không thể có oai danh được.

Nhạc Bất Quần hừ một tiếng rồi nói:

- Ai bảo kiếm thuật không quan trọng? Quan trọng là ở chỗ lấy cái nào làm chủ yếu, nhưng nói cho cùng thì khí công mới là điểm chủ yếu.

Nhạc Linh San nói:

- Hay nhất là cả khí công và kiếm thuật đều làm chủ.

Nhạc Bất Quần tức giận nói:

- Một câu này cũng đủ chứng tỏ người đã bước đến gần ma đạo rồi. Nếu người nói cả hai đều làm chủ thì khác nào cả hai đều không phải là chủ. Năm xưa, cuộc tranh biện giữa hai phe chính tà đã long trời lở đất. Câu này nếu ba mươi năm trước người nói ra e rằng không được nửa ngày thì đầu đã bên Đông mà xác thì ở bên Tây rồi.

Nhạc Linh San lè lưỡi nói:

- Một câu nói sai mà phải bị đứt đầu thì thật là cường hung bá đạo.

Nhạc Bất Quần đáp:

- Lúc ta còn nhỏ, hai phe Kiếm tông và Khí tông của bốn môn đang tranh thắng bại. Nếu câu nói của người ngang nhiên nói ra thì phe Khí tông tất nhiên đã muốn giết người và phe Kiếm tông cũng muốn giết người. Người nói khí công và kiếm thuật đều ngang nhau, không phân cao thấp; phe Khí tông tất sẽ cho rằng người đề cao địa vị Kiếm tông còn phe Kiếm tông thì nói người hỗn xược. Đối với cả hai phe, người chẳng khác nào kẻ đại nghịch bất đạo.

Nhạc Linh San nói:

- Ai đúng ai sai có gì hay đâu mà phải tranh luận? Cứ tỉ thí với nhau thì sẽ phân ra phải trái ngay thôi.

Nhạc Bất Quần thở dài chậm rãi nói:

- Ba mươi năm trước, phe Khí tông chúng ta là phe thiếu số, các vị sư bá trong Kiếm tông lại chiếm phần đa số. Hơn nữa công phu kiếm tông mau thành tựu mà hiệu quả lại ứng nghiệm nhanh chóng, sau mười năm luyện tập nhất định Kiếm tông chiếm thượng phong; còn luyện đến hai mươi năm thì cả hai phái khó phân cao thấp; đến sau hai mươi năm, Khí tông mới dần dần càng lúc càng mạnh hơn; đến ba mươi năm thì Kiếm tông không đuổi kịp Khí tông. Mãi đến hơn hai mươi năm sau mới thực sự phân ra cao thấp, trong hơn hai mươi năm này hai bên tranh đấu quyết liệt như thế nào không cần nói ra cũng biết.

Nhạc Linh San hỏi:

- Sau đó thì sao? Phe Kiếm tông chịu thua phải không?

Nhạc Bất Quần lắc đầu không đáp, một lúc lâu sau mới nói:

- Họ thà chết chứ không chịu thua, trên ngọn Ngọc Nữ xảy ra một trận tỷ kiếm, họ bị thất bại thảm hại, phần lớn... phần lớn đều vong kiếm tự tử. Còn người nào không chết thì quy ẩn biệt tăm và cũng không lộ diện trong võ lâm nữa.

Bọn Lệnh Hồ Xung, Nhạc Linh San đều ô lên một tiếng kinh hãi. Nhạc Linh San nói:

- Mọi người là đồng môn sư huynh sư đệ với nhau, đấu kiếm tranh thắng bại để làm gì? Hà tất phải xử sự với nhau như vậy?

Nhạc Bất Quần nói:

- Học võ căn bản là ở yếu chỉ, đó không phải là cái cốt mà sư huynh sư đệ tỉ kiếm với nhau. Năm xưa Ngũ Nhạc kiếm phái tranh đoạt địa vị minh chủ, nói đến nhân tài và võ công cao cường thì bốn phái đứng đầu, nhưng vì trong nội bộ bốn phái xảy ra cuộc đấu tranh kịch liệt trên ngọn Ngọc Nữ, chết hơn hai mươi vị tiên bối cao thủ. Kiếm tông cố nhiên bị đại bại, nhưng cao thủ Khí tông cũng bị tổn hại không ít, vì vậy ngôi vị minh chủ mới bị phái Tung Sơn cướp đoạt. Truy tìm nguyên nhân mối họa này, chính là do sự tranh chấp Khí tông - Kiếm tông mà ra.

Bọn Lệnh Hồ Xung gật đầu.

Nhạc Bất Quần nói tiếp:

- Bốn phái không làm được mình chủ Ngũ Nhạc kiếm phái đã đành, oai danh của phái Hoa Sơn không bằng phái khác cũng không sao, điều đau xót nhất là sư huynh sư đệ trong bốn phái náo loạn cả lên, kết cục là người giết ta thì ta giết người, tàn sát lẫn nhau thật thảm khốc. Bây giờ nhớ lại tình cảnh người người sắp chết trên Hoa Sơn năm xưa, lòng ta dường như chưa hết kinh hãi.

Lão nói vậy rồi đưa mắt nhìn Nhạc phu nhân. Mặt Nhạc phu nhân nhú lại, nghĩ về chuyện những vị cao thủ bốn phái tàn sát lẫn nhau mà không cảm được sợ hãi. Nhạc Bất Quần từ từ mở dải áo, để ngực ra. Nhạc Linh San la lên:

- Chao ôi! Gia gia, gia gia... gia gia...

Mọi người thấy trên ngực lão có một đường sẹo nằm ngang dài khoảng hai thước, từ vai trái xiên thẳng qua sườn bên phải. Vết sẹo tuy đã lành lâu rồi nhưng vẫn còn màu hồng lợt, chắc chắn năm xưa lão bị thương rất nặng, chỉ sợ suýt chút nữa đã mất mạng. Lệnh Hồ Xung và Nhạc Linh San từ thuở nhỏ tới lớn quanh quẩn bên Nhạc Bất Quần nhưng đến hôm nay mới biết trên người lão có vết sẹo dài như vậy. Nhạc Bất Quần cột dải áo lại rồi nói:

- Trong cuộc tỉ kiếm một mất một còn trên ngọn Ngọc Nữ hôm đó, ta bị một vị sư thúc bốn môn chém một kiếm, nằm hôn mê dưới đất. Y tưởng ta đã chết nên không thèm để ý tới nữa; nếu y tiện tay bổ xuống thêm một kiếm nữa thì...

Nhạc Linh San cười nói:

- Gia gia tất nhiên không chết rồi, nếu không thì Nhạc Linh San này không biết ở đâu nữa.

Nhạc Bất Quần cười, rồi nét mặt lại nghiêm lại. Lão trịnh trọng nói:

- Đây là điều đại cơ mật của bốn môn, không ai được tiết lộ ra ngoài. Nhân sĩ các phái khác tuy đều biết trong một ngày phái Hoa Sơn uống mạng hơn hai mươi vị cao thủ nhưng không ai biết nguyên nhân sâu xa của nó. Chúng ta chỉ nói là do bệnh dịch đột ngột xảy ra, chứ quyết không thể đem chuyện xấu hổ của môn hộ để người ngoài biết. Tiền nhân hậu quả của chuyện này hôm nay không thể không nói cho các người biết, vì chuyện này có liên quan rất lớn đến chúng ta. Xung nhi, nếu người cứ đi theo con đường như trước đây thì không đầy ba năm nữa sẽ rơi vào cục diện "trọng kiếm hơn khí", thật là vô cùng nguy hiểm, không những làm hủy hoại bản thân mà còn uống công ta rèn luyện và các vị tiền bối năm xưa đã đem tính mạng để giữ lấy nền võ học chính tông cho bốn môn. Ngay cả phái Hoa Sơn cũng bị người hủy hoại đó.

Toàn thân Lệnh Hồ Xung toát mồ hôi hột. Chàng cúi đầu nói:

- Đệ tử phạm trọng tội, xin sư phụ sư nương trách phạt nặng cho.

Nhạc Bất Quần than thở:

- Không có gì, người vốn không có ý làm vậy, đã không biết thì không có tội. Nhưng ta nghĩ đến các vị sư bá sư thúc Kiếm tông năm xưa cũng đều có hảo tâm, muốn lấy tuyệt đỉnh võ học để làm rạng rỡ bốn môn nhưng lỡ lạc vào đường rẽ, đã lún sâu nên về sau

khó tự quay lại được. Hôm nay nếu ta không đánh đòn cảnh tỉnh người thì với tư chất, tính tình ấy, người dễ đi vào đường rẽ của phe Kiếm tông vì cầu mau thành danh.

Lệnh Hồ Xung đáp dạ.

Nhạc phu nhân nói:

- Xung nhi, vừa rồi người dùng võ kiếm để đoạt trường kiếm của ta. Người nghĩ sao mà xuất ra chiêu này như vậy?

Lệnh Hồ Xung xấu hổ nói:

- Đệ tử chỉ mong đỡ được đòn cực kỳ lợi hại của sư nương nhưng không ngờ... không ngờ...

Nhạc phu nhân nói:

- Thì ra là vậy. Khí tông và Kiếm tông cao thấp ra sao, bây giờ người tất đã rõ. Chiêu này của người tất nhiên là xảo diệu nhưng không bằng khí công thượng thừa của sư phụ người. Chiêu số có xảo diệu cỡ nào mà thiếu nội công thì cũng vô dụng. Trong cuộc tỉ kiếm năm xưa trên ngọn Ngọc Nữ, các vị cao thủ Kiếm tông kiếm khí thiên ảo, chiêu kiếm biến hóa vô cùng, nhưng sư tổ người luyện được Tử hà công, lấy cái vụng về thắng cái tinh xảo, lấy cái tĩnh chế ngự cái động, hơn mười vị cao thủ Kiếm tông đều thất bại thảm hại. Sư tổ người định ra môn võ học chính tông cho bốn môn, đặt trên nền tảng vững chắc ngàn năm không thay đổi. Hôm nay sư phụ giáo huấn, các người nên suy nghĩ thật kỹ. Công phu bốn môn lấy khí làm thể, lấy kiếm làm dụng. Khí là chủ mà kiếm là tùy tùng. Nếu luyện khí không thành thì kiếm thuật có cao cường đến đâu cũng vô dụng mà thôi.

Lệnh Hồ Xung, Thi Đới Tử, Lục Đại Hữu, Nhạc Linh San đều cúi đầu thụ giáo.

Nhạc Bất Quần nói:

- Xung nhi, hôm nay ta định truyền khẩu quyết nhập môn Tử hà công cho người để mai sau người xuống núi đi giết tên ác tặc Điền Bá Quang. Chuyện này hãy tạm gác lại. Trong hai tháng tới, người nên luyện lại khí công mà ta đã truyền cho người trước đây, quên hết sạch thứ kiếm pháp bàng môn tà đạo quỷ quái kia đi, đợi ta khảo nghiệm lại xem người có thật sự tiến bộ không rồi hãy tính.

Lão nói đến đây bỗng nhiên đổi giọng nghiêm nghị nói:

- Nếu người còn mê muội chưa tỉnh ngộ, tiếp tục đi vào con đường tà của Kiếm tông, nặng thì ta sẽ lấy mạng của người, nhẹ thì ta phế truất võ công, đuổi khỏi môn tường, lúc đó người có năn nỉ van xin cũng đã muộn rồi. Đừng trách ta không nói trước cho người biết chuyện này.

Lệnh Hồ Xung toát mồ hôi trán, nói:

- Dạ, đệ tử quyết không dám.

Nhạc Bất Quần quay qua con gái nói:

- San nhi, tính cách của người và Đại Hữu đều bộp chộp, những lời ta giáo huấn đại sư ca người, hai người cũng nên thuộc lòng.

Lục Đại Hữu dạ.

Nhạc Linh San nói:

- Hải nhi và Lục sư ca tuy tính tình hơi bộp chộp nhưng không thông minh bằng đại sư ca nên tự mình

không thể sáng chế ra được chiêu kiếm. Gia gia yên tâm.

Nhạc Bất Quần hừ một tiếng rồi nói:

- Tự mình không sáng chế ra được chiêu kiếm ư? Người và Xung nhi không phải đã sáng chế ra bộ Hồ - Linh kiếm pháp là gì?

Lệnh Hồ Xung và Nhạc Linh San then đồ mặt lên. Lệnh Hồ Xung nói:

- Bọn đệ tử chỉ đùa vui thôi.

Nhạc Linh San cười nói:

- Đây là chuyện xưa rích rồi. Lúc đó hài nhi còn nhỏ, cái gì cũng không hiểu, nên cùng với đại sư ca đùa giỡn như vậy. Tại sao gia gia biết?

Nhạc Bất Quần nói:

- Đệ tử của mình tự sáng chế kiếm pháp, tự lập môn hộ, làm chuồng môn nhân mà không biết được há không hồ đồ sao?

Nhạc Linh San kéo tay áo phụ thân cười nói:

- Gia gia, gia gia cứ nói mỉa người ta hoài.

Lệnh Hồ Xung thấy trong lời nói sư phụ tuyệt không có chút gì đùa giỡn, bất giác hần cảm thấy ớn da gà.

Nhạc Bất Quần đứng dậy nói:

- Nếu luyện đến chỗ tinh thâm công phu của bốn môn, dù chỉ ném một đóa hoa, liệng một chiếc lá cũng có thể đả thương người. Người ngoài chỉ biết phái Hoa Sơn chỉ sở trường về kiếm thuật nên không khỏi khi dễ chúng ta.

Lão nói xong, vung tay áo một cái, nhả kinh lực ra khiến thanh trường kiếm ở sau lưng Lục Đại Hữu vọt ra khỏi vỏ. Nhạc Bất Quần phẩy tay áo phải một cái, quét vào thân trường kiếm. Rắc rắc, thanh trường kiếm đã gãy làm đôi. Bọn Lệnh Hồ Xung vô cùng kinh hãi; Nhạc phu nhân nhìn chồng bằng ánh mắt ngưỡng mộ và kính phục.

Nhạc Bất Quần nói:

- Đi thôi!

Lão cùng với phu nhân xuống núi trước; Nhạc Linh San, Thi Đới Tử nối gót theo sau.

Lệnh Hồ Xung nhìn hai đoạn kiếm nằm dưới đất vừa kinh sợ vừa vui mừng, nghĩ bụng: Võ học bốn môn lợi hại như vậy thì bất cứ chiêu kiếm nào mà sư phụ thi triển có ai có thể phá giải được?

Chàng lại nghĩ: Những đồ hình khắc trên vách đá trong hậu động có thể phá giải hết các tuyệt chiêu của Ngũ Nhạc kiếm phái, nhưng Ngũ Nhạc kiếm phái vẫn được giữ oai danh cho đến ngày nay, xứng đáng đứng ở ngôi vị cao trong võ lâm. Thì ra các kiếm phái đều lấy khí công thượng thừa làm căn bản, trong chiêu kiếm nếu phát huy được nội lực thâm hậu thì khó có thể phá giải được. Đạo lý này cũng bình thường thôi vậy mà ta lại suy nghĩ vớ vẩn đầu đầu. Kỳ thực cùng một chiêu Hữu phụng lai nghi nhưng Lâm sư đệ sử ra thì làm sao có thể so sánh với sư phụ được? Người sử côn trên vách đá không thể phá giải được chiêu Hữu phụng lai nghi của sư phụ ta.

Lệnh Hồ Xung nghĩ thông được vấn đề này thì những phiền muộn trong mấy tháng qua đều tan biến

hết. Tuy hôm nay sư phụ chưa truyền thụ Tử hà công, càng không nói tới chuyện đem Nhạc Linh San gả cho mình nhưng tinh thần Lệnh Hồ Xung không còn suy sụp, ủ ê nữa. Đối với võ công bốn môn chàng đã hồi phục niềm tin, cảm thấy lòng yên ổn. Nhưng nghĩ đến nửa tháng qua cứ loạn tâm vọng tưởng rằng sư phụ và sư nương muốn đem con gái gả cho mình, bất giác mặt chàng đỏ lên tới tận mang tai, ngấm ngấm xấu hổ.

Hồi 38

Diên Bá Quang sao lại tới Hoa Sơn?

Chiều hôm sau, Lục Đại Hữu đem cơm lên núi, nói:

- Đại sư ca, sáng sớm hôm nay sư phụ và sư nương đã đi Thiểm Bắc rồi.

Lệnh Hồ Xung sững sốt hỏi:

- Đi Thiểm Bắc ư? Sao không đi Trường An?

Lục Đại Hữu đáp:

- Diên Bá Quang lại gây ra mấy vụ án ở Diên An; tên ác tặc đó không còn ở Trường An nữa.

Lệnh Hồ Xung ồ lên một tiếng, nghĩ sư phụ sư nương xuất mã thì Diên Bá Quang nhất định sẽ bị giết. Tận đáy lòng chàng cảm thấy thương tiếc, dù Diên Bá Quang hiếu dâm tham sắc gây họa cho thế gian có chết cũng đáng nhưng võ công hấn cao cường, đã hai lần giao đấu với ta, khí phách hào hùng, không

làm mất đi cốt cách của một nam tử hán. Thật đáng tiếc là hắn đã làm những chuyện bại hoại để trở thành công địch của võ lâm.

Trong hai ngày sau, Lệnh Hồ Xung chuyên cần luyện khí công, không thèm đi xem các đồ hình trên vách đá, ngay cả một ý nghĩ trong đầu cũng lập tức xua đuổi đi. Chàng thấy võ công mình không tiến nhanh, thường nghĩ: May thay sư phụ kịp thời ngăn cản, ta mới không mê muội đi vào đường rẽ, trở thành một tội nhân của bốn môn. Thật là nguy hiểm!

Chạng vạng tối, sau khi ăn cơm xong, chàng tỉnh tọa hơn một canh giờ, bỗng nghe xa xa có tiếng người chạy lên núi, cước bộ rất nhanh. Người này võ công chắc cao cường, lòng chàng hơi sờ sợ, nghĩ: Người này không thuộc bốn môn, hắn lên đây để làm gì? Phải chăng là người mặc áo bào xanh bị mất hòm đó?

Lệnh Hồ Xung vội chạy vào hậu động, cầm thanh trường kiếm đeo vào sau lưng, rồi quay ra. Trong phút chốc, người mới đến đã lên đỉnh núi, lớn tiếng gọi:

- Lệnh Hồ huynh, có cố nhân đến thăm đây.

Lệnh Hồ Xung nghe giọng nói rất quen thuộc. Đó là Vạn lý độc hành Điền Bá Quang. Chàng giật mình nghĩ thầm: Sư phụ và sư nương ta đang xuống núi truy sát hắn, vậy mà hắn lại to gan dám vác mặt lên núi Hoa Sơn để làm gì?

Lệnh Hồ Xung liền đi ra cửa động cười nói:

- Điền huynh chẳng quản đường xá xa xôi đến thăm, thật là bất ngờ.

Điền Bá Quang đang quảy gánh trên vai, liền đặt gánh xuống, rồi lấy từ trong hai giỏ trúc ra hai vò rượu lớn, cười nói:

- Nghe Lệnh Hồ huynh bị giam trên đỉnh Hoa Sơn, chắc chắn miệng rất nhớ rượu. Tiểu đệ vào trong hầm của Trích Tiên tẩu lâu ở Trường An lấy được hai vò rượu cất một trăm ba mươi năm đem đến đây cùng Lệnh Hồ huynh uống cho thỏa thích.

Lệnh Hồ Xung bước đến, dưới ánh trăng trông thấy trên hai vò rượu to có dán miếng giấy đỏ chữ vàng "Trích Tiên tẩu lâu". Miếng giấy trên vò rượu đã cũ lấm rồi, đúng là rượu cất đã lâu. Hắn không kìm nổi vui mừng, cười nói:

- Gánh một trăm cân rượu này lên đỉnh cao núi Hoa Sơn mới biết Điền huynh thâm tình đến cỡ nào! Nào nào nào, chúng ta uống rượu đi!

Hắn vào động lấy ra hai chiếc bát to. Điền Bá Quang mở nắp vò rượu, một mùi thơm xông ra ngào ngạt. Rượu chưa nhấp môi, Lệnh Hồ Xung đã muốn ngậy ngậy.

Điền Bá Quang bung vò rượu lên rót một bát rồi nói:

- Lệnh Hồ huynh ném thử xem thế nào?

Lệnh Hồ Xung bung bát rượu lên uống một hớp to, lớn tiếng khen:

- Rượu ngon thật!

Nói xong, chàng uống cạn bát rượu, rồi đưa ngón tay cái lên nói:

- Thiên hạ danh tửu, thế gian hiếm có!

Điền Bá Quang cười nói:

- Tiểu đệ từng nghe người ta nói trong thiên hạ danh tửu, phương Bắc có Phần Dương tửu, phương Nam có Thiệu Hưng tửu. Quý nhất là Phần Dương tửu không phải ở Sơn Tây mà ở Trường An vì ở Trường An rượu rất thanh khiết. Năm xưa Lý Thái Bạch lúc nào cũng say khướt vì loại đệ nhất tửu này của Trích Tiên lâu. Hiện nay trên thế gian này ngoài hai vò rượu này ra, không còn vò rượu thứ ba nào nữa.

Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ hỏi:

- Chẳng lẽ trong hầm Trích Tiên lâu chỉ còn sót lại hai vò rượu này sao?

Điền Bá Quang cười nói:

- Sau khi tiểu đệ chôn hai vò rượu này, thấy trong hầm còn hơn hai trăm vò, nghĩ trong thành Trường An từ bọn quan to cho đến lũ quyền quý hay lũ phạm phu tục tử chỉ cần có tiền giắt lưng thì có thể đến Trích Tiên lâu uống thứ rượu ngon này, còn Lệnh Hồ đại hiệp ở phái Hoa Sơn đường đường là bậc anh hùng xuất chúng mà lại không được như vậy. Vì vậy, tiểu đệ mạn phép đá cho bể ráo hết các vò rượu trong hầm, mùi rượu bay nồng nặc, rượu chảy ra ngập đến tận lưng.

Lệnh Hồ Xung vừa kinh hãi vừa buồn cười, nói:

- Điền huynh đá bể hết hơn hai trăm vò rượu ngon ư?

Điền Bá Quang cười ha hả nói:

- Trong thiên hạ chỉ còn hai vò này, cho nên lễ vật mới quý hiếm. Ha ha, ha ha!

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đa tạ, đa tạ!

Chàng lại uống một bát rượu rồi nói:

- Điền huynh đem hai vò rượu to từ thành Trường An lên núi Hoa Sơn vất vả biết chừng nào. Đừng nói là thiên hạ danh tửu mà là hai vò nước lạnh thì Lệnh Hồ Xung này cũng cảm mỗi thâm tình của huynh.

Điền Bá Quang giơ ngón tay cái lên, lớn tiếng nói:

- Đại trượng phu, hảo hán tử!

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Vì sao Điền huynh khen tiểu đệ dữ vậy?

Điền Bá Quang nói:

- Điền mỗ là tên dân tộc không có chuyện ác nào mà không dám làm, đã từng chém Lệnh Hồ huynh đến trọng thương, ở dưới chân núi Hoa Sơn gây nhiều trọng án, nên phái Hoa Sơn từ trên xuống dưới không ai không muốn giết Điền mỗ cho nhanh để trừ hậu hoạn. Hôm nay, Điền mỗ cả gan đem rượu đến đây, Lệnh Hồ huynh lại thản nhiên uống, không sợ trong rượu có pha chất độc; chỉ có tính cách bậc đại trượng phu như vậy mới đáng uống thứ thiên hạ đệ nhất danh tửu này.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Điền huynh khéo nói đùa quá. Tiểu đệ và Điền huynh giao thủ với nhau đã hai lần, thâm biết phẩm hạnh của Điền huynh không được đứng đắn, nhưng chuyện ngấm ngầm hại người thì không thêm làm. Vả lại, võ công của Điền huynh cao hơn tiểu đệ rất nhiều, muốn lấy cái mạng tiểu đệ thì chỉ rút dao chém một cái, có gì khó đâu?

Điền Bá Quang cười ha hả, nói:

- Lệnh Hồ huynh nói rất phải nhưng đâu có biết hai vò rượu này không phải được Điền mỗ gánh từ Trường An đến thẳng núi Hoa Sơn đâu. Tiểu đệ đã gánh trăm cân rượu ngon này đến Thiểm Bắc gây ra hai vụ án, rồi sang Thiểm Đông gây thêm hai vụ nữa mới lên thẳng Hoa Sơn.

Lệnh Hồ Xung kinh hãi, nghĩ thầm: Sao hắn lại làm vậy?

Lệnh Hồ Xung ngẫm nghĩ một lúc mới hiểu ra, nói:

- Thì ra Điền huynh không ngừng gây án là cố ý đánh lạc hướng sư phụ và sư nương của tiểu đệ, làm kế điệu hổ ly sơn để tiện lên thăm tiểu đệ. Điền huynh không quản khó nhọc như vậy không biết có điều gì chỉ giáo?

Điền Bá Quang cười nói:

- Lệnh Hồ huynh hãy thử đoán xem.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Không đoán nổi đâu.

Lệnh Hồ Xung rót một bát rượu rồi nói tiếp:

- Điền huynh, Điền huynh đến đây là khách của Hoa Sơn, ở nơi hoang sơn này không có vật gì phụng kính nên đành mượn hoa dâng Phật. Xin Điền huynh hãy uống một bát thiên hạ đệ nhất mỹ tửu này.

Điền Bá Quang nói:

- Xin đa tạ.

Nói xong hắn bưng bát rượu uống cạn. Lệnh Hồ Xung cũng uống cạn một bát. Cả hai cùng giờ bát

không lên, cười ha hả rồi cùng để bát xuống. Đột nhiên, Lệnh Hồ Xung phóng chân phải ra, binh binh hai tiếng, hấn đá hai vò rượu to xuống vực thẳm. Một lúc sau, dưới đáy vực thẳm mới vọng lên hai tiếng choang choảng.

Diễn Bá Quang kinh ngạc nói:

- Lệnh Hồ huynh đá hai vò rượu đi là vì sao vậy?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Diễn huynh, đã không đồng đạo thì không thể mưu sự với nhau được. Diễn huynh đã làm nhiều chuyện ác, giết hại người vô tội, trong võ lâm ai ai cũng nghiêng răng căm giận. Lệnh Hồ Xung kính trọng Diễn huynh là người tính tình phóng khoáng, không phải là kẻ đê tiện xấu xa nên mới cùng Diễn huynh đối ẩm ba bát rượu lớn. Tình nghĩa chúng ta đến đây chấm dứt. Đừng nói hai vò rượu ngon này mà dù trên châu bảo ngọc khắp thiên hạ chất đống trước mặt tiểu đệ thì cũng khó có thể mua được Lệnh Hồ Xung này làm bằng hữu với Diễn huynh.

Soạt một tiếng, Lệnh Hồ Xung rút trường kiếm ra rồi nói lớn:

- Diễn Bá Quang, hôm nay tiểu đệ lại lãnh giáo cao chiêu khoái đao của Diễn huynh đây.

Diễn Bá Quang không rút đao mà lắc đầu cười nói:

- Lệnh Hồ huynh, kiếm thuật của quý phái cao cường rồi; chỉ vì Lệnh Hồ huynh tuổi còn nhỏ, hỏa hầu chưa đủ, huynh muốn động đao kiếm thì không phải là đối thủ của Diễn mỗ đâu.

Lệnh Hồ Xung trầm ngâm, gật đầu nói:

- Điền huynh nói đúng lắm, có luyện thêm mười năm nữa thì Lệnh Hồ Xung này cũng không có cách gì giết được Điền huynh.

Nói rồi Lệnh Hồ Xung tra trường kiếm vào vỏ.

Điền Bá Quang cười ha hả nói:

- Người biết thời thế mới là người tuấn kiệt.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lệnh Hồ Xung này chẳng qua là một tên vô danh tiểu tốt trên giang hồ mà Điền huynh lại không ngại vất vả đến Hoa Sơn, xem ra chắc không phải vì muốn lấy đầu của tiểu đệ. Điền huynh và tiểu đệ là thù địch chứ không phải là bằng hữu; Điền huynh có ra lệnh điều gì, tiểu đệ cũng không nghe theo đâu.

Điền Bá Quang cười nói:

- Lệnh Hồ huynh còn chưa nghe lời tiểu đệ nói mà đã đánh phủ đầu trước rồi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy, bất luận Điền huynh bảo tiểu đệ làm chuyện gì, tiểu đệ cũng quyết không làm theo. Nhưng tiểu đệ đánh không lại thì dưới chân đã bôi dầu để có thể chạy trốn cho lẹ.

Lệnh Hồ Xung nói xong, thoáng một cái đã chuyển đến sau ngọn núi. Hắn biết Điền Bá Quang có ngoại hiệu là Vạn lý độc hành, di chuyển cực kỳ mau lẹ, đao pháp của hắn rất lợi hại, trong võ lâm thắng nổi hắn không được mấy người. Mười mấy năm nay hắn đã làm nhiều chuyện ác, những người trong bạch đạo đã

mấy lần tụ tập để vây bắt hắn nhưng vẫn không đụng đến được một cọng lông của hắn bởi vì hắn rất mau lẹ, khinh công tuyệt đỉnh. Sở dĩ Lệnh Hồ Xung làm vậy là định dùng toàn lực mà chạy.

Không ngờ dù Lệnh Hồ Xung chuyển người rất nhanh, Điền Bá Quang lại còn nhanh hơn chàng nữa. Lệnh Hồ Xung mới chạy được mấy trượng thì đã thấy Điền Bá Quang đứng chặn trước mặt. Lệnh Hồ Xung lập tức quay người định chạy ra sườn núi phía trước rồi nhảy xuống nhưng chỉ chạy được hơn mười bước thì Điền Bá Quang đã đuổi kịp, dang tay cản trước mặt Lệnh Hồ Xung rồi cười ha hả. Lệnh Hồ Xung thối lui ba bước rồi quát lên:

- Trốn không được thì phải đánh thôi. Tiểu đệ gọi người đến giúp sức, Điền huynh đừng trách.

Điền Bá Quang cười nói:

- Nếu tôn sư Nhạc tiên sinh đến đây cũng phải thua đôi chân đã bôi dầu của Điền mỗ. Nhưng Nhạc tiên sinh và Nhạc phu nhân hiện giờ đang ở Thiểm Đông, cách đây hơn năm trăm dặm, không kịp chạy về cứu đâu. Sư đệ, sư muội của Lệnh Hồ huynh tuy nhiều, có kêu lên hết trên núi cũng không phải là địch thủ của Điền mỗ. Đàn ông thì uống phí tính mạng còn phụ nữ thì... hi hi, hi hi.

Mấy tiếng cười hi hi của hắn dĩ nhiên là không hay ho gì.

Lệnh Hồ Xung sợ hãi thầm nghĩ: Đỉnh núi này cách tổng đường Hoa Sơn rất xa, ta có gọi to đến mấy bọn sư đệ sư muội cũng không cách nào nghe được. Tên này nổi danh là tên thái hoa dâm tặc, nếu tiểu sư

muội bị hấn nhìn thấy được... chao ôi, nguy hiểm quá! Vừa rồi may mà ta không chạy thoát được, nếu không thì Diên Bá Quang tất sẽ đến tổng đường Hoa Sơn tìm kiếm ta; tiểu sư muội nhất định sẽ bị hấn bắt gặp. Dung mạo của tiểu sư muội vốn đã xinh đẹp lại lọt vào mắt của tên vạ ác tặc này, ta có chết vạn lần cũng không chuộc được lỗi lầm.

Lệnh Hồ Xung đảo mắt, đã quyết định chủ ý: Bây giờ chỉ còn giằng co với hấn để kéo dài thời gian, đấu lực không lại thì đấu trí. Phải kéo dài thời gian để chờ sư phụ và sư nương về mới mong bình yên vô sự. Lệnh Hồ Xung nghĩ vậy liền nói:

- Thôi được, Lệnh Hồ Xung này đánh thì không lại Diên huynh, mà chạy trốn thì cũng không thoát, kêu người đến viện sức...

Lệnh Hồ Xung khoanh tay lại, làm ra vẻ không chống cự, ý nói người muốn làm gì thì làm, ta chỉ còn trông ở mệnh trời.

Diên Bá Quang cười nói:

- Lệnh Hồ huynh, Lệnh Hồ huynh nghĩ lầm khi cho rằng Diên mỗ đến đây để làm khó dễ Lệnh Hồ huynh. Kỳ thực chuyện này rất có lợi cho Lệnh Hồ huynh, sau này Lệnh Hồ huynh nhất định sẽ cảm ơn tiểu đệ rất nhiều.

Lệnh Hồ Xung xua tay nói:

- Diên huynh đã làm nhiều chuyện ác, thanh danh tàn tạ, cho dù chuyện này tốt cho tiểu đệ đến đâu, Lệnh Hồ Xung vốn trong sạch, yêu sự liêm khiết, quyết không cùng hòa theo dòng dơ dáy của Diên huynh.

Điền Bá Quang cười nói:

- Điền mỗ là tên thái hoa dâm tặc, thanh danh tàn tạ; Lệnh Hồ huynh lại là đệ nhất chính nhân quân tử trong võ lâm và là đệ tử đắc ý của Nhạc tiên sinh, dĩ nhiên không thể cùng hòa theo dòng dơ dáy của tiểu đệ. Nhưng nếu có ngày hôm nay, hà tất nhắc chuyện trước đây làm gì?

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Cái gì gọi là có ngày hôm nay, hà tất nhắc chuyện trước đây?

Điền Bá Quang cười nói:

- Hôm ở trên Hối Nhạn lâu thành Hành Dương, Lệnh Hồ huynh và Điền mỗ đã từng có cái nghĩa đồng tác cộng ẩm.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Xưa nay Lệnh Hồ Xung quý rượu như quý tính mạng, cùng uống với nhau vài bát rượu, sao có thể gọi là tình nghĩa được?

Điền Bá Quang nói:

- Trong Quần Ngọc viện ở thành Hành Sơn, Lệnh Hồ huynh và Điền mỗ đã từng cùng hưởng lạc thú với gái tơ.

Lệnh Hồ Xung nhổ phệt một cái, nói:

- Lúc đó Lệnh Hồ Xung này đang bị trọng thương, được người ta cứu, phải tạm trốn trong Quần Ngọc viện để dưỡng thương, sao lại có thể nói chữ "hưởng lạc" được.

Điền Bá Quang cười nói:

- Nhưng ở trong Quần Ngọc viện, Lệnh Hồ huynh đã cùng hai thiếu nữ đẹp như hoa như ngọc vui thú chần gối mây mưa rồi.

Lệnh Hồ Xung cả giận, lớn tiếng nói:

- Điền Bá Quang, người ăn nói cho đảng hoàng một chút! Lệnh Hồ Xung ta hoàn toàn trong sạch, hai vị cô nương đó càng băng thanh ngọc khiết; Điền huynh cứ nói ra những lời bẩn thỉu như vậy thì tiểu đệ không khách sáo nữa đâu.

Điền Bá Quang cười nói:

- Hôm nay Lệnh Hồ huynh không khách sáo với tiểu đệ thì có sao đâu? Lệnh Hồ huynh muốn bảo vệ thanh danh trong sạch của phái Hoa Sơn thì lúc đó đối với hai tiểu cô nương nên khách khí tôn trọng một chút. Vậy tại sao trước mặt các anh hùng phái Thanh Thành, phái Hành Sơn, phái Hoa Sơn lại cùng chung chần chung giường với hai tiểu cô nương đó, chân tay quờ quạng sờ mó, không có gì mà không làm? Ha ha, ha ha!

Lệnh Hồ Xung tức giận, vù một tiếng, đánh hấn một chưởng.

Điền Bá Quang cười, né tránh rồi nói:

- Lệnh Hồ huynh có muốn chối cãi chuyện này cũng không được đâu. Nếu lúc đó Lệnh Hồ huynh không phải đang ở trên giường, đối với hai tiểu cô nương này vẫn còn giữ nề nếp, không làm trò khinh bạc thì tại sao bây giờ các cô phải buồn rầu tương tự Lệnh Hồ huynh?

Lệnh Hồ Xung nghĩ thầm: Tên này là hạng người vô lại, lời bậy bạ cỡ nào hắn cũng nói ra được, đây dẫu mãi thì chẳng có cái gì hay ho, không biết hắn còn thốt ra bao nhiêu lời khó nghe nữa. Hôm ở trên Hối Nhạn lâu thành Hành Dương, hắn trúng nguy kế của mình, đây là chuyện đại nhục nhã trong đời hắn và chỉ có chuyện nhục nhã này mới bịt miệng hắn được.

Lệnh Hồ Xung nghĩ vậy không giận nữa, cười nói:

- Tiểu đệ biết Diên huynh vượt ngàn dặm xa xôi đến Hoa Sơn để làm gì rồi. Thì ra Diên huynh phụng mệnh tiểu ni cô Nghi Lâm sư phụ đem hai vò rượu ngon này biếu cho tiểu đệ để báo đáp ơn tiểu đệ đã thay cô ta thu nhận một đồ đệ ngoan ngoãn. Ha ha, ha ha!

Diên Bá Quang then đỏ mặt, định thần lại nghiêm nghị nói:

- Hai vò rượu này là cả tấm lòng của Diên mỗ, nhưng Diên mỗ đến Hoa Sơn quả thật có liên quan đến Nghi Lâm tiểu sư phụ.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Sư phụ là sư phụ, sao còn phân ra đại sư phụ và tiểu sư phụ làm gì? Bậc đại trượng phu nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy, lẽ nào Diên huynh không nhận sao? Nghi Lâm sư muội là cao đồ danh môn phái Hằng Sơn, Diên huynh bái được vị sư phụ như vậy thật là phước lớn của Diên huynh đó. Ha ha!

Diên Bá Quang cả giận, định rút dao ra, nhưng hắn nhin được, lạnh lùng nói:

- Lệnh Hồ huynh, công phu quyền cước của huynh thì không vào đâu, nhưng công phu khẩu thiệt thật là lợi hại.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đao kiếm, quyền cước đã không phải là đối thủ của Điền huynh thì đành phải đánh võ mồm thôi.

Điền Bá Quang nói:

- Điền Bá Quang này đành chịu thua cái miệng dẻo dẻo của Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ huynh, đi theo tiểu đệ thôi.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không đi, có giết tiểu đệ cũng không đi.

Điền Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh có biết tiểu đệ muốn mời Lệnh Hồ huynh đi đâu không?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không biết, lên trời cũng được, xuống địa ngục cũng được, Điền Bá Quang đi đến đâu thì Lệnh Hồ Xung quyết không đi theo tới đó đâu.

Điền Bá Quang từ từ lắc đầu nói:

- Tiểu đệ đến đây mời Lệnh Hồ huynh đi gặp Nghi Lâm tiểu sư phụ.

Lệnh Hồ Xung giật mình sợ hãi nói:

- Nghi Lâm sư muội lại rơi vào tay ác tặc Điền huynh rồi sao? Điền huynh là kẻ ngỗ nghịch phạm thượng, to gan dám vô lễ với sư phụ của mình.

Điền Bá Quang giận nói:

- Tôn sư của Điền mỗ là một người khác đã quy thiên nhiều năm rồi, từ nay về sau đừng đem Nghi Lâm tiểu sư phụ nhập nhằng vào chuyện này nữa.

Về mặt hần dần dần ôn hòa lại, nói tiếp:

- Nghi Lâm tiểu sư phụ ngày đêm thương nhớ Lệnh Hồ huynh. Điền mỗ và Lệnh Hồ huynh là bằng hữu, từ đây không dám có một chút thất kính với cô ta nữa. Lệnh Hồ huynh cứ an tâm về khoản này. Chúng ta đi thôi.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Không đi, ngàn lần không đi, vạn lần không đi.

Điền Bá Quang mỉm cười không nói gì. Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Điền huynh cười gì vậy? Võ công Điền huynh hơn hần tiểu đệ, tự cho mình bản lĩnh cao cường, muốn bắt tiểu đệ xuống núi sao?

Điền Bá Quang nói:

- Điền mỗ đối với Lệnh Hồ huynh không có ý thù địch, không bao giờ nghĩ đến chuyện đắc tội với Lệnh Hồ huynh. Nhưng Điền mỗ đã hí hửng đến đây thì không muốn ỉu xiu mà bỏ về.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Điền Bá Quang, đao pháp của Điền huynh cao thâm muốn giết muốn đả thương tiểu đệ quả không khó. Nhưng Lệnh Hồ Xung này thà chết chứ không chịu nhục, bất quá là mất mạng dưới tay Điền huynh. Điền huynh muốn bắt tiểu đệ xuống núi thì vạn vạn lần không thể được.

Điền Bá Quang ngoẹo đầu nhìn hần rồi nói:

- Điền mỗ đã nhận lời uỷ thác của người ta, đến mời Lệnh Hồ huynh đi gặp Nghi Lâm tiểu sư phụ,

tình thực không có ý gì khác. Lệnh Hồ huynh hà tất phải nói chuyện uống mạng?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Chuyện gì tiểu đệ không muốn làm, đừng nói là Điền huynh mà ngay cả sư phụ, sư nương, Ngũ Nhạc minh chủ, hoàng đế, lão tử; không ai có cách gì ép buộc tiểu đệ được. Tóm lại là không đi, vạn lần không đi mà mười vạn lần cũng không đi.

Điền Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh đã cố chấp như vậy thì Điền mỗ đành phải đắc tội rồi.

Soạt một tiếng, hấn rút dao ra.

Lệnh Hồ Xung cả giận nói:

- Điền huynh có ý muốn bắt tiểu đệ là đã sớm đắc tội rồi. Hôm nay, ngọn núi sám hối này sẽ là nơi chôn xác Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung vừa nói xong, huýt lên một tiếng rồi rút kiếm ra.

Điền Bá Quang lùi lại một bước, chau mày nói:

- Lệnh Hồ huynh, huynh và tiểu đệ không thù không oán hà tất phải liều mạng đánh nhau làm gì? Chúng ta phải đánh cuộc thêm một lần nữa nhé.

Hồi 39

Học đến đâu, ra chiêu đến đó

Lệnh Hồ Xung mừng thầm: Muốn đánh cuộc, thì không có gì hay bằng, nếu ta thua, còn có thể dùng lời để cãi chày cãi cối với hắn được. Chàng bèn nói:

- Đánh cuộc cái gì? Ta thắng thì dĩ nhiên không phải đi, mà thua cũng không đi.

Điền Bá Quang mỉm cười nói:

- Đại đệ tử chúng môn phái Hoa Sơn sợ muốn chết món khoái đao của Điền Bá Quang, ngay cả ba mươi chiêu cũng không dám tiếp.

Lệnh Hồ Xung tức giận, nói:

- Tiểu đệ sợ Điền huynh cái gì? Nhiều lắm bị Điền huynh chém một đao toi mạng là cùng.

Điền Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh, không phải Điền mỗ coi thường Lệnh Hồ huynh, chỉ e khoái đao của Điền mỗ đánh ra

ba mươi chiêu Lệnh Hồ huynh tiếp cũng không nổi. Nếu Lệnh Hồ huynh đỡ nổi ba mươi chiêu khoai đao của Điền mỗ, Điền mỗ sẽ vỗ đít đi ngay, không dám ở đây ăn nói lời thôi với Lệnh Hồ huynh nữa. Nhưng nếu Điền mỗ may mắn trong vòng ba mươi chiêu thắng được Lệnh Hồ huynh, Lệnh Hồ huynh phải theo Điền mỗ xuống núi, đi gặp Nghi Lâm tiểu sư phụ một chút.

Lệnh Hồ Xung xoay chuyển ý nghĩ rất nhanh, nhớ lại các chiêu đao pháp của Điền Bá Quang, bụng bảo dạ: Sau hai lần đấu nhau với hắn, ta đã đem thứ đao pháp chết tiệt của hắn ngẫm nghĩ nhiều lần, thỉnh giáo sư phụ và sư nương. Ta chỉ cần tự vệ, chẳng lẽ trong ba mươi chiêu mà không chống đỡ được sao?

Lệnh Hồ Xung quát:

- Được, ta chịu tiếp ba mươi chiêu của Điền huynh!

Soạt một tiếng, Lệnh Hồ Xung đã tấn công Điền Bá Quang. Chàng sử chiêu Hữu phụng lai nghi của bốn môn, lưỡi kiếm phát ra tiếng gió nghe vù vù, trước mặt Điền Bá Quang vô số làn kiếm quang chụp xuống.

Điền Bá Quang khen:

- Hảo kiếm pháp!

Nói xong, hắn vung đao gạt đỡ, thối lui một bước. Lệnh Hồ Xung hô lớn:

- Một chiêu!

Tiếp theo, Lệnh Hồ xuất chiêu Thương tùng nghinh khách tấn công tới. Điền Bá Quang lại khen:

- Hảo kiếm pháp!

Diễn Bá Quang biết trong chiêu này ẩn chứa nhiều chiêu tiếp theo, không dám vùng dao gạt đỡ, chỉ lạng người tránh né. Cách tránh né này thật ra không thể tính là một chiêu, nhưng Lệnh Hồ Xung cũng la lên:

- Hai chiêu!

Tay chàng không chút ngừng nghỉ, lại tấn công tiếp một chiêu nữa.

Lệnh Hồ Xung liên tục phát ra năm chiêu, Diễn Bá Quang chỉ gạt đỡ hoặc né tránh, trước sau không phản kích. Lệnh Hồ Xung đã đếm đến tiếng năm. Đợi Lệnh Hồ Xung ra chiêu thứ sáu, trường kiếm từ dưới hất lên trên, Diễn Bá Quang hét lên một tiếng rồi vùng dao chém xuống. Dao kiếm chạm nhau, trường kiếm trong tay Lệnh Hồ Xung phải hạ thấp xuống. Diễn Bá Quang la lên:

- Chiêu thứ sáu, chiêu thứ bảy, chiêu thứ tám, chiêu thứ chín, chiêu thứ mười!

Miệng hấn đếm một chiêu thì tay hấn chém một dao, liên tục đếm năm chiêu thì vùng dao chém xuống năm nhát; chiêu số không thay đổi, mỗi chiêu đều nhắm thẳng đầu Lệnh Hồ Xung chém xuống.

Mấy dao này, dao nào cũng nặng như nhau, lúc đến dao thứ năm, Lệnh Hồ Xung cảm thấy toàn thân đều bị kinh lực đối phương uy hiếp tưởng chừng nghẹt thở, cố sức giơ kiếm lên gạt đỡ. Một tiếng choang chất chúa, dao kiếm giao nhau, cánh tay chàng tê nhức, trường kiếm rơi xuống đất. Diễn Bá Quang lại chém xuống một dao, Lệnh Hồ Xung nhắm hai mắt lại giả bộ không còn biết gì nữa.

Điền Bá Quang cười ha hả nói:

- Chiêu thứ mấy rồi ta?

Lệnh Hồ Xung mở mắt to, nói:

- Dao pháp của Điền huynh quả thật cao hơn tiểu đệ, uy lực nội kinh ở cánh tay cũng mạnh hơn hẳn tiểu đệ. Lệnh Hồ Xung không phải là đối thủ của Điền huynh.

Điền Bá Quang cười nói:

- Vậy thì đi thôi!

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Không đi!

Sắc mặt Điền Bá Quang trầm xuống, nói:

- Lệnh Hồ huynh, Điền mỗ kính trọng Lệnh Hồ huynh là một bậc nam tử hán đại trượng phu, lời nói nặng như non, trong vòng ba mươi chiêu Lệnh Hồ huynh đã thua rồi, sao lại đổi ý?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu đệ vốn không tin Điền huynh có thể thắng được tiểu đệ, bây giờ tiểu đệ thua rồi nhưng tiểu đệ không hề nói sau khi thua thì cùng đi với Điền huynh. Tiểu đệ đâu có nói vậy?

Điền Bá Quang ngẫm nghĩ câu này là do mình tự nói ra, Lệnh Hồ Xung quả nhiên không nói. Hắn liền khua đao cười nhạt nói:

- Trong tên họ của Lệnh Hồ huynh có chữ "Hồ", quả nhiên là đúng như vậy. Lệnh Hồ huynh chưa nói thì sao nào?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Vừa rồi tiểu đệ thua là vì sức không bằng Điền huynh, trong lòng không phục. Tiểu đệ hãy nghỉ một lúc đã, chúng ta lại tỉ đấu tiếp.

Điền Bá Quang nói:

- Được rồi, Điền mỗ chỉ mong Lệnh Hồ huynh phải thua trong tâm phục khẩu phục.

Nói xong hắn ngồi trên tảng đá, bắt chéo hai tay, cười hi hi nhìn Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung trầm nghĩ:

- Tên ác tặc này nhất định muốn ta theo hắn xuống núi, không biết có gian kế gì. Hắn nói cái gì là đi thăm Nghi Lâm sư muội nhưng nhất định không phải như vậy. Hắn lại không phải là đồ đệ thật của Nghi Lâm sư muội, huống hồ Nghi Lâm sư muội vừa thấy hắn thì sợ đến nỗi muốn bắt tỉnh nhân sự, đâu có thể giao việc đi mời cho hắn? Nhưng bây giờ ta bị hắn ràng buộc như vậy, làm sao thoát thân được đây?

Nghĩ đến chuyện vừa rồi, hắn liên tiếp chém sáu đao, đao pháp cùng bình thường nhưng uy lực mạnh mẽ không sao sánh được, thực sự chàng không biết nên chiết giải thế nào.

Bỗng nhiên, Lệnh Hồ Xung nảy ra một ý nghĩ: Đêm đó ở chốn hoang sơn, Mạc Đại tiên sinh dùng kiếm pháp Hành Sơn giết Đại tung dương thủ Phí Bân. Kiếm pháp Hành Sơn linh động khôn lường, lấy kiếm pháp đó đối địch với Điền Bá Quang, nhất định không thể thua hắn. Trên vách đá hậu động đã khắc vô số tuyệt chiêu của Hành Sơn kiếm pháp, ta hãy học ba bốn chục chiêu mới có thể địch lại Điền Bá Quang.

Chàng lại nghĩ: Hành Sơn kiếm pháp tinh diệu vô cùng, trong khoảnh khắc làm sao có thể học kịp, ta nghĩ vợ vẫn quá rồi.

Diễn Bá Quang thấy sắc mặt Lệnh Hồ Xung trong phút chốc chợt vui chợt buồn, bèn cười nói:

- Lệnh Hồ huynh đã nghĩ ra quỷ kế phá giải đao pháp của Diễn mỗ chưa?

Lệnh Hồ Xung nghe hắn nhấn mạnh hai chữ “quỷ kế” một cách rõ ràng, bất giác nổi giận, lớn tiếng nói:

- Muốn phá đao pháp của Diễn huynh cần gì phải sử dụng quỷ kế? Diễn huynh ngồi đây nói tầm bậy tầm bạ làm rộn cả lên khiến tiểu đệ bị rối trí, khó mà định thần được. Tiểu đệ muốn vào sơn động suy nghĩ một chút, xin Diễn huynh đừng làm rộn nữa.

Diễn Bá Quang cười nói:

- Lệnh Hồ huynh cứ đi mà suy nghĩ cho bề óc, Diễn mỗ không thềm làm rộn nữa đâu.

Lệnh Hồ Xung nghe hắn nhấn mạnh hai chữ “bề óc” một cách đặc biệt, chửi thầm một tiếng rồi đi ngay vào sơn động.

Lệnh Hồ Xung đột được chui vào hậu động, đến trước vách đá quan sát các đồ hình khắc kiếm pháp của phái Hành Sơn, chỉ thấy từng đường kiếm pháp biến ảo khôn lường, nếu không tận mắt nhìn thấy thật không thể tin trên thế gian này lại có thứ kiếm pháp kỳ diệu như vậy. Chàng nghĩ thầm:

- Trong khoảnh khắc muốn học thứ kiếm pháp gì cũng khó thành, mình chỉ nên chọn vài chiêu biến

hóa cổ quái nhất, ghi nhớ trong đầu, rồi đi ra đấu búa xua với hắn, không chừng có thể tấn công làm hắn trở tay không kịp.

Lệnh Hồ Xung vừa xem vừa cố nhớ, tuy thấy mỗi chiêu kiếm pháp của phái Hành Sơn đều bị đối phương phá giải, nhưng nghĩ Điền Bá Quang chắc không biết những cách phá giải này, nên không phải đoán nữa.

Lệnh Hồ Xung vừa nhìn vừa lấy tay vạch ra, học được hai mươi chiêu biến hóa đã mất hơn nửa canh giờ, chợt nghe tiếng Điền Bá Quang ngoài động vọng vào:

- Lệnh Hồ huynh, Lệnh Hồ huynh không chịu ra, Điền mỗ sẽ xông vào đấy.

Lệnh Hồ Xung cầm kiếm nhảy ra, nói to:

- Được, tiểu đệ tiếp Điền huynh ba chục chiêu nữa.

Điền Bá Quang cười nói:

- Lần này nếu Lệnh Hồ Xung thua nữa thì sao?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu đệ không phải chỉ thua một lần mà đã thua nhiều lần rồi. Lần này thì hãy xem đây.

Lúc Lệnh Hồ Xung nói câu này, trường kiếm trong tay đã như gió to bão lớn liên tiếp tấn công bảy chiêu. Cả bảy chiêu này chàng đều mới học được trên vách đá trong hậu động, quả thực là những chiêu biến ảo khôn lường.

Điền Bá Quang không ngờ kiếm pháp phái Hoa Sơn lại biến hóa đến như vậy; đến chiêu thứ mười thì lòng hắn ngấm ngấm kinh hãi. Hắn huyết lên một tiếng, vận đao trả đòn. Thế đao của hắn vô cùng

manh mẽ, khiến cho kiếm pháp biến hóa của Lệnh Hồ Xung khó bề thi triển. Đến chiêu thứ mười chín, đao kiếm của hai bên giao nhau, trường kiếm của Lệnh Hồ Xung lại bị đánh văng đi.

Lệnh Hồ Xung nhảy ra hai bước, la lên:

- Diên huynh chỉ được cái mạnh chứ đao pháp không thắng được tiểu đệ đâu. Lần này, tiểu đệ bị thua nhưng lòng không phục, đợi tiểu đệ vào trong suy nghĩ ra ba mươi chiêu kiếm pháp rồi cùng với Diên huynh so tài cao thấp.

Diên Bá Quang cười nói:

- Bây giờ lệnh sư đang ở ngoài năm trăm dặm đi khắp nơi truy tìm dấu tích của Diên mẫu, trong vòng mười ngày hay nửa tháng nữa chưa chắc có thể trở về Hoa Sơn. Lệnh Hồ huynh cố tìm kế hoãn binh, tiểu đệ chỉ e rằng vô ích thôi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nếu mong vào sư phụ tiểu đệ để bắt Diên huynh thì còn gì gọi là anh hùng hảo hán? Tiểu đệ bệnh nặng mới khỏi, khí lực chưa hồi phục nên bị Diên huynh chiếm tiện nghi. Chỉ đấu bằng chiêu số chẳng lẽ ngay cả ba mươi chiêu của Diên huynh cũng không đỡ được sao?

Diên Bá Quang cười nói:

- Diên mẫu không chơi gác Lệnh Hồ huynh đâu. Thắng Lệnh Hồ huynh bằng đao pháp cũng được, thắng Lệnh Hồ huynh bằng sức lực cũng được, thua là thua mà thắng là thắng, đừng có khua môi múa mép tranh thắng nữa, chỉ vô ích thôi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Được, Điền huynh hãy đợi tiểu đệ, là nam tử hán đại trượng phu xin đừng nghĩ ngợi mà thêm sợ hãi. Bây giờ Điền huynh có bỏ chạy xuống núi, Lệnh Hồ Xung sẽ không truy đuổi Điền huynh đâu.

Điền Bá Quang cười ha hả, lùi hai bước, ngồi lên tảng đá.

Lệnh Hồ Xung trở vào hậu động, trầm nghĩ: Điền Bá Quang từng đá thương Thiên Tùng đạo nhân phái Thái Sơn, từng đấu với Nghi Lâm sư muội phái Hằng Sơn, vừa rồi mình lại lấy kiếm pháp phái Hành Sơn đấu với hắn. Vậy thì võ công phái Tung Sơn chắc hắn chưa biết.

Lệnh Hồ Xung tìm đến những đồ hình kiếm pháp phái Tung Sơn, học hơn mười chiêu rồi trầm nghĩ: Tuyệt chiêu của phái Hành Sơn vừa rồi còn hơn mười chiêu chưa sử ra, rồi lại sử vài chiêu kiếm pháp bốn môn, nói không chừng có thể làm hắn hoa mắt chóng mặt mới thú.

Không đợi Điền Bá Quang hô hoán, chàng liền ra khỏi động đòi tỉ đấu.

Những tuyệt chiêu của Lệnh Hồ Xung sử ra lúc thì kiếm pháp Tung Sơn, chợt đổi sang kiếm pháp Hành Sơn, trong phút chốc lại chuyển sang kiếm pháp Hoa Sơn. Điền Bá Quang không ngừng la lên:

- Kỳ quá, kỳ quá!

Nhưng lúc chiết điểm hai mươi hai chiêu, bỗng nhiên Điền Bá Quang chỉ mũi đao vào cổ Lệnh Hồ Xung, ép hắn buông kiếm chịu thua.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lần thứ nhất tiểu đệ chỉ có thể tiếp năm chiêu của Diên huynh, động não được một lúc thì tiếp được mười tám chiêu của Diên huynh, lại nghĩ thêm một lúc nữa thì đã tiếp được hai mươi một chiêu của Diên huynh. Diên huynh, Diên huynh sợ chưa?

Diên Bá Quang cười nói:

- Diên mỗ sợ cái cóc gì?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Tiểu đệ chỉ cần tìm tòi suy nghĩ thêm vài lần nữa thì có thể tiếp được ba mươi chiêu của Diên huynh. Nếu suy nghĩ thêm vài lần nữa thì có thể lật ngược thế cờ chuyển bại thành thắng, lúc đó coi như dù tiểu đệ không giết Diên huynh, thì Diên huynh đã hồng bút hết mọi mưu đồ rồi sao?

Diên Bá Quang nói:

- Diên mỗ đã phiêu bạt khắp giang hồ, bình sinh đã gặp nhiều đối thủ, nhưng chỉ có Lệnh Hồ huynh là người thông minh đa trí nhất, đáng tiếc vô công còn kém xa Diên mỗ. Lệnh Hồ huynh tiến bộ thần tốc nhưng nếu muốn trong vài canh giờ mà có thể thắng được Diên mỗ, thì trong thiên hạ quyết không có chuyện lạ đời như vậy.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Lệnh Hồ Xung này cũng phiêu bạt khắp giang hồ, bình sinh trong đời cũng gặp nhiều đối thủ nhưng chỉ có Diên huynh là kẻ to gan ngông cuồng nhất, bây giờ thấy Lệnh Hồ Xung càng đấu càng mạnh mà lại không chịu bỏ trốn thì trong thiên hạ thật khó có người như vậy. Diên huynh, chịu khó đợi một chút, tiểu đệ lại đi vào trong suy nghĩ một lát rồi ra ngay.

Điền Bá Quang cười nói:

- Xin cứ tự nhiên.

Lệnh Hồ Xung từ từ đi vào trong động, miệng cứ nói ba hoa chích chòe với Điền Bá Quang tựa hồ như không lo lắng gì nhưng thực ra trong lòng càng lúc càng buồn rầu: Tên ác tặc này đến Hoa Sơn quyết không có ý đồ xấu xa. Hắn biết rõ sư phụ và sư nương đang truy sát hắn, sao lại huân mà đến đây chiết chiêu tử võ với ta? Sau khi chế ngự được ta, dù hắn không muốn giết ta thì cũng phải điểm huyết đạo ta khiến cho ta không nhúc nhích được mới phải, vì sao lần nào hắn cũng buông tha ta? Không hiểu hắn có dụng ý gì?

Chàng lại đoán Điền Bá Quang đến Hoa Sơn chắc có một âm mưu rất kinh khủng, nhưng rốt cuộc là âm mưu gì thì hắn nghĩ bể óc vẫn không tìm ra được nguyên nhân. Nếu muốn buộc chân ta để cho người khác giải quyết bọn sư đệ sư muội của ta, sao hắn không thẳng tay giết ta cho xong? Giết ta thì dễ dàng cho hắn biết mấy.

Lệnh Hồ Xung suy nghĩ mọi điều, nhảy dựng lên một cái rồi nghĩ: Xem ra phái Hoa Sơn ta đã gặp phải nguy hiểm to rồi. Sư phụ và sư nương không ở trên núi, Lệnh Hồ Xung là đại đệ tử của bốn môn, một mình ta gánh vác trách nhiệm nặng nề. Cho dù Điền Bá Quang có thế nào, ta phải tận lực tận trí cùng hắn giao đấu đến cùng, chỉ cần có cơ hội thì liền chơi cho hắn một kiếm.

Ý đã quyết, chàng lại quan sát đồ hình trên vách đá, lần này hắn dụng tâm ghi nhớ những chiêu tàn độc nhất.

Lúc Lệnh Hồ Xung bước ra khỏi động thì trời đã sáng. Lệnh Hồ Xung đã có ý giết người nhưng nét mặt lại giả bộ cười tỉnh bơ, nói:

- Diên huynh, Diên huynh giá lâm Hoa Sơn, tiểu đệ không tỏ hết tình của chủ nhà, thật là ái ngại vô cùng. Sau cuộc tỉ võ này, bất luận ai thua ai thắng, tiểu đệ sẽ mời Diên huynh ném thử chút thổ sản của bốn sơn.

Diên Bá Quang cười nói:

- Đa tạ Lệnh Hồ huynh.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Sau này khi tiểu đệ xuống núi gặp lại Diên huynh, tiểu đệ và Diên huynh phải quyết đấu sanh tử với nhau, không thể như ngày hôm nay đem chiêu số ra mà đánh cuộc rồi giả bộ liệch sự với nhau.

Diên Bá Quang nói:

- Có một bằng hữu như Lệnh Hồ huynh mà giết đi thì thật đáng tiếc. Nhưng nếu Diên mỗ không giết Lệnh Hồ huynh, võ công của Lệnh Hồ huynh tiến triển thần tốc thì sẽ có một ngày kiếm pháp của Lệnh Hồ huynh cao cường hơn Diên mỗ, Lệnh Hồ huynh lại không chịu tha cho tên thái hoa đại tặc này.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Đúng vậy, hôm nay là dịp được mài giũa võ công, thực là cơ hội hiếm có. Diên huynh, tiểu đệ xuất chiêu đây, xin Diên huynh chỉ giáo thêm.

Lệnh Hồ Xung nói chưa dứt lời đã phóng kiếm đâm, mũi kiếm đâm tới cách Diên Bá Quang khoảng ba thước, bỗng nhiên phóng mạnh xiên qua mé trái.

Điền Bá Quang vung dao gạt đỡ. Lệnh Hồ Xung không đợi cho mũi kiếm đụng đến lưỡi dao, đột nhiên từ hạ bộ của hắn đâm lên. Chiêu này hiểm độc lợi hại vô cùng. Điền Bá Quang giật mình sợ hãi, tung mình nhảy vọt lên. Lệnh Hồ Xung thừa thế đánh tới, ba kiếm véo véo, mỗi kiếm đều dùng hết sức lực của mình, tấn công vào những chỗ chết người của Điền Bá Quang. Điền Bá Quang đã mất tiên cơ, lâm vào thế yếu, vung dao đỡ Đông gạt Tây, bỗng nghe soạt một tiếng, trường kiếm của Lệnh Hồ Xung đã đâm vào đùi phải của Điền Bá Quang, xuyên thủng ống quần của hắn, thế kiếm cực kỳ nhanh, cách da Điền Bá Quang không đầy một tấc.

Tay phải Điền Bá Quang quỳn lên, bình một tiếng, đã đánh Lệnh Hồ Xung ngã nhào. Hắn cả giận nói:

- Lệnh Hồ huynh, chiêu nào cũng muốn cướp lấy tính mạng của tiểu đệ, đây gọi là phép rèn luyện võ công sao?

Lệnh Hồ Xung ngồi dậy cười nói:

- Bất luận tiểu đệ tận lực thi triển kiếm pháp thế nào vẫn không động đến được một sợi lông của Điền huynh. Lực đạo quỳn tay trái của Điền huynh thật là tuyệt diệu!

Điền Bá Quang cười nói:

- Xin lỗi Lệnh Hồ huynh!

Lệnh Hồ Xung cười ha ha rồi đi lên phía trước nói:

- Dường như Điền huynh đã đánh gãy hai xương sườn của tiểu đệ.

Hắn càng đi đến gần, bỗng nhiên chuyển kiếm qua tay trái rồi phóng tay đâm ra.

Chiêu kiếm này thật ngoài sức tưởng tượng, là tuyệt chiêu giết người của phái Hằng Sơn. Diên Bá Quang giật mình sợ hãi, mũi kiếm chỉ cách bụng dưới của hắn không được vài tấc. Trong lúc cấp bách, hắn vội lặn người né tránh. Lệnh Hồ Xung từ trên đánh xuống, liên tiếp đâm ra bốn kiếm tấn công khiến Diên Bá Quang luống cuống cả lên, trước mắt chỉ cần tấn công thêm vài chiêu nữa thì có thể cho hắn một kiếm chắc như đinh đóng cột. Không ngờ Diên Bá Quang đột nhiên phóng chân trái ra, đá vào cổ tay của Lệnh Hồ Xung, tiếp theo chân phải của hắn đá ra chiêu Uyên ương liên hoàn cước trúng bụng dưới của Lệnh Hồ Xung. Trường kiếm của Lệnh Hồ Xung tuột khỏi tay, chàng ngã bật ngửa về phía sau.

Diên Bá Quang nhảy lên, chỉ lưỡi đao vào yết hầu của Lệnh Hồ Xung, cười nhạt nói:

- Kiếm pháp thật tàn độc, Diên mỗ suýt chút nữa mất mạng dưới tay Lệnh Hồ huynh. Lần này chịu phục chưa?

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đương nhiên là không phục. Chúng ta chỉ nói tỉ kiếm mà Diên huynh lại sử cả quyền cước. Khi xuất quyền, khi xuất cước, cách tính chiêu số này ra sao đây?

Diên Bá Quang buông đao, cười nhạt nói:

- Dù tính cả những chiêu quyền cước cũng chưa đủ con số ba mươi.

Lệnh Hồ Xung đứng phắt dậy, giận hỏi:

- Diên huynh, trong vòng ba mươi chiêu đánh bại tiểu đệ rồi, coi như vô công của Diên huynh đã cao

cường rồi thì sao nào? Diên huynh muốn giết thì giết, sao lại chế giễu tiểu đệ? Diên huynh muốn cười thì cười, sao lại phải cười nhạt?

Diên Bá Quang lùi lại một bước, nói:

- Lệnh Hồ huynh chỉ trích đúng lắm, Diên mỗ đã sai rồi.

Rồi hấn chấp tay nói:

- Diên mỗ xin thành thật tạ lỗi, mong Lệnh Hồ huynh bỏ qua cho.

Lệnh Hồ Xung sững sốt. Chàng không ngờ Diên Bá Quang thừa sức thắng mình mà lại chịu xin lỗi, liền chấp tay đáp lễ nói:

- Tiểu đệ không dám!

Chàng thầm nghĩ: Lễ hạ ư nhân, tất hẳn có ý đồ gì đây. Hẳn đối với mình kính trọng như vậy, không biết có dụng ý gì?

Lệnh Hồ Xung nghĩ hoài không ra, liền đánh bạo hỏi:

- Diên huynh, Lệnh Hồ Xung này có điều không rõ, không biết Diên huynh có chịu nói thẳng ra không?

Diên Bá Quang nói:

- Diên Bá Quang này không có chuyện gì mà không dám nói với người. Chuyện gian dâm đại đạo giết người phóng hỏa, người khác đều muốn che giấu chối cãi nhưng Diên Bá Quang này nói thì nói, không hề chối cãi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Diên huynh quả là một hảo hán tử quang minh lỗi lạc.

Diễn Bá Quang nói:

- Ba chữ “hảo hán tử” Diễn mỗ không dám nhận, rốt cuộc hành động và lời nói của Diễn mỗ vẫn là một kẻ tiểu nhân.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Trên giang hồ, thật khó tìm được nhân vật như Diễn huynh. Xin hỏi Diễn huynh, Diễn huynh dự mưu sâu xa, đánh lạc hướng sư phụ của tiểu đệ xuống núi, sau đó lên Hoa Sơn muốn tiểu đệ cùng đi theo Diễn huynh. Diễn huynh muốn tiểu đệ đi đến đâu? Có âm mưu gì?

Diễn Bá Quang nói:

- Diễn mỗ đã nói cho Lệnh Hồ huynh nghe rồi; mời Lệnh Hồ huynh đi gặp Nghi Lâm tiểu sư phụ để an ủi nỗi đau buồn tương tư, thỏa lòng mong nhớ của Nghi Lâm tiểu sư phụ.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu nói:

- Chuyện này thật ly kỳ khó tưởng tượng nổi. Lệnh Hồ Xung này không phải là đứa bé ba tuổi làm sao có thể tin được?

Diễn Bá Quang giận nói:

- Diễn mỗ kính trọng Lệnh Hồ huynh là một anh hùng hảo hán, Lệnh Hồ huynh lại coi Diễn mỗ là thứ đê hèn vô liêm sỉ. Lời Diễn mỗ nói sao Lệnh Hồ huynh lại không tin? Chẳng lẽ lời Diễn mỗ nói ra không phải là người nói mà là rầm chó sao? Nếu Diễn mỗ nói dối thì không bằng giống heo chó.

Lệnh Hồ Xung nghe hấn nói vô cùng thành thật, không có lý do gì để không tin, nhưng không tìm được tò mò, bèn hỏi:

- Chuyện Diên huynh bá tiểu sư phụ làm thầy chẳng qua chỉ là một câu nói giỡn, đâu phải là sự thật. Sao Diên huynh lại vì cô ta mà vượt ngàn dặm đến đây mời tiểu đệ xuống núi?

Về mặt Diên Bá Quang tràn đầy xấu hổ, nói:

- Trong chuyện này còn có sự tình khác. Bản lĩnh cô ta nhỏ nhen như vậy làm sao có thể làm sư phụ của Diên mỗ được?

Lệnh Hồ Xung chấn động tinh thần, ngẫm nghĩ: Chẳng lẽ Diên Bá Quang đối với Nghi Lâm sư muội có chút chân tình, quá ham muốn cô ta, lại hóa thành tình yêu sao?

Chàng nói:

- Diên huynh vừa thấy Nghi Lâm tiểu sư thái đã xiêu lòng rồi nên cam tâm tình nguyện nghe cô ta sai bảo chứ gì?

Diên Bá Quang lắc đầu:

- Lệnh Hồ huynh đừng đoán vớ vẩn, làm gì có chuyện đó.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Rốt cuộc trong chuyện này còn có nguyên do gì khác, mong Diên huynh nói ra đi.

Diên Bá Quang nói:

- Đây là chuyện xui xẻo của Diên Bá Quang, Lệnh Hồ huynh hà tất phải nhọc lòng truy cứu? Tóm lại, Diên Bá Quang không mời được Lệnh Hồ huynh xuống núi thì một tháng sau, sẽ bị chết thê thảm không thể tả được.

Lệnh Hồ Xung kinh hãi, nhưng nét mặt hắn vẫn bình thản nói:

- Trong thiên hạ làm gì có chuyện cổ quái như vậy?

Điền Bá Quang liền cởi áo ra, để hở ngực, chỉ vào hai điểm đỏ dưới vú rồi nói:

- Điền mỗ bị người ta hạ độc thủ, mà lại là chất kịch độc, buộc phải lên đây mời Lệnh Hồ huynh đi gặp Nghi Lâm tiểu sư phụ. Nếu mời không được Lệnh Hồ huynh đến thì hai điểm đỏ dưới vú này một tháng sau sẽ mọc mủ rồi thối rữa ra, từ từ lan rộng thì không còn thuốc thang gì chữa trị được. Cuối cùng toàn thân sẽ thối rã dần, đến sau ba năm sáu tháng mới tan ra rồi chết.

Hắn nghiêm mặt, nói tiếp:

- Lệnh Hồ huynh, Điền mỗ nói thật cho Lệnh Hồ huynh nghe không phải để Lệnh Hồ huynh tỏ lòng thương hại mà muốn Lệnh Hồ huynh biết rõ. Cho dù Lệnh Hồ huynh kiên quyết không đi thì Điền mỗ cũng phải “mời” Lệnh Hồ huynh đi cho bằng được. Lệnh Hồ huynh vẫn một mực không chịu đi, thì Điền Bá Quang này chuyện gì cũng làm được hết. Điền mỗ không có chuyện ác gì mà không dám làm, cho nên việc liên quan đến sự sống chết của mình thì càng không thể kiêng kỵ bất cứ điều gì.

Lệnh Hồ Xung nghĩ: Xem ra chuyện này không phải là giả. Mình phải tìm mọi cách không đi theo hắn xuống núi, một tháng sau chất độc trên người hắn phát tác, thì sẽ trừ khử được tên ác tặc chuyên gây họa cho thế gian, mà không cần phải ra tay giết hắn.

Lệnh Hồ Xung liền cười ha hả nói:

- Không biết có vị cao thủ nào lại hành hạ độc ác khiến cho Điền huynh phải khổ sở như vậy? Người Điền huynh bị trúng độc mà không biết đó là chất độc gì, nhưng dù chất độc đó lợi hại đến đâu cũng có cách cứu giải chứ.

Điền Bá Quang dùng dùng nỗi giận nói:

- Người điểm huyết hạ độc không cần đề cập đến. Muốn giải tử huyết kỳ độc này, trừ người hạ thủ ra, chỉ e trong thiên hạ duy nhất chỉ có Sát nhân danh y nhưng lão làm sao chịu giải cứu cho Điền mẫu được?

Lệnh Hồ Xung mỉm cười nói:

- Điền huynh chọn lời khéo cầu xin hoặc là dùng đao pháp bức bách thì chưa chắc lão không chịu giải cứu.

Điền Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh đừng nói quàng nói xiên nữa. Tóm lại, nếu Điền mẫu mời không được Lệnh Hồ huynh đi thì Điền mẫu phải chết mà Lệnh Hồ huynh cũng không được bình an đại cát đâu.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Dĩ nhiên rồi, nhưng Điền huynh phải đánh cho tiểu đệ tâm phục khẩu phục mới được. Theo tiểu đệ nghĩ, có được một người võ công đầy mình như Điền huynh đến đây thật không dễ, không chừng tiểu đệ sẽ đi theo Điền huynh xuống núi một chuyến. Điền huynh hãy đợi ở đây, để tiểu đệ lại vào trong động suy nghĩ một lúc.

Lệnh Hồ Xung đi vào sơn động, trầm nghĩ: Ngày hôm đó, ta đã từng giao thủ chiêu số với hấn, mỗi lần chiết giải ngoài ba mươi chiêu, sao lần này lại tệ hại quá cỡ vậy? Vì sao ta làm gì cũng không thể tiếp được ba mươi chiêu của hấn?

Lệnh Hồ Xung trầm ngâm một lúc mới hiểu ra: Đúng rồi, hôm đó mình vì cứu Nghi Lâm sư muội nên liều mạng đánh với hấn, không lo nghĩ chiết được ba mươi hay bốn mươi chiêu. Bây giờ, mình lại luôn miệng lo đếm một chiêu, hai chiêu, ba chiêu; trong đầu chỉ nghĩ làm sao tiếp đủ ba mươi chiêu của hấn nên bị phân tâm, kiếm pháp chiết giải phải giảm sút. Lệnh Hồ Xung ới hời Lệnh Hồ Xung, sao mi ngu dốt vậy?

Lệnh Hồ Xung hiểu rõ được điểm này, tinh thần phấn chấn lên, lại chui vào hậu động nghiên cứu võ công trên vách đá.

Lần này chàng xem đến kiếm pháp của phái Thái Sơn. Chiêu kiếm Thái Sơn lấy cái sâu dày trầm trọng làm sở trường, trong một giờ hay vài khắc, bất luận thế nào cũng không thể học đến chỗ tinh túy được, vả lại những đường kiếm quy củ nghiêm cẩn vốn không phải là sở thích của chàng. Quan sát một hồi, Lệnh Hồ Xung định bỏ đi, bỗng liếc thấy đồ hình đoản thương phá giải các chiêu số của Thái Sơn kiếm pháp lại vô cùng nhanh nhẹn linh động. Chàng càng xem càng mê mẩn, bất giác chìm đắm, quên cả thời khắc đã qua bao lâu, cho đến lúc Điền Bá Quang không nhẫn nại được nữa, hô hoán bảo ra đấu thì cả hai mới lại động thủ đấu tiếp.

Lần này Lệnh Hồ Xung đã khôn ra, không thèm đếm chiêu số nữa, cứ vung kiếm vù vù nhằm vào Điền Bá Quang mà tấn công liên tiếp. Điền Bá Quang thấy

từng chiêu kiếm của đối phương xuất ra liên tục, mỗi lần vào động suy nghĩ một lát trở ra thì lại có thêm những chiêu số mới lạ nên không dám ý y. Hai người ra chiêu rất nhanh, trong một thoáng đã chiết giải được không biết bao nhiêu chiêu. Đột nhiên, Điền Bá Quang nhảy lên một bước, giơ tay ra nhanh như chớp, chụp ngay cổ tay của Lệnh Hồ Xung. Hắn vận tay của chàng rồi xoay lại chỉ ngay mũi kiếm vào yết hầu, chỉ cần nhấn thêm một chút nữa thì trường kiếm sẽ đâm xuyên qua cổ. Điền Bá Quang la to:

- Lệnh Hồ huynh thua rồi!

Cổ tay Lệnh Hồ Xung đau buốt nhưng miệng vẫn cố nói:

- Điền huynh thua rồi!

Điền Bá Quang nói:

- Làm sao mà Điền mỗ thua?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đây là chiêu thứ ba mươi hai rồi.

Điền Bá Quang hỏi:

- Chiêu thứ ba mươi hai ư?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng là chiêu thứ ba mươi hai!

Điền Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh đâu có đếm.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Miệng tiểu đệ không đếm ra nhưng bụng đã tính nhẩm, rõ ràng đây là chiêu thứ ba mươi hai.

Thực ra chàng có đếm điếc gì đâu? Ba mươi hai chiêu chỉ là thuận miệng nói càn mà thôi.

Diễn Bá Quang buông cổ tay đối phương ra, nói:

- Không đúng! Chiêu thứ nhất Lệnh Hồ huynh tấn công như thế này, Diễn mỗ phản kích lại như vậy; Lệnh Hồ huynh đỡ chiêu như vậy, Diễn mỗ lại chém ra như vậy. Đó là chiêu thứ hai...

Diễn Bá Quang diễn lại từng chiêu thức, đem những chiêu thức đầu vừa rồi diễn lại từ đầu đến cuối, đến lúc hần giờ tay chụp được cổ tay Lệnh Hồ Xung thì chỉ mới chiêu thứ hai mươi tám. Lệnh Hồ Xung thấy hần nhớ kỹ trong khi hai người chiết chiêu nhanh như chớp, rồi còn diễn lại được từng chiêu từng thức một cách rõ ràng, đúng thứ tự không lộn xộn chút nào, thật là một bậc kỳ tài hiếm thấy trong võ lâm. Bất giác Lệnh Hồ Xung sinh lòng khâm phục, giờ ngón tay cái lên, nói:

- Trí nhớ của Diễn huynh thật dễ sợ, thì ra là tiểu đệ đếm sai. Tiểu đệ hãy đi suy nghĩ thêm một chút.

Diễn Bá Quang nói:

- Khoan đã! Trong sơn động này chắc có điều gì cổ quái, Diễn mỗ muốn vào xem thử. Chắc là có tàng trữ bí cấp võ học gì đó phải không? Tại sao mỗi lần Lệnh Hồ huynh vào động, sau khi đi ra lại có thêm nhiều chiêu thức cổ quái vậy?

Diễn Bá Quang vừa nói vừa đi vào sơn động.

Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi, nghĩ bụng: Nếu để hần nhìn thấy các đồ hình trên vách đá thì không xong rồi.

Nét mặt Lệnh Hồ Xung lộ vẻ vui mừng, nhưng lập tức cố giấu sự vui mừng này đi, giả vờ vô cùng lo lắng, hai tay dang chận lại, nói:

- Ở trong động cất giấu bí kíp võ học của tệt phái, Diên huynh không phải là đệ tử của phái Hoa Sơn thì không được vào trong quan sát.

Diên Bá Quang thấy sắc mặt của Lệnh Hồ Xung đang hớn hở liền nghiêm lại, sau đó thì lộ vẻ lo âu, rõ ràng là hấn đang giả vờ, thầm nghĩ: Hấn nghe mình nói muốn vào sơn động, tại sao hấn lại tỏ ra hớn hở rồi sau đó lại giả bộ buồn rầu; rõ ràng là hấn muốn che giấu sự thật bên trong. Hấn chỉ muốn mình xông vào động. Có lẽ hấn bố trí sẵn cơ quan cạm bẫy gì đó hoặc là hấn nuôi rắn độc, thú dữ. Mình không thể mắc bẫy của hấn được.

Diên Bá Quang bèn nói:

- Thì ra trong động có bí cấp võ học của quý phái, Diên mỗ không vào đây quan sát đâu.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu, hiện rõ vẻ thất vọng.

Từ đó về sau Lệnh Hồ Xung vào động mấy lần, lại học được rất nhiều chiêu thức kỳ dị, không những chỉ có tuyệt chiêu của Ngũ Nhạc kiếm phái mà học luôn không ít các cách phá giải các chiêu thức của Ngũ Nhạc kiếm phái. Vì chàng học quá vội vàng, chưa sử thuần thục, mới học đó đã muốn quên rồi, độ cao minh của kiếm pháp chỉ có hạn nên cuối cùng cũng không tiếp nổi ba mươi chiêu khoái đao của Diên Bá Quang. Diên Bá Quang thấy Lệnh Hồ Xung cứ vào động suy nghĩ, sau khi ra càng có thêm những quái chiêu tuy lộn xộn nhưng vô cùng tinh diệu, tuy không đặc dụng, không khắc chế

được mình, nhưng chiêu thức rất tinh diệu mà bình sinh hần chưa hề thấy qua, thực khiến cho người ta khâm phục. Lòng hần càng nghĩ càng khó hiểu, lại mong muốn Lệnh Hồ Xung đấu với mình càng lâu càng tốt khiến hần được mở rộng kiến thức về kiếm pháp ngoài sức tưởng tượng này. Khi đã qua giờ Ngọ, Điền Bá Quang lại chế ngự được Lệnh Hồ Xung thêm một lần nữa, hần nghĩ bụng: Dường như lần này hần sử kiếm phần lớn là kiếm pháp của phái Tung Sơn, phải chăng trong sơn động có cao thủ của Ngũ Nhạc kiếm phái tụ tập? Mỗi lần hần vào động thì có cao thủ truyền một số chiêu thức để hần ra đấu với ta. Chao ôi, may mà ta không tùy tiện vác mặt vào động, nếu không thì làm sao đối phó với các cao thủ của Ngũ Nhạc kiếm phái?

Hần nghĩ vậy rồi liền hỏi:

- Sao họ không ra đây?

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Ai không ra?

Điền Bá Quang nói:

- Các vị cao thủ tiền bối ở trong động dạy kiếm pháp cho Lệnh Hồ huynh đó.

Lệnh Hồ Xung sửng sốt, nhưng chàng chợt hiểu được ý của Điền Bá Quang bèn cười ha hả, nói:

- Những vị tiền bối này không... không muốn động thủ với Điền huynh đâu.

Điền Bá Quang tức giận lớn tiếng:

- Hừ, những người này hám danh, tự phụ mình thanh cao, không thềm quá chiêu với dâm tặc Điền

Bá Quang này. Lệnh Hồ huynh mời họ ra đây; chỉ cần một đấu một, dù họ có khí phách oai danh đến đâu cũng chưa chắc đã là đối thủ của Điền Bá Quang.

Lệnh Hồ Xung lắc đầu cười nói:

- Nếu Điền huynh có hứng thú thì đừng ngại vào động linh giáo mười một vị tiên bối trong đó. Các vị rất nể trọng đạo pháp của Điền huynh lắm đó.

Lệnh Hồ Xung biết Điền Bá Quang làm nhiều chuyện ác đức trên giang hồ nên có rất nhiều thù địch, bình thường hấn hành sự rất cẩn thận. Hấn đoán rằng trong động có cao thủ của các phái, thì nói gì đi nữa hấn cũng không dám mò vào động. Lệnh Hồ Xung không nói mười vị cao thủ, mà nói gạt mười một vị, để hấn tin là chuyện có thật.

Quả nhiên Điền Bá Quang hừ lên một tiếng nói:

- Cao thủ tiên bối cái cóc gì? Chỉ e rằng đó là hư danh mà thôi, nếu không thì tại sao hết lần này đến lần khác, họ truyền vô số chiêu thức cho Lệnh Hồ huynh mà cuối cùng Lệnh Hồ huynh cũng không đỡ nổi chiêu của Điền mỗ.

Điền Bá Quang tự cho mình khinh công tuyệt đỉnh, hấn thậm nghĩ nếu như mười một vị cao thủ cùng xông ra, hấn dù đấu không lại nhưng đào tẩu thì ngon lành. Huống chi, họ đã là cao thủ tiên bối của Ngũ Nhạc kiếm phái thì phải biết tự trọng thân phận, quyết sẽ không liên thủ để đối phó với hấn.

Lệnh Hồ Xung nghiêm mặt nói:

- Đó là do Lệnh Hồ Xung này tư chất ngu muội, nội lực nông cạn, không học được những điều tinh

xảo quan trọng trong võ công của các vị tiên bối. Diên huynh phải ăn nói cẩn thận một chút, đừng chọc giận họ. Bất kỳ một vị tiên bối nào ra tay thì Diên huynh không cần đợi một thảng chát độc phát tác, mà chỉ trong nháy mắt Diên huynh đã đầu một nơi mình một nẻo ngay trên ngọn núi này.

Diên Bá Quang nói:

- Lệnh Hồ huynh nói thử xem, trong động gồm có những vị tiên bối nào?

Lệnh Hồ Xung làm ra vẻ bí mật, nói:

- Những vị tiên bối này qui ẩn đã lâu, không muốn can dự vào chuyện ngoài đời. Việc họ tụ tập ở đây không liên can gì đến chuyện đối phó với Diên huynh hết. Danh hiệu của các vị lão nhân gia không thể tiết lộ ra ngoài mà nếu như có nói ra thì Diên huynh cũng không biết. Thôi thì không nói vậy.

Diên Bá Quang thấy sắc mặt Lệnh Hồ Xung ra chiều cổ quái, rõ ràng là hấn cố gắng che giấu, bèn nói:

- Trong bốn phái Tung Sơn, Thái Sơn, Hành Sơn, Hằng Sơn, có lẽ còn có các vị cao nhân tiên bối võ công không tầm thường nhưng trong quý phái thì chẳng còn một vị nào nữa. Đó là sự thật mà mọi người trong võ lâm đều biết. Lệnh Hồ huynh nói năng huênh hoang khó làm ai tin được.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đúng vậy, trong phái Hoa Sơn đúng là không còn bậc cao nhân tiên bối nào tồn tại và sống đến ngày nay. Năm xưa, tệt phái không may bị ôn dịch hoành hành, những vị cao thủ đời trước đều bị chết.

hết, nguyên khí phái Hoa Sơn bị tổn thương nặng nề. Nếu không thì quyết không thể có chuyện để Điền huynh đơn thương độc mã xông lên núi đánh phái Hoa Sơn của tiểu đệ thua te tua, không còn sức để chống đỡ. Điền huynh nói rất đúng, trong sơn động đúng là không có cao thủ nào của tệ phái cả.

Điền Bá Quang nhận định Lệnh Hồ Xung đang lừa bịp mình; y giương Đông kích Tây, giả bộ nói phái Hoa Sơn không còn vị cao thủ tiền bối nào tồn tại thì nhất định phải có. Hắn ngấm nghĩ một lúc, chợt nhớ ra một người liên võ đài nói lớn:

- À, Điền mỗ nhớ ra rồi! Thì ra là Phong Thanh Dương lão tiền bối.

Lệnh Hồ Xung nhớ lại ba chữ lớn “Phong Thanh Dương” khắc trên vách đá, kìm không được tâm trạng thẩm kinh hãi, lần này không phải là giả dối, vì chàng cho rằng chẳng lẽ vị Phong tiền bối này bây giờ hãy còn sống ư? Chàng liền lơ đi, vội xua tay nói:

- Điền huynh đừng nói bừa bãi. Phong... Phong...

Lệnh Hồ Xung trầm nghĩ trong tên của Phong Thanh Dương có chữ “Thanh”, thì nhân vật này cao hơn sư phụ hắn một bậc vì tên của sư phụ hắn có chữ “Bất”, liền nói tiếp:

- Phong thái sư thúc tổ đã quy ẩn lâu rồi, không biết đã đi đâu và cũng không biết lão nhân gia có còn trên thế gian này không, sao Điền huynh biết người đến Hoa Sơn này? Điền huynh không tin, có ngon thì tự mình đi vào trong động xem chơi, sẽ biết rõ trắng đen ngay thôi.

Diễn Bá Quang càng nghe Lệnh Hồ Xung dụ mình vào động thì hấn càng sợ bị mắc bẫy, nghĩ thầm: Y hoảng hốt như vậy, quả nhiên ta đoán không sai. Nghe nói tiên bối phái Hoa Sơn năm xưa trong một đêm đã chết hết, chỉ còn có một mình Phong Thanh Dương không có mặt trên núi, mới thoát khỏi cơn đại nạn. Nếu lão còn sống ở trên đời thì cũng đã khoảng bảy tám chục tuổi rồi, dù võ công có cao hơn thì kinh lực cũng bị suy giảm. Một lão già khú đế thì ta còn sợ cái còn khi gì?

Hắn nói:

- Lệnh Hồ huynh, chúng ta đã đấu với nhau một ngày một đêm rồi, nếu tiếp tục, Lệnh Hồ huynh cuối cùng cũng không đấu lại ta đâu, dù có Phong thái sư thúc tổ của Lệnh Hồ huynh liên tục chỉ điểm, chung quy cũng vô dụng. Tốt hơn hết là Lệnh Hồ huynh hãy ngoan ngoãn theo Diễn mỗ xuống núi.

Lệnh Hồ Xung định trả lời, bỗng nghe có tiếng người lạnh lùng nói:

- Nếu ta thực sự chỉ điểm cho hấn vài chiêu, chẳng lẽ không thu phục được thằng nhóc con họ Diễn được sao?

Hồi 40

Mây trôi nước chảy theo ý của mình

Lệnh Hồ Xung giật mình kinh hãi quay đầu lại, thấy một lão già râu bạc phơ mặc áo bào xanh đứng bên cửa sơn động, thần khí hậm hực, sắc mặt nhợt nhạt. Lệnh Hồ Xung thầm nghĩ: Lão tiên sinh này phải chăng là người mặc áo bào xanh bịt mặt tối hôm đó? Lão từ đâu đến đây? Vì sao lão đứng sau lưng mà ta chẳng hề biết gì cả?

Lệnh Hồ Xung vừa sợ hãi vừa hoài nghi, nghe Diên Bá Quang run run hỏi:

- Tiên bối... tiên bối là Phong lão tiên sinh ư?

Lão già đó thở dài, nói:

- Lẽ nào trên thế gian này lại còn có người biết tên họ của Phong mỗi ngày ư?

Tâm thần Lệnh Hồ Xung chấn động, nghĩ thầm: Trong bốn môn còn có một vị tiên bối mà sao

xưa nay ta chưa từng nghe sư phụ, sư nương nhắc đến. Có khi nào lão nghe Điền Bá Quang gọi thì thuận miệng mạo xưng, nếu mình đến trước mặt lão tham bái, há không khỏi bị anh hùng hảo hán trong thiên hạ cười nhạo? Vả lại, làm gì có chuyện trùng hợp kỳ cục, Điền Bá Quang vừa mới nhắc đến Phong Thanh Dương thì Phong Thanh Dương xuất hiện ngay?

Lão già lắc đầu thở dài nói:

- Tiểu tử Lệnh Hồ Xung, thực người chẳng được cái trò trống gì cả! Ta đến dạy người đây. Trước hết, người sử chiêu Bạch hồng quán nhật, tiếp theo sử chiêu Hữu phụng lai nghi, rồi sử chiêu Kim nhận hoành không, tiếp theo sử chiêu Đới kiếm thức...

Lão thao thao bất tuyệt, nói một lèo đến ba mươi chiêu thức. Lệnh Hồ Xung đã từng học qua ba mươi chiêu thức này nhưng xuất kiếm và cước bộ, phương vị thì không thể thực hiện liên tục được cùng một lúc.

Lão già nói:

- Người còn đắn đo gì nữa? Sử liền một mạch ba mươi chiêu quả thật là khó, vậy người thử diễn lại trước cho ta xem.

Giọng nói của lão trầm trầm, vẻ mặt tiêu tụy dường như ẩn chứa những điều rất thương tâm nhưng ngữ khí thì lại rất oai nghiêm. Lệnh Hồ Xung thầm nghĩ: Ta nghe lời lão làm thử cũng chẳng chết ai.

Lệnh Hồ Xung nghĩ vậy liền sử chiêu Bạch hồng quán nhật, mũi kiếm chỉ lên trời; chiêu thứ hai là Hữu phụng lai nghi thì sử không được, bất giác người đứng đờ ra.

Lão già nói:

- Chao ôi! Đồ ngu! Chẳng trách ngươi là đệ tử của Nhạc Bất Quần, cứ như cục đất không biết biến hóa gì hết. Trong đạo lý kiếm thuật, phải chú trọng nguyên tắc sử kiếm pháp như "nước chảy mây trôi theo ý của mình". Ngươi sử xong chiêu Bạch hồng quán nhật, mũi kiếm hướng lên trời, chẳng lẽ không biết thuận thế mà chém xuống sao? Trong chiêu kiếm không có tư thế này, chẳng lẽ ngươi không biết tùy cơ ứng biến mà thuận tay phối hợp sao?

Câu nói này thức tỉnh Lệnh Hồ Xung. Chàng dừng trường kiếm lại, đột nhiên sử ra chiêu Hữu phụng lai nghi rồi không đợi chiêu kiếm sử xong đã chuyển sang chiêu Kim nhận hoành không. Trường kiếm giờ ngang trên đầu một vòng, nhẹ nhàng chuyển sang chiêu Đới kiếm thức, làn kiếm quang toát ra, dày đặc không còn một kẽ hở. Lệnh Hồ Xung vô cùng sung sướng. Chàng liền nghe theo lời chỉ dẫn của lão già, sử ra từng chiêu từng thức, sử đến chiêu Chung cổ tề minh thì thu kiếm về, tất cả đủ ba mươi chiêu. Bỗng nhiên chàng cảm thấy vui mừng khôn tả.

Nét mặt lão già vẫn tỉnh bơ, không tỏ chút gì vui mừng, nói:

- Đúng thì đúng, nhưng đáng tiếc còn quá câu nệ, vướng vè. Nếu cùng với cao thủ tỉ đấu tất nhiên sẽ không xong, nhưng trước mắt ngươi đối phó với tiểu tử này thì tạm được rồi. Ra đấu thử ta xem.

Tuy Lệnh Hồ Xung không tin lão là thái sư thúc tổ của mình, nhưng người này là một cao thủ võ học thì chắc chắn rồi. Chàng chống trường kiếm, cúi người hành lễ rồi quay sang Điền Bá Quang nói:

- Xin mời Điền huynh.

Điền Bá Quang nói:

- Điền mỗ đã nhìn thấy Lệnh Hồ huynh sử ba mươi chiêu này rồi; bây giờ quá chiêu với Lệnh Hồ huynh thì còn gì gọi là giao đấu nữa?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Điền huynh không muốn động thủ thì hay lắm, xin cứ tự nhiên. Tiểu đệ đang muốn thỉnh giáo vị tiên bối này thêm nữa, không rảnh để đi theo Điền huynh xuống núi đâu.

Điền Bá Quang lớn tiếng nói:

- Nói vậy nghe được sao? Lệnh Hồ huynh không theo Điền mỗ xuống núi, chẳng lẽ để cái mạng của Điền mỗ chết uống vì Lệnh Hồ huynh sao?

Điền Bá Quang quay sang lão già nói:

- Phong lão tiên bối, Điền Bá Quang này là hậu sinh tiểu tử, không xứng đáng quá chiêu với lão nhân gia, nếu lão tiên bối ra tay thì không tránh khỏi mất thân phận.

Lão già gật đầu, thở dài rồi chậm chậm đi đến trước tảng đá to rồi ngồi xuống.

Điền Bá Quang đã an tâm, quát:

- Xem đao đây!

Nói xong, hất vung đao hướng về Lệnh Hồ Xung mà chém.

Lệnh Hồ Xung nghiêng người né tránh, phóng kiếm đâm trả, sử chiêu thứ tư mà vừa rồi lão già đã dạy là Đới kiếm thức. Một chiêu của Lệnh Hồ Xung

xuất ra, tiếp theo các chiêu khác xuất ra ào ào, kiếm pháp nhẹ nhàng linh động. Trong các chiêu thức chàng sử ra, một số chiêu do lão già nói còn có một số chiêu do mình tự vận dụng. Hấn đã lĩnh ngộ được ý nghĩa của tám chữ “mây trôi nước chảy, theo ý của mình” nên kiếm thuật đã tiến bộ nhiều, quần đấu với Điền Bá Quang hơn một trăm chiêu. Bỗng nhiên, Điền Bá Quang hét to một tiếng rồi vung đao chém thẳng xuống. Lệnh Hồ Xung khó bề né tránh, liền vung tay, chỉ trường kiếm vào ngực Điền Bá Quang. Điền Bá Quang hồi đao, đánh cái choang vào trường kiếm. Đao kiếm giao nhau, hấn không đợi Lệnh Hồ Xung kịp thu kiếm về đã bỏ đơn đao, nhảy tới đưa hai tay bóp chặt cổ Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung ngạt thở, trường kiếm bị rút khỏi tay.

Điền Bá Quang la to:

- Nếu người không theo Điền mộ xuống núi thì lão tử sẽ bóp chết người như không.

Trước nay, Điền Bá Quang thường xưng huynh gọi đệ với Lệnh Hồ Xung, lời nói rất lịch sự nhưng sau khi kịch đấu với Lệnh Hồ Xung hơn một trăm chiêu, hấn nổi tam bành tự xưng là “lão tử”, nhảy đến bóp cổ Lệnh Hồ Xung.

Mặt Lệnh Hồ Xung tái mét, lắc đầu. Điền Bá Quang nghiêng răng nói:

- Một trăm chiêu cũng được mà hai trăm chiêu cũng không sao, lão tử thắng rồi thì Lệnh Hồ huynh phải theo lão tử xuống núi. Mẹ nó, lão tử không cần đếm xia gì tới lời giao ước đấu ba mươi chiêu nữa.

Lệnh Hồ Xung muốn cười lên ha ha nhưng bị mười ngón tay của hắn siết cổ, không cách gì cười ra tiếng được.

Bỗng nhiên lão già nói:

- Đồ ngu! Trong tay không có kiếm thì ngón tay là kiếm. Chẳng lẽ chiều Kim ngọc mãn đường nhất định phải có kiếm mới sử ra được sao?

Trong đầu Lệnh Hồ Xung như loé lên một tia chớp, năm ngón tay phải phóng ra, đó là chiêu Kim ngọc mãn đường. Ngón giữa và ngón trỏ đâm vào huyệt Đản trung trước ngực Điền Bá Quang. Điền Bá Quang hét lên một tiếng, ngã nhào xuống đất, hai tay bóp cổ Lệnh Hồ Xung phải buông ra.

Lệnh Hồ Xung không ngờ mình thuận tay phóng ra một thế như vậy mà đã làm cho Vạn lý độc hành Điền Bá Quang nổi tiếng giang hồ té ngã xuống đất một cách dễ dàng. Chàng đưa tay sờ vào cổ họng chỗ bị Điền Bá Quang bóp nghe rất đau đớn, thấy đâm tặc Điền Bá Quang nằm co giật dưới đất, hai mắt trợn trắng, đã ngất đi rồi. Bất giác Lệnh Hồ Xung vừa sợ hãi vừa vui mừng, khâm phục lão già không biết bao nhiêu mà nói, liền bước đến trước lão lay phục sát đất:

- Bẩm thái sư thúc tổ, xin thái sư thúc tổ tha thứ cho đồ tôn đã vô lễ.

Lệnh Hồ Xung nói vậy rồi liên tục khấu đầu bái lạy.

Lão già cười nhạt, nói:

- Người không còn nghi ngờ ta lừa bịp người nữa sao?

Lệnh Hồ Xung khẩu đầu đáp:

- Vạn lần đồ tôn không dám. Đồ tôn may mắn được bái kiến Phong thái sư thúc tổ, tiền bối của bốn môn, thật vui sướng vô cùng.

Phong Thanh Dương nói:

- Người đứng dậy đi.

Lệnh Hồ Xung kính cẩn lạy ba lạy rồi mới đứng dậy, thấy vẻ mặt lão tiêu tụy gầy mòn, bèn nói:

- Thái sư thúc tổ có đói không? Trong động đồ tôn còn cất một ít lương khô.

Chàng nói xong liền định đi lấy. Phong Thanh Dương lắc đầu nói:

- Không cần đâu.

Lão nhìn ra ngoài trời rồi nhẹ nhàng nói:

- Trời hôm nay ấm áp quá, đã lâu ta không thấy ánh nắng.

Lệnh Hồ Xung cảm thấy kỳ lạ nhưng không dám hỏi. Phong Thanh Dương liếc nhìn Điền Bá Quang nằm co rút dưới đất rồi nói:

- Hắn bị người đâm trúng huyết Đan trung, với công lực của hắn, sau một canh giờ sẽ tỉnh dậy, lúc đó sẽ đấu liễu mạng với ngươi. Người đánh bại được hắn một lần nữa thì hắn chỉ còn cách ngoan ngoãn xuống núi thôi. Sau khi người chế phục được hắn, người phải ép buộc hắn thề độc. Chuyện liên quan đến ta quyết không được tiết lộ chút nào ra ngoài.

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Vừa rồi, đồ tôn thắng được hấn nhưng chẳng qua là xuất kỳ bất ý, may mắn đắc thủ, về kiếm pháp thì không phải là địch thủ của hấn. Nếu muốn chế phục hấn... chế phục hấn...

Phong Thanh Dương lắc đầu nói:

- Người là đệ tử của Nhạc Bất Quần, ta vốn không muốn truyền võ công cho người. Nhưng năm xưa ta... năm xưa... ta đã lập trọng thệ nếu còn sống, quyết không động thủ với ai nữa. Tối hôm đó, ta thử kiếm pháp của người chỉ để cho người biết Ngọc Nữ thập cửu kiếm của phái Hoa Sơn nếu sử dụng thì có thể làm trường kiếm trong tay của kẻ mạnh văng đi. Bây giờ, nếu ta không mượn tay người thì khó bó buộc được Điền Bá Quang thế giữ bí mật. Người hãy theo ta vào đây.

Lão nói xong liền từ lỗ hổng đi vào hậu động; Lệnh Hồ Xung theo vào.

Phong Thanh Dương chỉ lên vách đá nói:

- Những đồ hình kiếm pháp phái Hoa Sơn trên vách phần lớn người đã được xem qua và nhớ rồi, nhưng khi sử ra lại hoàn toàn không phải như vậy. Ồi!

Lão vừa nói vừa lắc đầu. Lệnh Hồ Xung trầm nghĩ: Ta quan sát đồ hình ở đây, thì ra thái sư thúc tổ đã biết. Xem ra, ta nghiên cứu say mê đến nỗi hoàn toàn không phát giác có người khác trong động, nếu như... nếu như thái sư thúc tổ là địch nhân... nếu thái sư thúc tổ là địch nhân, mà ta không phát giác thì chắc có lẽ đã toi mạng rồi.

Phong Thanh Dương nói tiếp:

- Tên Nhạc Bất Quần này thật là quân rắm chó dốt nát. Người vốn có tài năng mà bị hấn huấn luyện trở thành ngu như trâu đá, ngựa gỗ.

Lệnh Hồ Xung nghe lão nhục mạ ân sư, lòng hấn phát tức, liền hiên ngang nói:

- Thái sư thúc tổ, đồ tôn không muốn thụ giáo với thái sư thúc tổ. Để đồ tôn đi bức bách Điền Bá Quang thể không tiết lộ chuyện của thái sư thúc tổ cho xong.

Phong Thanh Dương sửng sốt, hiểu ra được ý của Lệnh Hồ Xung, liền lạnh lùng nói:

- Nếu hấn không chịu thì sao? Coi như người giết luôn hấn phải không?

Lệnh Hồ Xung ngẩn ngừ không đáp, lòng thâm nghĩ: Điền Bá Quang đã thắng ta mấy phen mà vẫn không giết ta, ta làm sao có thể thừa thế giết hấn?

Phong Thanh Dương nói:

- Người trách ta thóa mạ sư phụ người, thôi được, từ nay về sau, ta không đề cập đến gã nữa. Gã gọi ta là sư thúc, thì ta gọi gã là tiểu tử không được sao?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Nếu thái sư thúc tổ không thóa mạ ân sư của đồ tôn thì đồ tôn sẽ kính cẩn nghe lời giáo hối của thái sư thúc tổ.

Phong Thanh Dương mỉm cười nói:

- Vậy là ta đến mong cầu người học võ nghệ rồi.

Lệnh Hồ Xung cúi người nói:

- Đồ tôn không dám. Xin thái sư thúc tổ miễn thứ cho.

Phong Thanh Dương chỉ các đồ hình kiếm pháp phái Hoa Sơn trên vách đá, nói:

- Những chiêu số này là tuyệt chiêu kiếm pháp của bốn phái, trong đó hơn một nửa đã bị thất truyền, ngay cả Nhạc... Nhạc... hi hi... ngay cả sư phụ của người cũng không biết. Nhưng chiêu số tuy tuyệt chiêu, nếu chỉ sử ra từng chiêu thì cuối cùng vẫn có thể bị người khác phá...

Lệnh Hồ Xung nghe đến đây, lòng chấn động, ngẫm ngẫm nghĩ đến chỗ chí lý của kiếm thuật, bất giác vẻ mặt hiện lên nỗi vui mừng. Phong Thanh Dương nói:

- Người hiểu cái gì? Thử nói cho ta nghe xem?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Phải chăng thái sư thúc tổ dạy đem các chiêu thức này sử liên một mạch thì địch nhân không cách gì có thể phá được?

Phong Thanh Dương gật đầu, hân hoan nói:

- Ta đã nói tư chất của người không sai mà, quả nhiên linh ngộ thật cao siêu. Những trưởng lão Ma giáo này...

Lão vừa nói vừa chỉ hình người sử côn trên vách đá.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Đây là trưởng lão Ma giáo ư?

Phong Thanh Dương nói:

- Người không biết sao? Mười bộ xương này là mười vị trưởng lão Ma giáo đó.

Lão nói tay chỉ bộ xương ở dưới đất. Lệnh Hồ Xung lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao mười vị trưởng lão Ma giáo đều chết ở đây?

Phong Thanh Dương nói:

- Qua một canh giờ thì Điện Bá Quang tỉnh lại, người cứ hỏi những chuyện năm xưa thì làm sao còn có thời gian học võ công nữa?

Lệnh Hồ Xung đáp:

- Dạ, dạ. Xin thái sư thúc tổ chỉ giáo.

Phong Thanh Dương thở dài nói:

- Những vị trưởng lão Ma giáo này là những kẻ si thông minh tài trí vô cùng, lại phá được các cao chiêu trong Ngũ Nhạc kiếm phái một cách triệt để. Nhưng họ không biết trên thế gian này chiêu số lợi hại nhất hoàn toàn không có trong võ lâm mà chỉ là những âm mưu, ngụy kế, cạm bẫy. Nếu rơi vào cạm bẫy xảo diệu của người khác thì cho dù chiêu số võ công có cao minh đến bao nhiêu đi nữa cũng hoàn toàn vô dụng...

Lão ngẩng đầu lên, ánh mắt chán nản. Rõ ràng là lão đang nhớ lại những chuyện cũ.

Lệnh Hồ Xung thấy lão nói rất cay đắng, tinh thần vô cùng cảm phần thì không dám tiếp lời, bụng bảo dạ: Phải chăng Ngũ Nhạc kiếm phái của ta quả nhiên là quân "Tỉ vô bất thắng, ám toán hại nhân" thật? Phong thái sư thúc tổ tuy là người trong Ngũ Nhạc kiếm phái mà đối với thủ đoạn đê tiện này dường như không cho là đúng. Nhưng đối phó với nhân vật trong Ma giáo thì chuyện dùng đến những âm mưu ngụy kế cũng không thể nói là không đúng được.

Phong Thanh Dương lại nói:

- Nếu chỉ lấy võ học mà bàn luận thì những vị trưởng lão Ma giáo này cũng không thể nói là thật sự đã đạt đến trình độ võ học thượng thừa. Họ không hiểu chiêu số là phần chết mà người phát chiêu mới là phần sống. Chiêu số chết phá giải tuyệt diệu đến đâu, mà gặp phải chiêu số sống thì không tránh khỏi bị bó tay vướng chân, chỉ còn đợi người giết thôi. Người phải nhớ cho kỹ chữ "hoạt". Học chiêu thức phải học linh hoạt, lúc sử chiêu phải sử cho linh hoạt. Nếu ý ra như cục đất không biết biến hóa, thì dù có luyện thuộc mấy ngàn vạn tuyệt chiêu mà gặp phải cao thủ chân chính thì vẫn bị người ta phá sạch.

Lệnh Hồ Xung vui mừng như muốn nhảy lên. Mấy câu của Phong Thanh Dương đã nói trúng tim đen của chàng. Lệnh Hồ Xung luôn miệng tán đồng:

- Dạ phải, dạ phải. Phải học và sử cho linh hoạt.

Phong Thanh Dương nói:

- Trong Ngũ Nhạc kiếm phái có vô số kẻ ngu xuẩn, chúng cho rằng học được chiêu kiếm tinh thực mà sư phụ truyền cho thì tự nhiên sẽ trở thành cao thủ. Hừ, đọc thuộc ba trăm bài Đường thi, không biết ngâm thơ cũng bày đặt ngâm, chỉ đọc thuộc câu thơ của người ta, nhưng nếu không phải tự mình sáng tác ra thì đâu có thể trở thành đại thi nhân được?

Lời nói của lão mặt sát luôn cả đến Nhạc Bất Quần nhưng Lệnh Hồ Xung cảm thấy một là lão nói có lý, hai là lão không nêu đích danh Nhạc Bất Quần ra nên cũng không cự cãi lại.

Phong Thanh Dương nói:

- Học và sử chiêu linh hoạt chỉ là bước thứ nhất. Phải đạt đến chỗ ra tay mà không cần chiêu thức mới đúng là trình độ của một cao thủ. Người nói: "Đem các chiêu sử liền một mạch thì địch nhân không có cách nào phá giải được", câu nói này chỉ đúng có một nửa. Không phải "sử liền một mạch" mà là do không có chiêu thức căn bản. Chiêu kiếm của người sử có liên lạc đến đâu, chỉ cần có chút sơ hở thì địch nhân sẽ tận dụng ngay. Nhưng nếu người không có chiêu thức căn bản thì địch nhân làm sao phá được chiêu thức của người?

Trái tim Lệnh Hồ Xung đập thình thịch, lòng bàn tay phát nóng, lấm bầm: Không có chiêu thức căn bản thì làm sao có thể phá được? Không có chiêu thức căn bản thì làm sao có thể phá được?

Bỗng nhiên lúc đó, trước mặt Lệnh Hồ Xung xuất hiện một điều mà chàng chưa từng thấy qua, ngay cả nằm mộng cũng không ngờ được có một đất trời mới như vậy.

Phong Thanh Dương nói:

- Muốn cắt thịt thì phải có thịt mới cắt; muốn chặt củi thì phải có củi để mà chặt; địch nhân muốn phá giải chiêu kiếm của người thì người phải có chiêu kiếm để cho người ta phá. Một người bình thường chưa bao giờ học qua võ công thì cầm kiếm quơ loạn xạ, người hiểu biết đến đâu cũng không đoán được kiếm của hắn muốn đâm ở đâu, muốn chém vào chỗ nào. Giả dụ như người có kiếm thuật tinh thâm cũng không phá được chiêu thức của hắn; cho nên không có chiêu thức thì hai chữ "phá chiêu" không cần phải

nói ra. Nhưng người không từng học qua võ công, tuy không có chiêu thức, cũng sẽ dễ bị người đánh ngã. Kiếm thuật thượng thừa là ở chỗ có thể chế ngự được người mà không thể để bị người chế ngự.

Lão lượm một khúc xương ống chân ở dưới đất lên, tiện tay giơ ra trước mặt Lệnh Hồ Xung rồi hỏi:

- Người phá giải chiêu này thế nào?

Lệnh Hồ Xung không biết đây là chiêu thức gì, ngần ra một lúc, nói:

- Đây không phải là chiêu thức nên không phá giải được.

Phong Thanh Dương mỉm cười nói:

- Đúng vậy. Người học võ sử đao kiếm, động quyền cước, đều có chiêu thức cả. Người nên biết cách phá giải, vừa ra tay thì có thể phá chiêu chế ngự địch.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Nếu địch nhân cũng không có chiêu thức thì sao?

Phong Thanh Dương nói:

- Vậy thì hấn cũng là một cao thủ bậc nhất, hai người đánh thế nào cũng được, nói không chừng người cao hơn một chút hoặc hấn cao hơn một chút.

Lão thở dài rồi nói tiếp:

- Ngày nay trên thế gian này, bậc cao thủ như vậy rất khó tìm, may mắn lắm mới gặp được một hai vị, còn tùy vào vận số của người. Trong cuộc đời, ta chỉ gặp được ba vị mà thôi.

Lệnh Hồ Xung hỏi:

- Ba vị đó là ai?

Phong Thanh Dương nhìn hẩn chăm chăm một lúc rồi mỉm cười nói:

- Trong các đệ tử của Nhạc Bất Quần, lại có thằng nhóc không lo chuyên tâm học kiếm mà rồi hơi lo chuyện bao đồng. Hay lắm, hay lắm!

Lệnh Hồ Xung then đỏ mặt, vội cúi người nói:

- Đồ nhi sai rồi.

Phong Thanh Dương mỉm cười nói:

- Đâu có sai, đâu có sai! Tâm tính ngươi hoạt bát, rất hợp với ta. Bây giờ không còn nhiều thời gian nữa, ngươi đem ba bốn chục chiêu của phái Hoa Sơn mà ngươi đã thuộc sử ra một mạch, sau đó quên hết toàn bộ đi, quên sạch sành sanh, một chiêu cũng không nên để lại trong đầu. Đến lúc ngươi đánh nhau với Điền Bá Quang thì chiêu số nào của Hoa Sơn kiếm pháp cũng không cần nhớ.

Lệnh Hồ Xung vừa kinh hãi vừa vui mừng liền đáp dạ rồi định thần lại, quan sát các đồ hình trên vách đá.

Trong mấy tháng qua, chàng đã sớm thuộc lòng kiếm pháp bốn môn trên vách đá, bây giờ cũng không cần tốn nhiều thời gian học chiêu, cứ đem hết các chiêu kiếm rời rạc xâu lại thành một chuỗi. Phong Thanh Dương nói:

- Nhất thiết ngươi nên thuận theo tự nhiên, chỗ nào không làm được thì đừng làm, đừng không được thì đừng dừng, nếu không xâu được thành chuỗi thì bỏ đi. Tóm lại không thể có chút gì gượng ép.

Lệnh Hồ Xung hiểu ngay nên thuận theo tự nhiên, vậy thì rất dễ, xâu được xảo diệu cũng được mà rời rạc cũng được. Ba bốn chục tuyệt chiêu của phái Hoa Sơn, trong phút chốc hợp lại thành một xâu, nhưng muốn hợp lại thành một mà trong đó không có một chút vết tích để chiết giải, xoay chuyển thì thật khó vô cùng. Lệnh Hồ Xung nhắc trường kiếm đâm bên trái đánh bên phải, lòng không còn chút nghĩ ngợi về các chiêu kiếm trong đồ hình trên vách đá nữa, giống cũng được mà không giống cũng được. Chàng cứ tùy ý vùng kiếm, lăm lăm sử kiếm thuận thế như nước chảy, lòng không tìm được sự khoan khoái.

Lệnh Hồ Xung học luyện kiếm đã hơn mười năm, mỗi lần luyện tập đều phải để hết tâm lực ý chí vào, không dám lơ là chút nào. Nhạc Bất Quần dạy đồ đệ rất nghiêm, bọn đệ tử luyện quyền sử kiếm, từ một cái gơ tay nhắc chân chỉ cần sai lệch bộ vị trong thước tắc thì lão chỉnh ngay; mỗi chiêu thức phải luyện cho thật toàn mỹ, không chút sai sót mới được lão gật đầu đồng ý. Lệnh Hồ Xung là đại đệ tử đầu tiên của bốn môn, tính tình cương cường hiếu thắng, vì hiểu biết nhiều nên được sư phụ, sư nương khen ngợi, lúc luyện tập chiêu thức thì càng nghiêm túc, kỷ luật hơn các tên đệ tử khác. Không ngờ Phong Thanh Dương dạy kiếm hoàn toàn trái ngược lại, muốn càng tự nhiên càng tốt. Đây mới chính là sở thích của chàng nên lúc sử kiếm lòng chàng sung sướng khôn tả, cảm thấy khoái lạc hơn cả được uống rượu ngon cất mấy chục năm mùi vị thơm tho trân quý.

Đang say mê sử kiếm, Lệnh Hồ Xung bỗng nghe Điền Bá Quang ở ngoài gọi:

- Lệnh Hồ huynh, mời Lệnh Hồ huynh ra đây!
Chúng ta đấu tiếp.

Lệnh Hồ Xung kinh hãi, thu kiếm rồi dừng lại, nhìn Phong Thanh Dương nói:

- Thái sư thúc tổ, kiếm pháp của đệ tử quơ đâm loạn xạ như vậy có thể chống đỡ được phép khoái đao của Điền Bá Quang không?

Phong Thanh Dương lắc đầu nói:

- Đỡ chưa được, còn kém xa lắm.

Lệnh Hồ Xung kinh hãi nói:

- Đỡ không được ư?

Phong Thanh Dương nói:

- Muốn đỡ tất nhiên không đỡ được, nhưng người muốn đỡ làm gì?

Lệnh Hồ Xung nghe vậy, liền tỉnh ngộ, vui mừng nghĩ: Đúng vậy. Vì hắn muốn mình xuống núi nên không dám giết mình. Cho dù hắn sử dụng pháp gì, mình không cần biết, mình chỉ cần tấn công là đủ rồi.

Nghĩ vậy Lệnh Hồ Xung liền cầm kiếm đi ra khỏi động. Điền Bá Quang cầm ngang lưỡi đao đứng đó, nói:

- Lệnh Hồ huynh! Sau khi Lệnh Hồ huynh được Phong lão tiên bối chỉ điểm bí quyết quả nhiên kiếm pháp tiến bộ rất nhanh, nhưng vừa rồi Điền mỗ bị Lệnh Hồ huynh điểm ngã là do nhất thời sơ ý, lòng Điền mỗ không phục, chúng ta tỉ đấu nữa đi.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Được thôi!

Nói xong, Lệnh Hồ Xung vung kiếm đâm nghiêng, thân kiếm lảo đảo lắc lư như chẳng có chút kinh lực nào cả. Điền Bá Quang ngạc nhiên nói:

- Đây là chiêu kiếm gì của Lệnh Hồ huynh vậy?

Thấy trường kiếm của Lệnh Hồ Xung đâm đến, Điền Bá Quang liền vung đao gạt đỡ. Bỗng nhiên Lệnh Hồ Xung rút kiếm về sau, hướng vào khoảng không mà thuận tay phóng kiếm; sau đó rút nhanh chuôi kiếm về, dường như muốn đánh vào ngực của chính mình, rồi cổ tay lập tức xoay ngược lại, đánh vào khoảng không bên trái. Điền Bá Quang càng lấy làm kỳ, chém thử một đao nhẹ nhẹ về phía Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung né mà cũng không nhường, mũi kiếm tà tà nhắm đâm vào bụng dưới của Điền Bá Quang. Điền Bá Quang thét lên:

- Kỳ cục quá!

Liên hồi đao chống đỡ.

Hai người chiết giải được mấy chiêu, Lệnh Hồ Xung liền sử ra mấy chục chiêu Hoa Sơn kiếm pháp trên vách đá, chỉ có tấn công mà không phòng thủ, giống như tự mình luyện kiếm. Điền Bá Quang bị áp bức đến nổi tay chân luống cuống cả lên, nói:

- Nếu đao của Điền mổ mà Lệnh Hồ huynh không đỡ nữa thì Điền mổ chém đứt cánh tay của Lệnh Hồ huynh, đừng trách Điền mổ đó.

Lệnh Hồ Xung cười nói:

- Đâu có chuyện dễ dàng như vậy?

Choang, choang, choang ba kiếm toàn là từ những phương vị cổ quái đâm ra. Điền Bá Quang nhanh tay lẹ mắt gạt đỡ từng chiêu, đang đợi phản kích thì bỗng

nhiên Lệnh Hồ Xung ném trường kiếm lên trời. Điền Bá Quang ngẩng đầu nhìn theo kiếm. Bình một tiếng, mũi Điền Bá Quang đã bị đánh một quyền rất mạnh, máu mũi chảy dài.

Trong lúc Điền Bá Quang kinh hãi, Lệnh Hồ Xung liền chụp lấy kiếm phóng thẳng ra, đâm trúng huyết Đản trung của Điền Bá Quang. Thân người Điền Bá Quang từ từ mềm nhũn ra rồi ngã xuống, nét mặt lộ vẻ vừa kinh hãi vừa phẫn nộ.

Lệnh Hồ Xung quay người lại. Phong Thanh Dương kêu chàng vào trong động, nói:

- Người lại có thêm hơn nửa canh giờ luyện kiếm, lần này hẳn bị thương hơi nặng, thời gian tĩnh dưỡng sẽ lâu hơn lần trước. Nhưng lần sau đấu nữa, không chừng hẳn sẽ liều mạng, chưa chắc chịu nhường nhịn, vậy người nên cẩn thận. Người hãy luyện qua Hành Sơn kiếm pháp đi.

Sau khi Lệnh Hồ Xung được Phong Thanh Dương chỉ điểm cho nguyên lý kiếm pháp dĩ vô chiêu thắng hữu chiêu, hẳn hiểu ra tư tưởng sử chiêu thức mà không có hình dáng của chiêu thức. Các tuyệt chiêu của phái Hành Sơn vốn đã biến hóa khôn lường, đạt đến mức xuất quỷ nhập thần gần như không tìm ra được một chút sơ hở nào. Sau khi Điền Bá Quang tỉnh lại, đấu được bảy tám chục chiêu, hẳn lại bị Lệnh Hồ Xung đánh ngã.

(Xem tiếp tập 3)

MỤC LỤC

Hồi 21

Tử hà công cứu mạng thiếu tiêu đầu 5

Hồi 22

Dạ ngọc không đứng nổi sóng lòng 25

Hồi 23

*Ngàn công chúa không ai bằng
tiểu muội* 57

Hồi 24

Bọn Tung Sơn uy hiếp Lưu gia 69

Hồi 25

Vì tình bạn, toàn gia bị giết 93

Hồi 26

*Bách biến thiên ảo hành sơn vân vụ
thập tam thức* 123

Hồi 27	
<i>Trao hào kiệt Tiểu ngạo giang hồ</i>	149
Hồi 28	
<i>Hẻm Hương Dương ở phố Phúc Châu</i>	157
Hồi 29	
<i>Lâm Bình Chi lên núi Hoa Sơn</i>	181
Hồi 30	
<i>Phạm giới luật, Hồ Xung sám hối</i>	199
Hồi 31	
<i>Trong hậu động tình dầu nồng thắm</i>	207
Hồi 32	
<i>Bảo kiếm rơi tõm đáy vực sâu</i>	231
Hồi 33	
<i>Sơn ca Phúc Kiến nát dạ tan hồn</i>	247

Hồi 34	
<i>xem đồ hình chột mắt niềm tin</i>	257
Hồi 35	
<i>Bị phụ rầy Hồ Xung lâm trọng bệnh</i>	279
Hồi 36	
<i>Phải chăng người đi lạc đường tà?</i>	293
Hồi 37	
<i>Cuộc quyết đấu giữa hai phe kiếm, khí</i>	315
Hồi 38	
<i>Diễn Bá Quang sao lại tới Hoa Sơn?</i>	327
Hồi 39	
<i>Học đến đâu, ra chiêu đến đó</i>	343
Hồi 40	
<i>"Mây trôi nước chảy theo ý của mình"</i>	371

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ – Hà Nội
ĐT: 8.294685 – Fax: 8.294781

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo
NGUYỄN CỪ

Biên tập
BAN BIÊN TẬP

Bìa và trình bày
AZ Design

Sửa bản in
PHÒNG TỔNG HỢP

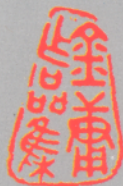
**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC &
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
PHỐI HỢP THỰC HIỆN**

Tiểu ngạn giang hồ - Tập 2

KIM DUNG

In 2000 cuốn, khổ 13 x 19cm tại Xí nghiệp in Công ty Văn hóa Phương Nam. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 1257 do Cục xuất bản cấp ngày 31/8/2004 và giấy trích ngang KHXB số 260/VHGP của Nhà xuất bản Văn học ngày 21/9/2004. In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2005.

笑傲江湖



Tập Njao Giang Ho



8

Giá: 175.000 Đ
(giá tron bo 8 tap)